



SM-G850F

# Sách hướng dẫn sử dụng

# Nội dung

## Đọc đầu tiên

### Bắt đầu

- 7 Phụ kiện trong hộp
- 8 Sơ đồ thiết bị
- 10 Sử dụng thẻ SIM hoặc USIM và pin
- 15 Bật và tắt thiết bị
- 16 Khóa và mở khóa màn hình

### Thông tin cơ bản

- 17 Sử dụng màn hình cảm ứng
- 20 Bố cục màn hình chờ
- 25 Các bảng thông báo và cài đặt nhanh
- 28 Mở các ứng dụng
- 29 Cài đặt hoặc gỡ bỏ các ứng dụng
- 31 Nhập văn bản
- 33 Chụp màn hình
- 34 File của bạn
- 36 Tính năng tiết kiệm pin
- 38 Xem thông tin trợ giúp

## Kết nối mạng

- 39 Dữ liệu di động
- 39 Wi-Fi
- 41 Tăng tốc tải về
- 41 Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động
- 43 Internet

## Chuyển động & các tính năng hữu dụng

- 46 Chuyển động và thao tác
- 50 Dạng xem không chạm
- 50 Đa cửa sổ
- 55 Hộp công cụ
- 56 Tăng độ nhạy màn hình cảm ứng

### Cá nhân hóa

- 57 Quản lý màn hình chờ và màn hình Ứng dụng
- 60 Cài đặt hình nền và nhạc chuông
- 61 Thay đổi phương pháp khóa màn hình
- 62 Quét vân tay
- 66 Chế độ riêng tư
- 67 Chế độ đơn giản
- 68 Truyền dữ liệu từ thiết bị cũ
- 69 Thiết lập tài khoản

## Điện thoại

- 70 Thực hiện cuộc gọi
- 73 Nhận cuộc gọi
- 74 Tùy chọn trong các cuộc gọi

## Danh bạ

- 76 Thêm danh bạ
- 77 Quản lý danh bạ

## Tin nhắn & email

- 80 Tin nhắn
- 83 Email

## Máy ảnh

- 86 Chụp ảnh cơ bản
- 90 Chế độ chụp
- 94 Cài đặt máy ảnh

## Bộ sưu tập

- 97 Xem ảnh hoặc video
- 99 Cài đặt bộ sưu tập

## Studio

- 100 Studio ảnh
- 101 Studio ảnh ghép
- 102 Chụp ảnh & hơn nữa
- 103 Video clip studio
- 104 Cắt video

## Đa phương tiện

- 105 Nhạc
- 108 Video

## S Health

- 110 Giới thiệu về S Health
- 111 Thiết lập hồ sơ người dùng
- 112 Màn hình chính S Health
- 114 Cùng đi bộ
- 116 Cùng tập thể dục
- 123 Ghi lại lượng calo nạp vào
- 125 Quản lý trọng lượng
- 127 Cài đặt các ứng dụng S Health bổ sung
- 128 Cài đặt S Health

## Các tính năng bảo mật

- 130 Chế độ khẩn cấp
- 131 Tin nhắn trợ giúp

## Các ứng dụng và tính năng hữu dụng

- 132 S Finder
- 133 S Planner
- 136 S Voice
- 138 Đồng hồ
- 140 Máy tính
- 140 Ghi nhớ
- 142 Ghi âm
- 144 Dropbox

- 145 Flipboard
- 146 Đèn pin
- 146 Kính lúp
- 147 Các ứng dụng Google

## Kết nối với các thiết bị khác

- 149 Bluetooth
- 151 Wi-Fi Direct
- 153 NFC
- 155 S Beam
- 156 Kết nối nhanh
- 159 Screen Mirroring
- 161 In di động

## Quản lý thiết bị & dữ liệu

- 162 Nâng cấp thiết bị
- 163 Truyền các file giữa thiết bị và máy tính
- 164 Sao lưu và khôi phục dữ liệu
- 165 Thực hiện cài đặt lại dữ liệu gốc

## Cài đặt

- 166 Thông tin về Cài đặt
- 166 CÀI ĐẶT NHANH
- 166 KẾT NỐI MẠNG
- 171 KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ
- 172 ÂM THANH & MÀN HÌNH
- 176 CÁ NHÂN HÓA
- 178 CHUYỂN ĐỘNG

- 179 NGƯỜI DÙNG VÀ SAO LƯU
- 180 HỆ THỐNG
- 187 ỨNG DỤNG

## Hỗ trợ

- 195 Thông tin về Hỗ trợ
- 196 Sử dụng phím Trang chính để mở các menu hỗ trợ
- 196 Phản hồi thoại (TalkBack)
- 207 Thay đổi kích thước font chữ
- 207 Phóng to màn hình
- 207 Cài đặt tính năng nhắc nhở thông báo
- 208 Đảo màu màn hình
- 208 Điều chỉnh màu
- 209 Cài đặt thông báo đèn flash
- 209 Tắt tất cả âm thanh
- 209 Cài đặt chú thích
- 210 Điều chỉnh cân bằng âm thanh
- 210 Âm thanh mono
- 210 Tự động phản hồi
- 211 Menu hỗ trợ
- 213 Cuộn thông minh
- 213 Cài đặt các tùy chọn độ trễ của việc chạm và giữ
- 213 Kiểm soát tương tác
- 214 Trả lời và kết thúc cuộc gọi
- 214 Sử dụng chế độ một chạm
- 215 Quản lý các cài đặt hỗ trợ
- 216 Sử dụng các tính năng hữu ích khác

## Khắc phục sự cố



# Đọc đầu tiên

Vui lòng đọc sách hướng dẫn trước khi sử dụng thiết bị để đảm bảo sử dụng an toàn và đúng cách.

- Các mô tả trong sách này dựa trên cài đặt mặc định trên thiết bị.
- Một số nội dung có thể khác so với thiết bị của bạn tùy theo khu vực, nhà cung cấp dịch vụ hoặc phần mềm thiết bị.
- Nội dung (nội dung chất lượng cao) mà yêu cầu sử dụng CPU và RAM nhiều sẽ ảnh hưởng đến hiệu suất tổng thể của thiết bị. Ứng dụng liên quan đến nội dung có thể sẽ không thể hoạt động đúng, tùy thuộc vào thông số kỹ thuật của thiết bị và môi trường mà nó được sử dụng.
- Samsung không chịu trách nhiệm cho các vấn đề về hoạt động gây ra bởi các ứng dụng của các nhà cung cấp khác không phải là Samsung.
- Samsung không chịu trách nhiệm pháp lý đối với các vấn đề về hoạt động hoặc các trường hợp không tương thích gây ra do điều chỉnh cài đặt đăng ký hoặc chỉnh sửa phần mềm hệ điều hành. Việc cố gắng tùy chỉnh hệ điều hành có thể khiến thiết bị hoặc ứng dụng của bạn bị hỏng.
- Phần mềm, nguồn âm thanh, hình nền, hình ảnh và các nội dung media khác được cung cấp trong thiết bị này được cấp phép sử dụng có giới hạn. Việc trích xuất và sử dụng các sản phẩm này cho mục đích thương mại hoặc các mục đích khác là vi phạm luật bản quyền. Người dùng hoàn toàn chịu trách nhiệm cho việc sử dụng bất hợp pháp các nội dung media.
- Bạn có thể phải trả thêm phí sử dụng các dịch vụ dữ liệu như nhắn tin, tải lên và tải xuống, đồng bộ tự động hoặc sử dụng các dịch vụ định vị tùy theo gói dữ liệu của bạn. Để truyền nhiều dữ liệu lớn, nên sử dụng tính năng Wi-Fi.
- Các ứng dụng mặc định có sẵn với thiết bị có thể phải cập nhật và có thể không còn được hỗ trợ mà không cần thông báo trước. Nếu bạn có thắc mắc về một ứng dụng được cung cấp cùng thiết bị, hãy liên hệ với Trung tâm bảo hành của Samsung. Đối với các ứng dụng do người sử dụng cài đặt, hãy liên hệ với các nhà cung cấp dịch vụ.
- Việc sửa đổi hệ điều hành của thiết bị hoặc cài đặt phần mềm từ các nguồn không chính thức có thể dẫn đến lỗi thiết bị, sai lệch hoặc mất dữ liệu. Những hành động này là vi phạm thỏa thuận bản quyền của bạn với Samsung và sẽ làm mất hiệu lực bảo hành của bạn.

## Biểu tượng chỉ dẫn



**Cảnh báo:** Tình huống có thể gây chấn thương cho bạn hoặc người khác



**Cẩn thận:** Tình huống có thể làm thiết bị của bạn hoặc thiết bị khác bị hỏng



**Ghi chú:** Các ghi chú, gợi ý sử dụng hoặc thông tin bổ sung

# Bắt đầu

## Phụ kiện trong hộp

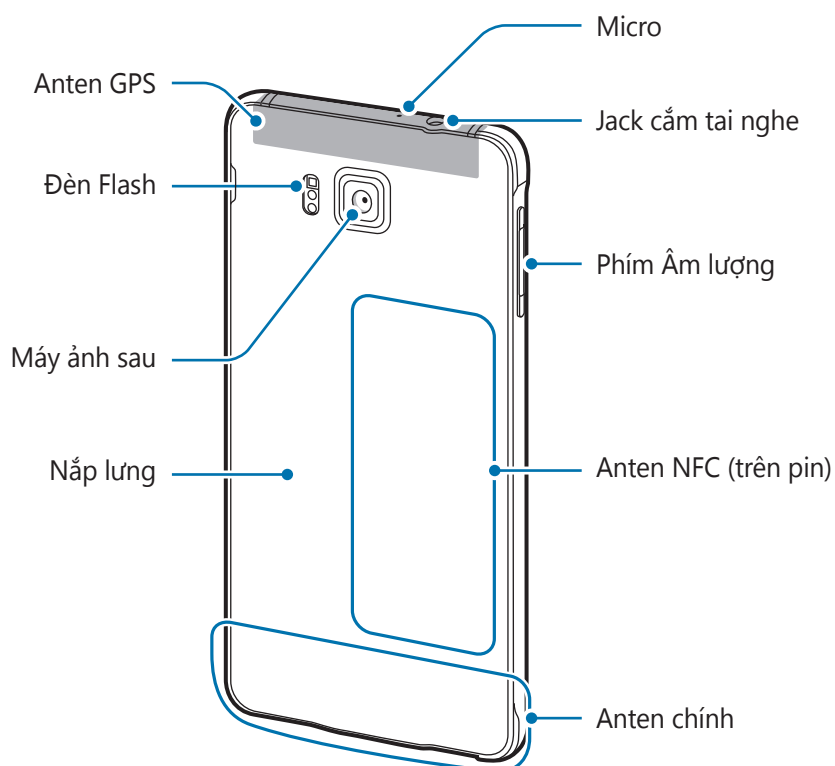
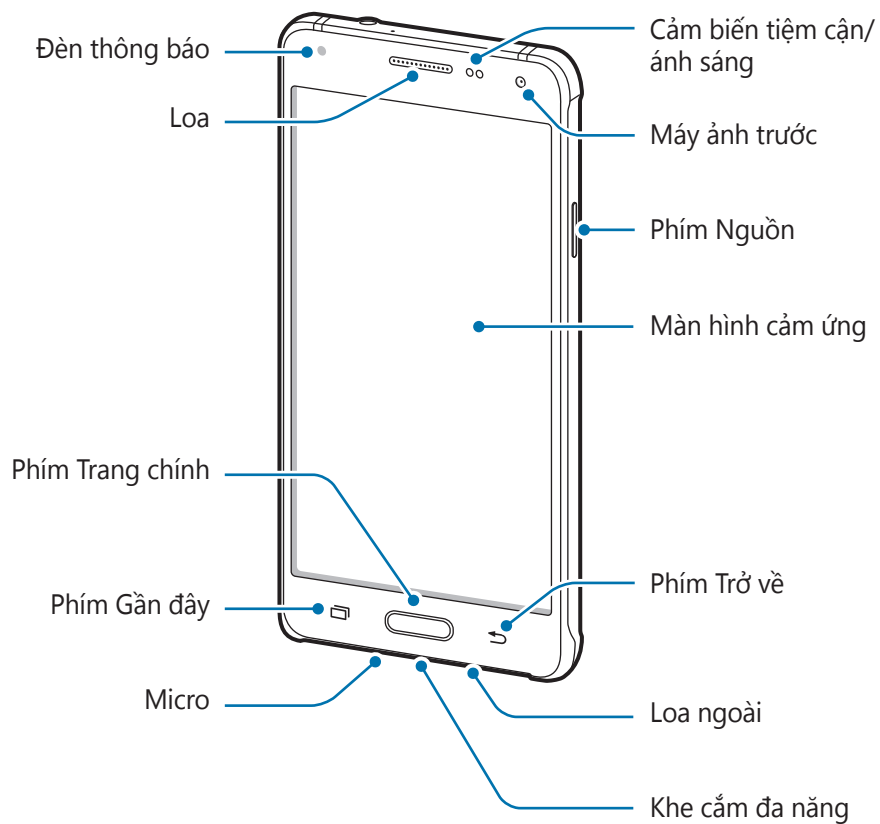
Kiểm tra các phụ kiện sau trong hộp sản phẩm:

- Thiết bị
- Pin
- Hướng dẫn sử dụng nhanh



- Những phụ kiện được cung cấp cùng với thiết bị và bất kỳ phụ kiện có sẵn nào đều có thể có khác biệt tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Những phụ kiện cung cấp chỉ được thiết kế dành cho thiết bị này và có thể không tương thích với các thiết bị khác.
- Hình thức và thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần báo trước.
- Bạn có thể mua phụ kiện bổ sung từ nhà bán lẻ của Samsung tại địa phương. Đảm bảo chúng tương thích với thiết bị trước khi sử dụng.
- Chỉ sử dụng các phụ kiện được Samsung chứng nhận. Việc sử dụng phụ kiện không phù hợp có thể gây ra sự cố hoạt động và lỗi sản phẩm không được bảo hành.
- Tính năng có sẵn của tất cả các phụ kiện có thể thay đổi phụ thuộc hoàn toàn vào các công ty sản xuất. Để biết thêm thông tin về các phụ kiện có sẵn, tham khảo website của Samsung.






## Sơ đồ thiết bị





- Không dùng tay hoặc vật dụng nào khác che khu vực anten. Điều này có thể gây nên các vấn đề về kết nối hoặc làm hao pin.
- Nên sử dụng miếng dán bảo vệ màn hình được Samsung chấp thuận. Miếng dán bảo vệ màn hình không được chấp thuận có thể làm bộ cảm biến bị lỗi.
- Không để nước tiếp xúc với màn hình cảm ứng. Màn hình cảm ứng có thể bị hỏng trong điều kiện ẩm ướt hoặc khi bị dính nước.

## Các phím

Phím	Chức năng
 <b>Nguồn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhấn và giữ để bật hoặc tắt thiết bị.</li> <li>• Nhấn để bật hoặc khóa màn hình.</li> </ul>
 <b>Gần đây</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chạm để mở danh mục gần đây.</li> <li>• Chạm và giữ để truy cập các tùy chọn bổ sung cho màn hình hiện tại.</li> </ul>
 <b>Trang chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhấn để bật màn hình trong khi màn hình bị khóa.</li> <li>• Nhấn để trở về màn hình chờ.</li> <li>• Nhấn hai lần để khởi chạy <b>S Voice</b>.</li> <li>• Nhấn và giữ để khởi chạy <b>Google</b>.</li> </ul>
 <b>Trở về</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chạm để trở về màn hình trước đó.</li> </ul>
 <b>Âm lượng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhấn để điều chỉnh âm lượng của thiết bị.</li> </ul>

## Sử dụng thẻ SIM hoặc USIM và pin

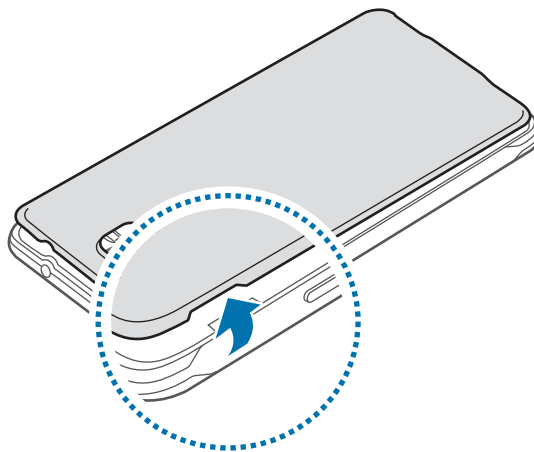
### Gắn thẻ SIM hoặc USIM và pin

Gắn thẻ SIM hoặc USIM được nhà cung cấp dịch vụ điện thoại di động cung cấp, cũng như pin kèm theo.



- Chỉ những thẻ nano-SIM mới dùng được với thiết bị.
- Một số dịch vụ LTE có thể không khả dụng phụ thuộc vào nhà cung cấp dịch vụ. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của dịch vụ, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

#### 1 Tháo nắp lưng.

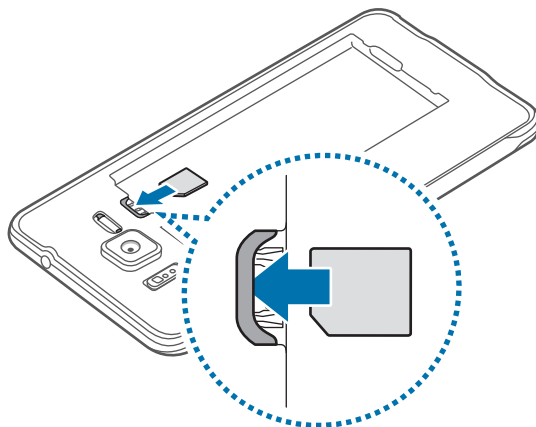


Cẩn thận không làm hỏng móng tay khi tháo nắp lưng.



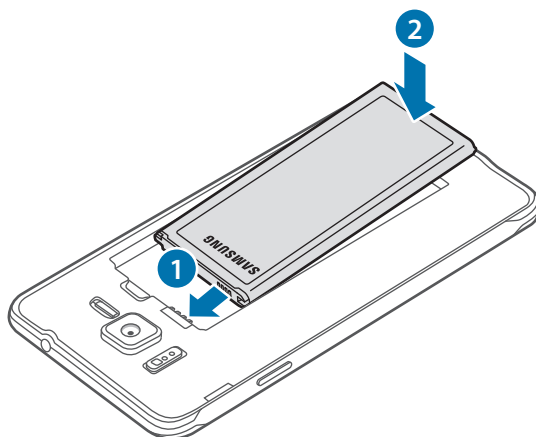
Không bẻ cong hay xoắn quá mức nắp lưng. Làm vậy có thể khiến nắp lưng bị hỏng.

## 2 Gắn thẻ SIM hoặc USIM vào với các đầu tiếp xúc màu vàng hướng xuống dưới.

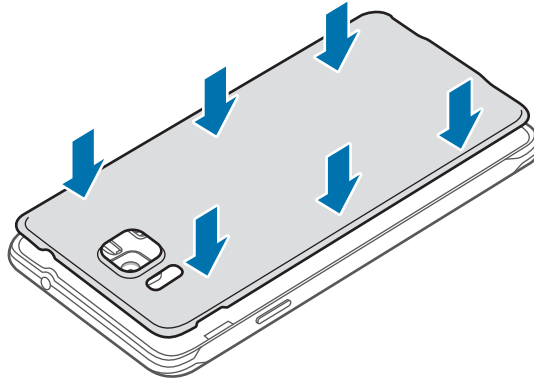


Hãy thận trọng không để mất hoặc cho người khác sử dụng thẻ SIM hoặc USIM. Samsung không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại, rủi ro gây ra bởi các thẻ bị mất hoặc bị đánh cắp.

## 3 Gắn pin.



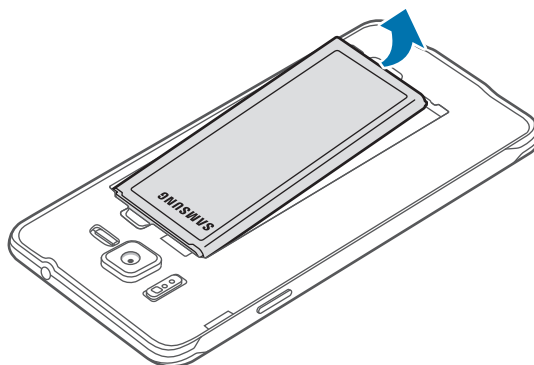
## 4 Gắn lại nắp lưng.



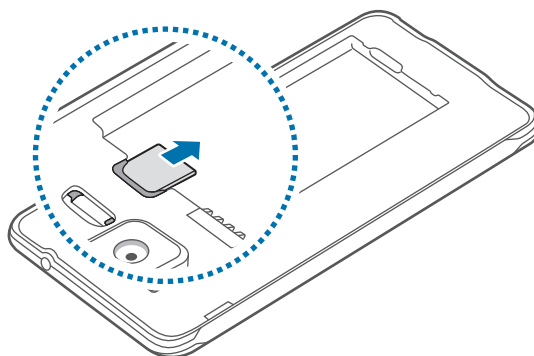
## Tháo thẻ SIM hoặc USIM và pin

1 Tháo nắp lưng.

2 Lấy pin ra.



3 Dùng ngón tay nhấn thẻ SIM hoặc USIM sau đó kéo ra.





## Sạc pin

Sử dụng bộ sạc để sạc pin trước khi sử dụng máy lần đầu tiên. Cũng có thể sử dụng máy tính để sạc pin bằng cách kết nối bằng cáp USB.

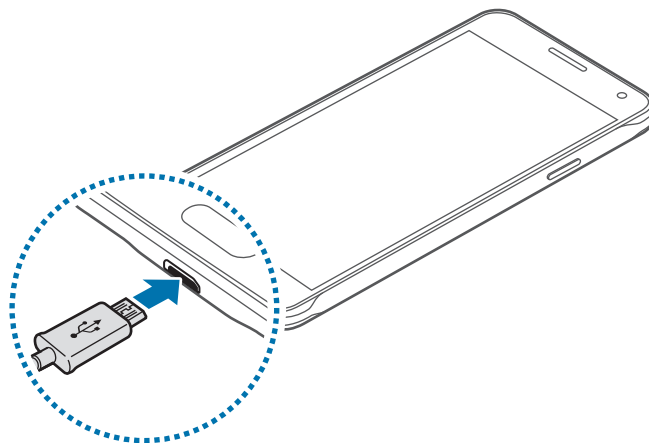


Chỉ sử dụng bộ sạc, pin và dây cáp do Samsung chứng nhận. Bộ sạc hay dây cáp không được chứng nhận có thể khiến nổ pin hoặc làm hỏng thiết bị.



- Khi pin yếu, biểu tượng pin sẽ trống.
- Nếu pin hoàn toàn hết, bạn không thể bật thiết bị ngay khi mới kết nối vào bộ sạc. Hãy sạc pin trong vài phút trước khi bật thiết bị.
- Nếu bạn dùng nhiều ứng dụng cùng một lúc, các ứng dụng mạng hoặc các ứng dụng cần kết nối với thiết bị khác, pin sẽ hết nhanh chóng. Để tránh bị ngắt kết nối mạng hoặc mất nguồn khi đang truyền dữ liệu, hãy luôn sử dụng các ứng dụng này sau khi đã sạc đầy pin.

Kết nối cáp USB vào bộ cấp nguồn USB và sau đó cắm đầu cáp USB vào khe cắm đa năng.



Việc kết nối bộ sạc không đúng có thể làm thiết bị hư hỏng nặng. Bất kỳ hỏng hóc nào gây ra bởi việc sử dụng không đúng thiết bị đều bị từ chối bảo hành.



- Bạn có thể sử dụng thiết bị trong khi đang sạc nhưng sẽ khiến quá trình sạc đầy pin mất nhiều thời gian hơn.
- Nếu thiết bị nhận được nguồn điện không ổn định trong khi sạc, màn hình cảm ứng có thể không hoạt động. Nếu điều này xảy ra, hãy rút bộ sạc ra khỏi thiết bị.
- Trong khi đang sạc, thiết bị có thể bị nóng lên. Đây là điều bình thường và không ảnh hưởng đến hiệu suất hay tuổi thọ của thiết bị. Nếu pin nóng hơn bình thường, bộ sạc có thể ngừng sạc.
- Nếu thiết bị không sạc được, hãy mang thiết bị và bộ sạc đến Trung tâm bảo hành của Samsung.

Sau khi đã sạc đầy, ngắt thiết bị khỏi bộ sạc. Đầu tiên tháo bộ sạc khỏi thiết bị, sau đó tháo bộ sạc khỏi ổ cắm điện.



Không tháo pin trước khi tháo bộ sạc. Việc làm này có thể gây hư hỏng cho thiết bị.



Để tiết kiệm điện năng, hãy tháo bộ sạc khi không sử dụng. Bộ sạc không có công tắc nguồn cho nên bạn cần phải tháo bộ sạc khỏi ổ cắm điện khi không sử dụng để tránh lãng phí điện năng. Cần để bộ sạc gần ổ cắm điện và ở nơi dễ tiếp cận khi đang sạc.

## Giảm mức tiêu hao pin

Thiết bị của bạn có các tùy chọn giúp bạn tiết kiệm điện năng của pin. Bằng cách tùy chỉnh các tùy chọn này và tắt các tính năng chạy trên nền, bạn có thể sử dụng thiết bị lâu hơn giữa các lần sạc:

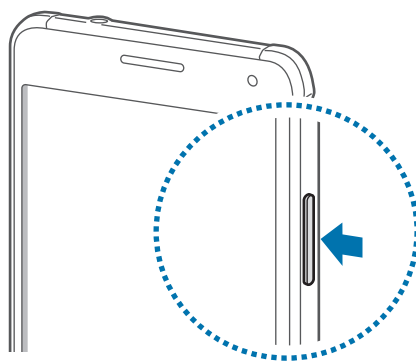
- Khi bạn không sử dụng thiết bị, chuyển sang chế độ nghỉ bằng cách nhấn phím Nguồn.
- Đóng các ứng dụng không cần thiết bằng trình quản lý tác vụ.
- Tắt tính năng Bluetooth.
- Tắt tính năng Wi-Fi.
- Dừng bật tự động đồng bộ các ứng dụng.
- Giảm thời gian chờ trước khi màn hình tắt.
- Giảm độ sáng màn hình.

## Bật và tắt thiết bị

Nhấn và giữ phím Nguồn trong vài giây để bật thiết bị.

Khi bạn bật thiết bị lần đầu hoặc sau khi tiến hành cài đặt lại dữ liệu, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để cài đặt cho thiết bị của bạn.

Để tắt thiết bị, nhấn và giữ phím Nguồn, sau đó chạm vào **Tắt nguồn**.

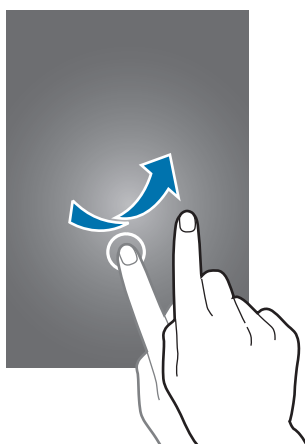


Tuân theo tất cả các cảnh báo và chỉ dẫn của nhân viên có thẩm quyền khi ở những khu vực hạn chế sử dụng các thiết bị không dây, chẳng hạn như trên máy bay hoặc trong bệnh viện.

## Khóa và mở khóa màn hình

Nhấn phím Nguồn sẽ làm tắt màn hình và khóa thiết bị. Đồng thời, màn hình sẽ tắt và tự động khóa nếu thiết bị không được sử dụng trong một khoảng thời gian nhất định.

Để mở khóa màn hình, nhấn phím Nguồn hoặc phím Trang chính và lướt nhẹ ngón tay của bạn theo bất kỳ hướng nào trong khu vực mở khóa màn hình.



Bạn có thể thay đổi mã mở khóa để mở khóa màn hình. Xem [Thay đổi phương pháp khóa màn hình](#) để biết thêm thông tin.

# Thông tin cơ bản

## Sử dụng màn hình cảm ứng



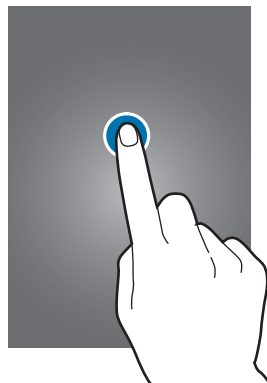
- Không được để màn hình cảm ứng tiếp xúc với các thiết bị điện khác. Hiện tượng phóng tĩnh điện có thể làm hỏng màn hình cảm ứng.
- Để tránh làm hỏng màn hình cảm ứng, không chạm vào màn hình bằng bất cứ vật gì sắc nhọn hoặc không dùng ngón tay ấn quá mức lên màn hình.



- Thiết bị này không thể nhận biết đầu vào cảm ứng gần với các cạnh của màn hình, nằm ngoài khu vực đầu vào cảm ứng.
- Để màn hình cảm ứng ở chế độ chờ trong một thời gian dài có thể khiến máy bị hiện tượng dư ảnh (cháy màn hình) hoặc bóng ma. Tắt màn hình cảm ứng khi bạn không sử dụng thiết bị.
- Nên dùng các ngón tay khi bạn sử dụng màn hình cảm ứng.

## Chạm

Để mở một ứng dụng, để chọn một mục menu, để nhấn một phím trên màn hình hoặc để nhập ký tự bằng cách sử dụng bàn phím trên màn hình, hãy dùng ngón tay chạm vào đó.



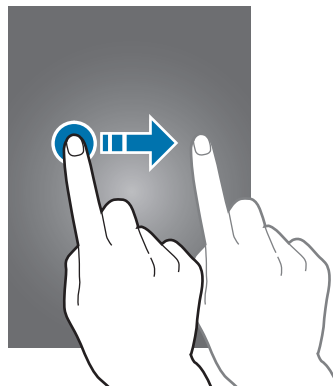
## Chạm và giữ

Chạm và giữ một biểu tượng hoặc màn hình trong hơn 2 giây để truy cập các tùy chọn khả dụng.



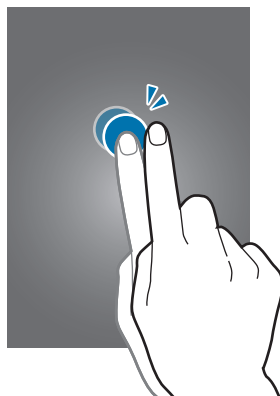
## Kéo

Để di chuyển một biểu tượng, hãy chạm và giữ biểu tượng đó, sau đó kéo đến vị trí mong muốn.



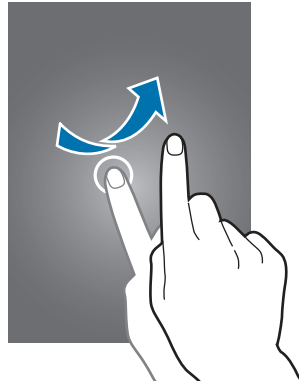
## Chạm hai lần

Chạm hai lần vào trang web hoặc hình ảnh để phóng to. Chạm hai lần một lần nữa để quay lại.



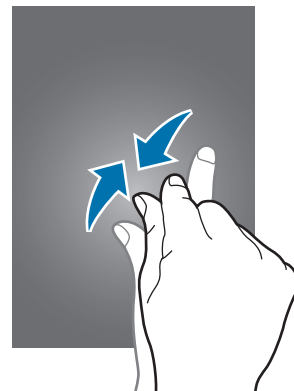
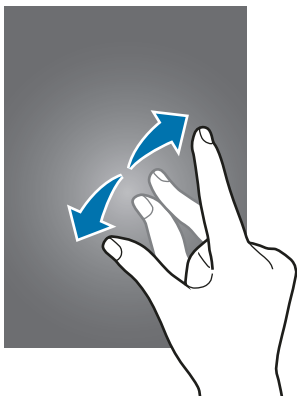
## Kéo ngón tay

Kéo sang trái hoặc sang phải trên màn hình chờ hoặc màn hình Ứng dụng để xem một bảng khác. Kéo lên hoặc xuống để cuộn trong trang web hoặc danh sách các mục, chẳng hạn như danh bạ.



## Tách ra và chụm vào

Tách hai ngón tay ra trên trang web, bản đồ hoặc hình ảnh để phóng to một phần. Chụm hai ngón tay lại để thu nhỏ.



# Bố cục màn hình chờ

## Màn hình chờ

Màn hình chờ là điểm bắt đầu để truy cập tất cả tính năng của thiết bị. Màn hình hiển thị các widget, phím tắt của các ứng dụng và nhiều hơn thế nữa. Widget là các ứng dụng nhỏ chạy các chức năng ứng dụng cụ thể để cung cấp các thông tin và truy cập thuận tiện trên màn hình chờ.

Để xem các bảng khác, cuộn sang trái hoặc phải hoặc chạm vào một chỉ báo màn hình ở cuối màn hình. Để tùy chỉnh Màn hình chờ, xem thêm [Quản lý màn hình chờ](#).



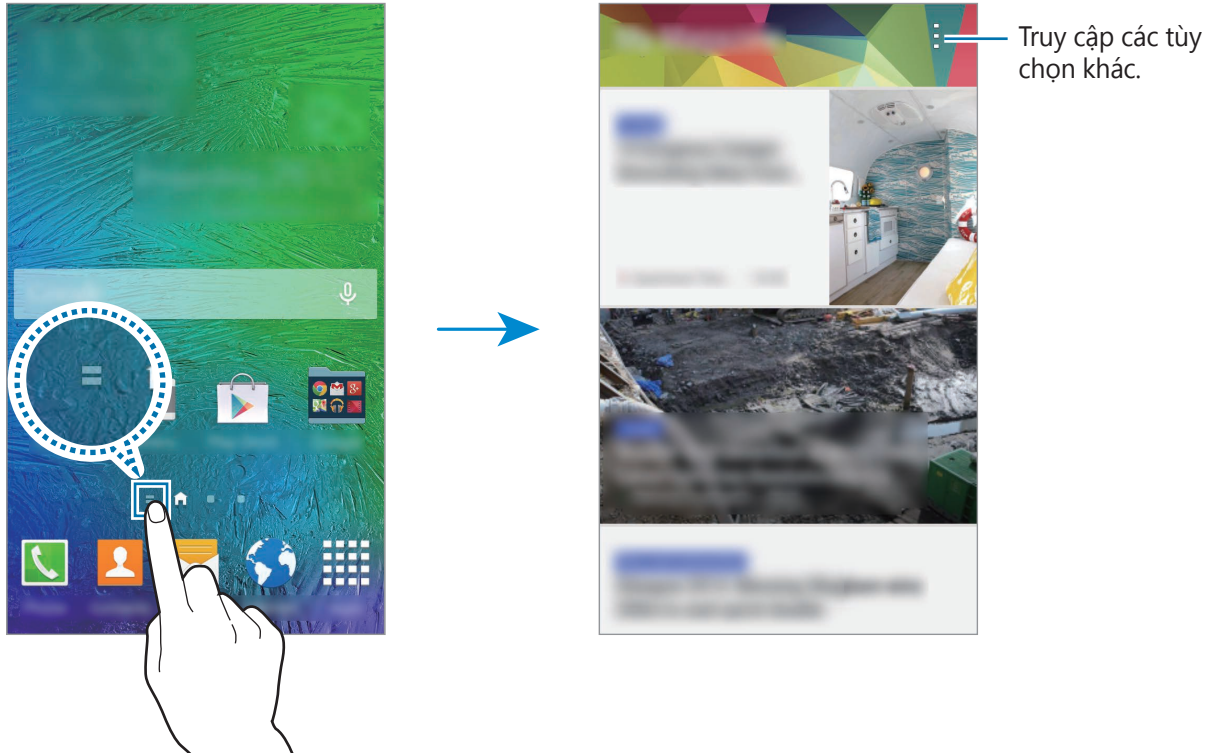





## Sử dụng Tạp chí của bạn

**Tạp chí của bạn** hiển thị các cập nhật mạng xã hội và các tin tức trực tiếp mà bạn quan tâm. Để kích hoạt **Tạp chí của bạn**, Chạm và giữ một vùng trống trên Màn hình chờ. Sau đó chạm vào **Cài đặt màn hình chờ** và đánh dấu chọn **Tạp chí của bạn**.

Trên màn hình chờ, chạm vào  hoặc cuộn sang phải để mở **Tạp chí của bạn**.



Để lựa chọn nội dung hiển thị, hãy chạm vào  → **Cài đặt**, sau đó chọn các mục mà bạn thích.

Để cập nhật nội dung tự động khi **Tạp chí của bạn** mở, chạm vào  → **Cài đặt** và chọn **Tự động làm mới khi mở**.

Để hủy kích hoạt **Tạp chí của bạn**, chạm và giữ một vùng trống trên Màn hình chờ. Sau đó chạm vào **Cài đặt màn hình chờ** và bỏ chọn **Tạp chí của bạn**.

## Màn hình Ứng dụng

Màn hình Ứng dụng hiển thị các biểu tượng dành cho tất cả ứng dụng, bao gồm các ứng dụng mới được cài đặt.

Trên màn hình chờ, chạm vào **Ứng dụng** để mở màn hình Ứng dụng. Để xem các bảng khác, cuộn sang phải hoặc sang trái hoặc chọn một chỉ báo màn hình ở cuối màn hình. Để tùy chỉnh màn hình Ứng dụng, xem thêm [Quản lý màn hình Ứng dụng](#).







## Các biểu tượng chỉ báo

Các biểu tượng chỉ báo xuất hiện trên thanh trạng thái ở đầu màn hình. Các biểu tượng được liệt kê trong bảng sau là những biểu tượng phổ biến nhất.



Thanh trạng thái có thể sẽ không xuất hiện trên đầu của màn hình trong một số ứng dụng. Để hiển thị thanh trạng thái, kéo xuống phía dưới từ đầu màn hình.

Biểu tượng	Ý nghĩa
	Không có tín hiệu
	Cường độ tín hiệu
	Đang chuyển vùng (ở ngoài vùng dịch vụ thông thường)
	Đã kết nối với mạng GPRS
	Đã kết nối với mạng EDGE
	Đã kết nối với mạng UMTS
	Đã kết nối với mạng HSDPA
	Đã kết nối với mạng HSPA+
	Đã kết nối với mạng LTE
	Đã kết nối Wi-Fi
	Đã bật tính năng Bluetooth
	Đã bật GPS
	Đang thực hiện cuộc gọi
	Cuộc gọi nhỡ
	Tính năng nghỉ thông minh hoặc tạm dừng thông minh đã bật
	Đã đồng bộ với web
	Đã kết nối với máy tính
	Không có thẻ SIM hoặc USIM
	Tin nhắn văn bản hoặc media mới
	Đã bật chuông báo
	Đã bật chế độ Tắt âm

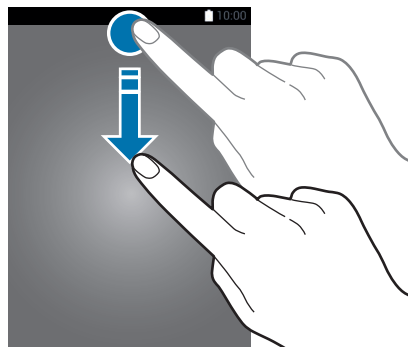
Biểu tượng	Ý nghĩa
	Đã bật chế độ Rung
	Đã bật chế độ Máy bay
	Đã xảy ra lỗi hoặc yêu cầu thận trọng
	Mức pin

## Các bảng thông báo và cài đặt nhanh

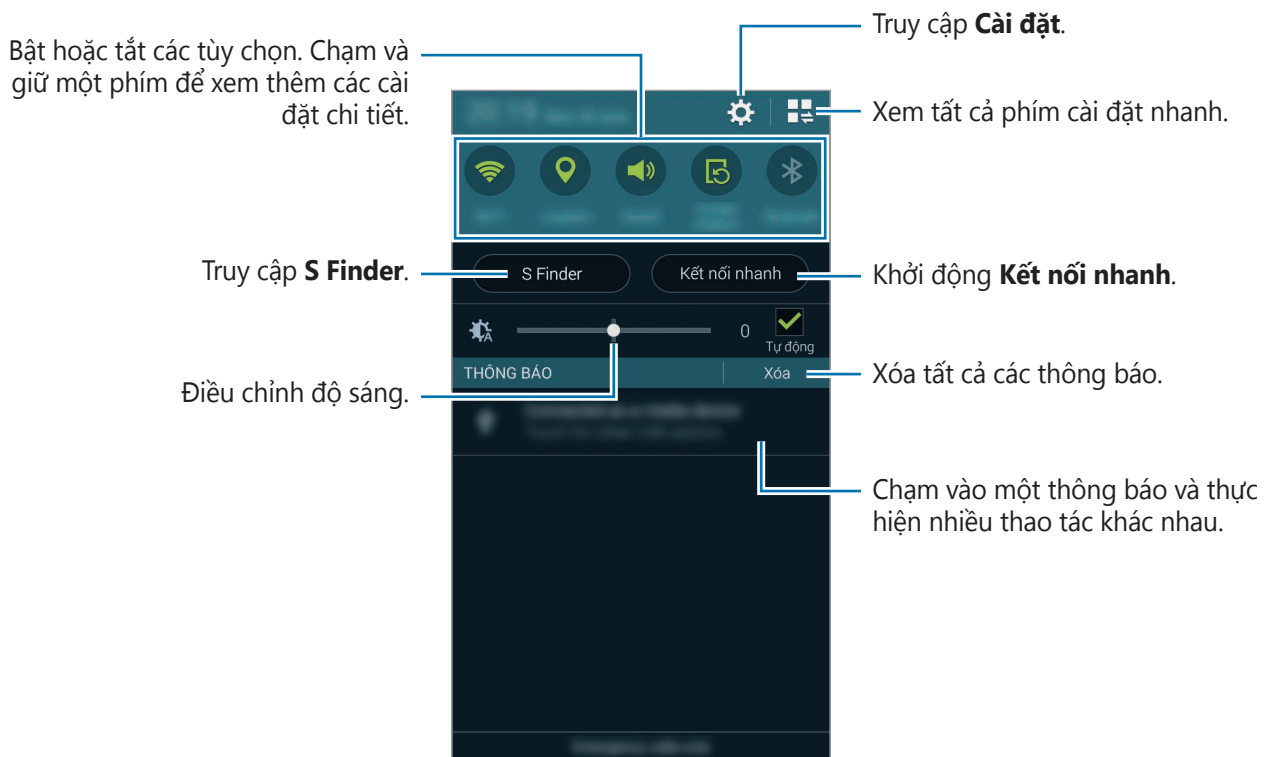
### Sử dụng bảng thông báo

Khi bạn nhận được các thông báo mới, như các tin nhắn hoặc các cuộc gọi nhỡ, các biểu tượng chỉ báo xuất hiện trên thanh trạng thái. Để xem thêm thông tin chi tiết về các biểu tượng, mở bảng thông báo và xem chi tiết.



Để mở bảng thông báo, kéo thanh trạng thái xuống phía dưới. Để đóng bảng thông báo, kéo thanh từ phía dưới cùng của màn hình lên trên.



Bạn có thể sử dụng các chức năng sau trên bảng thông báo.




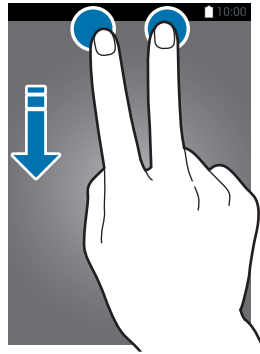
## Sắp xếp lại các phím cài đặt nhanh

Để sắp xếp lại các phím cài đặt nhanh trên bảng thông báo, chạm vào  → , chạm và giữ một mục và sau đó kéo mục đó sang vị trí khác.

## Sử dụng bảng cài đặt nhanh

Bạn có thể bật hoặc tắt một số tính năng trên bảng thông báo. Để bật hoặc tắt nhiều tính năng hơn, hãy mở bảng cài đặt nhanh.

Để mở bảng cài đặt nhanh, dùng hai ngón tay kéo thanh trạng thái xuống phía dưới. Hoặc, chạm vào  trên bảng thông báo. Để đóng bảng cài đặt nhanh, kéo thanh từ dưới lên trên màn hình.



Chạm vào các tùy chọn sau để bật hoặc tắt chúng. Bạn có thể xem các cài đặt chi tiết hơn nếu bạn chạm và giữ một phím.

- **Wi-Fi:** Xem thêm [Wi-Fi](#) để biết thêm thông tin.
- **Vị trí:** Xem thêm [Vị trí](#) để biết thêm thông tin.
- **Âm thanh / Rung / Tắt âm:** Chọn chế độ âm thanh.
- **Xoay màn hình:** Cho phép hoặc không cho phép giao diện xoay khi bạn xoay thiết bị.



Một số ứng dụng không cho phép xoay màn hình.


- **Bluetooth:** Xem thêm [Bluetooth](#) để biết thêm thông tin.
- **Dữ liệu mạng:** Xem thêm [Mức sử dụng dữ liệu](#) hoặc [Các mạng di động](#) để biết thêm thông tin.
- **Tăng tốc tải về:** Xem thêm [Tăng tốc tải về](#) để biết thêm thông tin.
- **Siêu tiết kiệm pin:** Xem thêm [Chế độ siêu tiết kiệm pin](#) để biết thêm thông tin.
- **Đa cửa sổ:** Xem thêm [Đa cửa sổ](#) để biết thêm thông tin.
- **Hộp công cụ:** Xem thêm [Hộp công cụ](#) để biết thêm thông tin.



- **Đ.truy cập di động:** Xem thêm [Chia sẻ kết nối internet](#) và [Điểm truy cập di động](#) để biết thêm thông tin.
- **Screen mirroring:** Xem thêm [Screen Mirroring](#) để biết thêm thông tin.
- **NFC:** Xem [NFC](#) để biết thêm thông tin.
- **Đồng bộ:** Khi bạn bật tính năng này, thiết bị sẽ tự động đồng bộ các ứng dụng như lịch hoặc email.
- **Nghỉ thông minh:** Khi bạn bật tính năng này, màn hình sẽ bật đến khi bạn thôi không nhìn vào nó nữa.
- **Tạm dừng thông minh:** Khi bạn bật tính năng này, tính năng phát sẽ tạm dừng khi bạn rời mắt khỏi màn hình.
- **Tiết kiệm pin:** Xem [Chế độ tiết kiệm pin](#) để biết thêm thông tin.
- **Chế độ chặn:** Xem [Chế độ chặn](#) để biết thêm thông tin.
- **Chế độ Máy bay:** Xem [Chế độ Máy bay](#) để biết thêm thông tin.
- **Chế độ Riêng tư:** Xem [Chế độ riêng tư](#) để biết thêm thông tin.
- **Độ nhạy cảm ứng:** Xem [Tăng độ nhạy màn hình cảm ứng](#) để biết thêm thông tin.

## Mở các ứng dụng

Trên Màn hình chờ hoặc màn hình Ứng dụng, chọn một biểu tượng ứng dụng để mở.

Để mở danh mục các ứng dụng được sử dụng gần đây, chạm vào  và chọn một biểu tượng ứng dụng để mở.

## Đóng một ứng dụng

Chạm vào  → , sau đó chạm vào **Kết thúc** bên cạnh một ứng dụng để đóng nó lại. Để đóng tất cả các ứng dụng đang chạy, chạm vào **Đóng tất cả**. Hoặc chạm vào  → .



## Cài đặt hoặc gỡ bỏ các ứng dụng

### Samsung GALAXY Apps

Sử dụng ứng dụng này để mua và tải về các ứng dụng.

Chạm vào **GALAXY Apps** trên màn hình Ứng dụng.



Ứng dụng này có thể không có sẵn tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

### Cài đặt ứng dụng

Duyệt các ứng dụng theo thể loại hoặc chạm vào 🔍 để tìm kiếm từ khóa.

Chọn một ứng dụng để xem thông tin về nó. Để tải ứng dụng miễn phí, chạm vào **Miễn phí**. Để mua và tải ứng dụng khi có áp dụng phí, chạm vào phím hiển thị giá của ứng dụng.



Để thay đổi cài đặt tự động cập nhật, chạm vào ☰ → **Cài đặt** → **Tự động cập nhật ứng dụng** và sau đó chọn một tùy chọn.

### CH Play

Sử dụng ứng dụng này để mua và tải về các ứng dụng.

Chạm vào **CH Play** trên màn hình Ứng dụng.

### Cài đặt ứng dụng

Duyệt các ứng dụng theo thể loại hoặc chạm vào 🔍 để tìm kiếm từ khóa.

Chọn một ứng dụng để xem thông tin về nó. Để tải ứng dụng miễn phí, chạm vào **CÀI ĐẶT**. Để mua và tải ứng dụng khi có áp dụng phí, chạm vào giá cả và làm theo các hướng dẫn trên màn hình.



Để thay đổi cài đặt tự động cập nhật, chạm vào ☰ → **CÀI ĐẶT** → **Tự động cập nhật các ứng dụng**, rồi chọn một tùy chọn.


## Tải các ứng dụng được đề xuất

Bạn có thể xem và tải về các ứng dụng chuyên dụng của thiết bị Galaxy.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **⋮** → **GALAXY Essentials**. Hoặc trên màn hình chờ, chạm vào ứng dụng **GALAXY Essentials**, sau đó chạm vào  cạnh một ứng dụng.

## Quản lý ứng dụng

### Gỡ bỏ hoặc tắt ứng dụng

Để tắt các ứng dụng mặc định, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **⋮** → **Gỡ cài đặt/tắt ứng dụng**.  xuất hiện trên ứng dụng mà bạn có thể tắt. Chọn một ứng dụng và chạm vào **Tắt**.

Để gỡ bỏ ứng dụng đã tải về, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **⋮** → **Ứng dụng đã tải về** → **⋮** → **Gỡ bỏ**. Hoặc, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quản lý ứng dụng**, chọn một ứng dụng sau đó chạm vào **Gỡ cài đặt**.

### Bật ứng dụng

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **⋮** → **Hiển thị ứng dụng đã tắt**, chọn các ứng dụng, sau đó chạm vào **H.tắt**. Ngoài ra, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quản lý ứng dụng**, cuộn đến **ĐÃ TẮT**, chọn một ứng dụng và chạm vào **Bật**.



- Ẩn các ứng dụng: Chỉ ẩn các ứng dụng trong màn hình Ứng dụng. Bạn có thể tiếp tục sử dụng các ứng dụng đã ẩn.
- Tắt các ứng dụng: Tắt các ứng dụng mặc định đã chọn mà không thể gỡ bỏ khỏi thiết bị. Bạn không thể các ứng dụng đã tắt.
- Gỡ bỏ các ứng dụng: Gỡ bỏ các ứng dụng đã tải về.

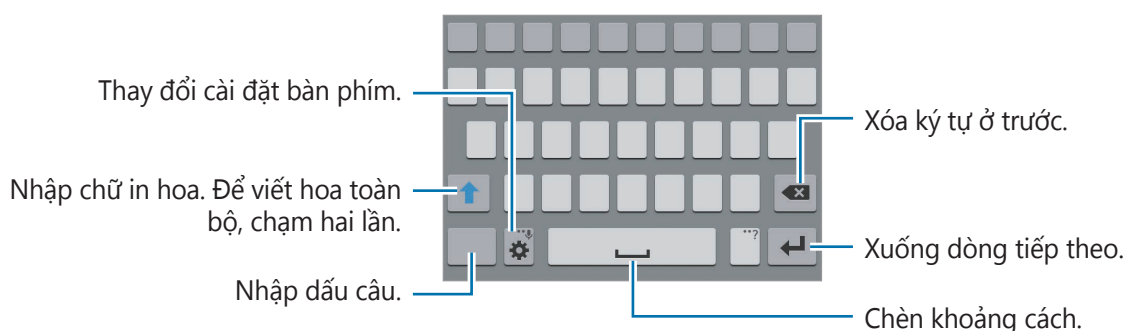
# Nhập văn bản

## Bố cục bàn phím

Bàn phím sẽ hiển thị để bạn nhập văn bản để gửi tin nhắn, tạo bản ghi nhớ và nhiều hơn thế nữa.



Một số ngôn ngữ không được hỗ trợ khi nhập văn bản. Để nhập văn bản, bạn phải thay đổi ngôn ngữ viết sang một trong các ngôn ngữ được hỗ trợ.



## Thay đổi ngôn ngữ nhập

Chạm vào **⚙️** → **Chọn ngôn ngữ nhập**, sau đó chọn các ngôn ngữ để sử dụng. Nếu bạn chọn từ hai ngôn ngữ trở lên, bạn có thể thay đổi giữa các ngôn ngữ nhập bằng cách trượt phím khoảng cách sang trái hoặc phải.



## Thay đổi bố cục bàn phím

Chạm vào **⚙️**, chọn một ngôn ngữ dưới **NGÔN NGỮ NHẬP**, sau đó chọn một kiểu bàn phím để dùng.

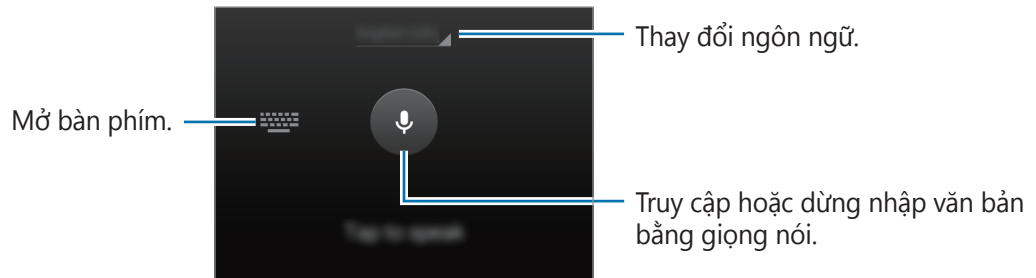


Trên **Bàn phím 3x4**, một phím sẽ có ba hoặc bốn ký tự. Để nhập một ký tự, chạm vào phím tương ứng nhiều lần cho đến khi ký tự mong muốn xuất hiện.

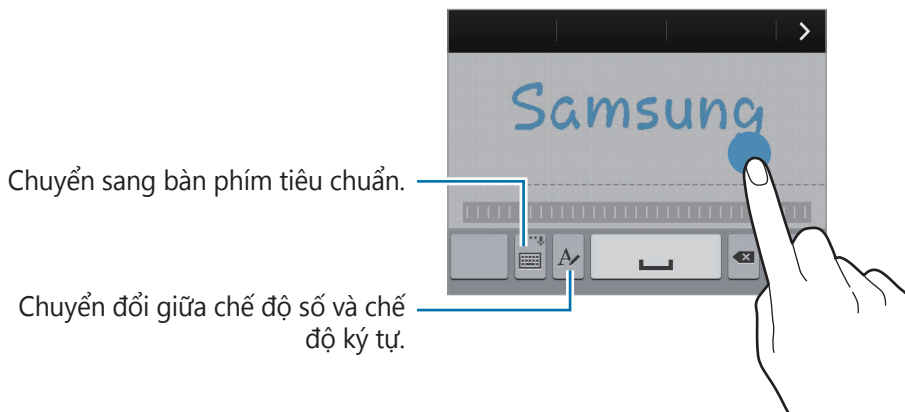
## Sử dụng các chức năng bàn phím bổ sung

Chạm và giữ  để sử dụng các chức năng khác nhau. Các biểu tượng khác có thể xuất hiện thay cho  tùy thuộc vào chức năng cuối cùng được sử dụng.




-  : Nhập văn bản bằng giọng nói.





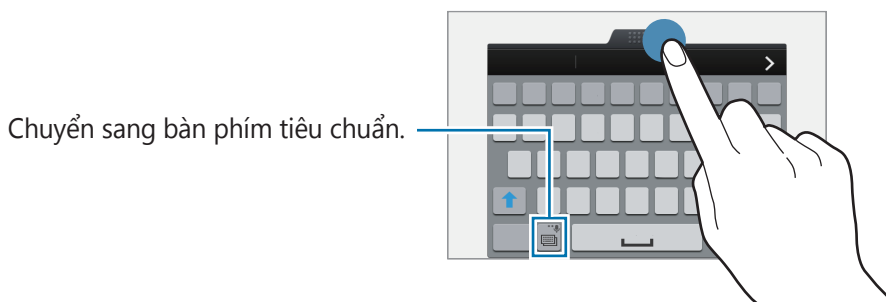
-  : Chuyển sang chế độ viết tay.







Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

-  : Thêm một mục từ bộ nhớ tạm.
-  : Thay đổi cài đặt bàn phím.
-  : Nhập các biểu tượng cảm xúc.

- : Chuyển sang bàn phím nổi. Bạn có thể di chuyển bàn phím đến một vị trí khác bằng cách kéo .




## Sao chép và dán

- 1 Chạm và giữ văn bản.
- 2 Kéo  hoặc  để chọn văn bản mong muốn hoặc chạm vào **Chọn tất cả** để chọn tất cả văn bản.
- 3 Chạm vào **Chép** hoặc **Cắt**. Văn bản được chọn được sao chép vào bộ nhớ tạm.
- 4 Đặt con trỏ tại vùng cần chèn văn bản và chạm vào  → **Dán**. Để dán đoạn văn bản bạn đã sao chép từ trước, chạm vào  → **Bộ nhớ tạm** sau đó chọn đoạn văn bản.

## Chụp màn hình

Chụp ảnh màn hình khi đang sử dụng thiết bị.

Nhấn và giữ phím Trang chính và phím Nguồn đồng thời. Ảnh chụp màn hình được lưu trong **Bộ sưu tập** →  → **Album** → thư mục **Screenshots**. Sau khi chụp ảnh màn hình, bạn có thể chỉnh sửa ảnh và chia sẻ ảnh đó với người khác.

Bạn cũng có thể chụp ảnh màn hình bằng các phương pháp khác. Xem [Vuốt lòng bàn tay để chụp](#) để biết thêm thông tin.



Không thể chụp ảnh màn hình khi đang sử dụng một số ứng dụng.

# File của bạn

## Giới thiệu về file của bạn

Sử dụng ứng dụng này để truy cập các file khác nhau được lưu trên thiết bị hoặc các vị trí khác, chẳng hạn như các dịch vụ kho lưu trữ cloud.

Chạm vào **File của bạn** trên màn hình Ứng dụng.






Chạm vào **⋮** và sử dụng các tùy chọn sau:

- **Thêm phím tắt:** Thêm một phím tắt vào thư mục trên màn hình chính File của bạn.
- **Thêm server FTP:** Thêm phím tắt server FTP trên màn hình chính File của bạn.
- **Tìm thiết bị ở gần:** Tìm kiếm thiết bị và cho phép chia sẻ hình ảnh.
- **Cài đặt:** Thay đổi cài đặt quản lý file.

## Xem các file










Chạm vào **File của bạn** trên màn hình Ứng dụng.

Chọn một thư mục để mở. Để thêm cây trong thư mục, chạm vào . Để trở lại màn hình chính File của bạn, chạm vào .

Chọn một thư mục, chạm vào , sau đó sử dụng một trong các tùy chọn sau đây:

- **Chọn:** Chọn các tập tin hoặc thư mục để áp dụng các tùy chọn.
- **Xóa:** Xóa các file hoặc thư mục.
- **Tạo thư mục:** Tạo một thư mục.
- **Xem:** Thay đổi chế độ xem.
- **Sắp xếp theo:** Sắp xếp file hoặc thư mục.
- **Thêm phím tắt:** Thêm một phím tắt vào thư mục trên màn hình chính File của bạn hoặc vào màn hình chờ.
- **Cài đặt:** Thay đổi cài đặt quản lý file.

Chạm và giữ một file hoặc thư mục và sau đó sử dụng các tùy chọn sau:

-  : Chia sẻ file với người khác.
-  : Xóa các file hoặc thư mục.
-  → **Di chuyển:** Di chuyển các file hoặc thư mục vào một thư mục khác.
-  → **Chép:** Sao chép các file hoặc thư mục vào một thư mục khác.
-  → **Chuyển sang Riêng tư:** Chuyển file vào thư mục riêng tư. Tùy chọn này xuất hiện sau khi bạn kích hoạt **Chế độ riêng tư**. Xem [Chế độ riêng tư](#) để biết thêm thông tin.
-  → **Đổi tên:** Đổi tên một file hoặc thư mục.
-  → **Thêm phím tắt:** Thêm một phím tắt vào thư mục trên màn hình chính File của bạn hoặc vào màn hình chờ.
-  → **Zip:** Nén các file hoặc thư mục để tạo file zip.
-  → **Chi tiết:** Xem chi tiết file hoặc thư mục.

# Tính năng tiết kiệm pin

## Chế độ tiết kiệm pin

Tiết kiệm pin bằng cách hạn chế các chức năng của thiết bị.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tiết kiệm pin** → **Chế độ tiết kiệm pin**, sau đó chạm vào công tắc **Chế độ tiết kiệm pin** để bật. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Tiết kiệm pin** để mở.

Chọn từ các tùy chọn sau:

- **Hạn chế dữ liệu dưới nền:** Ngăn các ứng dụng đang chạy không sử dụng kết nối dữ liệu di động.
- **Giới hạn hiệu năng:** Hạn chế nhiều tùy chọn khác nhau như tắt đèn nền cho phím gần đây và phím Trở về.
- **Chế độ trắng đen:** Hiện thị các màu trên màn hình ở tông trắng đen.

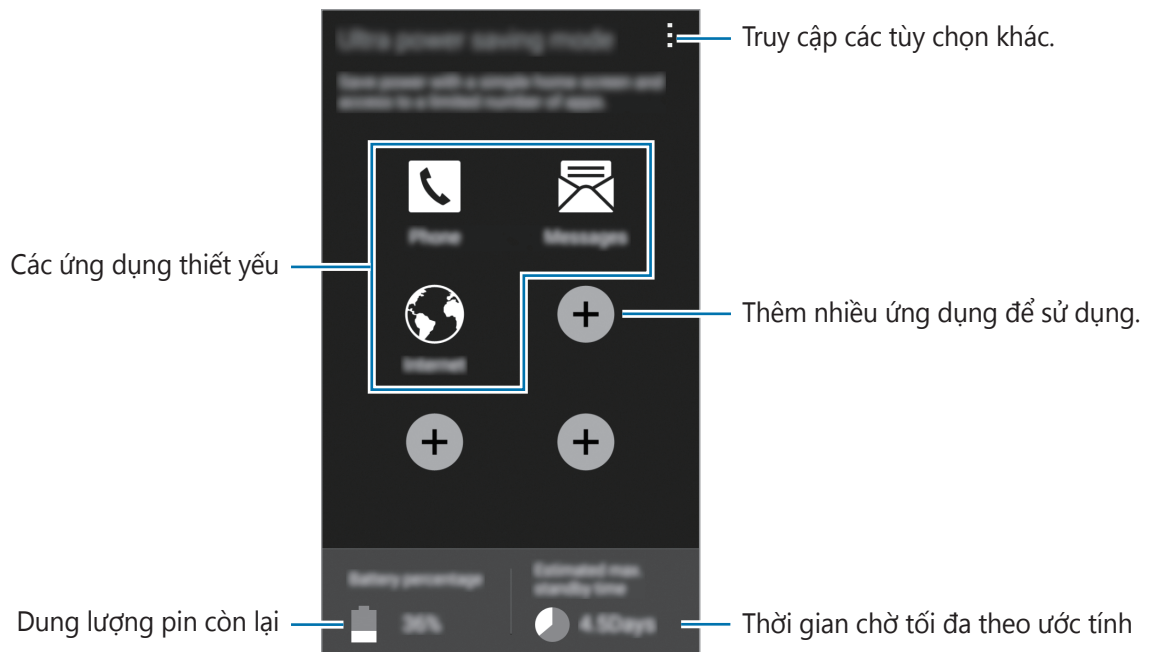
## Chế độ siêu tiết kiệm pin

Sử dụng chế độ này để kéo dài mức pin của thiết bị. Ở chế độ siêu tiết kiệm pin, thiết bị thực hiện các hoạt động sau:

- Hiện thị các màu trên màn hình ở tông trắng đen.
- Hạn chế các ứng dụng có thể dùng thành chỉ các ứng dụng cần thiết và được chọn.
- Tắt kết nối dữ liệu di động khi màn hình tắt.
- Tắt các tính năng Wi-Fi và Bluetooth.



Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tiết kiệm pin** → **Chế độ siêu tiết kiệm pin**, sau đó chạm vào **Chế độ siêu tiết kiệm pin** để bật. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Siêu tiết kiệm pin** để mở.



Để thêm một ứng dụng vào Màn hình chờ, chạm vào **+** và chọn một ứng dụng.

Để xóa một ứng dụng khỏi màn hình chờ, chạm vào **:** → **Xóa**, chọn một ứng dụng có **⊖**, sau đó chạm vào **OK**.

Để thay đổi cài đặt cho chế độ siêu tiết kiệm pin, như kết nối mạng hoặc âm thanh, chạm vào **:** → **Cài đặt**.

Để tắt chế độ siêu tiết kiệm pin, chạm vào **:** → **Tắt chế độ Siêu tiết kiệm pin**.



Thời gian chờ tối đa theo ước tính hiển thị thời gian còn lại trước khi hết pin nếu thiết bị không được sử dụng. Thời gian chờ có thể khác nhau tùy theo thiết lập của thiết bị của bạn và các điều kiện hoạt động.

## Xem thông tin trợ giúp

Để xem thông tin trợ giúp để tìm hiểu cách sử dụng thiết bị và ứng dụng, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **Cài đặt** → **Trợ giúp**.

Để xem thông tin trợ giúp đối với một ứng dụng khi bạn đang sử dụng ứng dụng đó, chạm vào **:** → **Trợ giúp**.



Một số ứng dụng có thể không có thông tin trợ giúp.

# Kết nối mạng

## Dữ liệu di động

Kết nối thiết bị với mạng di động để sử dụng Internet hoặc chia sẻ các file media với các thiết bị khác. Xem thêm [Mức sử dụng dữ liệu](#) để biết thêm các tùy chọn.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Mức sử dụng dữ liệu** và chọn **Dữ liệu di động**. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Dữ liệu mạng** để bật tính năng.

## Wi-Fi

Kết nối thiết bị với mạng Wi-Fi để sử dụng Internet hoặc chia sẻ các file media với các thiết bị khác. Xem thêm [Wi-Fi](#) để biết thêm các tùy chọn.



- Thiết bị của bạn sử dụng tần số không hài hòa và được thiết kế để sử dụng ở tất cả các quốc gia Châu Âu. Có thể hoạt động mạng WLAN trong nhà không hạn chế ở Châu Âu nhưng không thể hoạt động hợp pháp ngoài trời.
- Tắt Wi-Fi để tiết kiệm pin khi không sử dụng.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Wi-Fi**, sau đó chạm vào công tắc **Wi-Fi** để bật.
- 2 Chọn một mạng từ danh sách mạng Wi-Fi. Mạng cần nhập mật mã hiển thị với biểu tượng hình ổ khóa.
- 3 Chạm vào **Kết nối**.



Sau khi thiết bị kết nối với mạng Wi-Fi, thiết bị sẽ kết nối lại với mạng đó mỗi lần mạng này khả dụng mà không yêu cầu mật mã.

Để tránh việc thiết bị tự động kết nối mạng, chọn mạng từ danh sách mạng và chạm vào **Quên**.

## Thêm mạng Wi-Fi

Nếu mạng bạn muốn kết nối không xuất hiện trong danh sách mạng Wi-Fi, chạm vào **Thêm mạng Wi-Fi** ở cuối danh sách. Nhập tên mạng trong **SSID Mạng**, chọn kiểu bảo mật và nhập mật mã nếu đó không phải là một mạng mở sau đó chạm vào **Kết nối**.

## Kích hoạt Wi-Fi Passpoint

Wi-Fi Passpoint giúp cho thiết bị có khả năng tìm kiếm và kết nối với một mạng Wi-Fi đã được chứng nhận. Bạn có thể sử dụng tính năng Passpoint để kết nối các mạng Wi-Fi công cộng hỗ trợ xác thực tự động. Khi bạn di chuyển đến một vị trí mới nó sẽ tìm kiếm và kết nối với một mạng Wi-Fi đã được chứng thực.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực.

Chạm vào **:** → **Nâng cao** và sau đó chọn **Passpoint**.

## Sử dụng chuyển mạng thông minh

Sử dụng tính năng này để duy trì kết nối mạng ổn định khi duyệt web, tải nội dung và hơn thế nữa.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Wi-Fi** và chọn **Chuyển mạng thông minh**. Thiết bị tự động chuyển từ kết nối mạng Wi-Fi sang mạng di động khi mạng Wi-Fi hiện tại yếu và không ổn định. Khi tín hiệu mạng Wi-Fi mạnh, thiết bị chuyển từ mạng di động sang mạng Wi-Fi.

## Tăng tốc tải về

Sử dụng tính năng này để tải các file về nhanh hơn qua Wi-Fi và các mạng di động cùng lúc. Tín hiệu Wi-Fi càng mạnh, tốc độ tải về sẽ càng nhanh.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tăng tốc tải về**, rồi chạm vào công tắc **Tăng tốc tải về** để bật. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Tăng tốc tải về** để mở.



- Bạn có thể phải trả thêm phí khi tải về các tập tin qua mạng di động.
- Khi bạn tải các file lớn, thiết bị có thể bị nóng lên. Nếu thiết bị vượt quá nhiệt độ đã cài đặt, tính năng sẽ bị tắt đi.
- Nếu các tín hiệu mạng không ổn định, tốc độ và hoạt động của tính năng này có thể bị ảnh hưởng.
- Nếu các kết nối Wi-Fi và mạng di động có tốc độ truyền dữ liệu tương đối khác nhau, thì thiết bị có thể chỉ sử dụng kết nối nhanh nhất.
- Tính năng này chỉ hỗ trợ Giao thức Truyền tải Siêu văn bản (HTTP) 1.1. Tính năng này không thể được sử dụng với các giao thức khác, như FTP.

## Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động

### Giới thiệu về kết nối và các điểm truy cập di động



Sử dụng tính năng này để chia sẻ kết nối dữ liệu di động của thiết bị với các máy tính và các thiết bị khác nếu không có kết nối Internet. Các kết nối có thể được thực hiện thông qua Wi-Fi, USB hoặc Bluetooth.



Bạn có thể phải trả thêm chi phí khi sử dụng tính năng này.


## Sử dụng điểm truy cập di động

Sử dụng thiết bị của bạn như một điểm truy cập di động để chia sẻ kết nối dữ liệu di động trên thiết bị của bạn với các thiết bị khác.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động** → **Điểm truy cập di động**.
- 2 Chạm vào công tắc **Điểm truy cập di động** để bật.
  -  xuất hiện trên thanh trạng thái. Các thiết bị khác có thể tìm thấy thiết bị của bạn trong danh sách mạng Wi-Fi.
  - Để cài đặt một mật mã cho điểm truy cập di động, chạm vào  → **Cấu hình điểm truy cập** và chọn mức độ an toàn. Sau đó, nhập mật mã và chạm vào **Lưu**.
- 3 Trên màn hình thiết bị, tìm kiếm và chọn thiết bị của bạn từ danh sách mạng Wi-Fi.
- 4 Trên thiết bị đã kết nối, sử dụng dữ liệu di động của thiết bị để truy cập mạng Internet.

## Sử dụng Kết nối USB internet

Chia sẻ kết nối dữ liệu di động của thiết bị với các thiết bị khác qua một dây cáp USB.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động**.
- 2 Kết nối thiết bị của bạn với máy tính bằng dây cáp USB.
- 3 Chọn **Kết nối USB internet**.  
 xuất hiện trên thanh trạng thái khi hai thiết bị được kết nối.
- 4 Trên máy tính, sử dụng kết nối dữ liệu di động trên thiết bị của bạn.

## Sử dụng Chia sẻ kết nối internet qua Bluetooth

Chia sẻ kết nối dữ liệu di động của thiết bị với các thiết bị khác qua Bluetooth. Đảm bảo rằng máy tính mà bạn kết nối có tính năng Bluetooth.


- 1 Kết nối thiết bị của bạn với thiết bị khác qua Bluetooth. Xem [Kết nối với thiết bị Bluetooth khác](#) để biết thêm thông tin.
- 2 Trên màn hình Ứng dụng của thiết bị của bạn, chạm vào **Cài đặt** → **Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động**.
- 3 Chọn **Kết nối Bluetooth internet**.
- 4 Trên thiết bị đã được kết nối, mở màn hình cài đặt Bluetooth, chạm vào  → **Truy cập internet**.  
✱ xuất hiện trên thanh trạng thái khi hai thiết bị được kết nối.
- 5 Trên thiết bị đã kết nối, sử dụng dữ liệu di động của thiết bị để truy cập mạng Internet.



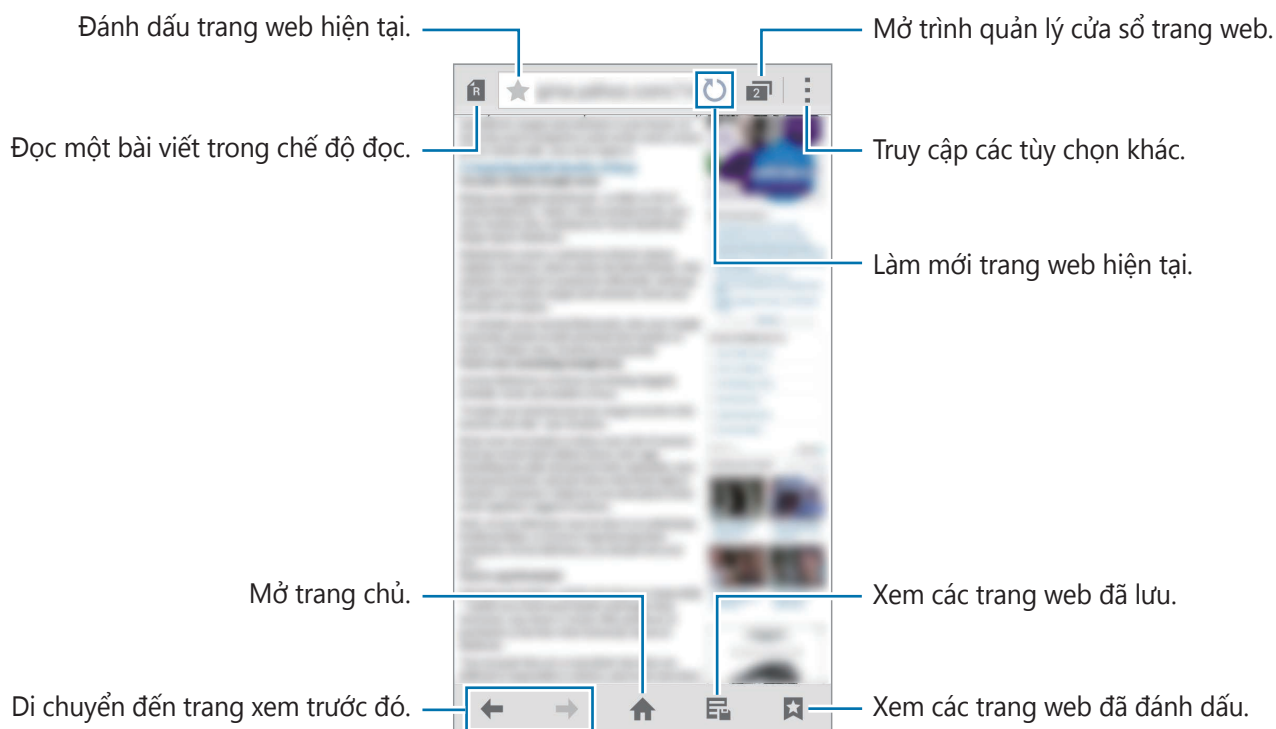
Phương pháp kết nối có thể khác nhau tùy theo các thiết bị được kết nối.

## Internet

### Duyệt trang web

- 1 Chạm vào **Internet** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào ô địa chỉ. Để thay đổi công cụ tìm kiếm, chạm vào biểu tượng công cụ tìm kiếm bên ô địa chỉ web.
- 3 Nhập địa chỉ trang web hoặc một từ khóa và sau đó chạm vào **Đi**. Để tìm kiếm trang web bằng giọng nói, chạm vào .

Để xem các thanh công cụ, kéo nhẹ ngón tay của bạn hướng xuống trên màn hình.



## Cài đặt trang chủ

Chạm vào **Internet** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào **⋮** → **Cài đặt** → **Đặt trang chủ** sau đó chọn một trong những hành động sau:


- **Trang mặc định:** Cài đặt trang web mặc định của thiết bị làm trang chủ.
- **Trang hiện thời:** Cài đặt trang web hiện tại làm trang chủ.
- **Truy cập nhanh:** Cài đặt danh sách truy cập nhanh làm trang chủ của bạn.
- **Trang web được ghé thăm nhiều nhất:** Cài đặt danh sách các trang web được truy cập nhiều nhất làm trang chủ.
- **Khác:** Cài đặt một trang web đặt sẵn làm trang chủ của bạn.

Trong khi xem một trang web, chạm vào **🏠** để mở trang chủ.



## Quản lý danh sách truy cập nhanh

Bạn có thể truy cập nhanh các trang web thường xuyên truy cập bằng cách thêm chúng vào danh sách truy cập nhanh.


Để thêm một trang web vào danh sách truy cập nhanh, mở trang web mà bạn muốn thêm. Sau đó, chạm vào  → **Thêm vào truy cập nhanh**.

Để xóa trang web khỏi danh sách truy cập nhanh, chạm và giữ biểu tượng trang web mà bạn muốn xóa. Sau đó, kéo nó đến **Xóa** ở trên cùng của màn hình.

## Quản lý lịch sử trang web

Chạm vào **Internet** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào  → **Lịch sử** để mở một website từ danh sách các website truy cập gần đây.

Để xóa trang web, chạm vào  → **Xóa** hoặc **Xóa lịch sử**.

# Chuyển động & các tính năng hữu dụng

## Chuyển động và thao tác



Lắc quá mạnh hoặc va chạm vào thiết bị có thể dẫn đến việc nhập vào không mong muốn. Điều khiển các chuyển động đúng cách.

### Gọi trực tiếp

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chuyển động và thao tác** → **Gọi trực tiếp**, sau đó chạm vào công tắc **Gọi trực tiếp** để bật.

Khi đang xem cuộc gọi, tin nhắn hoặc thông tin danh bạ, nhấn máy và giữ máy ngang tai để thực hiện cuộc gọi.



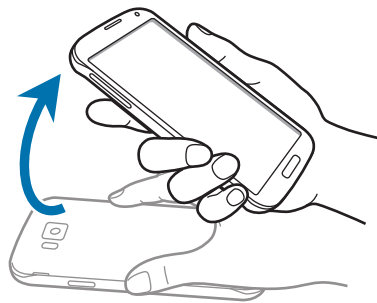
## Cảnh báo thông minh

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chuyển động và thao tác** → **Cảnh báo thông minh**, sau đó chạm vào kéo công tắc **Cảnh báo thông minh** để bật.

Nếu bạn có cuộc gọi lỡ hoặc thông báo mới, thiết bị sẽ rung khi bạn cầm lên.



Tính năng này có thể không hoạt động nếu màn hình được bật hoặc thiết bị không nằm trên bề mặt phẳng.



## Tắt âm/tạm dừng

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chuyển động và thao tác** → **Tắt âm/tạm dừng**, sau đó chạm vào công tắc **Tắt âm/tạm dừng** để bật.

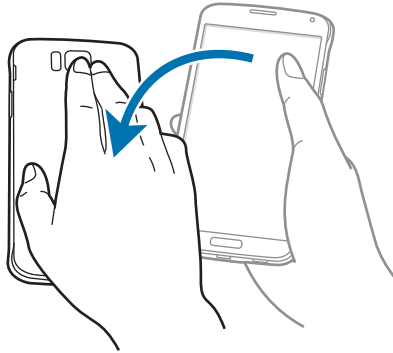
## Lấy tay che màn hình

Lấy lòng bàn tay của bạn che màn hình để tắt âm các cuộc gọi đến hoặc các chuông báo hoặc để tạm dừng phát media.



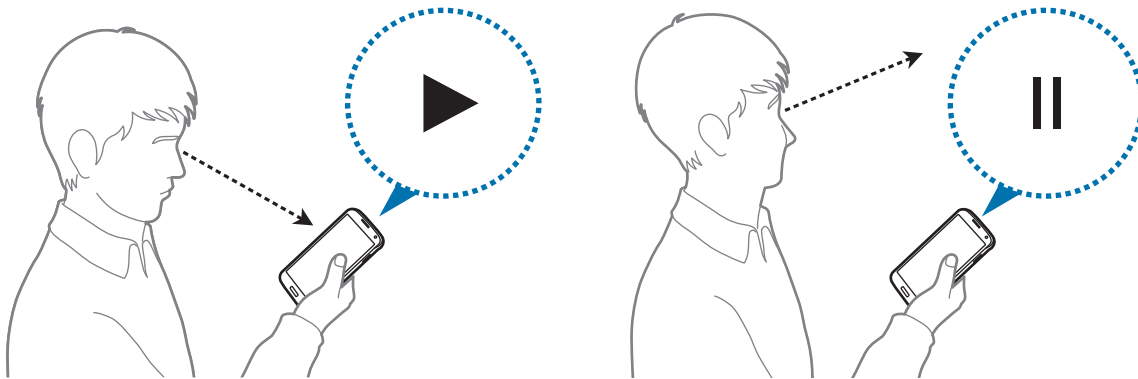
## Lật úp thiết bị

Lật úp thiết bị để tắt âm các cuộc gọi đến hoặc các chuông báo hoặc để tạm dừng phát media.



## Tạm dừng thông minh

Tạm dừng phát khi bạn không nhìn vào màn hình. Tiếp tục phát khi bạn nhìn lại vào màn hình.



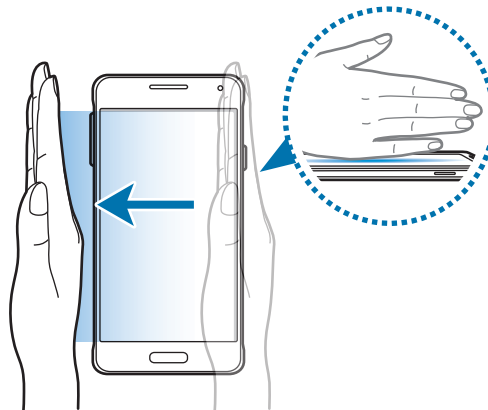
## Vuốt lòng bàn tay để chụp

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chuyển động và thao tác** → **Vuốt lòng bàn tay để chụp**, sau đó chạm vào công tắc **Vuốt lòng bàn tay để chụp** để bật.

Đặt cạnh bàn tay lên màn hình và vuốt từ phải sang trái hoặc ngược lại để chụp màn hình. Ảnh chụp màn hình được lưu trong **Bộ sưu tập** → ☰ → **Album** → thư mục **Screenshots**. Sau khi chụp ảnh màn hình, bạn có thể chỉnh sửa ảnh và chia sẻ ảnh đó với người khác.



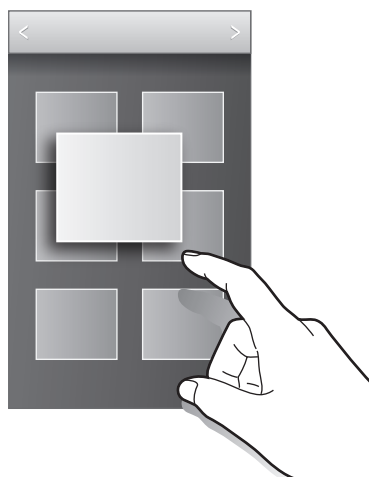
Không thể chụp ảnh màn hình khi đang sử dụng một số ứng dụng.



## Dạng xem không chạm

Lướt trên một mục hoặc màn hình bằng ngón tay của bạn để xem trước nội dung hoặc xem thông tin trong cửa sổ pop-up.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Dạng xem không chạm** và sau đó chạm vào công tắc **Dạng xem không chạm** để bật.



## Đa cửa sổ

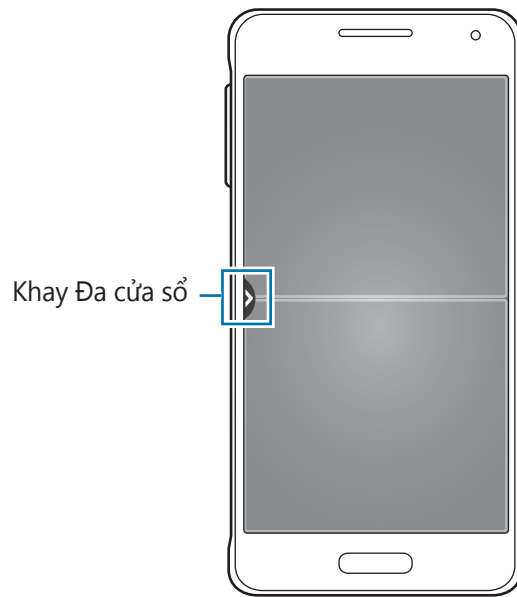
### Giới thiệu về Đa cửa sổ

Sử dụng tính năng này để chạy cùng lúc hai ứng dụng trên màn hình. Bạn có thể sử dụng tính năng này để xem các email hoặc sử dụng Internet trong khi phát đồng thời một video.

### Bật tính năng Đa cửa sổ

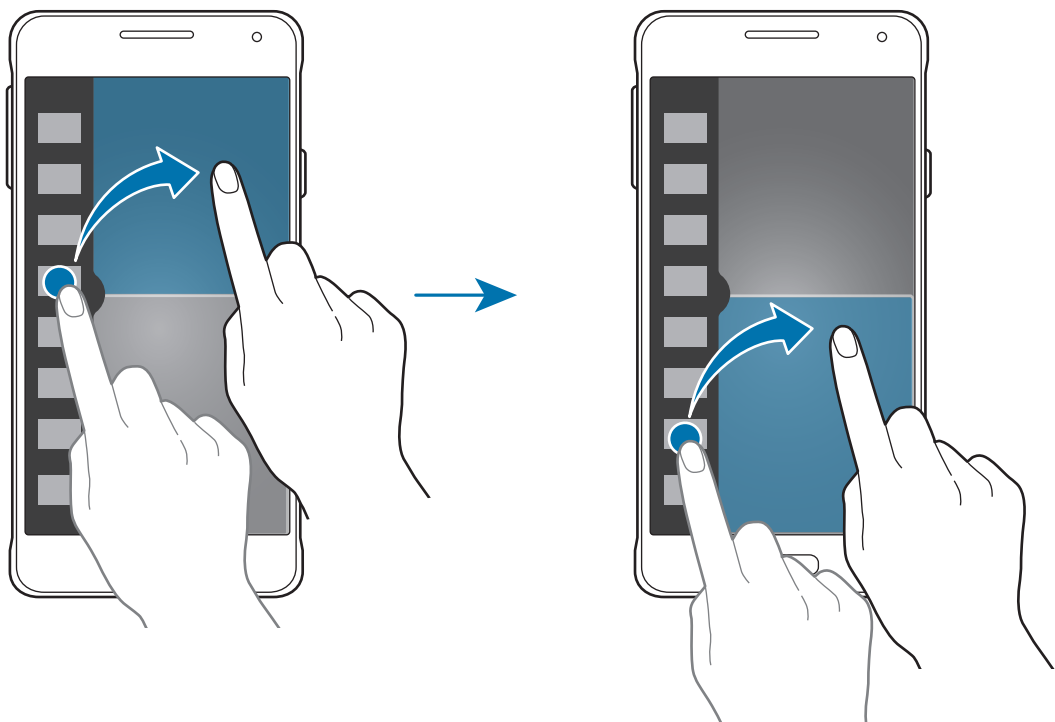
- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Đa cửa sổ**, rồi chạm vào công tắc **Đa cửa sổ** để bật. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Đa cửa sổ** để mở.

- 2 Chạm vào > ở bên trái màn hình để mở khay Đa cửa sổ.



- 3 Chạm và giữ một biểu tượng ứng dụng để mở từ khay Đa cửa sổ. Sau đó, kéo nó vào một trong hai cửa sổ.

Các biểu tượng ứng dụng được đánh dấu > có thể được mở cùng lúc trong nhiều cửa sổ riêng trên màn hình.



## Tạo một tổ hợp Đa cửa sổ

Sử dụng tính năng này để lưu liên kết các ứng dụng Đa cửa sổ hiện đang chạy.

**1** Khởi động hai ứng dụng trong màn hình Đa cửa sổ.

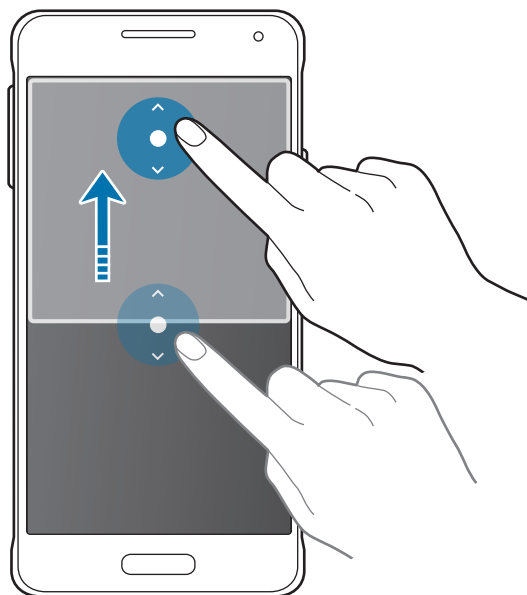
**2** Mở khay Đa cửa sổ và chạm vào **⋮** → **Tạo**.

Tổ hợp Đa cửa sổ được thêm vào đầu khay Đa cửa sổ.

Để xóa tổ hợp Đa cửa sổ, mở khay Đa cửa sổ, chạm vào **⋮** → **Sửa**, chọn một tổ hợp Đa cửa sổ và sau đó chạm vào **OK**.

## Điều chỉnh kích thước cửa sổ

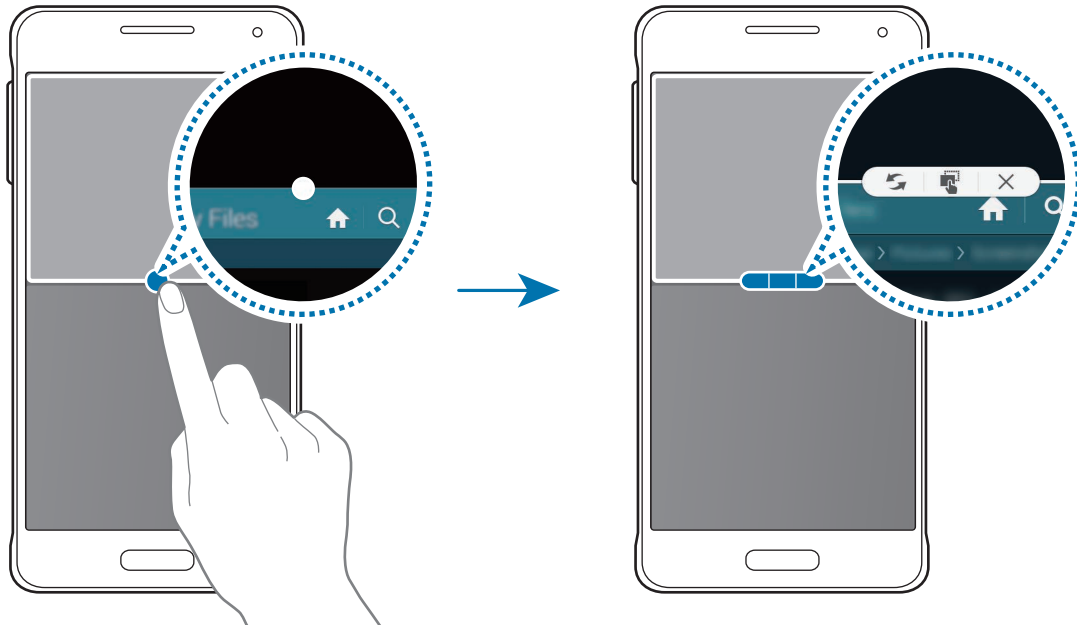
Kéo vòng tròn ở giữa các cửa sổ ứng dụng lên hoặc xuống để điều chỉnh kích thước của các cửa sổ.






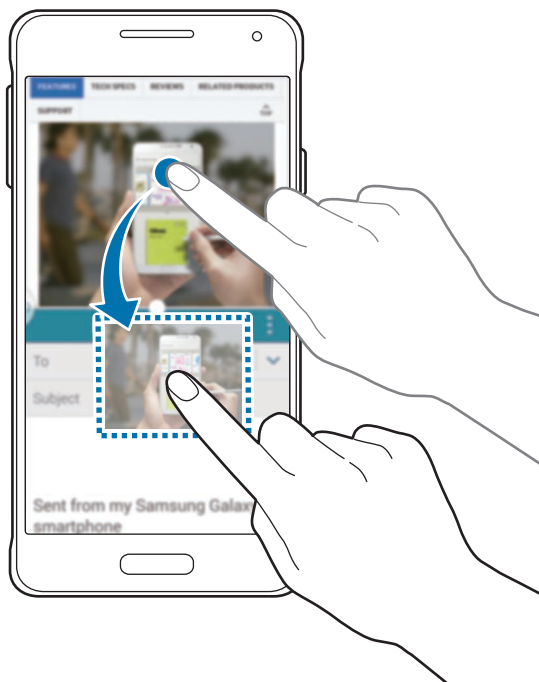
## Sử dụng các tùy chọn Đa cửa sổ

Khi bạn sử dụng các ứng dụng Đa cửa sổ, hãy chọn cửa sổ ứng dụng và một khung trắng sẽ xuất hiện bao quanh nó. Chạm vào vòng tròn ở giữa các cửa sổ ứng dụng để truy cập vào những tùy chọn sau đây:



-  : Chuyển các vị trí giữa các ứng dụng Đa cửa sổ.

-  : Kéo và thả đoạn văn bản hoặc các hình ảnh đã được sao chép từ một cửa sổ sang một cửa sổ khác. Chạm và giữ một mục trong cửa sổ được chọn và kéo đến một vị trí ở một cửa sổ khác.



Một số ứng dụng có thể không hỗ trợ tính năng này.

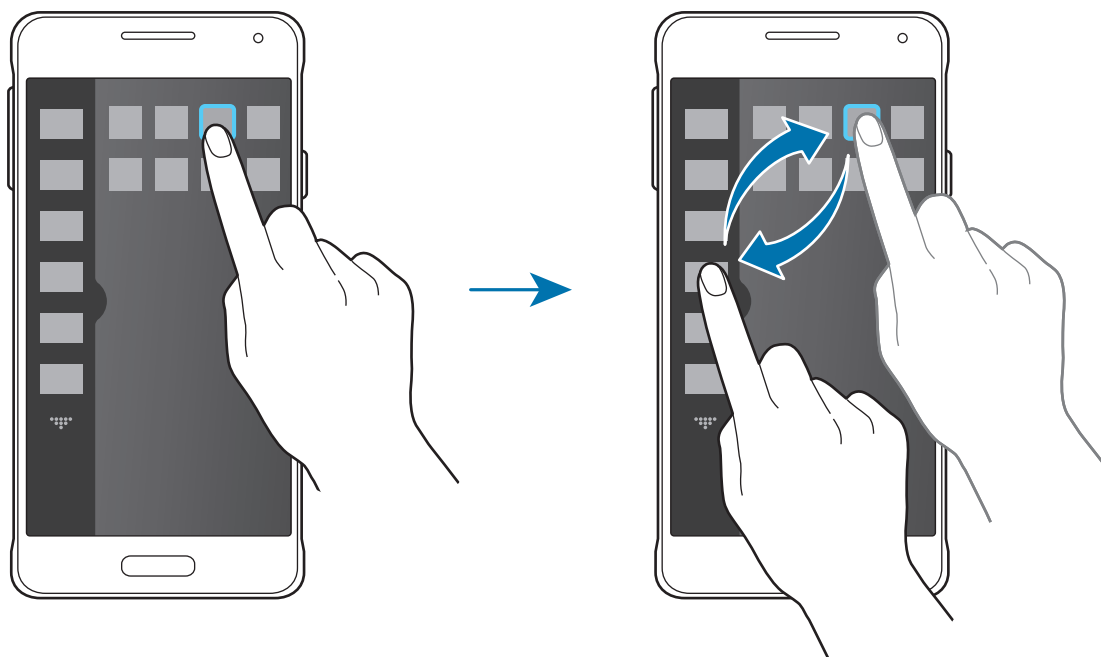
- ✕ : Đóng ứng dụng.

## Sắp xếp lại các ứng dụng trên khay Đa cửa sổ

Bạn có thể sắp xếp lại các ứng dụng trên khay Đa cửa sổ.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Đa cửa sổ**, rồi chạm vào công tắc **Đa cửa sổ** để bật. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Đa cửa sổ** để mở.
- 2 Mở khay Đa cửa sổ và chạm vào **⋮** → **Sửa**.  
Thiết bị hiển thị các ứng dụng có sẵn mà bạn có thể sử dụng trên khay Đa cửa sổ.

### 3 Chạm và giữ một ứng dụng và kéo đến khay Đa cửa sổ.



### 4 Chạm vào **Xong**.

## Hộp công cụ

Bạn có thể dễ dàng khởi động nhiều ứng dụng từ hộp công cụ trong khi đang sử dụng các ứng dụng khác.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hộp công cụ**, sau đó chạm vào công tắc **Hộp công cụ** để bật. Hoặc, mở cửa sổ cài đặt nhanh và chạm vào **Hộp công cụ** để mở. ☰ xuất hiện trên màn hình.

Để khởi động một ứng dụng, chạm vào ☰ và sau đó chọn một ứng dụng.

Để di chuyển hộp công cụ, chạm vào ☰ sau đó kéo vào vị trí khác.

Để thay đổi các ứng dụng có trong hộp công cụ, chạm và giữ ☰ và kéo nó vào **Sửa**.

Để ẩn hộp công cụ, chạm và giữ ☰, sau đó kéo vào **Xóa**.

## Tăng độ nhạy màn hình cảm ứng

Sử dụng tính năng này để sử dụng màn hình trong khi sử dụng găng tay.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Màn hình** và chọn **Tăng độ nhạy cảm ứng chạm**. Hoặc mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Độ nhạy cảm ứng** để mở.



- Sử dụng găng tay da để có sự nhận dạng tốt hơn trong khi chạm vào màn hình. Các loại vật liệu khác có thể không nhận dạng được.
- Để có kết quả tốt nhất, chạm mạnh vào màn hình trong khi mang găng tay.
- Tính năng này có thể không hoạt động đúng nếu bạn đang sử dụng chế độ xem S.

# Cá nhân hóa

## Quản lý màn hình chờ và màn hình Ứng dụng

### Quản lý màn hình chờ

#### Thêm các mục

Chạm và giữ một ứng dụng hoặc một thư mục từ màn hình ứng dụng và kéo nó đến màn hình chờ.

Để thêm widget, mở Màn hình chờ, chạm và giữ một vị trí trống, chạm vào **Widget**, chạm và giữ một widget và kéo nó đến màn hình chờ.

#### Di chuyển và gỡ bỏ một mục

Chạm và giữ một mục trên màn hình chờ và kéo nó đến một vị trí mới.

Để di chuyển mục đó đến một cửa sổ mới, kéo đến rìa màn hình.

Bạn cũng có thể di chuyển các ứng dụng được sử dụng thường xuyên đến khu vực phím tắt ở cuối màn hình chờ.


Để gỡ bỏ một mục, chạm và giữ mục đó. Sau đó, kéo nó đến **Xóa** xuất hiện ở trên cùng của màn hình.

#### Tạo một thư mục

- 1 Trên màn hình chờ, chạm và giữ một ứng dụng, sau đó kéo nó vào **Tạo thư mục** ở trên đầu màn hình.
- 2 Nhập tên thư mục.
- 3 Chạm vào **+**, chọn các ứng dụng để di chuyển đến thư mục và chạm vào **H.tất**.

## Quản lý thư mục

Để đổi tên một thư mục, chọn một thư mục và sau đó chạm vào tên thư mục hiện tại. Nhập tên mới cho thư mục và chạm vào **H.tất**.

Để thay đổi màu của một thư mục, chọn một thư mục, chạm vào  và sau đó chọn một màu.

Để di chuyển các ứng dụng đến một thư mục, chạm và giữ một ứng dụng, sau đó kéo ứng dụng đó đến thư mục.

Để di chuyển một ứng dụng từ một thư mục, chọn một thư mục, chạm và giữ ứng dụng, sau đó kéo ứng dụng đó đến vị trí mới.

## Quản lý các bảng

Trên màn hình chờ, chạm và giữ một vị trí trống để thêm, di chuyển hoặc xóa một bảng điều khiển.

Để thêm một bảng, cuộn sang trái tới bảng cuối, sau đó chạm vào .


Để di chuyển một bảng, chạm và giữ phần xem trước bảng, sau đó kéo nó đến vị trí mới.

Để gỡ bỏ một bảng, chạm và giữ phần xem trước bảng và sau đó kéo nó để **Xóa** ở đầu màn hình.

Để cài đặt một bảng thành màn hình chờ, chạm vào .

## Quản lý màn hình Ứng dụng


### Thay đổi phương thức sắp xếp

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào  → **Xem theo** và chọn một cách sắp xếp.

### Ẩn các ứng dụng

Ẩn các ứng dụng mà bạn không muốn xem trên màn hình chờ.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào  → **Ẩn ứng dụng**, chọn các ứng dụng, sau đó chạm vào **H.tất**.

Để hiển thị các ứng dụng đã ẩn, chạm vào  → **Hiển thị ứng dụng ẩn**, chọn các ứng dụng, sau đó chạm vào **H.tất**.

## Di chuyển các mục

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **⋮** → **Sửa**. Chạm và giữ biểu tượng sau đó kéo đến vị trí mới.

Để di chuyển mục đó đến một cửa sổ mới, kéo đến rìa màn hình.

Để di chuyển một mục đến một cửa sổ mới, kéo nó đến **Tạo trang** xuất hiện trên đầu màn hình.



Bạn chỉ có thể di chuyển các thư mục trong bảng điều khiển thư mục.

## Tạo thư mục

**1** Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **⋮** → **Tạo thư mục**. Hoặc chạm vào **⋮** → **Sửa**, chạm và giữ một ứng dụng và sau đó kéo vào **Tạo thư mục** sẽ xuất hiện trên đầu màn hình.

**2** Nhập tên thư mục.

**3** Chạm vào **+**, chọn các ứng dụng để di chuyển đến thư mục và chạm vào **H.tất**.  
Thư mục mới được thêm vào bảng điều khiển thư mục của màn hình Ứng dụng.

## Quản lý thư mục

Để đổi tên một thư mục, chọn một thư mục và chạm vào tên thư mục hiện tại. Nhập tên mới cho thư mục và chạm vào **H.tất**.

Để thay đổi màu của một thư mục, chọn một thư mục, chạm vào **⋮** và sau đó chọn một màu.

Để di chuyển nhiều ứng dụng hơn đến một thư mục, chạm vào **⋮** → **Sửa**, chạm và giữ một ứng dụng, sau đó kéo ứng dụng đó đến thư mục.

Để di chuyển một ứng dụng từ một thư mục, chạm vào **⋮** → **Sửa**, chọn một thư mục, chạm và giữ ứng dụng, sau đó kéo ứng dụng đó đến bảng điều khiển ứng dụng. Nếu bạn di chuyển ứng dụng từ thư mục đến bảng điều khiển thư mục, một thư mục mới sẽ được tạo.

## Cài đặt hình nền và nhạc chuông

### Cài đặt hình nền

Cài đặt hình ảnh được lưu trong thiết bị làm hình nền của màn hình chờ hoặc màn hình khóa.

- 1 Trên màn hình chờ, chạm và giữ một vùng trống và sau đó chạm vào **Màn hình nền**.  
Hoặc, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Màn hình nền**.
- 2 Chọn một màn hình để thay đổi hoặc sử dụng hình nền.
- 3 Cuộn sang trái hoặc sang phải từ các hình ảnh được hiển thị ở cuối màn hình.  
Để chọn các hình ảnh chụp bằng máy ảnh của thiết bị hoặc các hình ảnh khác, chạm vào **Hình ảnh khác**.
- 4 Chạm vào **Đặt hình nền** hoặc **Xong**.

### Thay đổi nhạc chuông

Thay đổi nhạc chuông của các cuộc gọi đến và thông báo.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Âm thanh**.

Để cài đặt nhạc chuông cho các cuộc gọi đến, chạm vào **Nhạc chuông**, chọn một nhạc chuông, sau đó chạm vào **OK**. Để sử dụng bài hát được lưu trong thiết bị hoặc trong tài khoản của bạn làm nhạc chuông, chạm vào **Thêm**.

Để cài đặt nhạc chuông cho các thông báo, chạm vào **Thông báo**, chọn một nhạc chuông, sau đó chạm vào **OK**.



## Thay đổi phương pháp khóa màn hình

Bạn có thể thay đổi cách bạn khóa màn hình để ngăn không cho người khác truy cập vào các thông tin cá nhân của bạn.

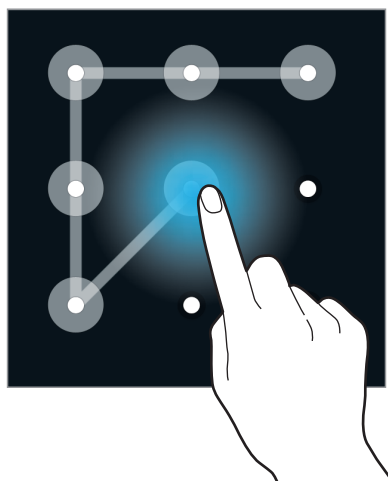
Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Màn hình khóa** → **Khóa màn hình** và chọn phương pháp khóa màn hình. Thiết bị yêu cầu phải có mã mở khóa bất cứ khi nào mở khóa.



Nếu quên mã mở khóa, hãy mang thiết bị đến Trung tâm bảo hành của Samsung để cài đặt lại.

### Mẫu hình

Vẽ một mẫu hình bằng cách nối bốn điểm hoặc nhiều hơn sau đó vẽ lại mẫu hình đó để xác nhận. Cài đặt mã PIN dự phòng để mở khóa màn hình khi bạn quên mẫu hình.



### PIN

PIN chỉ bao gồm các con số. Nhập ít nhất bốn con số sau đó nhập lại mật mã để xác nhận.

### Mật mã

Mật mã bao gồm cả số và ký tự. Nhập ít nhất bốn ký tự gồm số và ký hiệu sau đó nhập lại mật mã để xác nhận.

### Vân tay

Đăng ký các dấu vân tay của bạn để mở khóa màn hình. Xem [Quét vân tay](#) để biết thêm thông tin.

## Quét vân tay

### Để nhận diện dấu vân tay tốt hơn

Khi bạn quét vân tay trên thiết bị, hãy chú ý đến các điều kiện sau đây vì chúng có thể ảnh hưởng tới việc sử dụng của các tính năng:

- Phím Trang chính có bộ cảm biến nhận diện dấu vân tay. Đảm bảo rằng phím Trang chính không bị trầy xước hoặc bị hư hại do vật thể bằng kim loại như tiền xu, chìa khóa và vòng cổ.
- Miếng dán bảo vệ màn hình được cấp cùng thiết bị có thể gây trục trặc cho bộ cảm biến quét vân tay. Gỡ bỏ lớp bảo vệ màn hình để tăng độ nhạy nhận diện dấu vân tay.
- Hãy đảm bảo rằng khu vực nhận diện dấu vân tay và các ngón tay của bạn sạch sẽ và khô ráo.
- Thiết bị sẽ không thể nhận diện được dấu vân tay có vết nhăn hay sẹo.
- Thiết bị có thể không nhận diện được dấu vân tay ở các ngón tay nhỏ hoặc mỏng.
- Để nhận diện dấu vân tay hiệu quả, hãy đăng ký dấu vân tay của tay được sử dụng thường xuyên nhất để thực hiện các nhiệm vụ trên thiết bị.
- Không kéo ngón tay quá nhanh hay quá chậm. Kéo ngón tay của bạn ở tốc độ vừa phải để thiết bị nhận diện được vân tay.
- Ở môi trường khô, tĩnh điện có thể hình thành trên thiết bị. Tránh sử dụng tính năng này trong môi trường khô hoặc trước khi sử dụng tính năng xả tĩnh điện bằng cách chạm vào một vật kim loại.

### Đăng ký dấu vân tay

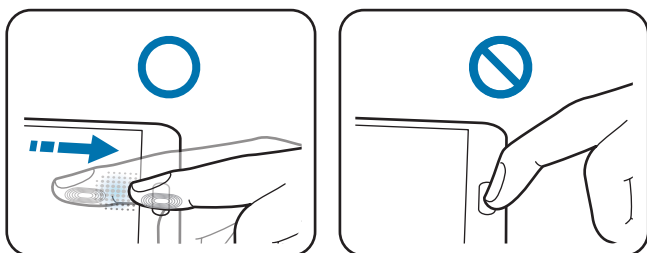
- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Trình quản lý vân tay**.
- 2 Nếu bạn đăng ký nhiều dấu vân tay, sẽ xuất hiện một cửa sổ pop-up nhận diện dấu vân tay. Quét một dấu vân tay đã đăng ký trên thiết bị và chạm vào **+**.

- 3 Đặt ngón tay trên khu vực nhận diện dấu vân tay ở phần trung tâm phía dưới màn hình.
- 4 Chạm và giữ màn hình trong khu vực dấu vân tay, sau đó kéo ngón tay hướng xuống qua phím Trang chính.

Lặp lại thao tác này bằng cùng ngón tay cho đến khi dấu vân tay đã được đăng ký.



Nếu bạn uốn ngón tay hoặc sử dụng đầu ngón tay, thiết bị có thể không nhận diện được dấu vân tay của bạn.



- 5 Chạm vào **H.tất** để hoàn tất quét dấu vân tay của bạn. Hoặc, chạm vào **Đăng ký** để đăng ký ngón tay cái khi bạn cầm thiết bị bằng một tay.
- 6 Nếu một cửa sổ pop-up xuất hiện đòi hỏi một mật mã, hãy nhập mật mã thay thế và chạm vào **Tiếp tục**, nhập lại mật mã thay thế để xác nhận và sau đó chạm vào **OK**. Bạn có thể sử dụng mật mã thay thế thay vì quét vân tay của mình.
- 7 Nếu cửa sổ pop-up khóa bằng dấu vân tay xuất hiện, chạm vào **OK**. Bạn có thể sử dụng dấu vân tay của mình để mở màn hình.

## Quản lý dấu vân tay đã đăng ký

Bạn có thể xóa hoặc đổi dấu vân tay đã đăng ký của mình.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Trình quản lý vân tay**.

Để xóa đăng ký dấu vân tay, chạm vào **:** → **Hủy đăng ký**, chọn dấu vân tay, sau đó chạm vào **Xong** → **OK**.

Để đổi tên một dấu vân tay, chạm và giữ một dấu vân tay, chạm vào **✎**, nhập một tên mới, sau đó chạm vào **OK**.

## Thay đổi mật mã thay thế

Bạn có thể thay đổi mật mã mà bạn sử dụng để thay thế cho việc quét dấu vân tay của mình.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Đặt mật mã sao lưu**.
- 2 Quét một dấu vân tay đã được đăng ký hoặc chạm vào **Nhập mật mã sao lưu**.
- 3 Nhập một mật mã mới và chạm vào **Tiếp tục**.
- 4 Nhập mật mã lại và chạm vào **OK**.

## Mở khóa màn hình bằng dấu vân tay

Bạn có thể mở khóa màn hình bằng dấu vân tay đã đăng ký.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Khóa màn hình** → **Vân tay**. Ngoài ra, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Màn hình khóa** → **Khóa màn hình** → **Vân tay**.

## Xác thực mật mã Samsung account

Sử dụng dấu vân tay để xác minh mật mã Samsung Account của bạn. Bạn có thể sử dụng dấu vân tay thay vì nhập mật mã, ví dụ, khi bạn mua nội dung từ **GALAXY Apps**.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Xác thực Samsung account** rồi chạm vào công tắc **Xác thực Samsung account** để bật. Nhập mật mã Samsung Account và chạm vào **Xác nhận**.

## Sử dụng dấu vân tay để đăng nhập vào tài khoản

Bạn có thể sử dụng các dấu vân tay của mình để đăng nhập vào các trang web có hỗ trợ lưu mật mã.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Đăng nhập web** rồi chạm vào công tắc **Đăng nhập web** để bật.
- 2 Mở trang web bạn muốn đăng nhập vào sử dụng dấu vân tay.
- 3 Nhập tên người dùng và mật mã sau đó chạm vào phím đăng nhập của trang web.
- 4 Chạm vào **Đăng nhập bằng dấu vân tay của bạn** và chạm vào **Nhớ**.

## Sử dụng dấu vân tay để mua sắm qua PayPal

Bạn có thể mua sắm bằng cách quét vân tay của bạn.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Quét vân tay** → **Thanh toán bằng PayPal**.
- 2 Chạm vào **Cài đặt** bên dưới mục **Hỗ trợ FIDO Ready™**.
- 3 Chạm vào **Liên kết** bên dưới mục **Tài khoản PayPal**.
- 4 Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để đăng nhập vào trang web của PayPal và đăng ký dấu vân tay của bạn.

# Chế độ riêng tư

## Giới thiệu về chế độ riêng tư

Sử dụng chế độ này để tránh việc người khác sử dụng hoặc truy cập vào nội dung cá nhân như, hình ảnh và các tài liệu, được lưu trên thiết bị. Bạn có thể lưu nội dung vào một vị trí riêng biệt và sau đó bỏ kích hoạt chế độ riêng tư để ẩn các mục một cách an toàn.


## Ẩn nội dung

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chế độ riêng tư**, rồi chạm vào công tắc **Chế độ riêng tư** để bật. Hoặc, mở cửa sổ cài đặt nhanh và chạm vào **Chế độ Riêng tư** để bật chế độ.

Khi bạn bật chế độ riêng tư lần đầu tiên, thiết lập mã mở khóa và PIN dự phòng.

- 2 Nhập mã mở khóa chế độ riêng tư.

Khi chế độ này được bật,  xuất hiện trên đầu màn hình.

- 3 Để chọn các mục muốn ẩn, chạm và giữ một mục trong danh sách, đánh dấu chọn các mục đó và sau đó chạm vào  → **Chuyển sang Riêng tư**.

Các mục được di chuyển đến chế độ riêng tư xuất hiện với  trên đó.

- 4 Khi bạn đã chọn các mục cần ẩn, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chế độ riêng tư**, rồi chạm vào công tắc **Chế độ riêng tư** để tắt. Ngoài ra, mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **Chế độ Riêng tư** để tắt chế độ.

Các mục được chọn sẽ biến mất khỏi màn hình.

## Xem các nội dung đã được ẩn

Bạn chỉ có thể xem các mục đã được ẩn khi bật chế độ riêng tư.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chế độ riêng tư**, rồi chạm vào công tắc **Chế độ riêng tư** để bật. Hoặc, mở cửa sổ cài đặt nhanh và chạm vào **Chế độ Riêng tư** để bật chế độ.
- 2 Nhập mã mở khóa chế độ riêng tư.
- 3 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **File của bạn** → **Riêng tư**.  
Tất cả các mục đã được di chuyển vào chế độ riêng tư xuất hiện trên màn hình.

## Chế độ đơn giản

Chế độ đơn giản cung cấp cho người dùng trải nghiệm dễ dàng hơn bằng cách sử dụng bố cục đơn giản hơn và các biểu tượng lớn hơn trên màn hình chờ. Bạn có thể truy cập các ứng dụng phổ biến nhất, các cài đặt thường xuyên sử dụng và thêm các phím tắt vào danh bạ yêu thích của bạn.


Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Chế độ đơn giản** → **Chế độ đơn giản**, chọn các ứng dụng để áp dụng bố cục đơn giản hơn và chạm vào **Hoàn tất**.

Để quay lại chế độ tiêu chuẩn, mở màn hình chờ và chạm vào **Cài đặt đơn giản** → **Chế độ đơn giản** → **Chế độ chuẩn** → **Hoàn tất**.

## Quản lý phím tắt

Để thêm một phím tắt của một ứng dụng vào màn hình chờ, cuộn sang trái, chạm vào **+** và sau đó chọn một ứng dụng.

Để thêm một phím tắt vào một danh bạ trên màn hình chờ, cuộn sang phải, chạm vào .

Để xóa một phím tắt từ màn hình chờ, chạm vào **:** → **Sửa**, chọn một ứng dụng hoặc danh bạ với .

# Truyền dữ liệu từ thiết bị cũ

## Sử dụng tài khoản sao lưu

Bạn có thể truyền dữ liệu sao lưu từ thiết bị cũ sang thiết bị mới sử dụng tài khoản Google hoặc Samsung account. Xem [Sao lưu và khôi phục dữ liệu](#) để biết thêm thông tin.

## Sử dụng Samsung Smart Switch

Bạn có thể chuyển dữ liệu trên thiết bị cũ sang thiết bị mới thông qua Smart Switch (dành cho điện thoại di động và máy tính). Để biết thêm thông tin, truy cập trang web [www.samsung.com/smartswitch](http://www.samsung.com/smartswitch).



Smart Switch Samsung không được hỗ trợ ở một số thiết bị hoặc máy tính.

## Sử dụng Smart Switch Mobile

Sử dụng ứng dụng này để chuyển dữ liệu từ thiết bị iPhone hoặc Android cũ sang thiết bị mới của bạn. Bạn có thể tải ứng dụng từ **GALAXY Apps** hoặc **CH Play**.

- 1 Trên thiết bị của bạn, chạm vào **Smart Switch Mobile**.
- 2 Trên thiết bị của bạn, chọn một tùy chọn tùy theo loại thiết bị trước đó và làm theo hướng dẫn trên màn hình.  
Nếu thiết bị trước đó là thiết bị Android, bảo đảm ứng dụng Smart Switch Mobile được cài đặt trên thiết bị này. Tham khảo phần trợ giúp để biết thêm thông tin.

## Sử dụng Smart Switch với máy tính

Sử dụng tính năng này để nhập dữ liệu đã sao lưu (từ thiết bị di động của nhà sản xuất đã chọn) từ máy vi tính sang thiết bị của bạn. Bạn có thể tải về ứng dụng từ [www.samsung.com/smartswitch](http://www.samsung.com/smartswitch).

- 1 Sao lưu dữ liệu từ thiết bị cũ sang máy tính. Để biết thêm thông tin, hãy liên hệ với nhà sản xuất thiết bị.
- 2 Trên máy vi tính, khởi chạy Smart Switch.



- 3 Kết nối thiết bị hiện tại của bạn với máy tính bằng dây cáp USB.
- 4 Trên máy tính, nhấp vào nhà sản xuất của thiết bị cũ và làm theo hướng dẫn trên màn hình để chuyển dữ liệu sang thiết bị của bạn.

## Sử dụng Samsung Kies

Nhập file sao lưu dữ liệu từ máy tính của bạn qua Samsung Kies để khôi phục dữ liệu trên thiết bị của bạn. Bạn cũng có thể sao lưu dữ liệu vào máy tính qua Samsung Kies. Xem [Kết nối với Samsung Kies](#) để biết thêm thông tin.

## Thiết lập tài khoản

### Thêm tài khoản

Một số ứng dụng được sử dụng trên thiết bị của bạn yêu cầu phải đăng ký tài khoản. Hãy tạo tài khoản để có được trải nghiệm tốt nhất với thiết bị này.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tài khoản** → **Thêm tài khoản** và lựa chọn một dịch vụ tài khoản. Sau đó làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất cài đặt tài khoản.

Để đồng bộ các nội dung với tài khoản của bạn, chọn một dịch vụ tài khoản và chọn các mục để đồng bộ.



### Xóa tài khoản

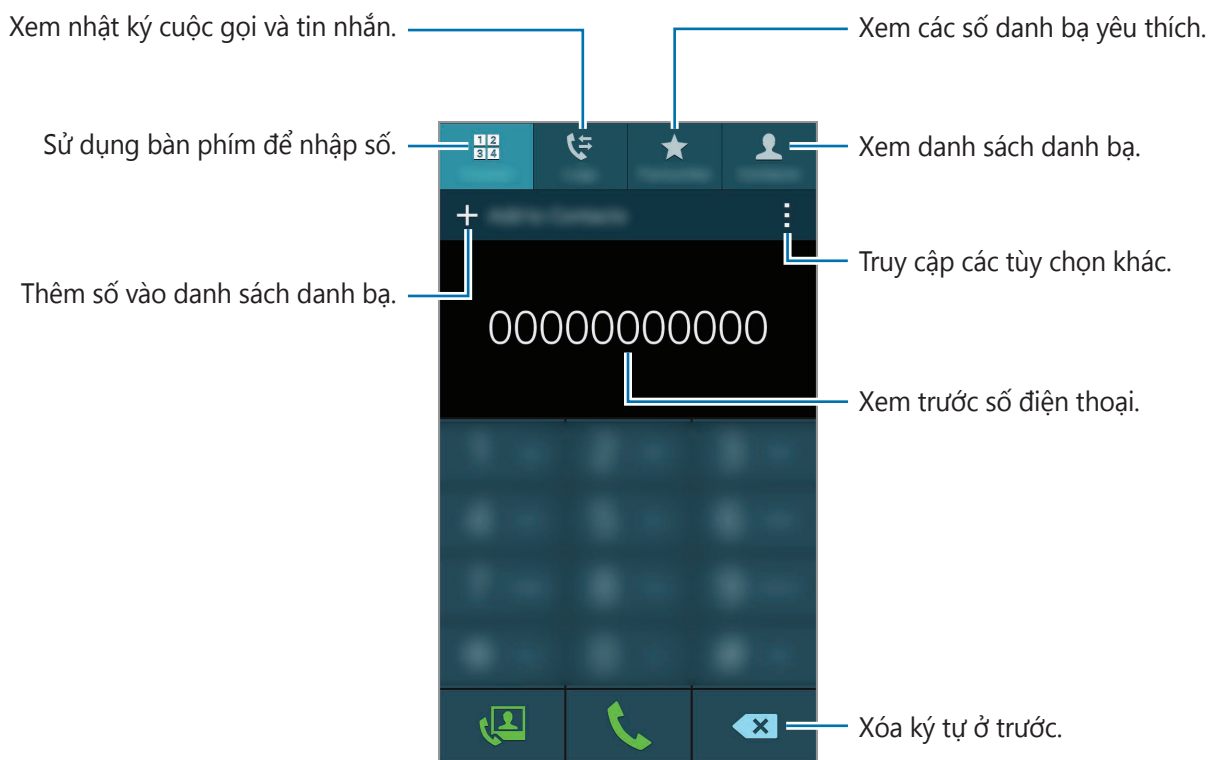
Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tài khoản**, chọn một tài khoản và sau đó chạm vào **⋮** → **Xóa tài khoản**

# Điện thoại

## Thực hiện cuộc gọi

Chạm vào **Điện thoại** trên màn hình Ứng dụng.

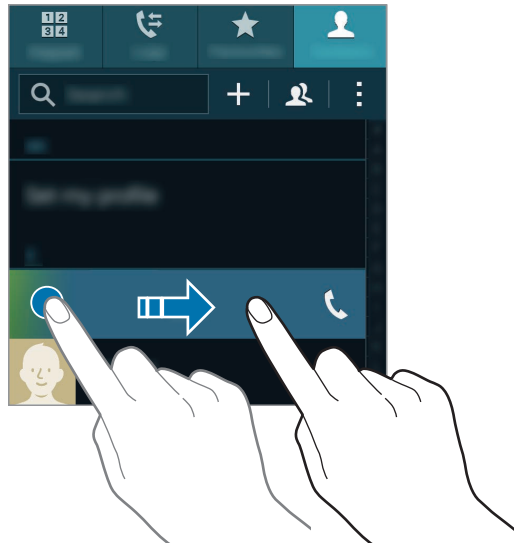
Chạm vào **Bàn phím**, nhập số điện thoại và sau đó chạm vào  để thực hiện cuộc gọi thoại hoặc chạm vào  để thực hiện cuộc gọi video. Bạn cũng có thể thực hiện các cuộc gọi đến số điện thoại được liệt kê trong **Nhật ký**, **Yêu thích** và **Danh bạ**.



## Thực hiện các cuộc gọi từ nhật ký cuộc gọi hoặc từ danh bạ

Chạm vào **Nhật ký** hoặc **Danh bạ** và sau đó vuốt một danh bạ hay một số điện thoại sang phải để thực hiện cuộc gọi.

Để tắt tính năng gọi bằng cách vuốt sang phải, chạm vào **⋮** → **Cài đặt** → **Danh bạ** và sau đó bỏ chọn **Vuốt để gọi hoặc gửi tin nhắn**.



## Thực hiện cuộc gọi từ danh sách yêu thích

Bạn có thể dễ dàng gọi cho các số danh bạ mà bạn liên hệ thường xuyên bằng cách thêm vào danh bạ yêu thích của mình.

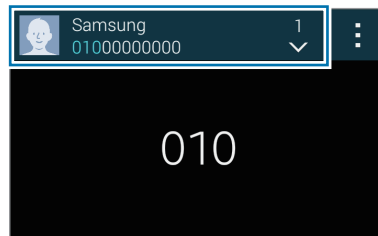
Để thêm các số danh bạ vào danh bạ yêu thích, chạm vào **Danh bạ**, chọn một số danh bạ và chạm vào **★**.

Để thực hiện cuộc gọi đến một số danh bạ yêu thích, chạm vào **Yêu thích** và chọn một số danh bạ.

## Đoán số

Chạm vào **Bàn phím**.

Khi nhập số trên bàn phím, gợi ý tự động xuất hiện. Chọn một trong các số này để thực hiện cuộc gọi.



## Quay số nhanh

Chạm vào **Bàn phím**.

Đối với các số quay số nhanh, chạm và giữ các chữ số tương ứng.

Để ấn định một danh bạ là số quay số nhanh, chạm và giữ một số để quay số nhanh khả dụng trên bàn phím và chạm và giữ số đó, chạm vào **OK** và sau đó chọn một danh bạ. Hoặc, chạm vào **:** → **Quay số nhanh**, chọn một số, sau đó chọn một danh bạ.

## Thực hiện cuộc gọi quốc tế

Chạm vào **Bàn phím**.

Chạm và giữ **0** cho đến khi dấu **+** xuất hiện. Nhập mã quốc gia, mã vùng và số điện thoại, sau đó chạm vào **📞**.

Để chặn các cuộc gọi đi quốc tế, chạm vào **:** → **Cài đặt** → **Cuộc gọi** → **Cài đặt bổ sung** → **Chặn cuộc gọi**. Sau đó, chọn một loại cuộc gọi và chọn **Cuộc gọi quốc tế**.

## Nhận cuộc gọi

### Trả lời cuộc gọi

Khi có cuộc gọi đến, kéo  ra khỏi vòng tròn lớn.

Nếu cửa sổ thông báo cuộc gọi hiện ra trong khi bạn đang sử dụng một ứng dụng, chạm vào **Trả lời** trong cửa sổ đó.

Nếu dịch vụ chờ cuộc gọi được kích hoạt, có thể trả lời cuộc gọi khác. Khi cuộc gọi thứ hai được trả lời, cuộc gọi đầu tiên được giữ.

### Từ chối cuộc gọi

Khi có cuộc gọi đến, kéo  ra khỏi vòng tròn lớn.

Nếu cửa sổ thông báo cuộc gọi hiện ra trong khi bạn đang sử dụng một ứng dụng, chạm vào **Từ chối** trong cửa sổ hiện ra đó.


Để gửi tin nhắn khi từ chối cuộc gọi đến, kéo thanh tin nhắn từ chối lên.

Để tạo các tin nhắn từ chối khác nhau, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **Điện thoại** → **:** → **Cài đặt** → **Cuộc gọi** → **Từ chối cuộc gọi** → **Cài đặt tin nhắn từ chối cuộc gọi** → **+**.

### Tự động từ chối cuộc gọi từ các số không mong muốn

- 1 Chạm vào **Điện thoại** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào **:** → **Cài đặt** → **Cuộc gọi** → **Từ chối cuộc gọi** → **Chế độ từ chối tự động** → **Số tự động từ chối**.
- 3 Chạm vào **Danh sách tự động từ chối** → **+**, nhập một số và ấn định một thể loại.
- 4 Chạm vào **Lưu**.








### Cuộc gọi nhớ


Nếu có cuộc gọi nhớ,  xuất hiện trên thanh trạng thái. Mở cửa sổ thông báo để xem danh sách các cuộc gọi nhớ. Hoặc, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Điện thoại** → **Nhật ký** để xem các cuộc gọi nhớ.

## Tùy chọn trong các cuộc gọi

### Trong cuộc gọi thoại

Có thể thực hiện những hành động sau:

-  : Tăng âm lượng.
- **Thêm c.gọi**: Thực hiện một cuộc gọi thứ hai.
- **Bàn phím**: Mở bàn phím.
- **Kết thúc**: Kết thúc cuộc gọi hiện tại.
- **Loa**: Bật hoặc tắt loa ngoài. Khi sử dụng loa ngoài, hãy nói vào micro nằm ở trên cùng của thiết bị và để thiết bị cách xa tai của bạn.
- **Tắt âm**: Tắt micro để bên kia không nghe thấy bạn.
- **Bluetooth**: Chuyển sang tai nghe Bluetooth nếu được kết nối với thiết bị.
-  → **Giữ**: Giữ một cuộc gọi. Chạm vào **Tiếp tục cuộc gọi** để khôi phục lại cuộc gọi giữ.
-  → **Danh bạ**: Mở danh sách danh bạ.
-  → **Ghi nhớ**: Tạo ghi nhớ.
-  → **Tin nhắn**: Gửi tin nhắn.
-  → **Tùy chỉnh âm thanh cuộc gọi**: Chọn hoặc tùy chỉnh chất lượng âm thanh trong cuộc gọi khi tai nghe được kết nối.
-  → **Cài đặt**: Thay đổi cài đặt cuộc gọi.

Khi bạn khởi động các ứng dụng trong khi thực hiện cuộc gọi, một cửa sổ hội thoại của màn hình cuộc gọi () sẽ xuất hiện. Bạn có thể tiếp tục cuộc gọi thoại trong khi đang sử dụng các ứng dụng.











Để di chuyển cửa sổ hội thoại, kéo nó đến một vị trí khác.

Để xóa cửa sổ hội thoại, chạm và giữ nó và sau đó chạm vào **OK**.

Để trở lại màn hình cuộc gọi, chạm vào cửa sổ hội thoại.

## Trong khi gọi video


Có thể thực hiện những hành động sau:

-  → **Ẩn tôi**: Ẩn hình ảnh của bạn để bên kia không thấy.
-  → **Ảnh đang gửi đi**: Chọn một hình ảnh để hiển thị cho bên kia.
-  → **Chụp ảnh**: Chụp ảnh của bên kia.
-  → **Quay video**: Quay video hình ảnh của bên kia.
-  → **Ghi nhớ**: Tạo ghi nhớ.
-  → **Tin nhắn**: Gửi tin nhắn.
-  → **Bàn phím**: Mở bàn phím.
-  → **Tắt loa / Bật loa**: Bật hoặc tắt loa ngoài. Khi sử dụng loa ngoài, hãy nói vào micro nằm ở trên cùng của thiết bị và để thiết bị cách xa tai của bạn.
-  → **Chuyển sang tai nghe**: Chuyển sang tai nghe Bluetooth nếu được kết nối với thiết bị.
-  → **Bật chế độ Máy ảnh kép / Tắt chế độ Máy ảnh kép**: Bật hoặc bỏ kích hoạt tính năng máy ảnh kép. Sử dụng máy ảnh trước và máy ảnh sau để bên kia có thể nhìn thấy bạn và môi trường xung quanh bạn.



Sẽ cho phép gọi video với chế độ máy ảnh kép lên tới 3 phút. Sau 3 phút thiết bị sẽ tắt máy ảnh sau để có hiệu suất tối ưu.

Chạm vào màn hình để sử dụng các tùy chọn sau:

-  : Áp dụng biểu tượng cảm xúc cho ảnh của bạn.
- **Chuyển đổi**: Chuyển đổi giữa máy ảnh trước và máy ảnh sau.
- **Tắt âm**: Tắt micro để bên kia không nghe thấy bạn.
- **Kết thúc cuộc gọi**: Kết thúc cuộc gọi hiện tại.

# Danh bạ

## Thêm danh bạ


### Di chuyển danh bạ từ các thiết bị khác

Bạn có thể di chuyển danh bạ từ các thiết bị khác sang thiết bị của bạn. Xem [Truyền dữ liệu từ thiết bị cũ](#) để biết thêm thông tin.

### Tạo danh bạ thủ công

1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.

2 Chạm vào **+** và nhập thông tin danh bạ.

- : Thêm ảnh.
- **+** / **-**: Thêm hoặc xóa một mục danh bạ.

3 Chạm vào **Lưu**.

Để thêm một số điện thoại vào danh bạ từ bàn phím, chạm vào **Bàn phím**, nhập số và chạm vào **Thêm vào danh bạ**.

### Tạo danh bạ từ danh thiếp




Chụp danh thiếp và xuất thông tin danh bạ từ ảnh chụp.

1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.

2 Chạm vào **:** → **Danh thiếp** → **+**.


Để chọn hoặc thêm ngôn ngữ để nhận dạng, chạm vào **:** → **Ngôn ngữ đích**.



- 3 Đặt danh thiếp lên trên bề mặt phẳng và xoay thiết bị theo hướng ngang.
- 4 Điều chỉnh thiết bị sao cho tag vừa vặn bên trong khung trên màn hình. Khi các khung đã chuyển sang màu xanh, thiết bị sẽ tự động chụp ảnh. Thiết bị cũng đọc các thông tin liên hệ từ danh thiếp và chuyển nó sang một mục trong danh bạ.
  - Nếu thiết bị không chụp ảnh tự động, hãy chạm vào .
  - Để chụp ảnh danh thiếp thủ công, chạm vào  → **Tự động chụp** → **Tắt**.
  - Để xuất văn bản từ một hình ảnh đã được lưu, chạm vào  → **Tải ảnh**.
- 5 Chỉnh sửa hoặc thêm thông tin và chạm vào **Lưu**.

## Quản lý danh bạ

### Chỉnh sửa danh bạ

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.
- 2 Chọn một danh bạ để chỉnh sửa sau đó chạm vào .
- 3 Chỉnh sửa thông tin danh bạ hoặc chạm vào **Thêm mục khác** để thêm thông tin danh bạ.
- 4 Chạm vào **Lưu**.

### Xóa danh bạ

Chọn một danh bạ cần xóa và chạm vào  → **Xóa**.

### Chia sẻ một danh bạ

Chọn một danh bạ để chia sẻ, chạm vào  → **Chia sẻ danh thiếp** sau đó chọn một phương pháp chia sẻ.

## Quản lý nhóm

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.

Chạm vào .

### Tạo một nhóm mới

Chạm vào **+**, nhập một tên nhóm sau đó chạm **Lưu**.

### Thêm danh bạ vào một nhóm

Chọn một nhóm, sau đó chạm vào **+**. Chọn danh bạ muốn thêm, sau đó chạm vào **H.tất**.

### Xóa một nhóm

Chạm vào **:** → **Xoá nhóm**, chọn nhóm người dùng đã thêm và chạm vào **H.tất**.

### Gửi tin nhắn hoặc email cho các thành viên trong nhóm

Chọn một nhóm, chạm vào **:** → **Gửi tin nhắn hoặc email** → **Tin nhắn** hoặc **Email**, chọn các thành viên, chạm vào **H.tất** nhập một tin nhắn và sau đó chạm vào phím gửi.

## Nhập danh bạ với tài khoản

Nhập các danh bạ được lưu trong thiết bị với các tài khoản của bạn.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.

Chạm vào **:** → **Kết hợp tài khoản** → **Google** hoặc **Samsung account**.

## Nhập và xuất danh bạ

Nhập danh bạ từ các dịch vụ lưu trữ sang thiết bị của bạn hoặc xuất danh bạ từ thiết bị sang các dịch vụ lưu trữ.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.

Chạm vào **:** → **Cài đặt** → **Danh bạ** → **Chép/Xuất danh bạ** và sau đó lựa chọn một tùy chọn nhập hoặc xuất.

## Tìm kiếm danh bạ

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.

Sử dụng một trong các phương pháp sau:

- Cuộn lên hoặc xuống danh sách danh bạ.
- Kéo một ngón tay dọc danh sách chữ cái ở bên phải danh bạ để cuộn qua nhanh.
- Chạm vào cửa sổ tìm kiếm ở trên cùng danh sách danh bạ và nhập tiêu chí tìm kiếm.

Sau khi chọn được một danh bạ, thực hiện một trong các hành động sau đây:

- ★ : Thêm vào danh bạ yêu thích.
- 📞 / 📺 : Thực hiện cuộc gọi thoại hoặc video.
- ✉️ : Soạn một tin nhắn.
- ✉️@ : Soạn một email.

## Thêm phím tắt cho danh bạ vào màn hình chờ

Thêm phím tắt của các số danh bạ mà bạn thường liên hệ trên màn hình chờ.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Danh bạ** → **Danh bạ**.
- 2 Chọn một số danh bạ.
- 3 Chạm vào **:** → **Thêm phím tắt vào màn hình chờ**.

# Tin nhắn & email

## Tin nhắn

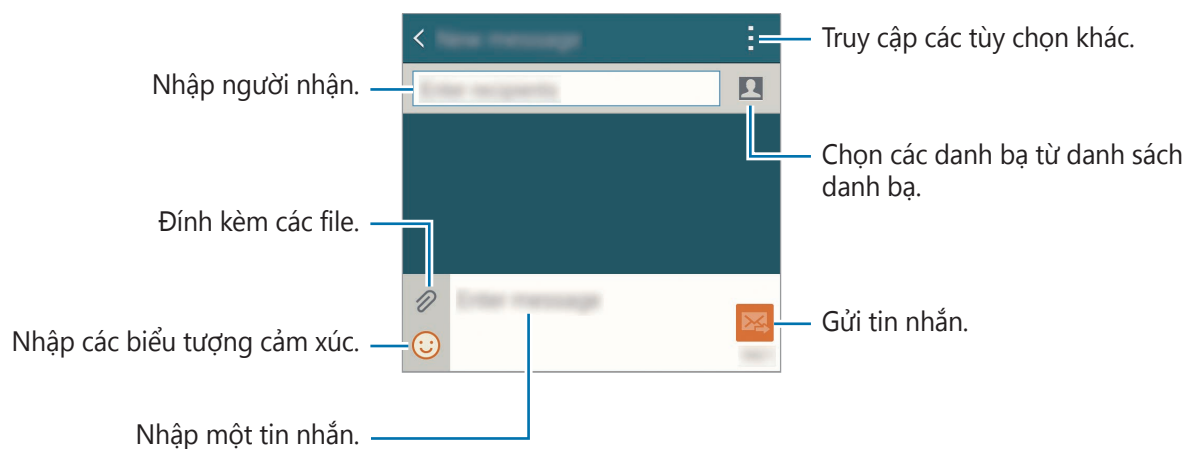
### Gửi thư

Gửi tin nhắn văn bản (SMS) hoặc tin nhắn đa phương tiện (MMS).




Bạn có thể phải trả thêm chi phí để gửi hoặc nhận tin nhắn khi bạn chuyển vùng.

- 1 Chạm vào **Tin nhắn** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào
- 3 Thêm người nhận và nhập tin nhắn.



- 4 Chạm vào để gửi tin nhắn.

Trong soạn tin nhắn, chạm vào  để sử dụng một trong những tùy chọn dưới đây:

- **Phản hồi nhanh:** Chọn một tin nhắn mẫu và nhập tin nhắn.
- **Chèn biểu tượng cảm xúc:** Nhập các biểu tượng cảm xúc.
- **Thêm chủ đề:** Nhập một chủ đề.
- **Thêm slide:** Thêm các slide tin nhắn.
- **Hẹn giờ tin nhắn:** Cài đặt thời gian và ngày tháng cụ thể cho tin nhắn được gửi đi.
- **Hủy bỏ:** Hủy soạn tin nhắn.
- **Cỡ font:** Thay đổi kích thước font chữ của đoạn văn bản trong ô văn bản.

## Gửi thư hẹn giờ


Khi đang soạn tin nhắn, chạm vào  → **Hẹn giờ tin nhắn**. Cài đặt thời gian và ngày tháng, sau đó chạm vào **H.tất**.




- Nếu thiết bị tắt trong thời gian theo lịch trình, không có kết nối mạng hoặc mạng không ổn định, thư sẽ không được gửi đi.
- Tính năng này dựa trên thời gian và ngày cài đặt trên thiết bị. Tin nhắn có thể được gửi vào thời gian không đúng nếu bạn di chuyển qua các múi giờ hoặc mạng không cập nhật thông tin.

## Thêm danh bạ vào danh sách yêu thích

Cài đặt các số danh bạ mà bạn thường liên hệ làm các số danh bạ ưu tiên. Gửi tin nhắn bằng cách chọn một biểu tượng danh bạ từ danh sách tin nhắn nói trên.

Chạm vào **Chạm để thêm người gửi ưu tiên**. → **Hộp thư** hoặc **Danh bạ**, chọn các số danh bạ để thêm vào và chạm vào **H.tất**. Để có thêm các danh bạ, chạm vào .

Để xoá danh bạ ra khỏi danh sách ưu tiên, chạm và giữ một số danh bạ, chạm vào **Sửa danh sách người gửi ưu tiên**, chạm vào  trên mỗi danh bạ và sau đó chạm vào **H.tất**.

## Xem tin nhắn đến

Tin nhắn đến của bạn được phân nhóm thành các chuỗi tin nhắn theo danh bạ. Chọn một số danh bạ để xem tin nhắn của người đó.




Bạn có thể phải trả thêm chi phí để gửi hoặc nhận tin nhắn khi bạn chuyển vùng.

Khi xem tin nhắn, chạm vào  để sử dụng một trong những tùy chọn dưới đây:

- **Cuộc gọi video:** Thực hiện một cuộc gọi video đến một số danh bạ.
- **Xem danh bạ:** Xem thông tin danh bạ.
- **Thêm vào danh bạ:** Thêm danh bạ vào danh sách danh bạ.
- **Phản hồi nhanh:** Nhập tin nhắn bằng cách chọn một trong các tin nhắn mẫu sau.
- **Thêm người nhận:** Thêm người nhận để gửi tin nhắn đến.
- **Chèn biểu tượng cảm xúc:** Nhập các biểu tượng cảm xúc.
- **Thêm chủ đề:** Nhập một chủ đề.
- **Thêm slide:** Thêm các slide tin nhắn.
- **Hẹn giờ tin nhắn:** Cài đặt thời gian và ngày tháng cụ thể từ một tin nhắn được gửi đi.
- **Thêm vào người gửi ưu tiên / Xóa khỏi người gửi ưu tiên:** Thêm số danh bạ hoặc xóa chúng khỏi danh sách người gửi ưu tiên.
- **Thêm số rác / Xóa khỏi số rác:** Ấn định một số điện thoại là thư rác hoặc xóa một số điện thoại từ danh sách thư rác.
- **Hủy bỏ:** Hủy soạn tin nhắn.
- **Cỡ font:** Thay đổi kích thước font của đoạn văn bản trong ô văn bản.

## Quản lý tin nhắn

Khi bạn đang xem danh sách tin nhắn, chạm vào  và sử dụng các tùy chọn sau:

- **Chọn:** Chọn thư để áp dụng các tùy chọn.
- **Xóa:** Xóa toàn bộ hoặc các tin nhắn đã chọn.
- **Tin nhắn nháp:** Xem các tin nhắn được lưu để gửi đi sau.
- **Tin nhắn đã khóa:** Xem các tin nhắn bị khóa.
- **Tin nhắn hẹn giờ:** Xem các tin nhắn đã hẹn giờ.
- **Tin nhắn rác:** Xem các tin nhắn rác.
- **Cỡ font:** Thay đổi kích thước font của đoạn văn bản trong ô văn bản.
- **Cài đặt:** Thay đổi cài đặt tin nhắn.
- **Trợ giúp:** Xem thông tin trợ giúp về việc gửi và quản lý tin nhắn.

## Email

### Thiết lập tài khoản email



Chạm vào **Email** trên màn hình Ứng dụng.

Thiết lập tài khoản email khi mở **Email** lần đầu tiên.

Nhập địa chỉ email và mật mã. Chạm vào **Tiếp tục** đối với tài khoản email cá nhân hoặc chạm vào **Cài đặt thủ công** cho tài khoản email của công ty. Sau đó, làm theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất cài đặt.

Để thiết lập tài khoản email khác, chạm vào  → **Quản lý tài khoản** → .

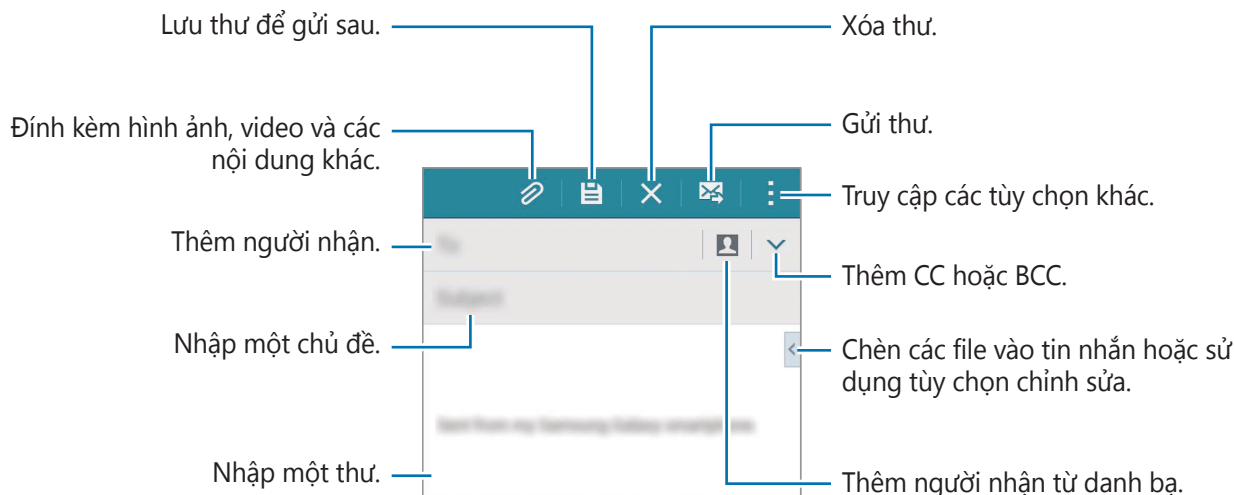
Nếu bạn có nhiều tài khoản email, bạn có thể đặt một tài khoản làm tài khoản mặc định.

Chạm vào  → **Quản lý tài khoản** →  → **Đặt làm tài khoản mặc định**.

## Gửi thư

Chạm vào **Email** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào ✉ ở dưới cùng của màn hình để soạn thư.



## Truy cập các tùy chọn bổ sung

Trong khi soạn thư, chạm vào ⋮ và truy cập các tùy chọn bổ sung.

- **Gửi email cho chính bạn:** Gửi thư cho chính bạn.
- **Lên lịch email:** Gửi thư vào thời gian đã được lên lịch.



- Nếu thiết bị tắt trong thời gian theo lịch trình, không có kết nối mạng hoặc mạng không ổn định, thư sẽ không được gửi đi.
- Tính năng này dựa trên thời gian và ngày cài đặt trên thiết bị. Thư có thể được gửi vào thời gian không đúng nếu bạn di chuyển qua các múi giờ hoặc mạng không cập nhật thông tin.

- **Độ ưu tiên:** Chọn mức ưu tiên của thư.
- **Tùy chọn bảo mật:** Đặt tùy chọn bảo mật cho thư.

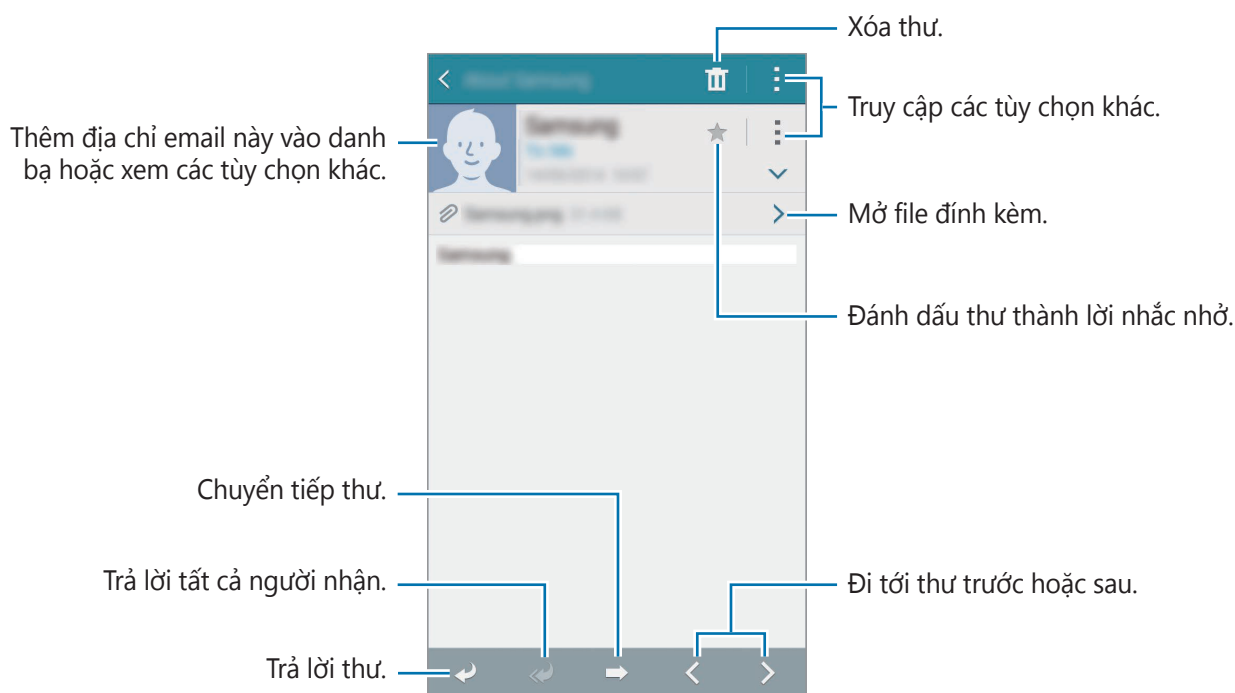


## Đọc thư

Chạm vào **Email** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào ☰, chọn một tài khoản email để sử dụng và các thư mới nhận. Để nhận các thư mới, chạm vào ↻.

Chạm vào một thư để đọc.



## Thêm danh bạ vào danh sách yêu thích

Cài đặt các số danh bạ mà bạn thường liên hệ làm các số danh bạ ưu tiên.

Chạm vào ☰ → **Người gửi ưu tiên** → **Chạm để thêm người gửi ưu tiên.** → **Nhập email** hoặc **Danh bạ**, nhập các địa chỉ email hoặc chọn các danh bạ để thêm vào, sau đó chạm vào **OK** hoặc **H.tất.**

Để thêm số danh bạ vào danh sách, chạm vào ⊕.

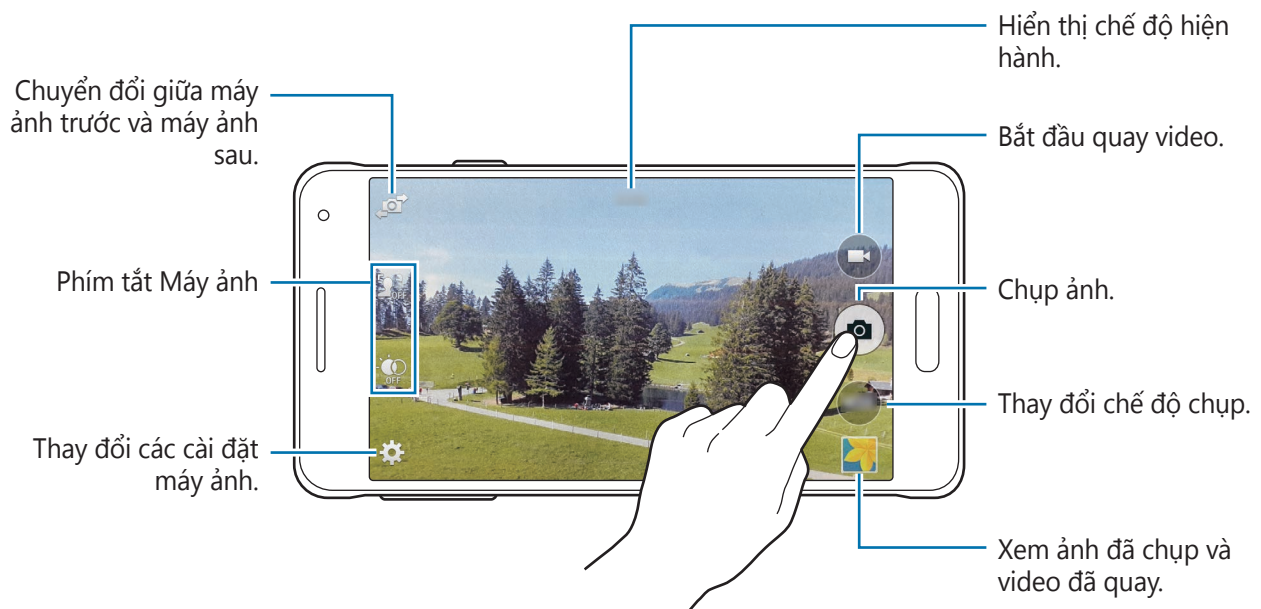
Để xoá danh bạ khỏi danh sách ưu tiên, chạm và giữ một số liên lạc, chạm vào ⊖ trên mỗi số liên lạc và sau đó chạm vào **Xong.**

# Máy ảnh

## Chụp ảnh cơ bản

### Chụp ảnh hoặc quay video

- 1 Chạm vào **Máy ảnh** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào hình ảnh trên màn hình xem trước ở nơi máy ảnh sẽ lấy nét.
- 3 Chạm vào 📷 để chụp ảnh hoặc chạm vào 🎥 để quay video.
  - Tách hai ngón tay trên màn hình để phóng to và chụm lại để thu nhỏ.
  - Để chụp ảnh từ video trong khi quay, chạm vào 📷.
  - Để thay đổi điểm lấy nét khi đang quay video, chạm vào nơi bạn muốn lấy nét. Để lấy nét vùng giữa màn hình, chạm vào (AF).







- Máy ảnh tự động tắt khi không sử dụng.
- Hãy chắc chắn rằng ống kính sạch sẽ. Nếu không, thiết bị có thể không hoạt động đúng ở một số chế độ đòi hỏi phải có độ phân giải cao.
- Ống kính máy ảnh phía trước phù hợp để chụp những bức ảnh góc rộng. Có thể xảy ra sự biến dạng nhỏ đối với những bức ảnh được chụp bằng ống kính góc rộng và không ảnh hưởng đến hiệu suất của thiết bị.

## Mở Máy ảnh từ màn hình khóa


Để nhanh chóng chụp được một khoảnh khắc đặc biệt, bạn có thể mở **Máy ảnh** từ màn hình khóa.

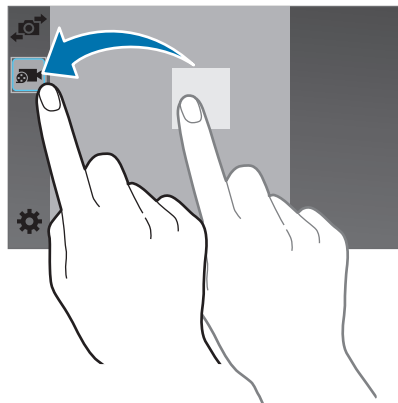
Trên màn hình khóa, kéo  ra khỏi vòng tròn lớn. Nếu  không hiển thị, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Màn hình khóa**, rồi chọn **Phím tắt máy ảnh**.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

## Sắp xếp lại các phím tắt trên máy ảnh

Bạn có thể sắp xếp lại các phím tắt trên máy ảnh để truy cập nhanh chóng và dễ dàng trên màn hình xem trước. Chạm vào  trên màn hình xem trước. Chạm và giữ một mục và kéo nó đến một chỗ trống bên trái màn hình.

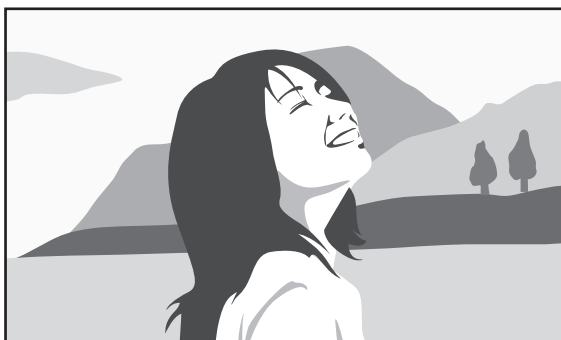


## Cách sử dụng máy ảnh

- Không chụp ảnh hoặc quay video người khác mà không được sự cho phép của họ.
- Không chụp ảnh hoặc quay video bị cấm về mặt pháp lý.
- Không chụp ảnh hoặc quay video ở những nơi mà bạn có thể vi phạm quyền riêng tư của người khác.

## Lấy nét chọn lọc

Sử dụng hiệu ứng ngoài vùng lấy nét để làm mờ nền ảnh và làm nổi bật đối tượng chụp.



Không có hiệu ứng



Có hiệu ứng

- 1 Chạm vào **Máy ảnh** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào ⚙️ → **Lấy nét chọn lọc** để bật.
- 3 Chạm vào hình ảnh trên màn hình xem trước ở nơi máy ảnh sẽ lấy nét.
- 4 Chạm vào 📷 để chụp ảnh.
- 5 Chạm vào ảnh ở chế độ thu nhỏ ở góc dưới cùng bên phải màn hình để chỉnh sửa ảnh.

6 Chạm vào  và chọn một trong các tùy chọn sau đây:

- **Lấy nét gần:** Làm nổi bật đối tượng và làm mờ nền xung quanh đối tượng.
- **Lấy nét xa:** Làm mờ đối tượng và làm nổi bật nền xung quanh đối tượng.
- **Lấy nét lia:** Làm nổi bật đối tượng và nền xung quanh đối tượng.

7 Chạm vào .



- Chúng tôi khuyên bạn nên xác định vị trí các đối tượng cách thiết bị khoảng 10-50 cm. Đặt đối tượng mà bạn muốn lấy nét gần thiết bị.
- Khi chụp ảnh, phải đảm bảo tạo đủ khoảng cách giữa đối tượng và nền ảnh. Khoảng cách này phải lớn hơn gấp hai lần khoảng cách giữa thiết bị và đối tượng chụp.
- Chất lượng ảnh chụp từ thiết bị có thể bị ảnh hưởng trong những điều kiện sau đây:
  - Thiết bị hoặc đối tượng đang di chuyển.
  - Có ánh sáng nền mạnh, mức ánh sáng yếu hoặc bạn đang chụp ảnh trong nhà.
  - Đối tượng hoặc nền không có họa tiết hoặc có một màu.

## Chế độ chụp

### Tự động

Sử dụng chế độ này để cho phép máy ảnh đánh giá môi trường xung quanh và xác định chế độ lý tưởng cho ảnh.


Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → **Chế độ** → **Tự động**.

### Chân dung đẹp

Sử dụng chế độ này để chụp ảnh với khuôn mặt sáng hơn để có ảnh nhẹ nhàng hơn.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → **Chế độ** → **Chân dung đẹp**.

### Ảnh và hơn thế nữa


Sử dụng chế độ này để chụp một loạt ảnh và chỉnh sửa chúng bằng cách thêm vào nhiều hiệu ứng sử dụng các chế độ chụp. Thiết bị nhận diện các ảnh với  trong **Bộ sưu tập**.



Tính năng thu phóng không khả dụng khi đang chụp ảnh ở chế độ này.

1 Chạm vào **Máy ảnh** trên màn hình Ứng dụng.

2 Chạm vào **Chế độ** → **Ảnh và hơn thế nữa**.

3 Chạm vào .

Thiết bị chụp một loạt ảnh và hiển thị các chế độ chụp khả dụng.

## 4 Chọn một chế độ chụp và sử dụng hiệu ứng cho các bức ảnh.

- **Ảnh đẹp nhất:** Chụp nhiều ảnh và lưu lại ảnh đẹp nhất. Để xem các bức ảnh khác, cuộn sang trái hoặc sang phải. Thiết bị sẽ chọn ra bức ảnh đẹp nhất và nhận diện nó bằng 🏆.
- **Chân dung đẹp nhất:** Chụp nhiều bức ảnh nhóm cùng lúc và kết hợp chúng cùng nhau để đưa ra hình ảnh đẹp nhất có thể. Chạm vào khung màu trắng trên mỗi khuôn mặt và chọn tư thế cá nhân đẹp nhất cho từng đối tượng từ các tư thế xuất hiện ở cuối màn hình. Thiết bị sẽ chọn ra bức ảnh đẹp nhất và nhận diện nó bằng 👤.
- **Chụp Drama:** Chụp một loạt ảnh và kết hợp chúng để tạo ra một hình ảnh biểu thị các hình động. Mở rộng hình động trong hình ảnh bằng cách chọn thêm ảnh từ cuối màn hình. Để chỉnh sửa hình động của các bức ảnh đã chụp, chạm vào 🎬 và chọn một bức ảnh. Chạm vào 📏 để hiển thị dấu vết chuyển động của đối tượng chụp hoặc chạm vào 🗑️ để xóa dấu vết chuyển động. Sửa ảnh như mong muốn và chạm vào **H.tất**.
- **Công cụ xóa:** Xóa đối tượng di chuyển không mong muốn. Chạm vào ➖ để xóa các đối tượng chuyển động không mong muốn. Chạm vào ➕ để lưu bức ảnh gốc.
- **Kiểu ảnh lia:** Sử dụng một hiệu ứng cho ảnh nền khiến chủ thể chụp như đang di chuyển nhanh. Chạm vào **Đối tượng** để chọn một đối tượng. Chạm vào **Mờ do chuyển động** để thay đổi góc làm mờ để sử dụng cho ảnh nền. Chạm vào ● và dùng ngón tay vẽ một vòng tròn quanh vòng tròn lớn để điều chỉnh góc mờ. Để điều chỉnh mức độ mờ của ảnh nền, kéo màn hình sang trái hoặc sang phải.

## 5 Khi bạn đã hoàn thành chỉnh sửa ảnh, chạm vào 📁.

### Toàn cảnh

Sử dụng chế độ này để chụp một tấm ảnh được ghép bởi nhiều ảnh. Thiết bị nhận diện ảnh với 📏 trong **Bộ sưu tập**.


Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → **Chế độ** → **Toàn cảnh**.



Để có được bức ảnh đẹp nhất, hãy làm theo những gợi ý sau:

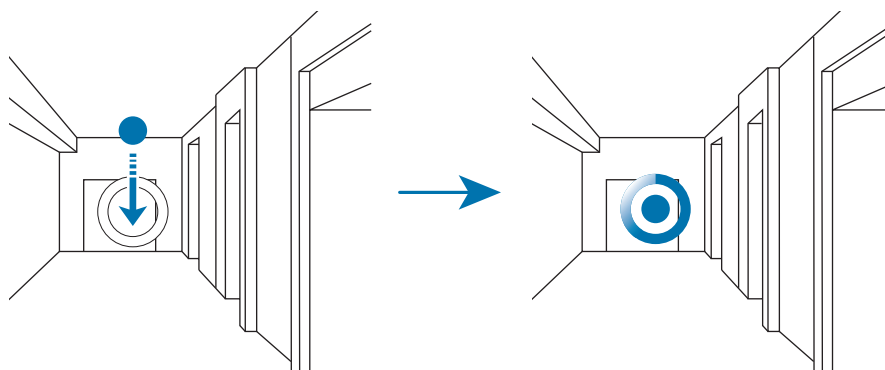
- Di chuyển máy ảnh chậm theo một hướng.
- Lưu ảnh trong khung trên kính ngắm của máy ảnh.
- Tránh chụp ảnh các nền mờ như bầu trời trong vắt hoặc bức tường trơn.

## Chuyển tham quan ảo

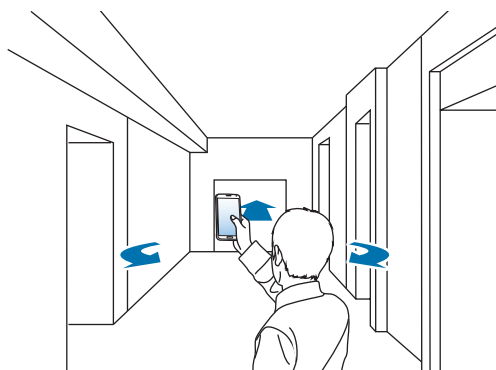
Sử dụng chế độ chụp này để chụp các bức ảnh trong không gian bằng cách di chuyển lên trước hoặc lùi lại hoặc xoay sang trái hoặc phải. Các bức ảnh về khoảng không được chụp từ nhiều góc khác nhau. Bạn có thể xem những bức ảnh trong trình chiếu và tưởng tượng như đang di chuyển qua không gian. Thiết bị nhận diện ảnh với  trong **Bộ sưu tập**.

- 1 Chạm vào **Máy ảnh** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào **Chế độ** → **Chuyển tham quan ảo**.
- 3 Di chuyển cùng thiết bị để xác định điểm ảnh bên trong vòng tròn lớn ở chính giữa màn hình xem trước.

Khi đường viền vòng tròn chuyển sang màu xanh, thiết bị bắt đầu chụp ảnh.



- 4 Di chuyển chậm về phía trước hoặc xoay sang trái hoặc phải trong khi đang chụp ảnh. Bất cứ khi nào điểm ảnh nằm trong vòng tròn lớn, thiết bị sẽ tự động chụp ảnh.





## 5 Lặp lại hành động này để chụp thêm nhiều ảnh.

Để xem trước một bức ảnh, chạm vào > ở góc trái bên dưới của màn hình. Hướng hình ảnh được chụp được hiển thị trên mỗi ảnh ở chế độ ảnh nhỏ xem trước.

Để xoá bức ảnh cuối đã được chụp, chạm vào **Trở lại**.

## 6 Để hoàn tất, chạm vào ■.

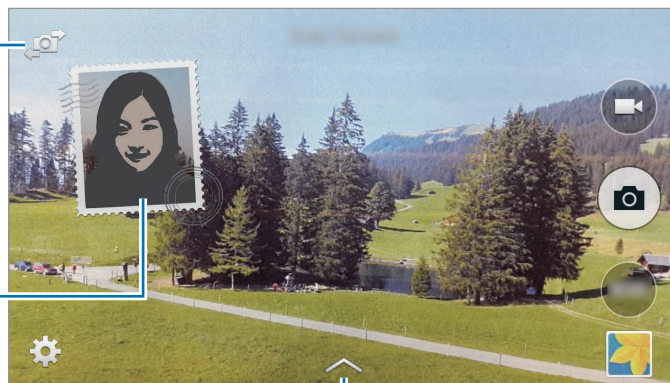
## Máy ảnh kép

Khi bạn chụp một bức ảnh phong cảnh bằng máy ảnh sau, ảnh hoặc video chụp được bằng máy ảnh trước xuất hiện trong một cửa sổ phía ghép hoặc ngược lại. Sử dụng tính năng này để chụp ảnh phong cảnh đẹp và một bức chụp chân dung cùng một lúc.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → **Chế độ** → **Máy ảnh kép** để chuyển sang chế độ máy ảnh kép. Chạm vào 📷 để chụp ảnh hoặc chạm vào 📹 để quay video.

Chuyển đổi giữa máy ảnh trước và máy ảnh sau.

Chạm vào để đổi cỡ hoặc di chuyển vị trí.



Chọn trong số nhiều kiểu có sẵn.



- Bạn có thể quay video ở chế độ máy ảnh kép lên tới 5 phút ở Full HD và lên tới 10 phút ở HD hoặc VGA.
- Trong khi quay video ở chế độ này, âm thanh được ghi lại bằng micro gắn trong.

## Quản lý các chế độ chụp

Chọn các chế độ chụp để hiển thị trên màn hình chọn chế độ.


Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → **Chế độ** → **Quản lý chế độ**.

## Tải các chế độ chụp

Tải về nhiều chế độ chụp hơn từ **GALAXY Apps**.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → **Chế độ** → **Tải về**.

## Cài đặt máy ảnh

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Máy ảnh** → . Không phải tất cả các tùy chọn sau đây đều có sẵn ở cả hai chế độ máy ảnh và quay phim.

- **Kích thước ảnh / Kích thước video:** Chọn độ phân giải. Sử dụng độ phân giải cao hơn để có chất lượng cao hơn. Nhưng phải mất nhiều bộ nhớ hơn.
- **Chụp liên tiếp:** Bạn có thể dễ dàng chụp nhiều ảnh các đối tượng đang chuyển động.
- **Ổn định ảnh:** Cài đặt thiết bị về các điều kiện phát hiện ánh sáng tối hơn tự động và điều chỉnh độ sáng của ảnh mà không dùng đèn flash.



Tùy chọn này không khả dụng khi bạn quay video.

- **Nhận diện khuôn mặt:** Cài đặt thiết bị nhận dạng khuôn mặt và giúp bạn chụp ảnh khuôn mặt.
- **ISO:** Chọn một giá trị ISO. Giá trị này điều khiển độ nhạy sáng máy ảnh. Giá trị này được đo tương đương máy ảnh phim. Giá trị thấp hơn cho các đối tượng không di chuyển hoặc ánh sáng rực rỡ. Giá trị cao hơn cho các đối tượng chuyển động nhanh hoặc ánh sáng yếu.
- **Chế độ đo sáng:** Chọn một phương pháp đo sáng. Xác định cách tính giá trị ánh sáng. **Trọng tâm** đo ánh sáng nền ở giữa khung hình. **Điểm** đo giá trị ánh sáng tại một điểm xác định. **Ma trận** đo sáng trung bình trên toàn khung hình.

- **Chạm để chụp ảnh:** Chạm vào ảnh trên màn hình xem trước để chụp.
- **Lấy nét chọn lọc:** Sử dụng tính năng này để chụp ảnh với hiệu ứng ngoài vùng lấy nét. Xem [Lấy nét chọn lọc](#) để biết thêm thông tin.
- **Chế độ quay video:** Thay đổi chế độ ghi.
- **Ổn định video:** Bật hoặc tắt chống rung. Tính năng chống rung giúp lấy nét khi máy ảnh đang chuyển động.
- **Zoom âm thanh:** Điều chỉnh âm thanh của đối tượng phát ra lớn hơn khi đang ghi hình.
- **Hiệu ứng:** Chọn một hiệu ứng bộ lọc để sử dụng khi chụp ảnh hoặc quay video. Để tải về thêm các hiệu ứng, chạm vào **Tải về**. Để thay đổi thứ tự của các hiệu ứng hoặc ẩn các hiệu ứng từ danh sách, chạm vào **Quản lý hiệu ứng**.
- **Flash:** Bật hoặc tắt đèn flash.
- **Đếm giờ:** Sử dụng chụp ảnh sau một khoảng thời gian.
- **HDR (Màu tươi):** Sử dụng chế độ này để chụp ảnh với màu tươi và tái tạo các chi tiết ở vùng sáng và tối.



Không có hiệu ứng



Có hiệu ứng

- **Tag vị trí:** Đính kèm một tag vị trí GPS cho bức ảnh.



- Để tăng tín hiệu GPS, tránh chụp ở những nơi tín hiệu có thể bị chặn, chẳng hạn như giữa các tòa nhà hoặc ở các khu vực có địa hình thấp hoặc ở điều kiện thời tiết không tốt.
- Vị trí của bạn có thể xuất hiện trên hình ảnh của mình khi bạn tải lên trang web. Để tránh tình trạng này, tắt cài đặt GPS.

- **Xem lại ảnh/video:** Cài đặt thiết bị để hiển thị ảnh hoặc video sau khi chụp.
- **Kính ngắm từ xa:** Bạn có thể điều khiển thiết bị khác từ xa để chụp ảnh hoặc quay video từ khoảng cách xa.



Tính năng này có thể không có tùy theo thiết bị bạn muốn kết nối.

- **Cân bằng trắng:** Chọn mức cân bằng trắng thích hợp, để ảnh có một loạt màu sắc trung thực như đời thật. Các cài đặt được thiết kế trong những điều kiện chiếu sáng cụ thể. Các cài đặt này tương tự như phạm vi nhiệt tiếp xúc cân bằng trắng trong máy ảnh chuyên nghiệp.
- **Giá trị phơi sáng:** Thay đổi giá trị phơi sáng. Xác định cảm biến của máy ảnh sẽ nhận bao nhiêu ánh sáng. Trong điều kiện ánh sáng yếu, dùng độ phơi sáng cao hơn.
- **Đường lưới:** Hiển thị đường dẫn kính ngắm giúp canh bố cục khi chọn chủ thể.
- **Phím âm lượng:** Đặt thiết bị để sử dụng phím Âm lượng để điều khiển màn trập hay chức năng thu phóng.
- **Đ.khiển bằng giọng nói:** Cài đặt thiết bị để chụp ảnh bằng các khẩu lệnh.
- **Trợ giúp:** Xem thông tin trợ giúp để sử dụng máy ảnh.
- **Xóa cài đặt:** Thiết lập lại các cài đặt máy ảnh.



Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy vào chế độ được sử dụng.

# Bộ sưu tập

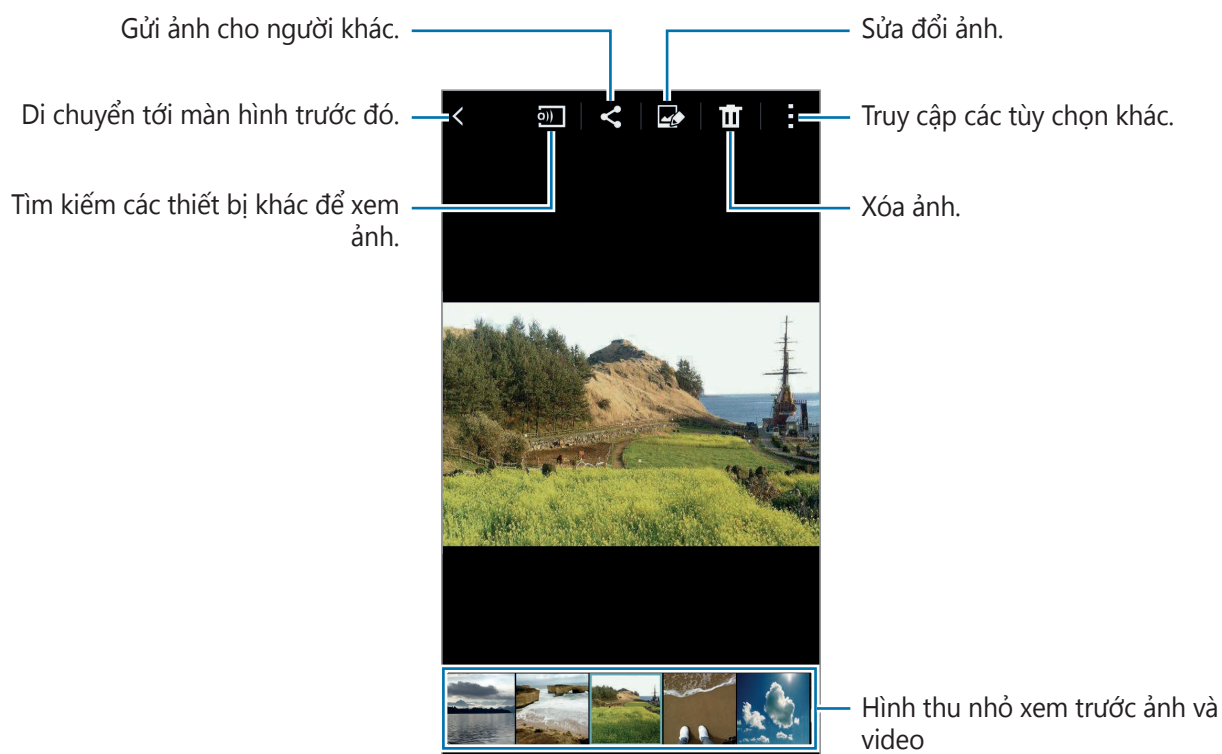
## Xem ảnh hoặc video

### Xem nội dung trên thiết bị

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Bộ sưu tập** và chọn một ảnh hoặc video.

Các tập tin video hiển thị biểu tượng ▶ trên màn hình xem ở chế độ hình thu nhỏ.

Để ẩn hoặc hiển thị thanh menu và hình thu nhỏ xem trước, chạm vào màn hình.



## Xem các nội dung được lưu trên các thiết bị khác

Tìm kiếm ảnh và video được lưu trong các thiết bị khác và xem trên thiết bị của bạn.

Chạm vào **Bộ sưu tập** trên màn hình Ứng dụng.



Tất cả thiết bị phải hỗ trợ Wi-Fi Direct hoặc được kết nối với cùng điểm truy cập.

## Truy cập nội dung trên một thiết bị ở gần

Để sử dụng tính năng này, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Thiết bị ở gần**, rồi chạm vào công tắc **Thiết bị ở gần** để bật. Xem thêm [Thiết bị ở gần](#) để biết thêm các cài đặt.

Chạm vào ☰ và chọn một thiết bị trong **THIẾT BỊ Ở GẦN** để truy cập nội dung. Bạn có thể xem ảnh và video trên các thiết bị được bật tính năng chia sẻ nội dung.

## Thay đổi phương thức sắp xếp

Ảnh hoặc video trên thiết bị của bạn có thể được sắp xếp theo thời gian hoặc album. Bạn cũng có thể lọc ảnh và video theo thể loại, chẳng hạn như người hoặc cảnh.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Bộ sưu tập** → ☰ và chọn một phương thức sắp xếp.

## Truy cập các tùy chọn bổ sung

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Bộ sưu tập** và chọn một ảnh hoặc video. Chạm vào ⋮ và sử dụng các tùy chọn sau.

- **Thêm thông tin:** Xem thêm thông tin về file.
- **Chép vào bộ nhớ tạm:** Sao chép file vào bảng nhớ tạm.
- **Studio:** Chỉnh sửa các hình ảnh hoặc video ở chế độ studio. Xem [Studio](#) để biết thêm thông tin.
- **Xoay trái:** Xoay ngược chiều kim đồng hồ.
- **Xoay phải:** Xoay theo chiều kim đồng hồ.
- **Xén:** Xén hình ảnh.
- **Đổi tên:** Đổi tên file.

- **Trình chiếu:** Bắt đầu trình chiếu ảnh trong thư mục hiện tại.
- **Đặt làm:** Cài đặt hình ảnh làm hình nền hoặc hình ảnh danh bạ.
- **In:** In ảnh bằng cách kết nối thiết bị với một máy in. Xem [In di động](#) để biết thêm thông tin.
- **Chuyển sang Riêng tư:** Chuyển file vào thư mục riêng tư. Tùy chọn này xuất hiện sau khi bạn kích hoạt **Chế độ riêng tư**. Xem [Chế độ riêng tư](#) để biết thêm thông tin.
- **Cài đặt:** Thay đổi cài đặt Bộ sưu tập.



Các tùy chọn sẵn có có thể khác nhau tùy thuộc vào file được chọn.

Để chọn nhiều file từ danh sách file, chạm và giữ một file, sau đó chạm vào các file khác. Khi các file được chọn, bạn có thể chia sẻ hoặc xóa các file đó cùng lúc hoặc chạm vào để truy cập các tùy chọn bổ sung.

## Cài đặt bộ sưu tập

1 Chạm vào **Bộ sưu tập** trên màn hình Ứng dụng.

2 Chạm vào → **Cài đặt**.

3 Sử dụng các tùy chọn sau:

- **Chỉ đồng bộ qua Wi-Fi:** Cài đặt thiết bị để chỉ đồng bộ nội dung chỉ khi kết nối Wi-Fi được bật lên.
- **Tag thông tin:** Tag ảnh cùng với thông tin như ngày tháng và vị trí. Để chỉnh sửa tag, chạm vào thông tin trên ảnh, chạm vào , chỉnh sửa chi tiết, sau đó chạm vào **Xong**.
- **Tag khuôn mặt:** Ấn định tag cho các khuôn mặt trong ảnh. Khung màu trắng xuất hiện quanh khuôn mặt khi khuôn mặt được phát hiện. Chọn khuôn mặt, chạm **Thêm tên**, sau đó chọn một danh bạ để xác định tag khuôn mặt. Khi tag khuôn mặt xuất hiện trên một ảnh, chạm vào tag khuôn mặt và truy cập các tùy chọn khác nhau, chẳng hạn như gọi điện hoặc gửi tin nhắn cho người đó.



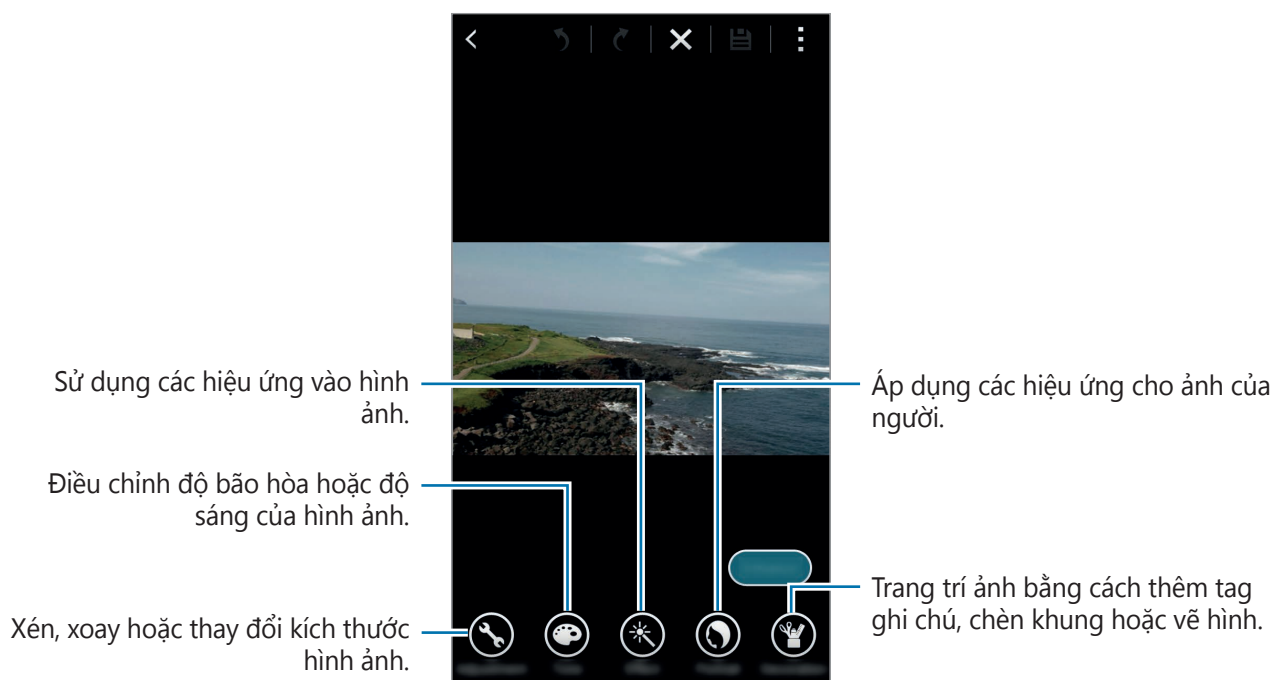
Khi bạn sử dụng **Tag khuôn mặt**, nhận dạng khuôn mặt có thể không khả dụng tùy theo góc, kích thước khuôn mặt, màu da, nét mặt, điều kiện ánh sáng hoặc phụ kiện mà chủ thể đang dùng.


# Studio

## Studio ảnh

Chỉnh sửa ảnh bằng cách sử dụng nhiều hiệu ứng.

- 1 Chạm vào **Studio** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào **Studio ảnh**.
- 3 Chọn một ảnh để chỉnh sửa.
- 4 Chỉnh sửa ảnh bằng cách sử dụng nhiều hiệu ứng.



- 5 Khi bạn hoàn thành chỉnh sửa ảnh, chạm vào **H.tất** → .



## 6 Chọn một tùy chọn lưu và chạm vào **Lưu**.

Ảnh đã chỉnh sửa được lưu trong thư mục **Studio**. Để mở một thư mục, chạm vào **Bộ sưu tập** → ☰ → **Album** → **Studio**.

## Studio ảnh ghép

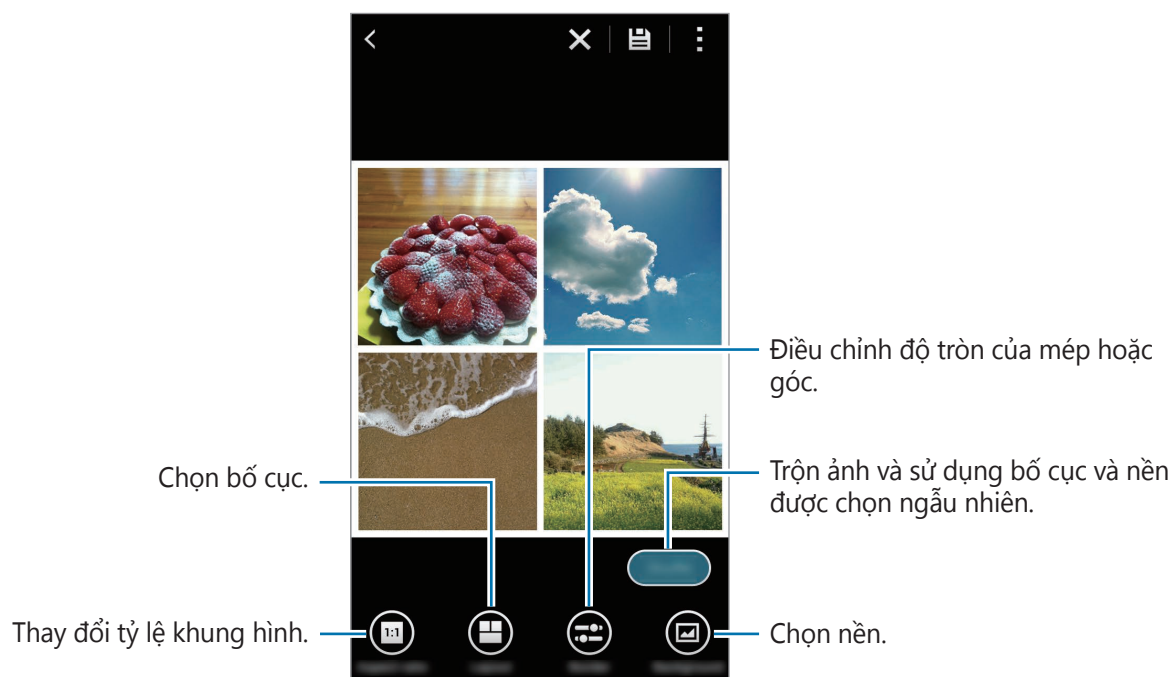
Kết hợp các ảnh cùng nhau để tạo ra một bức ảnh ghép.

### 1 Chạm vào **Studio** trên màn hình Ứng dụng.

### 2 Chạm vào **Studio ảnh ghép**.

### 3 Chọn các ảnh để kết hợp và chạm vào **Xong**.

### 4 Chỉnh sửa ảnh bằng cách sử dụng nhiều hiệu ứng.



### 5 Khi bạn hoàn thành chỉnh sửa ảnh, chạm vào ☰.

Ảnh đã chỉnh sửa được lưu trong thư mục **Studio**. Để mở một thư mục, chạm vào **Bộ sưu tập** → ☰ → **Album** → **Studio**.

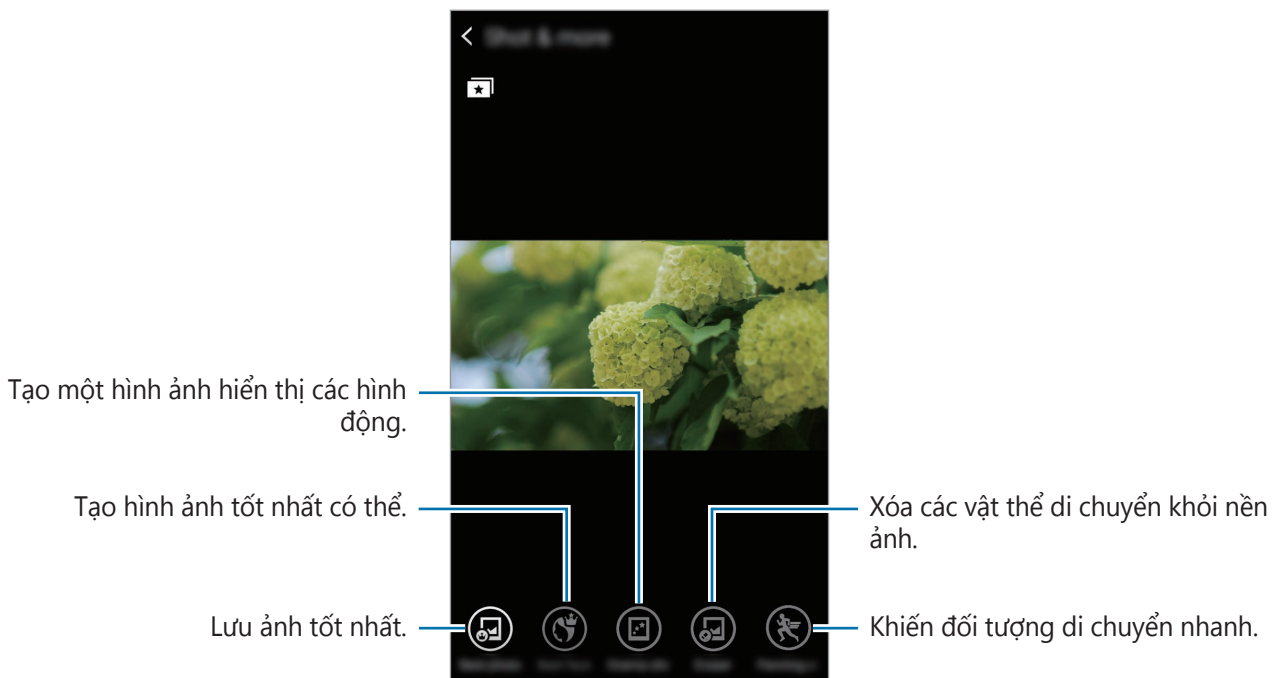
## Chụp ảnh & hơn nữa

Sử dụng các hiệu ứng khác nhau cho hình ảnh bạn đã chụp.



Chỉ có thể chọn chế độ chụp ảnh & nhiều hiệu ứng hơn.

- 1 Chạm vào **Studio** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào **Chụp ảnh & hơn nữa**.
- 3 Chọn một ảnh để chỉnh sửa.
- 4 Chỉnh sửa ảnh bằng cách sử dụng nhiều hiệu ứng.



- 5 Khi bạn hoàn thành chỉnh sửa ảnh, chạm vào . Ảnh đã chỉnh sửa được lưu trong thư mục **Studio**. Để mở một thư mục, chạm vào **Bộ sưu tập** → → **Album** → **Studio**.

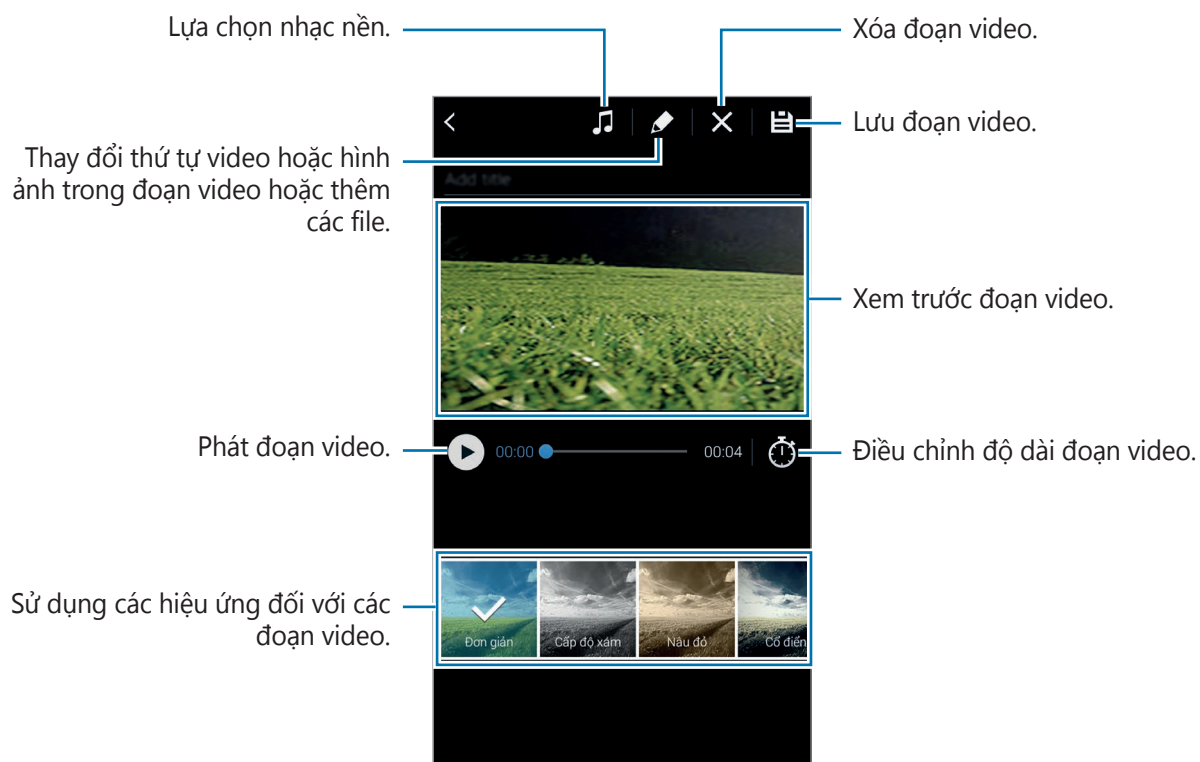
## Video clip studio

Chỉnh sửa hoặc tạo video với nhiều ảnh và video.




Để sử dụng tính năng này, bạn cần tải về và cài đặt ứng dụng được yêu cầu.

- 1 Chạm vào **Studio** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào **Video clip studio**.
- 3 Chọn các video để chỉnh sửa và chạm vào **Xong**.  
Bạn cũng có thể chọn các ảnh để tạo ra một video.
- 4 Chỉnh sửa video bằng cách sử dụng nhiều hiệu ứng.



5 Khi bạn hoàn thành chỉnh sửa video, chạm vào .

6 Chọn một tùy chọn lưu và chạm vào **H.tất**.

Các video đã chỉnh sửa được lưu trong thư mục **Studio**. Để mở một thư mục, chạm vào **Bộ sưu tập** →  → **Album** → **Studio**.

## Cắt video

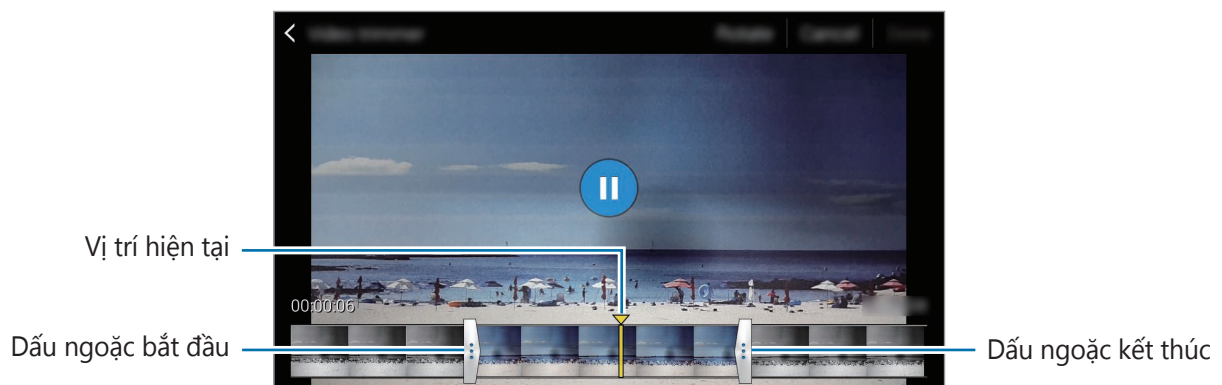
Cắt các đoạn video.

1 Chạm vào **Studio** trên màn hình Ứng dụng.

2 Chạm vào **Cắt video**.

3 Chọn một video để chỉnh sửa.

4 Di chuyển dấu ngoặc bắt đầu tới điểm khởi đầu mong muốn, di chuyển dấu ngoặc cuối đến điểm kết thúc mong muốn, chạm vào **H.tất**.



5 Nhập một tên file, sau đó chạm vào **Lưu** để lưu video.

# Đa phương tiện

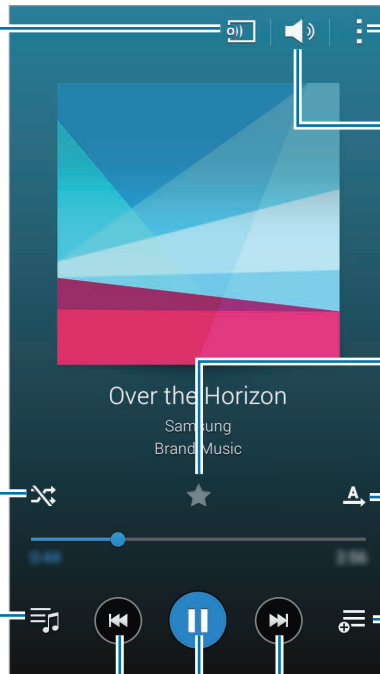
## Nhạc

### Phát nhạc

Chạm vào **Nhạc** trên màn hình Ứng dụng.

Chọn thể loại âm nhạc, sau đó chọn bài hát để phát.

Tìm kiếm các thiết bị khác để phát file.



Truy cập các tùy chọn khác.

Điều chỉnh âm lượng.

Đặt làm bài hát yêu thích của bạn.

Bật trộn bài.

Thay đổi chế độ lặp lại.

Mở danh sách.

Thêm bài hát vào một danh sách phát.

Chuyển đến bài trước đó. Chạm và giữ để lùi nhanh hơn.

Chuyển đến bài tiếp theo. Chạm và giữ để di chuyển tới nhanh hơn.

Tạm dừng và tiếp tục phát.

Để nghe các bài hát ở mức âm lượng bằng nhau, chạm vào **:** → **Cài đặt** và sau đó đánh dấu chọn **Âm lượng thông minh**.



Khi **Âm lượng thông minh** được bật, âm lượng có thể sẽ to hơn so với mức âm lượng của thiết bị. Không nên nghe nhạc với âm lượng lớn trong thời gian dài để tránh làm tổn thương thính giác của bạn.



**Âm lượng thông minh** có thể không được kích hoạt đối với một số file.

Để đặt âm thanh đã được tùy chỉnh theo cá nhân trong khi nghe các bài hát với tai nghe, chạm vào **:** → **Cài đặt** → **Adapt Sound** → **Bật**.

Khi bạn bật tùy chọn này lần đầu, chạm vào **Bắt đầu** để điều chỉnh âm thanh. Thiết bị khởi động một loạt thử nghiệm âm thanh để điều chỉnh âm lượng và bắt đầu phát ra tiếng bíp. Chạm vào **OK** nếu bạn nghe thấy tiếng bíp hoặc **Không** nếu bạn không thể nghe. Lặp lại bước này mỗi lần thử cho đến khi việc điều chỉnh âm thanh đã hoàn tất. Sau đó, đánh dấu chọn **Âm thanh của nhạc** để sử dụng tùy chọn này khi bạn nghe nhạc.



Khi nào bạn tăng âm lượng lên mức 14 hoặc cao hơn, tùy chọn chỉnh âm không được áp dụng cho phát nhạc. Nếu bạn giảm âm lượng xuống mức 13 hoặc thấp hơn, tùy chọn này được áp dụng lại.

## Cài đặt một bài hát làm nhạc chuông hoặc âm thanh chuông báo

Để sử dụng bài hát hiện đang phát làm nhạc chuông hoặc âm thanh chuông báo, chạm vào **:** → **Chọn làm** → **Từ lúc bắt đầu** hoặc **Đề xuất tự động** và chọn một tùy chọn sau đó chạm vào **H.tất**.

## Tạo danh sách nhạc

Tự chọn bài hát.

Chạm vào **Nhạc** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào **D.sách phát** → **:** → **Tạo danh sách phát**. Nhập chủ đề và chạm vào **OK**. Chạm vào **+**, chọn bài hát để đưa vào và sau đó chạm vào **H.tất**.

Để thêm bài hát đang phát vào danh sách phát nhạc, chạm vào **☰** và chọn danh sách phát.

## Phát nhạc theo tâm trạng

Sử dụng tính năng này để phát nhạc phù hợp với tâm trạng của bạn.

Chạm vào **Nhạc** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào **→** → **Ô âm nhạc**. Các bài hát được tự động phân loại theo tâm trạng. Chạm vào một ô tâm trạng hoặc kéo nhiều ô để nghe nhạc trong các ô.



Việc phân loại bài hát dựa vào các thông tin sẵn có về bài hát đó. Một số bài hát không thể phân loại vào ô tâm trạng.

## Phát nhạc được lưu trong các thiết bị khác

Tìm kiếm nhạc được lưu trong các thiết bị khác và phát nó trên thiết bị của bạn.

Chạm vào **Nhạc** trên màn hình Ứng dụng.



Tất cả thiết bị phải hỗ trợ Wi-Fi Direct hoặc được kết nối với cùng điểm truy cập.

## Truy cập nhạc trên một thiết bị gần đó

Để sử dụng tính năng này, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Thiết bị ở gần**, rồi chạm vào công tắc **Thiết bị ở gần** để bật. Xem thêm [Thiết bị ở gần](#) để biết thêm các cài đặt.

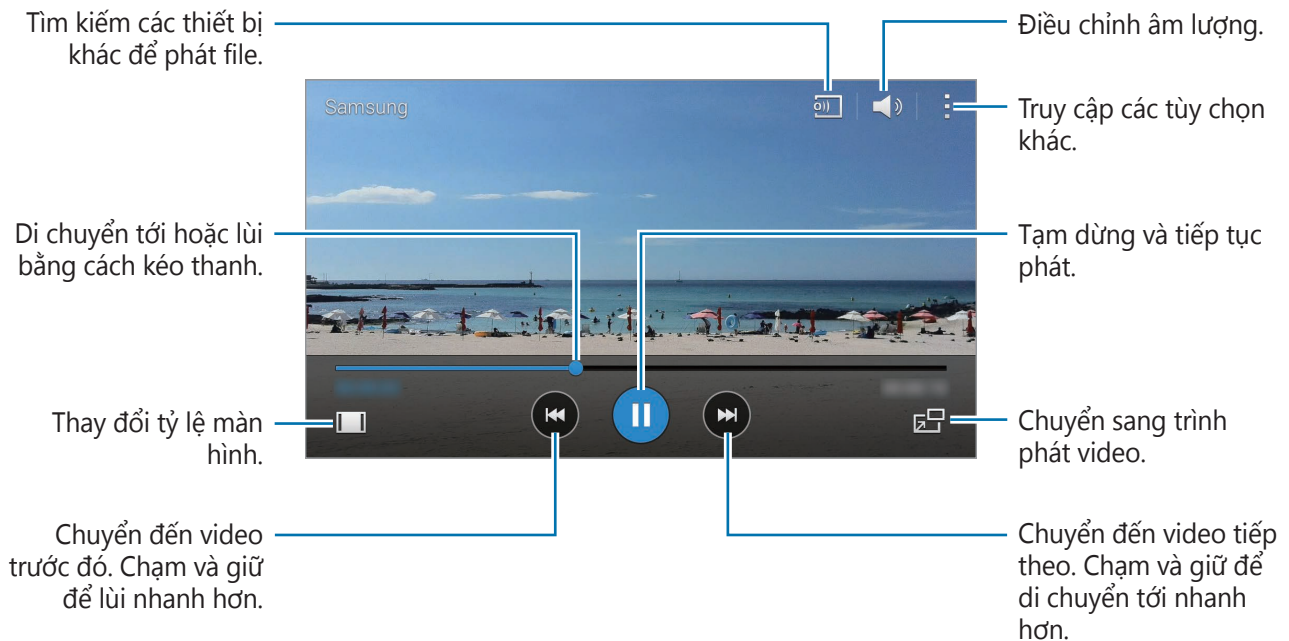
Chạm vào **Thiết bị** và chọn một thiết bị trong **THIẾT BỊ Ở GẦN** để truy cập và phát nhạc. Bạn có thể phát bài hát trên các thiết bị đã được bật tính năng chia sẻ nội dung.

# Video

## Phát video

Chạm vào **Video** trên màn hình Ứng dụng.

Chọn một video để phát.



Để tùy chỉnh vị trí bảng điều khiển trong suốt quá trình phát, chạm vào **⋮** → **Cài đặt** đánh dấu chọn **Bộ điều khiển mini** và sau đó chạm vào **Đóng**. Sau đó chạm vào **◀** hoặc **▶** để di chuyển bảng điều khiển sang phía bên kia của màn hình.



Tính năng này chỉ hoạt động theo hướng nằm ngang.

## Sử dụng trình phát video pop-up

Sử dụng tính năng này khi muốn sử dụng các ứng dụng khác mà không cần đóng trình xem video. Trong khi xem video, chạm vào **📺** để sử dụng trình phát Video pop-up.

Tách hai ngón tay trên màn hình để phóng to cửa sổ hoặc chụm lại để thu nhỏ. Để di chuyển cửa sổ, kéo cửa sổ đến một vị trí khác.



## Chụp ảnh

Để sử dụng tính năng này trong khi phát lại, chạm vào **:** → **Cài đặt**, chọn **Chụp** và chạm vào **Đóng**.

Chạm vào **[📷]** để chụp ảnh từ đoạn video khi đang phát lại.

## Chia sẻ hoặc xóa các video

Chạm vào **Video** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm và giữ video, chạm vào **🔗**, sau đó chọn phương pháp chia sẻ.

Chạm vào **:** → **Xóa**, chọn các video và sau đó chạm vào **H.tất**.

## Chỉnh sửa video

Chạm vào **Video** trên màn hình Ứng dụng.

Chọn một video, chạm vào **:** → **Sửa** → **Studio** → **Cắt video**. Di chuyển dấu ngoặc bắt đầu tới điểm khởi đầu mong muốn, di chuyển dấu ngoặc cuối đến điểm kết thúc mong muốn và sau đó chạm vào **H.tất**, nhập một tên file sau đó chạm vào **Lưu** để lưu video.

Để chỉnh sửa video bằng ứng dụng chỉnh sửa video, chọn một video và chạm vào **:** → **Sửa** → **Biên tập Video**.

## Phát video được lưu trong các thiết bị khác

Tìm kiếm video được lưu trong các thiết bị khác và phát chúng trên thiết bị của bạn.

Chạm vào **Video** trên màn hình Ứng dụng.



Tất cả thiết bị phải hỗ trợ Wi-Fi Direct hoặc được kết nối với cùng điểm truy cập.

## Truy cập vào video trên một thiết bị ở gần

Để sử dụng tính năng này, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Thiết bị ở gần**, rồi chạm vào công tắc **Thiết bị ở gần** để bật. Xem thêm [Thiết bị ở gần](#) để biết thêm các cài đặt.

Chạm vào **Thiết bị** và chọn một thiết bị trong **THIẾT BỊ Ở GẦN** để truy cập và phát video. Bạn có thể phát video trên các thiết bị với tính năng chia sẻ nội dung đã được bật.

# S Health

## Giới thiệu về S Health

Sử dụng ứng dụng này để cài đặt mức hấp thụ calo và mức calo tiêu hao dựa trên các thống kê về thể chất của bạn. Bạn có thể sử dụng nó để ghi lượng calo thực tế mà bạn nạp vào và tiêu hao. Đồng thời, ứng dụng cũng đề xuất những bài tập và cung cấp những lời khuyên về sức khỏe nhằm giúp bạn duy trì được một lối sống cân bằng.

Chạm vào **S Health** trên màn hình Ứng dụng.

## Các tính năng của S Health

Khi sử dụng S Health, bạn có thể truy cập những tính năng sau:

- **Máy đếm bước:** Đếm số bước chân mà bạn đã đi.
- **Tập thể dục:** Cài đặt và quản lý mục đích luyện tập của bạn. Bạn có thể ghi và kiểm tra thông tin luyện tập như số lượng, tốc độ và lượng calo được tiêu hao. Đồng thời, khi bạn luyện tập ngoài trời bạn có thể sử dụng tính năng luyện tập để chụp ảnh, nghe nhạc và kiểm tra vị trí của bạn.
- **Thức ăn:** Quản lý lượng calo hấp thụ.
- **Cân nặng:** Ghi và quản lý thay đổi cân nặng.

## Thiết lập hồ sơ người dùng

Khi chạy ứng dụng này lần đầu tiên, hãy đọc và đồng ý với các điều khoản và điều kiện và cài đặt hồ sơ người dùng.

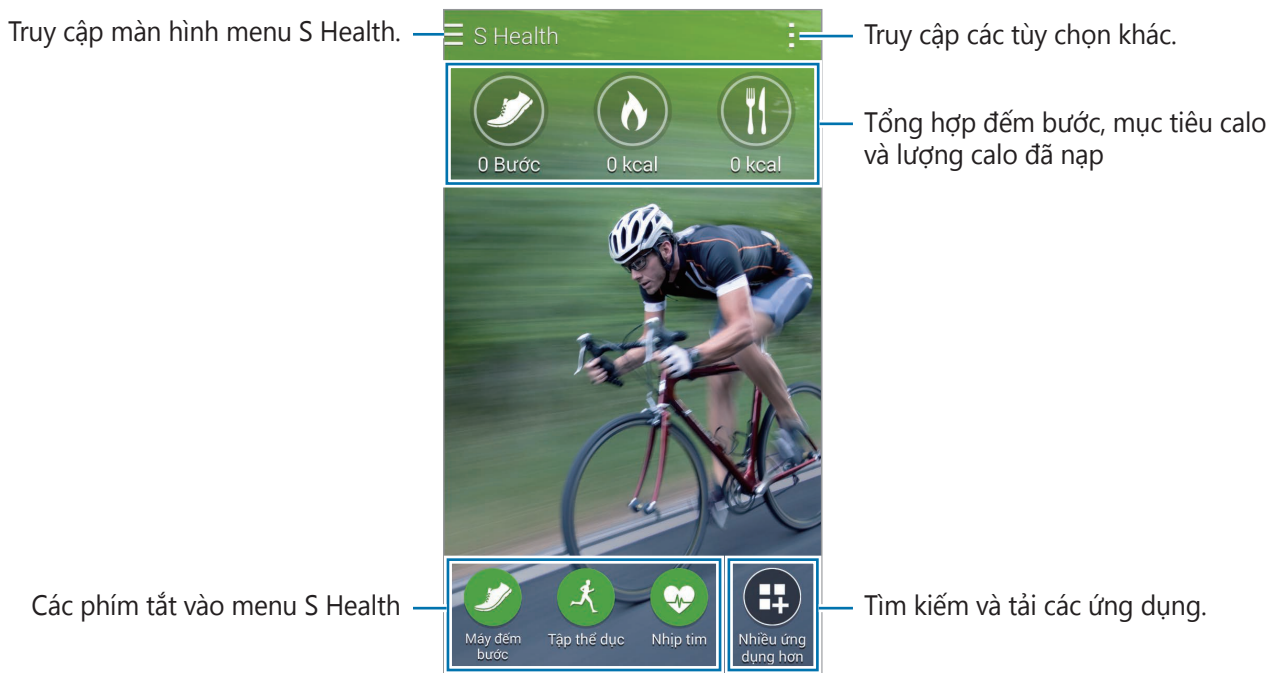
- 1 Chạm vào **S Health** trên màn hình Ứng dụng.
  - 2 Hãy đọc thông tin trên màn hình về ứng dụng và chạm vào **Tiếp**.
  - 3 Hãy đọc và đồng ý với các điều khoản và điều kiện, sau đó chạm vào **Tiếp**.
  - 4 Đăng nhập vào Samsung account của bạn. Hoặc chạm vào **Bỏ qua** để bỏ qua quy trình này.
  - 5 Nhập tên người dùng và ngày tháng năm sinh của bạn, chọn giới tính của bạn và sau đó chạm vào **Tiếp**.  
Để ngăn không cho những người dùng tính năng S Health khác xem hồ sơ của bạn, chọn **Ẩn thông tin hồ sơ của bạn với người dùng S Health khác**.
  - 6 Nhập số liệu thống kê vật lý của bạn và chạm vào **Tiếp**.
  - 7 Chọn một mức độ hoạt động và chạm vào **Tiếp**.  
Khi bạn hoàn thành cài đặt hồ sơ, thông tin hồ sơ mà bạn đã nhập sẽ xuất hiện.
-  Dựa trên thống kê vật lý của bạn, thiết bị tính toán tỉ lệ trao đổi chất cơ bản (BMI) của bạn và đề xuất lượng calo nạp vào hàng ngày. Khuyến cáo này có thể không chính xác cho tất cả độ tuổi, cấu tạo cơ thể hoặc nhu cầu dinh dưỡng.
- 8 Kiểm tra thông tin hồ sơ của bạn và chạm vào **Bắt đầu**.  
Màn hình chính của S Health xuất hiện.


## Màn hình chính S Health

Xem bản tóm tắt chỉ ra số bước chân hiện tại của bạn và lượng calo mà bạn đã tiêu hao hoặc đã nạp vào. Bạn cũng có thể tổ chức lại các phím tắt để dễ dàng truy cập vào menu S Health và thay đổi ảnh nền trên màn hình chính S Health.

Trên màn hình chính S Health, chạm vào  → **Sửa mục yêu thích** và chạm vào  để thêm các phím tắt vào màn hình chính S Health.

Để xóa các phím tắt, chạm vào .

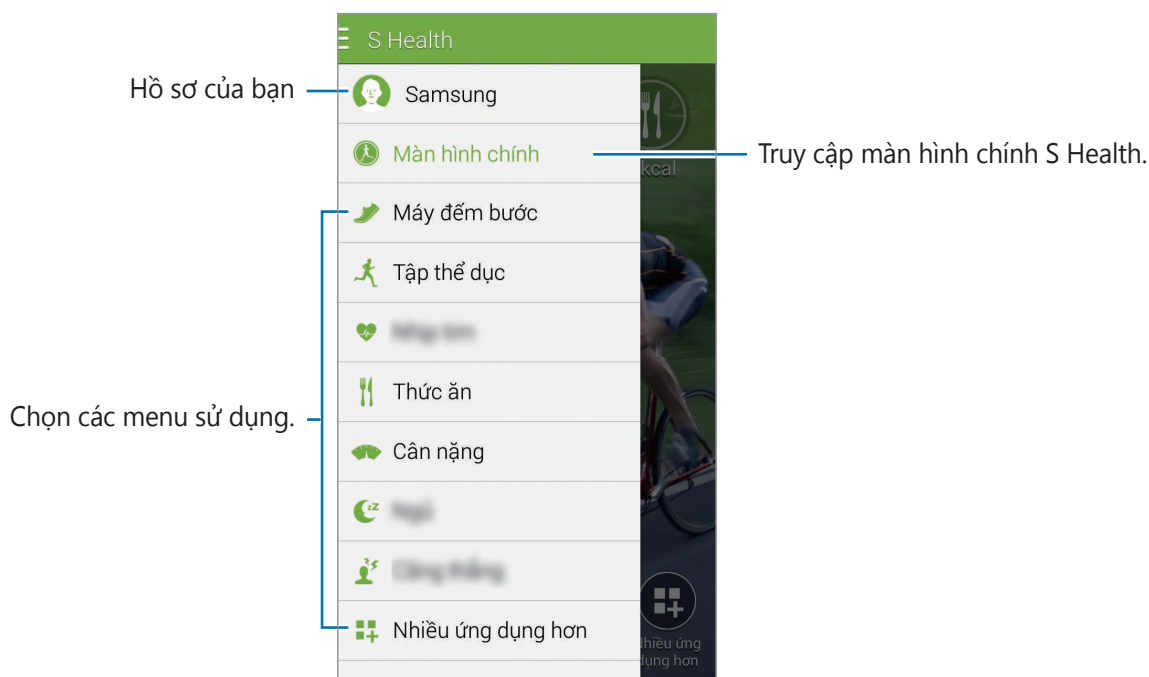


Chạm vào  và sử dụng các chức năng sau:

- **Sửa mục yêu thích:** Thêm hoặc chỉnh sửa các phím tắt của menu S Health.
- **Đặt nền:** Chọn một ảnh nền.
- **Sao lưu và khôi phục:** Sao lưu hoặc khôi phục dữ liệu S Health của bạn.
- **Cài đặt:** Cài đặt cấu hình cho S Health.
- **Trợ giúp:** Xem thông tin trợ giúp về sử dụng S Health.

## Sử dụng menu S Health

Chạm vào ☰ để truy cập các menu khác nhau.



- **Máy đếm bước:** Đo số bước chân và kiểm tra lượng calo được đốt cháy. Xem [Cùng đi bộ](#) để biết thêm thông tin.
- **Tập thể dục:** Ghi lại thời gian luyện tập và kiểm tra lượng calo được tiêu hao. Xem [Cùng tập thể dục](#) để biết thêm thông tin.
- **Thức ăn:** Ghi lại và quản lý lượng calo nạp vào. Xem [Ghi lại lượng calo nạp vào](#) để biết thêm thông tin.
- **Cân nặng:** Ghi và quản lý thay đổi cân nặng. Xem [Quản lý trọng lượng](#) để biết thêm thông tin.
- **Nhiều ứng dụng hơn:** Tìm kiếm và tải về các ứng dụng mà bạn có thể đồng bộ với **S Health**.



Thông tin chi tiết về các chức năng hay ứng dụng của S Health có thể được tải về qua **Nhiều ứng dụng hơn**. Để truy cập thêm thông tin về một chức năng hoặc ứng dụng, hãy mở chức năng hoặc ứng dụng đó. Sau đó, chạm vào ⋮ → **Trợ giúp**, chọn một chủ đề và sau đó chạm vào **Hướng dẫn sử dụng**.

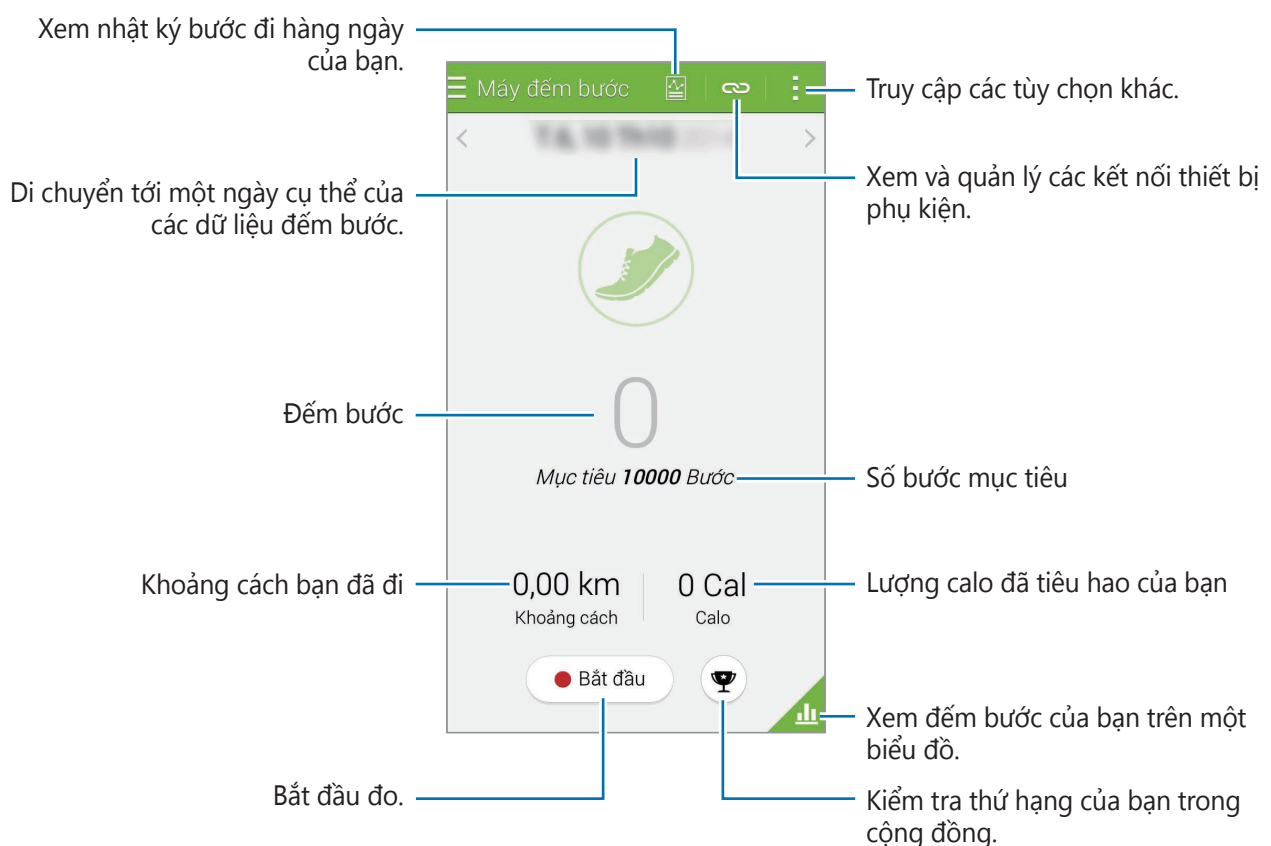
## Cùng đi bộ

Thiết bị đếm số bước bạn đã bước và đo khoảng cách bạn đã đi. Nó cũng đo lượng calo mà bạn đốt cháy bằng cách sử dụng bộ cảm biến.

1 Chạm vào **≡** → **Máy đếm bước**.


2 Chạm vào **Bắt đầu** và bắt đầu đi.

Thiết bị đo số bước bạn đi, khoảng cách đi, lượng calo tiêu hao và hiển thị bằng thời gian thực tế.



3 Để dừng đo, chạm vào **Tạm dừng** → **OK**.

Kết quả đo đã được lưu.

Chạm vào  và sử dụng các chức năng sau:

- **Mục tiêu bước hàng ngày:** Thay đổi số lượng bước đi mục tiêu.
- **Đặt lại dữ liệu hàng ngày:** Cài đặt lại số bước hàng ngày.
- **Chọn dữ liệu để xem:** Chọn một thiết bị để xem thông tin được ghi lại bằng máy đếm bước.
- **Chia sẻ qua:** Gửi trang hiện tại cho người khác.
- **Thông báo:** Xem thông tin thông báo.
- **Cài đặt:** Cài đặt cấu hình cho S Health.
- **Hướng dẫn sử dụng:** Xem thêm thông tin về cách sử dụng tính năng này.



- Bạn có thể thấy một độ trễ ngắn trong khi máy đếm bước giám sát số bước đi của bạn và sau đó hiển thị số bước chân của bạn.
- Nếu bạn sử dụng máy đếm bước trong khi đi bằng xe hơi hoặc tàu, độ rung có thể làm ảnh hưởng đến việc đếm bước của bạn.

## Xem đếm bước của bạn trên biểu đồ

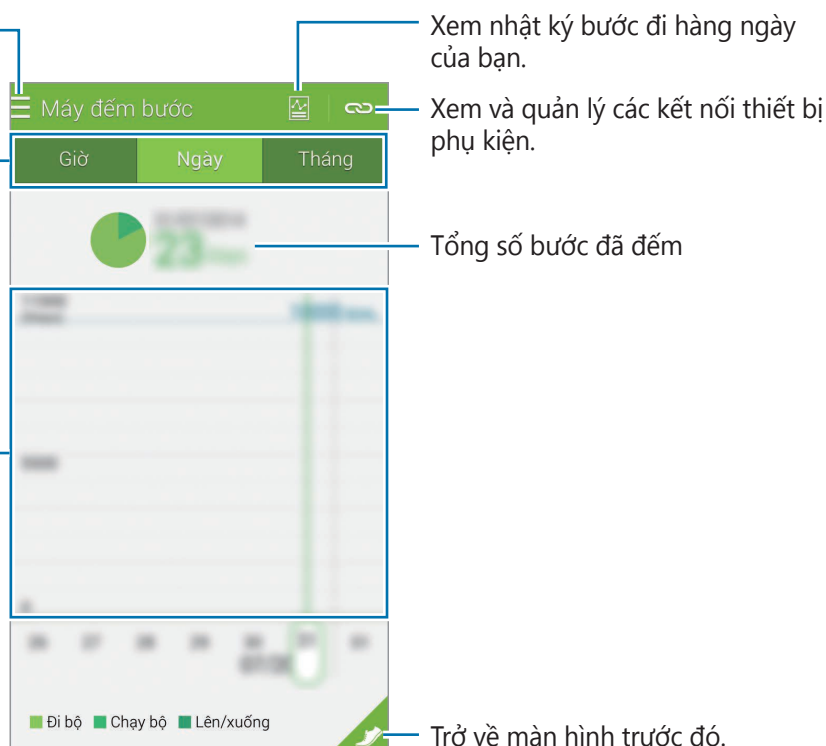
Xem đếm bước của bạn trong một khoảng thời gian trên biểu đồ.

Trên màn hình chính của Máy đếm bước, chạm vào .

Truy cập màn hình menu S Health.


Xem các thống kê hàng giờ, hàng ngày hoặc hàng tháng dưới dạng biểu đồ.

Xem đếm bước của bạn trên một biểu đồ.




## Cài đặt các bản ghi số bước hàng ngày

Thiết bị thống kê dữ liệu số bước đi mỗi ngày.

Để cài đặt lại việc đếm bước hàng ngày, chạm vào  → **Đặt lại dữ liệu hàng ngày** → **OK**.

## Cùng tập thể dục

Ghi chép lại những thông tin luyện tập và lượng calo được tiêu hao của bạn bằng cách sử dụng tính năng luyện tập của S Health. Bạn có thể xem thông tin luyện tập và dữ liệu về lượng calo được tiêu hao của mình trong biểu đồ và chia sẻ dữ liệu với những người khác.

Chạm vào  → **Tập thể dục**.



- Trước khi sử dụng tính năng này, phụ nữ đang mang thai, người lớn tuổi và trẻ nhỏ, người sử dụng bị bệnh như bệnh tim mãn tính hoặc cao huyết áp được khuyến nghị cần xin ý kiến chuyên gia y tế được cấp phép.
- Nếu bạn cảm thấy chóng mặt, đau hoặc khó thở trong khi tập, hãy ngưng sử dụng tính năng này và xin ý kiến chuyên gia y tế được cấp phép.



## Bắt đầu luyện tập

- 1 Cài đặt kiểu tập, bật hoặc tắt hướng dẫn bằng lời, chọn nhạc nền sau đó chạm vào **Bắt đầu**.

Thiết bị ghi lại thời gian tập và hiển thị tiến bộ trong việc hoàn thành các mục tiêu tập.



## 2 Bắt đầu tập và sử dụng các tính năng khác nhau trên màn hình.

Chạm vào  để khóa màn hình và chỉ hiển thị thông tin. Để khóa màn hình, chạm và giữ .




## 3 Để dừng tập, chạm vào **Tạm dừng** → **Dừng**.

Thông tin, khoảng cách và ảnh bạn đã chụp được hiển thị trên màn hình.

## 4 Nhập thông tin bổ sung và sau đó chạm vào **H.tất**.

Thiết bị lưu lại thông tin luyện tập.

Chạm vào  và sử dụng các chức năng sau:


- **Đặt nhịp tim tối đa:** Cài đặt thiết bị để tự động cập nhật nhịp tim tối đa dựa vào hồ sơ và các phép đo nhịp tim trước đó của bạn. Hoặc cài đặt nhịp tim của bạn để được cập nhật thủ công và bạn tự nhập.
- **Đặt lại dữ liệu hàng ngày:** Cài đặt lại dữ liệu luyện tập hàng ngày.
- **Thông báo:** Xem thông tin thông báo.
- **Cài đặt:** Cài đặt cấu hình cho S Health.
- **Hướng dẫn sử dụng:** Xem thêm thông tin về cách sử dụng tính năng này.

## Sử dụng tính năng luyện tập khi đang tập trong chế độ chạy

Sử dụng tính năng luyện tập cá nhân để luyện tập an toàn và hiệu quả. Bạn sẽ nhận được những lời khuyên huấn luyện ở thời gian thực giúp bạn có được chế độ luyện tập an toàn và hiệu quả để duy trì sức khỏe của bạn.

Kết nối thiết bị với thiết bị theo dõi nhịp tim để sử dụng tính năng huấn luyện.



Để xem các thiết bị theo dõi nhịp tim khả dụng, chạm vào  → **Cài đặt** → **Phụ kiện tương thích** → **Tập thể dục**.

## Giới thiệu về tính năng huấn luyện


Tính năng huấn luyện gồm công nghệ Firstbeat để cung cấp các hướng dẫn luyện tập đã cá nhân hóa. Firstbeat sử dụng phân tích Hiệu quả tập luyện (TE) đo vận động thể chất lũy kế trong suốt một bài luyện tập và đánh giá tác động lên sức khỏe của bạn. Các mức Hiệu quả tập luyện được dựa trên hồ sơ thể chất của bạn và thông tin nhịp tim được ghi lại trong quá trình bạn luyện tập. Mức Hiệu quả tập luyện của bạn tăng lên khi bạn thực hiện các bài tập hiệu quả và tính năng huấn luyện sử dụng Hiệu quả tập luyện để cung cấp phản hồi tới bạn.

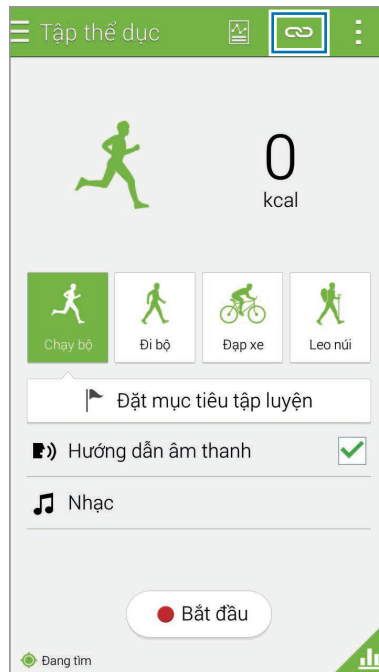
Phản hồi được cung cấp bởi tính năng này thông qua các nhắc nhở như 'tăng tốc', 'duy trì tốc độ' và 'chậm lại'. Khi bạn bắt đầu sử dụng tính năng huấn luyện, nó sẽ ước tính mức Hiệu quả tập luyện phù hợp dựa vào hồ sơ của bạn. Khi luyện tập, nó sẽ phân tích lịch sử luyện tập của bạn và cung cấp các hướng dẫn đã cá nhân hóa sâu hơn. Một bài luyện tập điển hình có thể bắt đầu ở cường độ thấp hơn và tăng nhanh về cường độ về cuối bài.

Để biết thêm thông tin, hãy truy cập trang web [www.firstbeat.fi/te](http://www.firstbeat.fi/te).



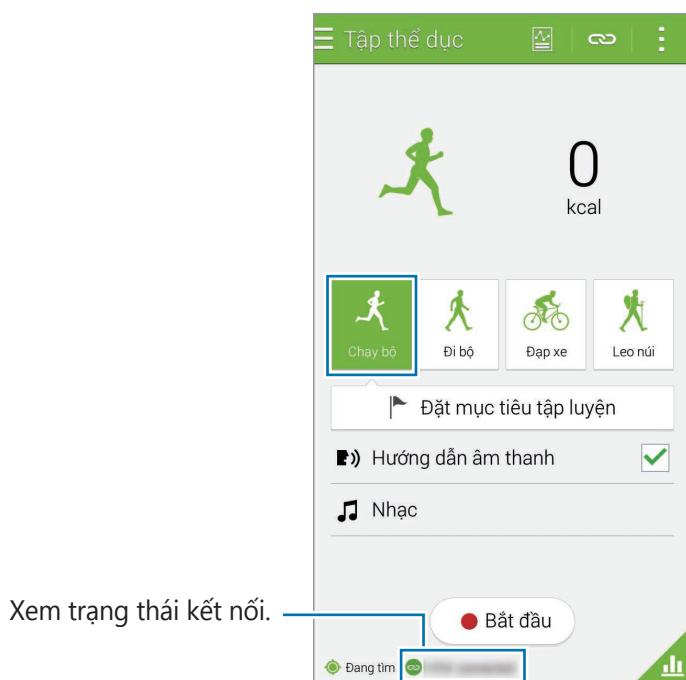
Trong khi luyện tập, thiết bị nhịp tim có thể không làm việc đúng cách nếu thiết bị dính mồ hôi hoặc vị trí bị thay đổi.

- 1 Đeo thiết bị theo dõi nhịp tim.
- 2 Trên màn hình chính Luyện tập, chạm vào  → **Dò**.



- 3 Chọn thiết bị theo dõi nhịp tim của bạn từ danh sách thiết bị được phát hiện.
- 4 Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kết nối thiết bị theo dõi nhịp tim của bạn với thiết bị của bạn.

5 Khi đã kết nối, chạm vào **Chạy bộ** trên màn hình chính Luyện tập.



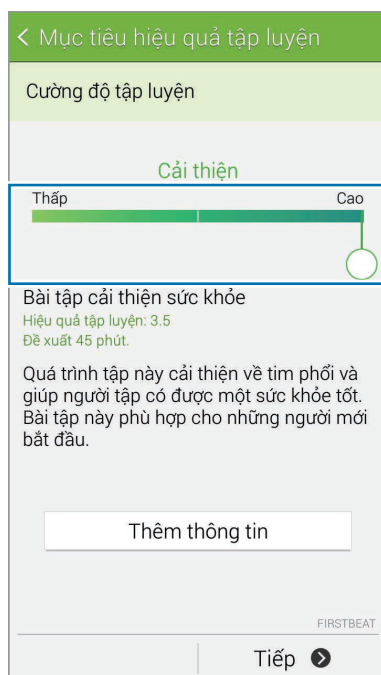
6 Chạm vào **Đặt mục tiêu tập luyện** → **Mục tiêu hiệu quả tập luyện**.

7 Chạm vào **Tự động** trong cửa sổ pop-up để cài đặt tự động nhịp tim tối đa.




Nhịp tim tối đa là nhịp tim nhanh nhất mà một người có thể có được trong suốt quá trình luyện tập. Nếu bạn biết nhịp tim tối đa của mình, hãy nhập nó thủ công. Nếu bạn cài đặt nhịp tim tối đa để được đo tự động, thiết bị sẽ tính toán sử dụng công thức "210-0,65 x tuổi".

## 8 Cài đặt cường độ tập luyện và sau đó chạm vào **Tiếp**.




Thiết lập cường độ tập luyện ở một trong ba mức có sẵn.

## 9 Cài đặt thời gian tập luyện và sau đó chạm vào **H.tất**.

 Nếu bạn cài đặt thời gian tập luyện ngắn hơn thời gian khuyến nghị, cường độ tập sẽ tăng lên để đạt được Hiệu quả tập luyện đó.

**10** Trên màn hình chính Luyện tập, bật hoặc tắt hướng dẫn thoại, chọn nhạc nền sau đó chạm vào **Bắt đầu**.

**11** Bắt đầu luyện tập.


 Nếu bạn cảm thấy đau hoặc không thoải mái, hãy dừng ngay và tham vấn chuyên gia y tế.

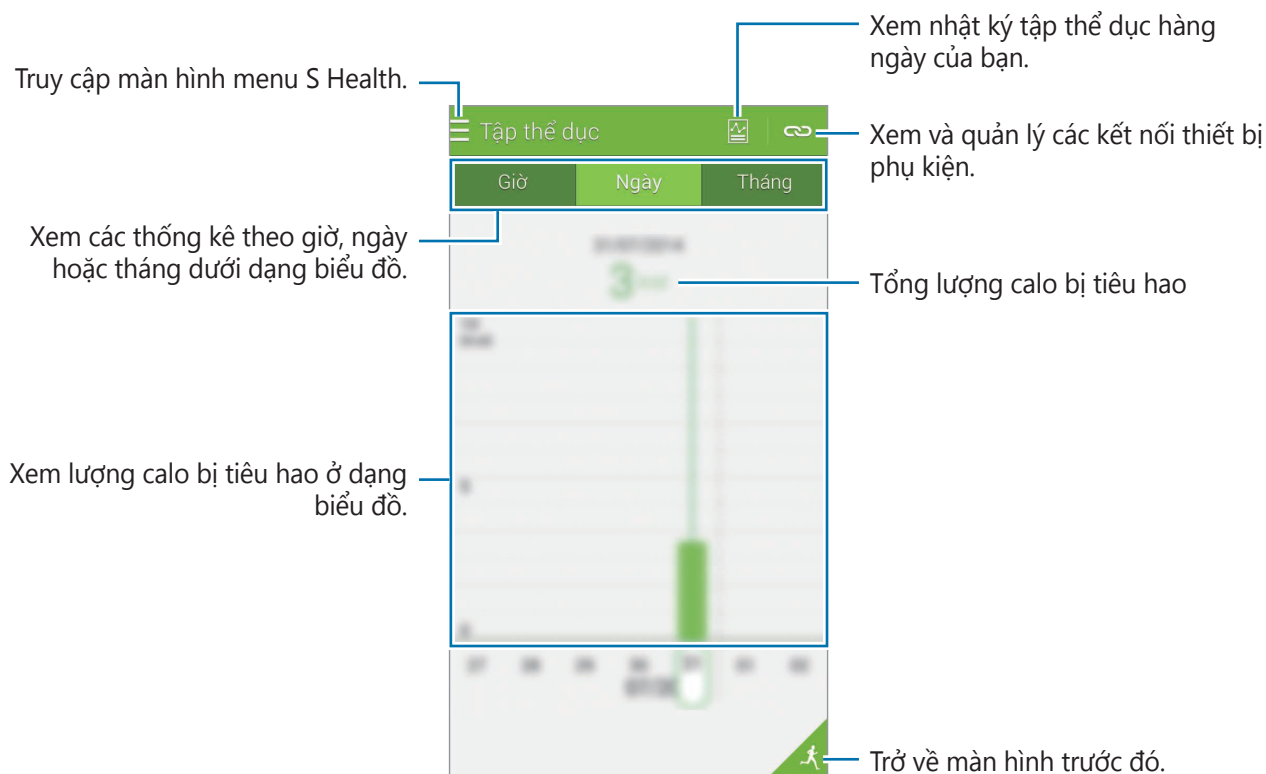
**12** Để dừng tập, chạm vào **Tạm dừng** → **Dừng**.

**13** Kiểm tra thời gian luyện tập, khoảng cách và lượng calo đã tiêu hao và chạm vào **H.tất** để lưu thông tin vào thiết bị.

## Xem nhật ký ghi lại lượng calo đã được tiêu hao


So sánh những dữ liệu về lượng calo đã được tiêu hao trong một khoảng thời gian bằng cách đối chiếu trên biểu đồ.


Trên màn hình chính chế độ Luyện tập, chạm vào .



# Ghi lại lượng calo nạp vào

Ghi lại lượng thực phẩm bạn đã thu nạp trong ngày và quản lý mức calo tiêu hao.

1 Chạm vào  → **Thức ăn**.

2 Chạm vào  gần bữa ăn.


3 Nhập thông tin thời gian bữa ăn và chạm vào **H.tất**.

- Để tìm kiếm một thực phẩm, chạm vào **Tìm kiếm** và sau đó chọn từ kết quả tìm kiếm.
- Để chọn từ một danh mục thực phẩm được lọc thành các mục, chạm vào **Thẻ loại**.
- Để chọn từ các thực phẩm thường ăn, chạm vào **Thường xuyên**.
- Để chọn từ danh mục Thực phẩm của bạn, chạm vào **Thức ăn của bạn**.

4 Nhập thông tin về thực phẩm và sau đó chạm vào **Lưu**.

Thông tin thực phẩm được ghi là số calo bạn nạp trong bữa ăn.



Chạm vào  và sử dụng các chức năng sau:

- **Mục tiêu calo hàng ngày:** Thay đổi mục tiêu nạp calo hàng ngày của bạn.
- **Thức ăn của bạn:** Nhập các thực phẩm bạn thường ăn.
- **Đặt lại dữ liệu hàng ngày:** Cài đặt lại dữ liệu nạp calo hàng ngày.
- **Chia sẻ qua:** Gửi trang hiện tại cho người khác.
- **Cài đặt:** Cài đặt cấu hình cho S Health.
- **Hướng dẫn sử dụng:** Xem thêm thông tin về cách sử dụng tính năng này.

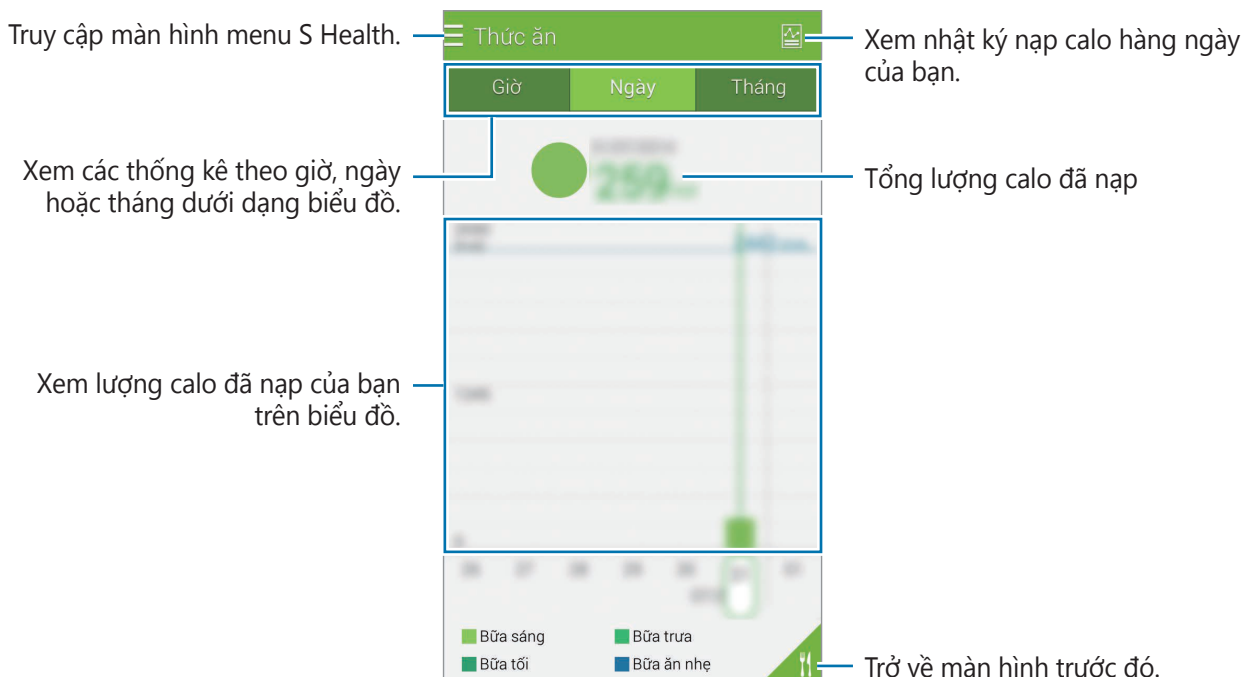


Chỉ sử dụng thông tin về lượng calo trong **Thức ăn** để tham khảo cá nhân. Dữ liệu được cung cấp có thể không luôn chính xác và có thể thay đổi. Một số thông tin về thực phẩm có thể có mức calo khác so với thực tế.

## Xem lượng calo nạp vào trên biểu đồ

So sánh những dữ liệu về lượng calo đã nạp vào trong một khoảng thời gian bằng cách đối chiếu trên biểu đồ.

Trên màn hình chính của Bộ thực phẩm, chạm vào .





## Nhập thông tin về thực phẩm thường ăn

Lưu thông tin về thực phẩm bạn thường nạp vào. Bạn có thể nhanh chóng cập nhật lượng calo bạn đã nạp bằng cách thêm thông tin thực phẩm đã lưu thay vì nhập thông tin mỗi lần bạn nạp vào.

- 1 Chạm vào **+** → **Thức ăn của bạn**.
- 2 Chạm vào **Thêm mục thực phẩm**, nhập tên thực phẩm và thông tin về calo, sau đó chạm vào **Lưu**.
- 3 Nhập lượng thức ăn mà bạn đã ăn và chạm vào **OK**.  
Thông tin về thực phẩm được lưu vào Danh mục thực phẩm của bạn.
- 4 Để ghi thông tin thực phẩm nạp vào từ danh mục thực phẩm thường ăn, chạm vào **Thức ăn của bạn**, chọn thực phẩm đã thêm, sau đó chạm **H.tất**.
- 5 Chạm vào **Lưu**.

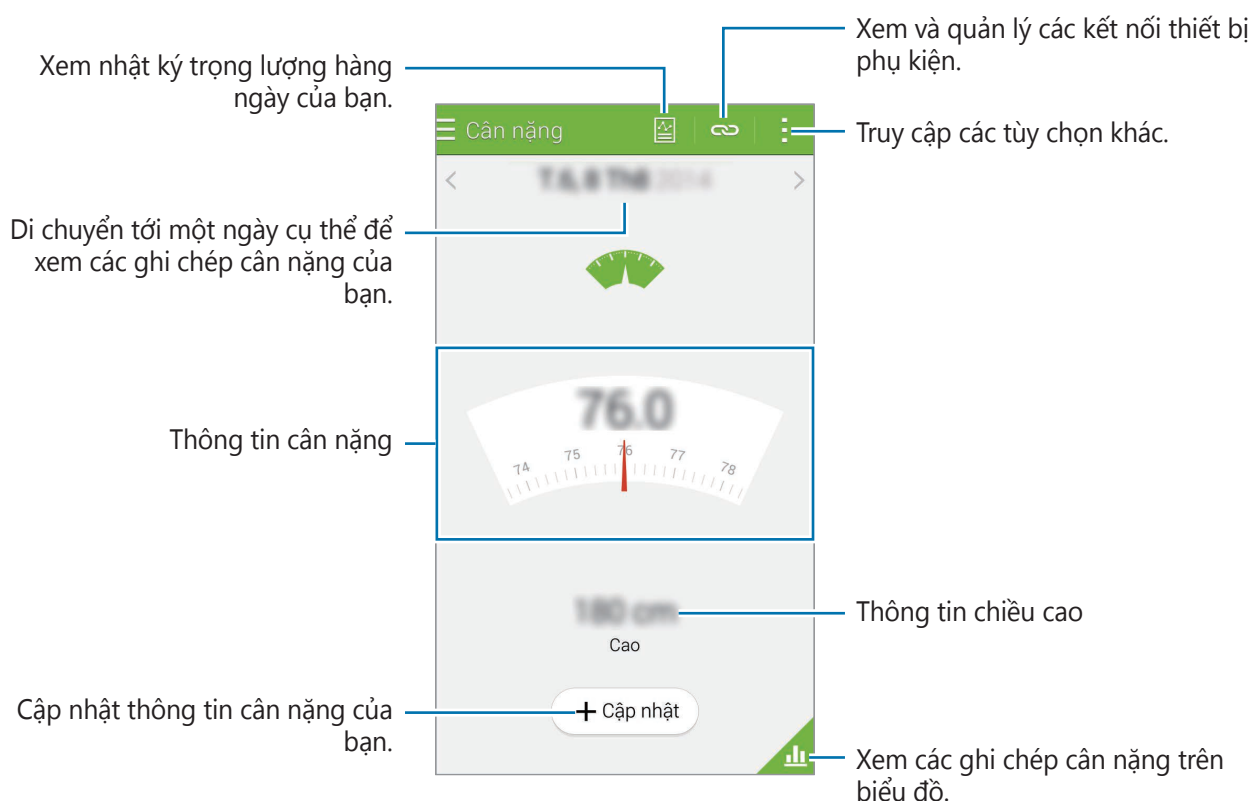
## Quản lý trọng lượng

Ghi thông tin cân nặng của bạn và giám sát thay đổi trọng lượng.

- 1 Chạm vào **≡** → **Cân nặng**.
- 2 Chạm vào **Cập nhật**.

### 3 Nhập cân nặng và chạm vào **Lưu**.

Bất cứ khi nào bạn thay đổi cân nặng của mình, thiết bị sẽ đưa nó vào hồ sơ của bạn.



Chạm vào **⋮** và sử dụng các chức năng sau:

- **Đặt lại dữ liệu hàng ngày:** Cài đặt lại dữ liệu cân nặng hàng ngày.
- **Chia sẻ qua:** Gửi trang hiện tại cho người khác.
- **Cài đặt:** Cài đặt cấu hình cho S Health.
- **Hướng dẫn sử dụng:** Xem thêm thông tin về cách sử dụng tính năng này.

### Nhập dữ liệu bằng cách sử dụng các thiết bị phụ kiện

Nhập các thông tin từ thiết bị được kết nối.

Chạm vào **🔗** → **Dò**, chọn một thiết bị từ danh mục thiết bị dò tìm được. Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để kết nối thiết bị với thiết bị của bạn.

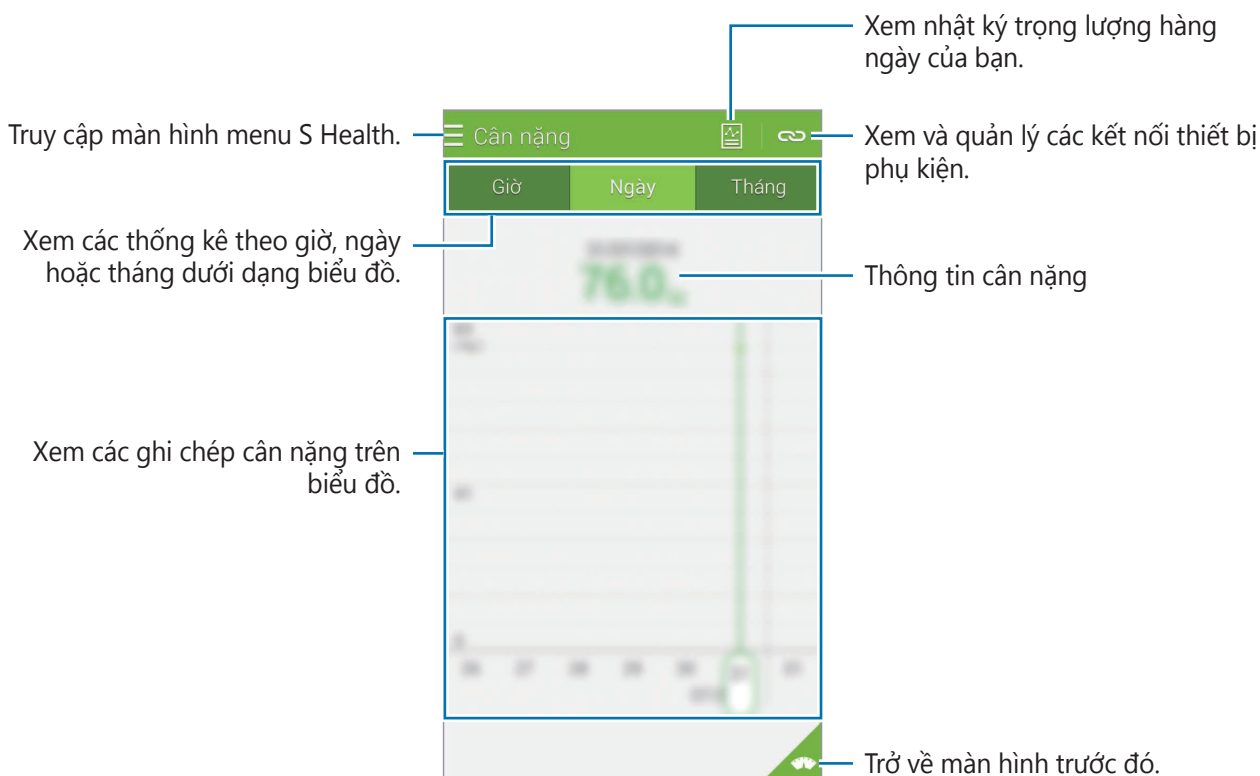
### Cài đặt lại ghi chép cân nặng

Để cài đặt lại ghi chép cân nặng hàng ngày, chạm vào **⋮** → **Đặt lại dữ liệu hàng ngày** → **OK**.

## Xem cân nặng của bạn dưới dạng biểu đồ


So sánh các ghi chép cân nặng trong một khoảng thời gian bằng cách xem chúng dưới dạng biểu đồ.

Chạm vào  trên màn hình chính Cân nặng.




## Cài đặt các ứng dụng S Health bổ sung

Bạn có thể tải và cài đặt nhiều ứng dụng phù hợp với ứng dụng này.

- 1 Chạm vào  → **Nhiều ứng dụng hơn**.
- 2 Chạm vào **Nhiều hơn** và chọn một ứng dụng.
- 3 Làm theo hướng dẫn trên màn hình và cài đặt ứng dụng.

## Cài đặt S Health

Trên màn hình chính S Health, chạm vào  → **Cài đặt** sau đó chọn một trong các mục sau:

- **Hồ sơ:** Chỉnh sửa các thông kê thể chất của bạn.
- **Tài khoản:** Đăng nhập vào Samsung account của bạn để quản lý dữ liệu S Health trực tuyến.
- **Mật mã:** Cài đặt một mã PIN để khóa hoặc mở khóa S Health.
- **Cài đặt đơn vị:** Đặt các tùy chọn đơn vị.
- **Thông báo:** Cài đặt thiết bị để hiển thị các sự kiện mới và các thành tích đã đạt được.
- **Phụ kiện của bạn:** Xem và quản lý các kết nối thiết bị phụ kiện.
- **Phụ kiện tương thích:** Xem các phụ kiện tương thích với thiết bị hoặc quản lý các phụ kiện được kết nối.
- **Đặt lại dữ liệu:** Đặt lại dữ liệu S Health.
- **Kiểm tra cập nhật:** Kiểm tra phiên bản hiện thời của S Health.
- **Điều khoản và điều kiện:** Xem các điều khoản và điều kiện, bao gồm cả thông tin cá nhân và chính sách lưu giữ dữ liệu.
- **Thông tin về S Health:** Xem thông tin về S Health.



- Thông tin cá nhân được S Health thu thập được lưu vào thiết bị chỉ nhằm mục đích thông tin. Samsung không nhận, lưu trữ hay truyền thông tin cá nhân của bạn. (Nhưng nếu bạn đăng nhập vào Samsung account của bạn từ S Health, dữ liệu của bạn có thể được lưu trên server nhằm mục đích sao lưu dữ liệu.) Thông tin cá nhân có thể được lưu giữ cho đến khi hoàn thành xong các mục đích kể trên. Bạn có thể xóa dữ liệu cá nhân được S Health lưu trữ bằng cách sử dụng tùy chọn Đặt lại dữ liệu trong menu Cài đặt hoặc gỡ cài đặt ứng dụng này. Việc cài đặt lại dữ liệu sẽ xóa tất cả các thông tin được lưu trữ trong server. Để xóa bất kỳ dữ liệu nào mà bạn đã chia sẻ với các mạng xã hội hoặc được chuyển đến thiết bị lưu trữ, bạn phải xóa chúng riêng biệt.
- Bạn phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc sử dụng không phù hợp các dữ liệu được chia sẻ trên các mạng xã hội hoặc truyền cho người khác. Hãy thận trọng khi chia sẻ dữ liệu cá nhân của bạn với người khác.
- Để bảo mật thông tin cá nhân, trên màn hình chính S Health, chạm vào **⋮** → **Cài đặt** → **Mật mã**, chọn **Đặt mật mã**, rồi cài đặt một mật mã.
- Nếu thiết bị được kết nối với các thiết bị đo, xác nhận giao thức truyền thông tin để xác minh sự hoạt động phù hợp. Nếu bạn sử dụng kết nối không dây, như Bluetooth hay ANT+, thiết bị có thể bị ảnh hưởng do nhiễu điện từ từ các thiết bị khác. Tránh sử dụng thiết bị gần các thiết bị khác có truyền sóng vô tuyến.
- Nội dung được sử dụng trong S Health có thể khác nhau tùy thuộc vào phiên bản phần mềm của ứng dụng. Các dịch vụ được cung cấp với ứng dụng phải được thay đổi hoặc việc hủy bỏ sự trợ giúp mà không có thông báo trước.

# Các tính năng bảo mật

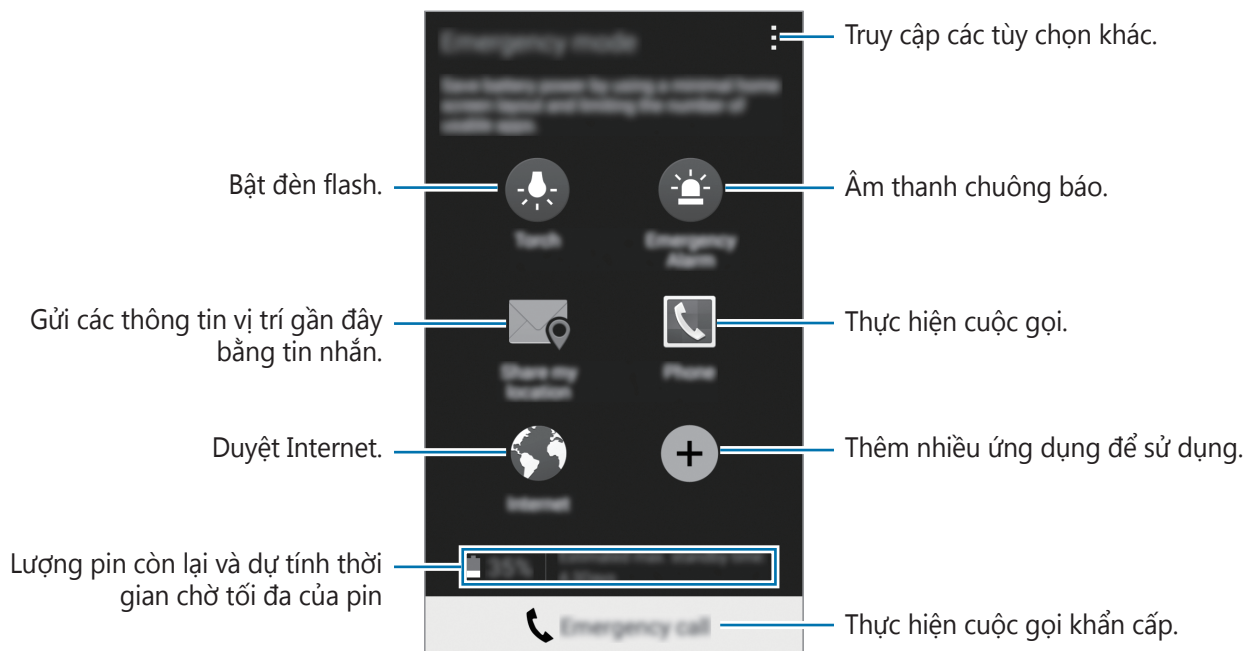
## Chế độ khẩn cấp

### Giới thiệu về Chế độ Khẩn cấp

Sử dụng chế độ này để kéo dài thời gian chờ khi bạn đang trong tình huống khẩn cấp. Khi bật chế độ này, độ sáng màn hình sẽ giảm và mức tiêu thụ pin cũng giảm do đã hạn chế một số tính năng. Bạn cũng có thể bật đèn flash, bật còi báo và gửi các thông tin vị trí cho người khác bằng tin nhắn.

### Bật Chế độ Khẩn cấp

Nhấn và giữ phím Nguồn và sau đó chạm vào **Chế độ Khẩn cấp**. Hoặc, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Trợ giúp an toàn** → **Chế độ khẩn cấp**, rồi chạm vào công tắc **Chế độ khẩn cấp** để bật.





Thời gian chờ tối đa theo ước tính hiển thị thời gian còn lại trước khi hết pin nếu thiết bị không được sử dụng. Thời gian chờ có thể khác nhau tùy theo thiết lập của thiết bị của bạn và các điều kiện hoạt động.

## Tắt Chế độ Khẩn cấp

Để tắt chế độ khẩn cấp, nhấn và giữ phím Nguồn và sau đó chạm vào **Chế độ Khẩn cấp**. Hoặc chạm vào **⋮** → **Tắt chế độ Khẩn cấp**. Chế độ khẩn cấp đã bị tắt.

## Tin nhắn trợ giúp

### Giới thiệu về tin nhắn trợ giúp

Bạn có thể cài đặt trước các danh bạ để gửi một tin nhắn đến các danh bạ đó trong trường hợp khẩn cấp. Gửi các tin nhắn tới các danh bạ ưu tiên bằng cách nhấn phím Nguồn ba lần. Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Trợ giúp an toàn**.

### Thêm các danh bạ ưu tiên

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Trợ giúp an toàn**.
- 2 Chạm vào **Quản lý danh bạ ưu tiên** → **Tạo danh bạ ưu tiên**.
- 3 Chạm vào **Tạo danh bạ** và nhập các thông tin danh bạ hoặc chạm vào **Chọn từ danh bạ** để thêm một danh bạ đã có thành danh bạ ưu tiên.

### Thiết lập tin nhắn xin trợ giúp

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Trợ giúp an toàn** → **Gửi tin nhắn trợ giúp**, rồi chạm vào công tắc **Gửi tin nhắn trợ giúp** để bật. Chọn nội dung kèm trong các tin nhắn trợ giúp.

### Gửi tin nhắn xin trợ giúp

Trong trường hợp khẩn cấp, nhấn phím Nguồn ba lần. Thiết bị sẽ gửi tin nhắn tới các danh bạ ưu tiên của bạn. Các tin nhắn sẽ bao gồm thông tin vị trí của bạn.

# Các ứng dụng và tính năng hữu dụng

## S Finder

Sử dụng ứng dụng này để tìm kiếm nội dung trên thiết bị. Bạn có thể ứng dụng nhiều bộ lọc và xem lịch sử tìm kiếm.


Mở bảng thông báo và chạm vào **S Finder**.

### Tìm kiếm nội dung

Chạm vào ô tìm kiếm và nhập một từ khóa hoặc chạm vào  và nói một từ khóa.


Để có kết quả tốt hơn, chạm vào  và sử dụng các bộ lọc dưới ô tìm kiếm.

Để cập nhật danh sách kết quả tìm kiếm, chạm vào  → **Làm mới**.

Bạn có thể cài đặt các thông số tìm kiếm sử dụng các bộ lọc có sẵn hoặc lựa chọn các thể loại tìm kiếm. Chạm vào  → **Cài đặt** → **Chọn bộ lọc** hoặc **Chọn tìm kiếm thể loại**.

### Quản lý lịch sử tìm kiếm

Bạn có thể xem hoặc xóa các tìm kiếm trước đây của mình. Chọn một mục tìm kiếm trước đây để tiến hành tìm kiếm lại.

Để xóa lịch sử tìm kiếm, chạm vào  → **Cài đặt** → **Xóa lịch sử**, chọn từ khóa tìm kiếm rồi chạm vào **H.tất**.

Để cài đặt thiết bị không lưu các lịch sử tìm kiếm, chạm vào  → **Cài đặt** và bỏ chọn **Lưu lịch sử tìm kiếm**.

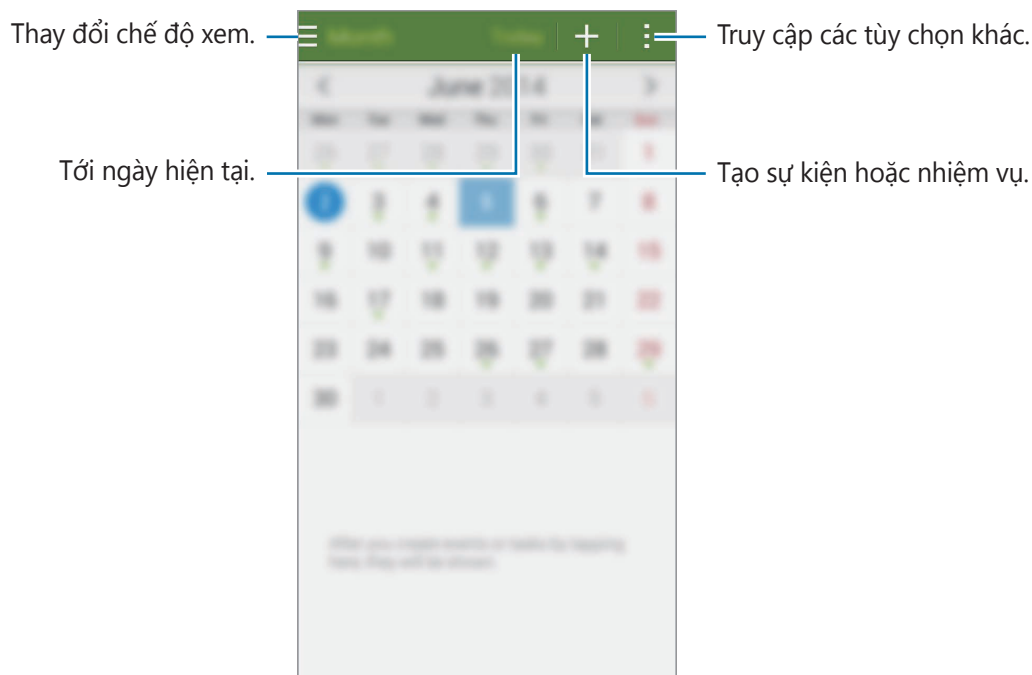


## S Planner

### Khởi động S Planner

Sử dụng ứng dụng này để quản lý các sự kiện và nhiệm vụ.

Chạm vào **S Planner** trên màn hình Ứng dụng.



Chạm vào  và sử dụng các dịch vụ sau:

- **Đi đến:** Di chuyển tới một trang cụ thể.
- **Xóa:** Xóa các sự kiện hoặc nhiệm vụ.
- **Tìm kiếm:** Tìm kiếm các sự kiện hoặc nhiệm vụ.
- **Lịch:** Chọn hiển thị lịch dương.
- **Đồng bộ:** Đồng bộ các sự kiện và nhiệm vụ với các tài khoản của bạn.
- **Cài đặt:** Thay đổi các cài đặt cho S Planner.

## Tạo sự kiện hoặc nhiệm vụ

- 1 Chạm vào **S Planner** trên màn hình Ứng dụng.
- 2 Chạm vào **+**. Hoặc chọn một ngày không có sự kiện hoặc nhiệm vụ nào và chạm vào ngày một lần nữa.
- 3 Chọn một sự kiện hoặc nhiệm vụ và nhập các chi tiết.
  - **Thêm sự kiện:** Cài đặt một ngày bắt đầu và kết thúc cho một sự kiện. Bạn có thể đặt một cài đặt nhắc lại tùy chọn.
  - **Thêm nhiệm vụ:** Thêm một nhiệm vụ để thực hiện trong một ngày cụ thể. Bạn có thể đặt một cài đặt ưu tiên tùy chọn.


The screenshot shows the event creation interface of the S Planner app. It includes a header bar with a green background and a white arrow icon, with 'Thoát' and 'Lưu' buttons. Below the header is a section titled 'Lịch của bạn' with a blue bar. The main form contains several input fields: 'Tựa đề', 'Vị trí' (with a location pin icon), 'Bắt đầu' (with a date and time picker), 'Kết thúc' (with a date and time picker), and 'Cả ngày' (with a checkbox). At the bottom, there is a button labeled 'Xem các tùy chọn khác'. Annotations in Vietnamese point to various elements: 'Chọn một biểu tượng.' points to the icon in the header; 'Chọn một lịch để sử dụng hoặc để đồng bộ.' points to the 'Lịch của bạn' section; 'Nhập một chủ đề.' points to the 'Tựa đề' field; 'Đính kèm bản đồ hiển thị vị trí của sự kiện.' points to the location pin icon; 'Cài đặt ngày bắt đầu và ngày kết thúc cho một sự kiện.' points to the 'Bắt đầu' and 'Kết thúc' fields; and 'Thêm các chi tiết.' points to the 'Xem các tùy chọn khác' button.

- 4 Chạm vào **Lưu** để lưu sự kiện hoặc nhiệm vụ.

## Đồng bộ các sự kiện và nhiệm vụ với các tài khoản của bạn

Chạm vào **S Planner** trên màn hình Ứng dụng.


Để đồng bộ các sự kiện và nhiệm vụ với các tài khoản của bạn, chạm vào  → **Đồng bộ**.


Để thêm các tài khoản cần đồng bộ, chạm vào  → **Lịch** → **Thêm tài khoản**. Sau đó, chọn một tài khoản cần đồng bộ và đăng nhập. Khi một tài khoản được thêm vào, một vòng tròn xanh sẽ hiển thị gần tên tài khoản đó.

Để thay đổi tùy chọn đồng bộ của tài khoản, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tài khoản**, sau đó chọn một dịch vụ tài khoản.

## Xóa sự kiện hoặc công việc

Chạm vào **S Planner** trên màn hình Ứng dụng.


Để xóa các sự kiện hoặc nhiệm vụ, chạm vào  → **Xóa**, chọn các sự kiện hoặc nhiệm vụ, sau đó chạm vào **Xong** → **OK**.

Để xóa một sự kiện hoặc một nhiệm vụ trong khi đang xem, chạm vào  → **OK**.

Để đánh dấu các nhiệm vụ là đã hoàn thành, chạm vào một ngày có các nhiệm vụ và đánh dấu chọn các nhiệm vụ đã hoàn thành.

## Chia sẻ sự kiện hoặc công việc

Chạm vào **S Planner** trên màn hình Ứng dụng.

Để chia sẻ một sự kiện hoặc công việc trong khi đang xem, chạm vào  → **Chia sẻ qua** và sau đó chọn phương pháp chia sẻ.

## S Voice

### Giới thiệu về S Voice

Sử dụng ứng dụng này để ra lệnh cho thiết bị bằng giọng nói để thực hiện các tính năng khác nhau.

Chạm vào **S Voice** trên màn hình Ứng dụng. Một cách khác, nhấn vào phím Trang chính hai lần.

Để tắt truy cập bằng cách nhấn phím Trang chính, chạm vào **:** → **Settings** và bỏ chọn **Open via the home key**.



Ứng dụng này có thể không có sẵn tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

### Cài đặt ngôn ngữ

Chạm vào **:** → **Settings** → **Language** và sau đó chọn một ngôn ngữ.



Ngôn ngữ được chọn sẽ chỉ được sử dụng cho **S Voice** chứ không phải ngôn ngữ hiển thị trên thiết bị.

### Sử dụng S Voice

Khi bạn chạy **S Voice**, thiết bị sẽ bắt đầu nhận diện giọng nói và biểu tượng micro sẽ bật sang màu đỏ.

Hãy nói câu lệnh.

Nếu bạn nói một câu lệnh và thiết bị nhận diện được, biểu tượng micro ở phía dưới màn hình sẽ chuyển sang màu xanh. Sau đó thiết bị sẽ thực hiện câu lệnh.

Lời khuyên để nhận diện được giọng nói tốt hơn:

- Nói rõ ràng.
- Nói ở nơi yên tĩnh.
- Không dùng từ xúc phạm hoặc từ lóng.
- Tránh nói giọng địa phương.

Thiết bị có thể không nhận dạng được lệnh của bạn hoặc có thể thực hiện các lệnh không mong muốn phụ thuộc vào môi trường xung quanh của bạn hoặc cách bạn nói.

## Trở lại S Voice từ chế độ nghỉ

Nếu S Voice không được sử dụng trong một thời gian nhất định, nó sẽ tự động chuyển sang chế độ nghỉ.

Chạm vào biểu tượng micro hoặc nói "Hi Galaxy" với thiết bị để tiếp tục nhận diện giọng nói.

## Thay đổi lệnh chuông báo

Bạn có thể thay đổi lệnh chuông báo từ "Hi Galaxy". Lệnh chuông báo được sử dụng để khởi động **S Voice** khi thiết bị đang ở chế độ nghỉ.

Chạm vào **:** → **Settings** → **Voice wake-up** → **Set wake-up command**.

## Vô hiệu hóa thông tin phản hồi bằng giọng nói

Chạm vào **:** → **Disable Voice feedback**. Thiết bị dừng cung cấp phản hồi bằng giọng nói khi bạn đưa ra yêu cầu.

## Sửa các câu lệnh bằng giọng nói không mong muốn

Bạn có thể sửa các câu lệnh bằng giọng nói nếu thiết bị không nhận diện chúng một cách chính xác.


Để sửa một câu lệnh bằng giọng nói, chạm vào bong bóng giọng nói cuối cùng có chứa đoạn ký tự bạn đã nói và sửa ký tự bằng bàn phím.

## Đồng hồ

### Chuông báo

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Đồng hồ** → **Chuông báo**.

#### Cài đặt chuông báo

Chạm vào **+** trong danh mục chuông báo, cài đặt thời gian chuông báo, chọn ngày chuông báo được lặp lại, cài đặt nhiều tùy chọn chuông báo sau đó chạm vào **Lưu**. Để bật hoặc tắt âm thanh chuông báo, chạm vào  gần chuông báo trong danh sách chuông báo.

- **Tạm dừng:** Cài đặt khoảng thời gian và số lần lặp lại chuông báo sau khoảng thời gian định trước.
- **Báo thông minh:** Cài đặt thời gian và âm thanh chuông báo cho chuông báo thông minh. Một chuông báo thông minh bắt đầu ở âm lượng nhỏ một vài phút trước khi âm thanh chuông báo cài đặt trước rung lên. Âm lượng chuông báo thông minh tăng dần cho đến khi bạn tắt nó đi hoặc âm thanh chuông báo cài đặt trước rung lên.

#### Ngừng chuông báo

Kéo **X** ra khỏi vòng tròn lớn để ngừng một chuông báo. Nếu trước đây bạn đã bật tùy chọn báo lại, kéo **ZZ** ra ngoài vòng tròn lớn để nhắc lại báo thức sau một khoảng thời gian nhất định.


#### Xóa chuông báo

Chạm vào **:** → **Xóa**, chọn chuông báo, sau đó chạm vào **H.tất**.

## Giờ quốc tế

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Đồng hồ** → **Giờ quốc tế**.

### Tạo đồng hồ

Chạm vào **+** và nhập tên thành phố hoặc chọn một thành phố từ danh sách các thành phố. Để áp dụng giờ mùa hè, chạm và giữ đồng hồ, sau đó chạm vào .

### Xóa đồng hồ


Chạm vào  → **Xóa**, chọn đồng hồ, sau đó chạm vào **H.tất**.

## Bấm giờ

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Đồng hồ** → **Bấm giờ**.

Chạm vào **Bắt đầu** để đếm thời gian một sự kiện. Chạm vào **Bấm** để ghi số vòng.

Chạm vào **Dừng** để dừng chạy thời gian. Để xóa thời gian đã chạy, chạm vào **Xóa**.

Để cài đặt thiết bị làm mờ màn hình trong thời gian chạy chạm vào  → **Cài đặt** → **Giữ màn hình tối**.

## Bộ đếm thời gian

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Đồng hồ** → **Bộ đếm thời gian**.

Cài đặt thời gian, sau đó chạm vào **Bắt đầu**.


Kéo  ra ngoài vòng tròn lớn để ngắt chuông.

Để thay đổi cài đặt nhạc chuông báo, chạm vào  → **Cài đặt**.

## Máy tính

Sử dụng ứng dụng này để thực hiện các phép tính đơn giản hoặc phức tạp.

Chạm vào **Máy tính** trên màn hình Ứng dụng.

Xoay thiết bị sang kiểu xem ngang để sử dụng máy tính khoa học. Nếu đã tắt tính năng **Xoay màn hình**, chạm vào  → **Máy tính khoa học**.

Để xem lịch sử tính toán, chạm vào  để ẩn bàn phím.


Để xóa lịch sử, chạm vào  → **Xóa lịch sử**.




## Ghi nhớ

Sử dụng ứng dụng này để tạo các ghi nhớ và sắp xếp theo danh mục.

Chạm vào **Ghi nhớ** trên màn hình Ứng dụng.

### Soạn bản ghi nhớ


Chạm vào  trên danh sách các ghi nhớ và nhập một ghi nhớ. Trong khi soạn ghi nhớ, sử dụng một trong các tùy chọn sau đây:

-  : Tạo hoặc cài đặt một thể loại.
-  : Chèn ảnh.
-  : Ghi âm Giọng nói để chèn vào.

Để lưu ghi nhớ, chạm vào **Lưu**.

Để chỉnh sửa một ghi nhớ, chạm vào một ghi nhớ sau đó chạm vào nội dung ghi nhớ.

### Tìm kiếm ghi nhớ

Chạm vào  trên danh mục các ghi nhớ và nhập một từ khóa để tìm kiếm các ghi nhớ có chứa từ khóa.



## Thêm và quản lý các thẻ loại


Tạo các thẻ loại để lọc và quản lý các ghi nhớ của bạn.

Trong danh mục ghi nhớ, chạm vào  → **Quản lý thẻ loại**.

Để thêm một thẻ loại mới, chạm vào , nhập một tên thẻ loại, sau đó chạm vào **OK**.


Để xóa một thẻ loại, chạm vào  gần thẻ loại đó.

Để đổi tên một thẻ loại, chạm và giữ tên thẻ loại, nhập tên mới cho thẻ loại, sau đó chạm vào **OK**.

Để thay đổi thứ tự thẻ loại, chạm vào  gần thẻ loại và kéo nó lên hoặc xuống tới vị trí khác.

## Truy cập các tùy chọn bổ sung

Bạn có thể truy cập các tùy chọn bổ sung trong danh sách ghi nhớ và khi xem ghi nhớ.

Trong danh sách ghi nhớ, chạm vào  và sử dụng các tùy chọn sau:

- **Chọn:** Chọn ghi nhớ để áp dụng các tùy chọn.
- **Xóa:** Xóa các ghi nhớ.
- **Tài khoản:** Đồng bộ ghi nhớ với Samsung account của bạn.





Trong khi xem ghi nhớ, chạm vào  và sử dụng các tùy chọn sau:

- **Xóa:** Xóa ghi nhớ.
- **Chia sẻ qua:** Chia sẻ ghi nhớ với những người khác.
- **In:** In ghi nhớ bằng cách kết nối thiết bị với một máy in. Xem [In di động](#) để biết thêm thông tin.

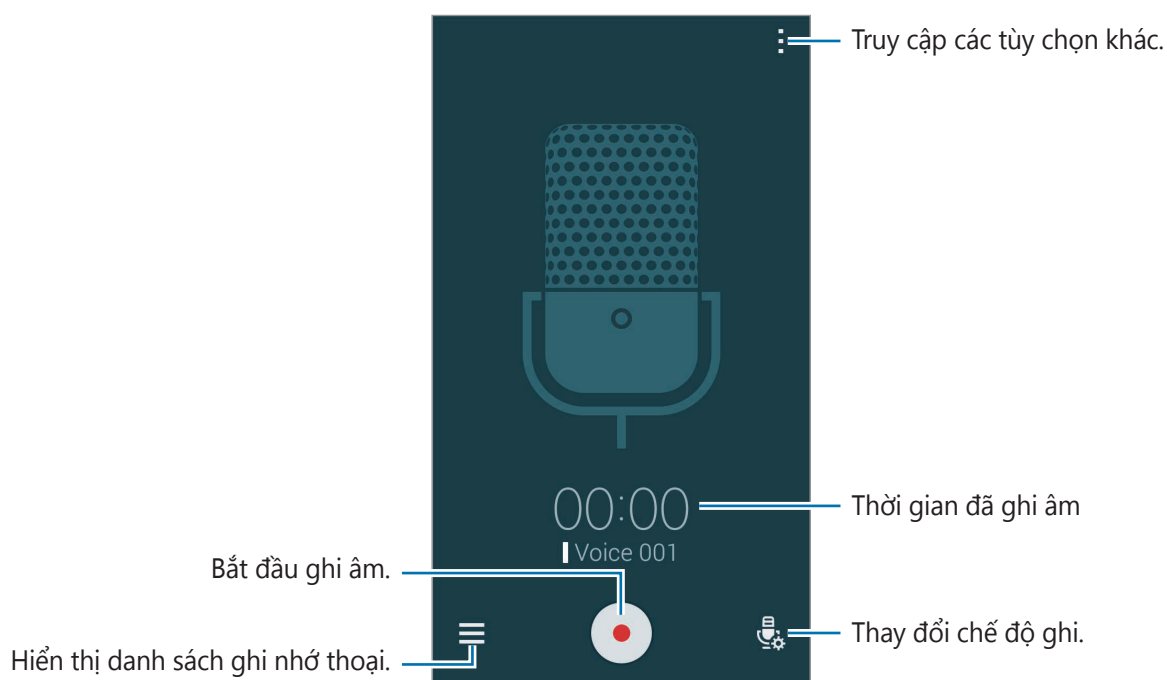
## Ghi âm


### Ghi lại ghi nhớ thoại

Chạm vào **Ghi âm** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào  để bắt đầu ghi. Nói vào micro. Chạm vào  để tạm dừng ghi âm. Để hủy ghi, chạm vào . Chạm vào  để hoàn tất ghi âm.



Trong khi ghi một ghi nhớ thoại, chạm vào  để đánh dấu.



Để cài đặt thiết bị loại bỏ tiếng ồn xung quanh, chạm vào  → **Cài đặt** và sau đó đánh dấu chọn **Giảm nhiễu**.

### Lưu file với tag theo ngữ cảnh









Thêm các tag ngữ cảnh, như vị trí và ngày tháng vào các tên file khi lưu các ghi nhớ thoại.

Chạm vào  → **Cài đặt**, sau đó chọn **Tên file ngữ cảnh**. Thiết bị thêm ngày ghi vào tên file. Để thêm thông tin vị trí nơi ghi nhớ thoại được ghi, chạm vào  → **Cài đặt**, sau đó chọn **Tag vị trí**.

## Phát ghi nhớ thoại


Chạm vào **Ghi âm** trên màn hình Ứng dụng.

Chạm vào  và chọn bản ghi nhớ thoại muốn phát.


-  : Sắp xếp ghi nhớ thoại.
-  : Cài đặt một phần bản ghi nhớ thoại để phát lặp lại.
- **x1.0** : Điều chỉnh tốc độ phát lại.
-  : Bỏ qua phần không có tiếng trong bản ghi nhớ thoại.
-  : Chèn đánh dấu trên bản ghi nhớ thoại.
-  /  : Tạm dừng hoặc tiếp tục phát lại.
-  /  : Đi tới ghi nhớ thoại trước hoặc sau.


## Sử dụng danh sách đánh dấu

Bạn có thể đánh dấu các điểm cụ thể trong bản ghi nhớ thoại với các đánh dấu. Mỗi đánh dấu được đánh dấu bằng biểu tượng đánh dấu trên bản ghi nhớ thoại.

Để xem chi tiết đánh dấu khi đang phát một bản ghi nhớ thoại, chạm vào  → **Đánh dấu**.  
Chọn một đánh dấu từ danh sách đánh dấu để phát bản ghi nhớ thoại từ vị trí đó.

## Quản lý ghi nhớ thoại

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Ghi âm** → .

Chạm vào  để tìm kiếm ghi nhớ thoại.

Chạm vào  để xóa ghi nhớ thoại.



Chạm vào  và chọn một trong các tùy chọn sau đây:


- **Chọn**: Chọn ghi nhớ thoại để áp dụng các tùy chọn.
- **Sắp xếp theo**: Thay đổi phương thức sắp xếp.
- **Lọc theo thể loại**: Xem các ghi nhớ được lọc theo thể loại.
- **Chỉnh sửa thể loại**: Thêm, xóa hoặc đổi tên các thể loại.
- **Cài đặt**: Thay đổi các cài đặt ghi âm.


## Đổi tên các bản ghi nhớ thoại

Chạm và giữ ghi nhớ thoại, chạm vào  → **Đổi tên**, nhập tên mới cho ghi nhớ thoại và sau đó chạm vào **OK**.

## Quản lý các thể loại

Chạm vào  → **Chỉnh sửa thể loại** → , nhập tên một mục, chọn một màu và sau đó chạm vào **H.tất**.

Để thay đổi hoặc chỉ định các mục ghi nhớ thoại, trong danh sách ghi nhớ thoại, chạm và giữ bản ghi nhớ thoại. Sau đó, chạm vào  → **Đổi thể loại** và chọn thể loại.

Để lọc các bản ghi nhớ thoại, chạm vào  → **Lọc theo thể loại** và chọn thể loại.

## Dropbox

Sử dụng ứng dụng này để lưu và chia sẻ file với người khác thông qua kho lưu trữ cloud Dropbox. Khi bạn lưu file vào Dropbox, thiết bị của bạn sẽ tự động đồng bộ với Server trên web và bất kỳ thiết bị nào khác có cài đặt Dropbox.








Ứng dụng này có thể không có sẵn tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Chạm vào **Dropbox** trên màn hình Ứng dụng.

Khi bạn khởi chạy ứng dụng này lần đầu hoặc khởi động lại ứng dụng sau khi tiến hành cài đặt lại dữ liệu, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành thiết lập.

Sử dụng các chức năng sau:

-  : Đăng tải hoặc mở các file. Chạm vào  → **Upload here** để đăng tải các file.
-  : Xem ảnh hoặc video đã được đăng tải. Chạm vào  để chia sẻ hoặc xóa các file hoặc tạo các album.
- ★ : Mở các file trong danh sách yêu thích.
-  : Xem các thông báo.

## Flipboard

Sử dụng ứng dụng này để xem các bản cập nhật mạng xã hội trực tiếp và tin tức ở định dạng tạp chí được cá nhân hóa.

Chạm vào **Flipboard** trên màn hình Ứng dụng.



Ứng dụng này có thể không có sẵn tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.



Khi bạn khởi chạy ứng dụng này lần đầu hoặc khởi động lại ứng dụng sau khi tiến hành cài đặt lại dữ liệu, hãy làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành thiết lập.

Trên màn hình chính Flipboard, chọn từ các bài viết và đăng ký tin tức khác nhau.

### Chỉnh sửa đăng ký


Trên màn hình chính Flipboard, chạm vào  → **My Flipboard** để xem đăng ký của bạn.

Để xóa đăng ký hoặc để thay đổi vị trí, chạm và giữ một mục. Sau đó, kéo mục đó đến thùng rác hoặc đến một vị trí mới.

Để thêm đăng ký, chạm vào , chọn một đăng ký trong **DISCOVER MORE**, sau đó chạm vào .

### Tạo các tạp chí cá nhân hóa

Lưu nội dung khác nhau bằng cách tạo tạp chí riêng của bạn để đọc sau hoặc chia sẻ với người khác.

Trong khi bạn đọc nội dung, chạm vào  để tạo tạp chí. Bạn có thể tạo một tạp chí mới hoặc lưu nội dung đã chọn vào một tạp chí hiện có.

Để xem tạp chí của bạn, chạm vào  → **My Flipboard**.



Để xem thông tin trợ giúp, chạm vào  → **My Flipboard** →  → **Help & Feedback**. Bạn có thể truy cập trang web Flipboard để biết thêm thông tin.

## Đèn pin

Sử dụng ứng dụng này để bật hoặc tắt đèn flash nhằm tăng khả năng nhìn rõ màn hình. Để thêm nó vào màn hình chờ, mở màn hình chờ, chạm và giữ một vị trí trống, chạm vào **Widget**, chạm và giữ widget **Đèn pin** và kéo nó đến màn hình chờ. Chạm vào widget **Đèn pin** trên màn hình chờ để bật hoặc tắt nó đi.

## Kính lúp

Sử dụng ứng dụng này để khuếch đại chữ hoặc vật thể với máy ảnh sau. Để thêm nó vào màn hình chờ, mở màn hình chờ, chạm và giữ một vị trí trống, chạm vào **Widget**, chạm và giữ widget **Kính lúp** và kéo nó đến màn hình chờ. Chạm vào widget **Kính lúp** trên Màn hình chờ. Chạm vào **+** hoặc **—** để điều chỉnh độ khuếch đại. Để lấy nét vùng giữa màn hình, chạm vào ☺. Bạn cũng có thể điều chỉnh lấy nét bằng tay bằng cách chạm vào nơi bạn muốn lấy nét. Để bật đèn flash để xem văn bản hoặc các vật thể ở điều kiện tối, chạm vào ☹. Để chụp ảnh văn bản hoặc các vật thể, chạm vào 📷.

## Các ứng dụng Google

Google cung cấp các ứng dụng giải trí, mạng xã hội và kinh doanh. Bạn có thể cần một tài khoản Google để truy cập một số ứng dụng. Xem [Thiết lập tài khoản](#) để biết thêm thông tin.

Để xem thêm thông tin về ứng dụng, mở màn hình chính của ứng dụng và chạm vào **⋮** → **Trợ giúp**.



Một số ứng dụng có thể không có sẵn hoặc có thể được dán nhãn khác biệt tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

### Chrome

Tìm kiếm thông tin và duyệt trang web.

### Gmail

Gửi hoặc nhận email qua dịch vụ Google Mail.

### Google+

Chia sẻ tin tức của bạn và theo dõi các cập nhật mà gia đình, bạn bè của bạn và những người khác chia sẻ. Bạn cũng có thể sao lưu ảnh và video và hơn thế nữa.

### Bản đồ

Tìm vị trí của bạn trên bản đồ, tìm kiếm vị trí và xem thông tin về vị trí đối với các địa điểm khác nhau.

### Play Âm nhạc

Khám phá, nghe và chia sẻ nhạc trên thiết bị của bạn.

### Play Phim

Xem video được lưu trên thiết bị của bạn và tải về nội dung khác nhau để xem từ **CH Play**.

### Play Sách

Tải về sách khác nhau từ **CH Play** và đọc sách.

## **Play Newsstand**

Đọc tin tức và tạp chí khiến bạn quan tâm ở một vị trí thuận tiện.

## **Chơi trò chơi**

Tải về trò chơi từ **CH Play** và cùng chơi với người khác.

## **Drive**

Lưu nội dung trên đám mây, truy cập từ bất kỳ đâu và chia sẻ với người khác.

## **YouTube**

Xem hoặc tạo video và chia sẻ với người khác.

## **Ảnh**

Quản lý ảnh, album và video mà bạn đã lưu trên thiết bị và đã tải lên **Google+**.

## **Hangouts**

Trò chuyện với bạn bè theo cá nhân hoặc theo nhóm và sử dụng hình ảnh, biểu tượng cảm xúc và cuộc gọi video trong khi bạn trò chuyện.

## **Google**

Tìm kiếm nhanh các mục trên Internet hoặc thiết bị của bạn.

## **T.kiểm bằng giọng nói**

Tìm kiếm nhanh các mục bằng cách đọc từ khóa hoặc cụm từ.

## **Cài đặt Google**

Cấu hình cài đặt cho một số tính năng được Google cung cấp.



# Kết nối với các thiết bị khác

## Bluetooth

### Giới thiệu về Bluetooth

Bluetooth tạo kết nối trực tiếp không dây giữa hai thiết bị trong phạm vi ngắn. Sử dụng Bluetooth để trao đổi dữ liệu hoặc các file phương tiện với thiết bị khác.



- Samsung không chịu trách nhiệm về việc mất, bị chặn hay sử dụng sai mục đích dữ liệu được gửi hoặc nhận qua Bluetooth.
- Cần luôn chắc chắn rằng bạn chia sẻ và nhận dữ liệu bằng các thiết bị tin cậy và an toàn. Nếu có chướng ngại vật giữa các thiết bị, khoảng cách hoạt động có thể bị giảm.
- Một số thiết bị, đặc biệt là các thiết bị chưa được kiểm tra hoặc chứng nhận bởi Bluetooth SIG, có thể không tương thích với thiết bị này.
- Không sử dụng các tính năng Bluetooth cho các mục đích bất hợp pháp (Ví dụ: Sao chép các file hoặc khai thác bất hợp pháp thông tin danh bạ cho các mục đích thương mại).

Samsung không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc sử dụng bất hợp pháp tính năng Bluetooth.

## Kết nối với thiết bị Bluetooth khác

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Bluetooth**, chạm vào công tắc **Bluetooth** để bật rồi chạm vào **Dò**.

Các thiết bị được phát hiện sẽ hiện lên trong danh sách.

Để cài đặt thiết bị được phép nhìn thấy với các thiết bị khác, hãy chạm vào tên thiết bị.

- 2 Chọn một thiết bị để ghép.

Nếu thiết bị của bạn đã kết nối với thiết bị trước đó, chạm vào tên thiết bị mà không xác nhận khóa mở được xuất ra tự động.

Nếu thiết bị bạn muốn kết nối không có trong danh sách, hãy yêu cầu thiết bị đó bật tùy chọn hiện hữu.

- 3 Chấp nhận đề nghị ủy quyền Bluetooth trên cả hai thiết bị để xác nhận.


## Gửi và nhận dữ liệu

Nhiều ứng dụng hỗ trợ truyền dữ liệu qua Bluetooth. Bạn có thể chia sẻ dữ liệu, như các danh bạ hay file đa phương tiện với các thiết bị Bluetooth khác. Các hành động sau đây là một ví dụ để gửi một hình ảnh tới thiết bị khác.

### Gửi ảnh

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Bộ sưu tập**.

- 2 Chọn một ảnh.

- 3 Chạm vào  → **Bluetooth**, sau đó chọn một thiết bị để truyền ảnh tới.


Nếu thiết bị bạn muốn kết nối không có trong danh sách, hãy yêu cầu thiết bị đó bật tùy chọn hiện hữu. Hoặc cài đặt thiết bị để cho phép nhìn thấy với các thiết bị khác.

- 4 Chấp nhận đề nghị ủy quyền Bluetooth trên thiết bị khác.

## Nhận ảnh

Khi một thiết bị gửi cho bạn một hình ảnh, chấp nhận yêu cầu ủy quyền Bluetooth. Ảnh đã nhận được lưu tại **Bộ sưu tập** → Thư mục **Download**.

## Ngắt kết nối các thiết bị Bluetooth




- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Bluetooth**.  
Thiết bị hiển thị các thiết bị được kết nối trong danh sách.
- 2 Chạm vào  gần tên thiết bị để ngắt kết nối.
- 3 Chạm vào **Hủy ghép đôi**.

## Wi-Fi Direct

### Giới thiệu về Wi-Fi Direct

Wi-Fi Direct kết nối hai thiết bị thông qua mạng Wi-Fi mà không cần phải có điểm truy cập.


## Kết nối với các thiết bị khác

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Wi-Fi**, sau đó chạm vào công tắc **Wi-Fi** để bật.
- 2 Chạm vào  → **Wi-Fi Direct**.  
Các thiết bị được phát hiện sẽ hiện lên trong danh sách.
- 3 Chọn một thiết bị để kết nối.  
Để kết nối với nhiều thiết bị chạm vào  → **Đa kết nối**.  
Để thay đổi tên thiết bị, chạm vào  → **Đổi tên thiết bị**.
- 4 Chấp nhận đề nghị ủy quyền Wi-Fi Direct trên thiết bị khác để xác nhận.

## Gửi và nhận dữ liệu

Bạn có thể chia sẻ dữ liệu, như các danh bạ hay file đa phương tiện với các thiết bị khác. Các hành động sau đây là một ví dụ để gửi một hình ảnh tới thiết bị khác.


### Gửi ảnh

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Bộ sưu tập**.
- 2 Chọn một ảnh.
- 3 Chạm vào  → **Wi-Fi Direct**, sau đó chọn một thiết bị để truyền ảnh tới.
- 4 Chấp nhận đề nghị ủy quyền Wi-Fi Direct trên thiết bị khác.

### Nhận ảnh

Khi một thiết bị khác gửi cho bạn một hình ảnh, chấp nhận yêu cầu ủy quyền Wi-Fi Direct. Ảnh đã nhận được lưu tại **Bộ sưu tập** → Thư mục **Download**.

## Kết thúc kết nối thiết bị

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Wi-Fi**.
- 2 Chạm vào  → **Wi-Fi Direct**.  
Thiết bị hiển thị các thiết bị đang được kết nối trong danh sách.
- 3 Chạm vào **Ngắt kết nối** → **OK** để ngắt kết nối các thiết bị.

## NFC

### Giới thiệu về NFC

Thiết bị của bạn cho phép bạn đọc được các tag bằng công nghệ giao tiếp tầm ngắn (NFC) có chứa thông tin về sản phẩm. Bạn cũng có thể sử dụng tính năng này để thực hiện thanh toán và mua vé đi lại hoặc các sự kiện sau khi tải về các ứng dụng yêu cầu.



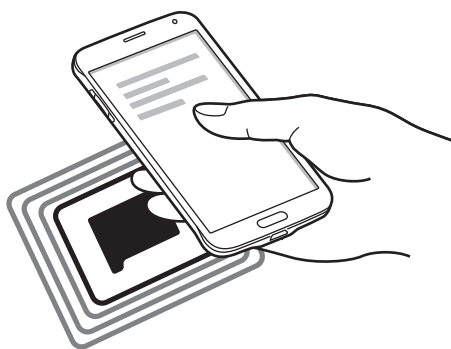
Pin có chứa anten NFC gắn ở trong. Sử dụng pin cẩn thận để tránh làm hỏng anten NFC.

### Sử dụng tính năng NFC

Sử dụng tính năng NFC để gửi hình hoặc danh bạ đến các thiết bị khác và đọc thông tin sản phẩm từ tag NFC. Nếu bạn chèn một thẻ SIM hoặc USIM có tính năng thanh toán, bạn có thể sử dụng thiết bị để thực hiện thanh toán một cách thuận tiện.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **NFC**, rồi chạm vào công tắc **NFC** để bật. Hoặc, mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **NFC** để mở.

Đặt vùng ăngten NFC trên mặt sau của thiết bị của bạn gần một NFC. Thông tin từ thẻ xuất hiện.



Đảm bảo rằng màn hình thiết bị đã được mở. Nếu không thiết bị sẽ không đọc được các tag NFC hoặc nhận được dữ liệu.

## Mua hàng với tính năng NFC

Trước khi bạn có thể sử dụng tính năng NFC để thực hiện thanh toán, bạn phải đăng ký dịch vụ thanh toán di động. Để đăng ký hoặc nhận thêm thông tin về dịch vụ, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **NFC**, rồi chạm vào công tắc **NFC** để bật. Hoặc, mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **NFC** để mở.

Chạm vào vùng anten NFC trên mặt sau của thiết bị của bạn gần một đầu đọc NFC.

Để cài đặt ứng dụng trả tiền mặc định, chạm vào **Chạm và thanh toán** sau đó chọn một ứng dụng.



Danh mục các dịch vụ thanh toán có thể không bao gồm tất cả các ứng dụng thanh toán hoạt động.

## Gửi dữ liệu

Sử dụng tính năng Android Beam để gửi dữ liệu, chẳng hạn như các website và danh bạ, cho những thiết bị có trang bị công nghệ NFC.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **NFC**, rồi chạm vào công tắc **NFC** để bật. Hoặc, mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **NFC** để mở.
- 2 Chạm vào **Android Beam** và chạm vào công tắc **Android Beam** để bật.
- 3 Chọn một mục và chạm vào anten NFC của thiết bị khác với anten NFC trên thiết bị của bạn.
- 4 Khi **Chạm để truyền** xuất hiện trên màn hình, chạm vào màn hình thiết bị của bạn để gửi đi một mục.

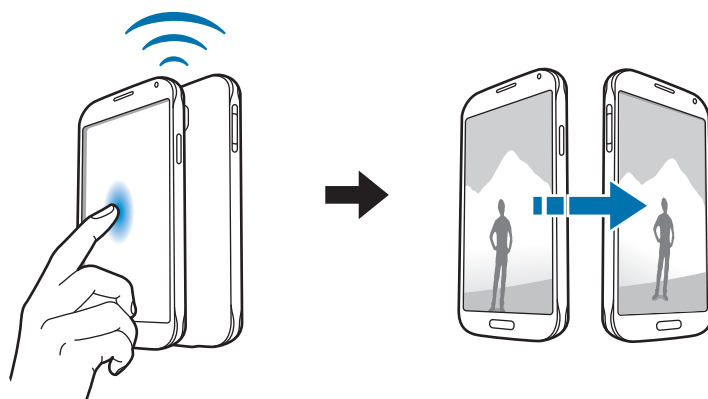
## S Beam

Sử dụng tính năng này để gửi dữ liệu, chẳng hạn như video, hình ảnh và các tài liệu.

- 1 Kích hoạt tính năng S Beam trên thiết bị nhận.
- 2 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **NFC**, rồi chạm vào công tắc **NFC** để bật. Hoặc, mở bảng cài đặt nhanh và chạm vào **NFC** để mở.
- 3 Chạm vào **S Beam** và chạm vào công tắc **S Beam** để bật.
- 4 Chọn một file và chạm vào anten NFC của thiết bị khác với anten NFC trên thiết bị của bạn.
- 5 Khi **Chạm để truyền.** xuất hiện trên màn hình, chạm vào màn hình thiết bị của bạn để gửi đi một file.



- Không gửi dữ liệu có bảo hộ bản quyền bằng S Beam. Làm như vậy có thể vi phạm luật bản quyền. Samsung không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vi phạm pháp lý nào gây ra do việc sử dụng bất hợp pháp dữ liệu có bản quyền.
- Nếu cả hai thiết bị gửi dữ liệu đồng thời, việc truyền file có thể không thành công.



## Kết nối nhanh

### Giới thiệu về Kết nối Nhanh

Sử dụng tính năng này để tìm kiếm và kết nối một cách dễ dàng với các thiết bị ở gần. Bạn cũng có thể chia sẻ các nội dung được lưu trong thiết bị của bạn với các máy vi tính một cách tiện dụng.



- Phương pháp kết nối có thể thay đổi tùy theo kiểu thiết bị được kết nối hoặc nội dung được chia sẻ.
- Tên thiết bị có thể thay đổi tùy vào các thiết bị Bluetooth được kết nối cùng. Ví dụ, tên thiết bị có thể hiện lên là BT MAC.

### Trước khi sử dụng tính năng này

- Khi kết nối với một thiết bị hỗ trợ tính năng Kết nối nhanh, bật màn hình của thiết bị để có thể dò tìm được thiết bị đó.
- Khi kết nối với một thiết bị không hỗ trợ tính năng Kết nối nhanh, đảm bảo rằng tính năng Wi-Fi Direct hoặc Bluetooth được bật.

### Kết nối với các thiết bị khác

#### 1 Mở bảng thông báo và chạm vào **Kết nối nhanh**.

Khi bảng mở ra, các tính năng Wi-Fi và Bluetooth được tự động bật lên và thiết bị tìm kiếm các thiết bị ở gần.

#### 2 Chọn một thiết bị để kết nối.


Các bước tiếp theo có thể khác nhau tùy theo các thiết bị được kết nối. Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành việc kết nối giữa các thiết bị.

Để cho phép các thiết bị ở gần tìm kiếm được thiết bị của bạn và kết nối với nó, chạm vào **⋮** → **Luôn sẵn sàng kết nối**, sau đó chạm vào công tắc **Luôn sẵn sàng kết nối** để bật.





## Tìm kiếm lại các thiết bị

Nếu thiết bị mong muốn không xuất hiện trong danh sách, hãy tìm thiết bị thủ công.

Chạm vào  và chọn thiết bị từ danh sách các thiết bị được phát hiện.

## Ngắt kết nối các thiết bị

Để ngắt kết nối tính năng Kết nối Nhanh, chạm vào  ở phía trên màn hình. Ngoài ra, hãy chạm vào .

## Chia sẻ nội dung

Chia sẻ nội dung với các thiết bị được kết nối.

- 1 Mở bảng thông báo và chạm vào **Kết nối nhanh**.
- 2 Chọn một thiết bị từ danh sách các thiết bị đã tìm thấy.
- 3 Chọn một thể loại media.
- 4 Chọn một nội dung để chỉnh sửa và chạm vào **Xong**.  
Thiết bị của bạn gửi nội dung tới thiết bị được kết nối.

## Tham gia Group Play

Chia sẻ nội dung với các thiết bị khác bằng cách sử dụng tính năng Group Play. Cài đặt ứng dụng Group Play trên cả hai thiết bị. Bạn có thể tải ứng dụng từ **GALAXY Apps** hoặc **CH Play**.

- 1 Mở bảng thông báo và chạm vào **Kết nối nhanh**.
- 2 Chọn một thiết bị từ danh sách các thiết bị đã tìm thấy.  
Chỉ các thiết bị làm chủ các phiên Group Play mới xuất hiện trong danh sách.
- 3 Chọn một phiên Group Play để tham gia.
- 4 Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn thành việc kết nối giữa các thiết bị.

## Khám phá máy tính

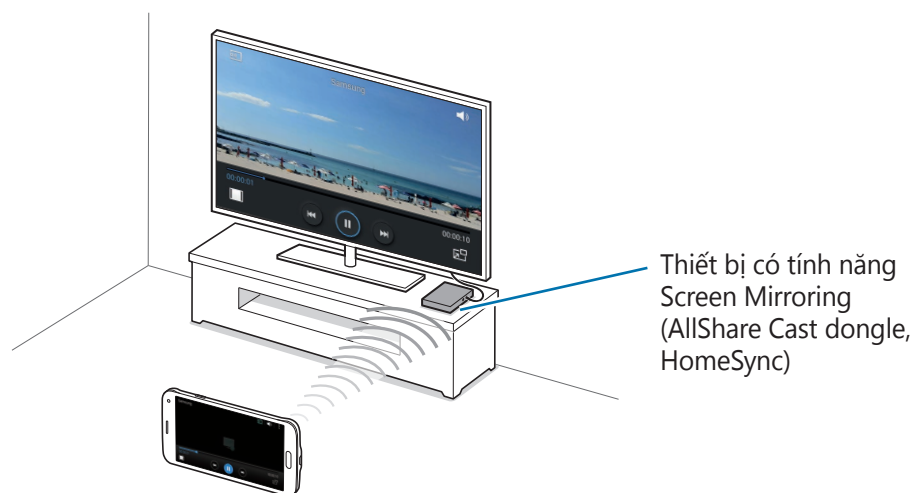
Khởi động ứng dụng Samsung Link để sử dụng nội dung đã được lưu trên máy tính được kết nối từ xa. Để sử dụng tính năng này, bạn phải đăng nhập vào Samsung Account của bạn. Cài đặt ứng dụng Samsung Link trên cả hai thiết bị. Bạn có thể tải ứng dụng từ **GALAXY Apps** hoặc **CH Play**.

- 1 Mở bảng thông báo và chạm vào **Kết nối nhanh**.
- 2 Chọn máy tính từ danh sách các thiết bị đã tìm thấy.  
Chỉ các máy tính hoạt động mới xuất hiện trong danh sách.
- 3 Chọn một danh mục phương tiện và chọn nội dung để truy cập.

## Screen Mirroring

### Giới thiệu về Screen Mirroring

Sử dụng tính năng này để kết nối thiết bị với một màn hình lớn với AllShare Cast dongle hoặc HomeSync và sau đó chia sẻ nội dung của bạn.



- Tính năng này có thể không có tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Một số file có thể được tải về trong khi phát, tùy thuộc vào kết nối mạng.
- Để tiết kiệm năng lượng, tắt tính năng này khi không sử dụng.
- Nếu bạn chỉ định một tần số Wi-Fi, có thể không dò được hoặc kết nối được với AllShare Cast dongles hoặc HomeSync.
- Nếu bạn phát video hoặc chơi trò chơi trên tivi, chọn chế độ tivi phù hợp để có được những trải nghiệm tuyệt nhất.

## Xem nội dung trên TV

Trước khi bạn kết nối một TV với thiết bị của mình, kết nối TV và thiết bị có hỗ trợ Screen Mirroring. Để cài đặt kết nối, xem thêm hướng dẫn sử dụng thiết bị. Các hành động sau là ví dụ về xem nội dung trên một TV có kết nối qua khóa điện tử AllShare Cast.

- 1 Kết nối thiết bị có hỗ trợ tính năng Screen Mirroring được kết nối với TV bằng cách sử dụng cáp HDMI.
- 2 Trên TV, chọn một chế độ kết nối như chế độ HDMI để kết nối với một thiết bị ngoại vi.
- 3 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Screen Mirroring**.  
Các thiết bị được phát hiện sẽ hiện lên trong danh sách.
- 4 Chọn một thiết bị để kết nối.  
Màn hình thiết bị của bạn sẽ xuất hiện trên màn hình TV.  
Nếu bạn kết nối thiết bị lần đầu, hãy chạm và giữ tên dongle trong danh sách và nhập mã số PIN thể hiện trên màn hình TV.
- 5 Mở hoặc phát một file, sau đó điều khiển màn hình hiển thị bằng các phím trên thiết bị của bạn.

## Dừng xem nội dung

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Screen Mirroring**, rồi chạm vào công tắc **Screen Mirroring** để tắt.

## In di động

Kết nối thiết bị với máy in qua Wi-Fi hoặc Wi-Fi Direct và in ảnh hoặc tài liệu.



Một số máy in có thể không tương thích với thiết bị này.

## Thêm chương trình máy in

Thêm chương trình máy in cho máy in bạn muốn kết nối với thiết bị.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **In** → **Tải về plug-in** và tìm kiếm chương trình máy in trong **CH Play**. Chọn chương trình máy in và cài đặt.

## Kết nối với máy in

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **In**, chọn chương trình máy in rồi chạm vào công tắc ở trên cùng bên phải của màn hình để bật. Thiết bị tìm kiếm các máy in được kết nối với cùng một mạng Wi-Fi như thiết bị của bạn. Chọn một máy in để sử dụng như máy in mặc định.

Để thêm máy in thủ công, chọn chương trình máy in, chạm vào **:** → **Thêm máy in** → **+**, nhập các chi tiết, sau đó chạm vào **OK**.

Để thay đổi cài đặt in, chọn chương trình máy in và chạm vào **:** → **Cài đặt**.

## In nội dung

Khi đang xem nội dung, như hình ảnh hoặc tài liệu, chạm vào **:** → **In**, sau đó chọn một máy in.

# Quản lý thiết bị & dữ liệu

## Nâng cấp thiết bị

Có thể nâng cấp phiên bản phần mềm mới nhất cho thiết bị.

### Nâng cấp bằng giao thức không dây

Có thể trực tiếp nâng cấp phiên bản phần mềm mới nhất cho thiết bị bằng dịch vụ không dây (FOTA).

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Thông tin thiết bị** → **Cập nhật phần mềm** → **Cập nhật ngay**.

### Nâng cấp bằng Samsung Kies

Tải về phiên bản Samsung Kies mới nhất từ website của Samsung. Khởi động Samsung Kies và kết nối thiết bị với máy tính. Samsung Kies sẽ tự động nhận dạng thiết bị và hiển thị bản nâng cấp có sẵn trong một hộp thoại, nếu có. Nhấp chuột vào phím Cập nhật trong hộp thoại để bắt đầu nâng cấp. Tham khảo phần trợ giúp của Samsung Kies để biết thêm thông tin về cách nâng cấp.



- Đừng tắt máy tính hoặc ngắt kết nối cáp USB trong khi thiết bị đang được nâng cấp.
- Trong khi nâng cấp thiết bị, không kết nối các thiết bị media khác vào máy tính. Làm như vậy có thể ảnh hưởng đến quá trình cập nhật.

## Truyền các file giữa thiết bị và máy tính

Truyền âm thanh, video, hình ảnh hoặc các loại file khác từ thiết bị vào máy tính hoặc ngược lại.



Không tháo cáp USB khỏi thiết bị trong khi đang truyền các file. Nếu tháo cáp có thể làm mất dữ liệu hoặc làm hỏng thiết bị.



- Không được tháo thiết bị khỏi máy tính trong khi đang phát trên máy tính đã kết nối các file được lưu trong thiết bị. Sau khi hoàn thành phát file, ngắt kết nối thiết bị khỏi máy tính.
- Các thiết bị có thể không kết nối đúng cách nếu chúng được kết nối qua cổng USB trung gian. Kết nối trực tiếp thiết bị với cổng USB của máy tính.

### Kết nối làm thiết bị media

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính bằng dây cáp USB.
- 2 Mở cửa sổ thông báo sau đó chạm vào **Được kết nối như thiết bị media** → **Thiết bị media (MTP)**.  
Chạm vào **Máy ảnh (PTP)** nếu máy tính của bạn không hỗ trợ Giao thức truyền media (MTP) hoặc không cài đặt bất kỳ trình điều khiển thích hợp nào.
- 3 Truyền file giữa thiết bị và máy tính.

## Kết nối với Samsung Kies

Samsung Kies là ứng dụng máy tính quản lý các nội dung media và thông tin cá nhân với các thiết bị của Samsung. Tải về phiên bản Samsung Kies mới nhất từ website của Samsung.

- 1 Kết nối thiết bị với máy tính bằng dây cáp USB.

Samsung Kies tự động chạy trên máy tính. Nếu Samsung Kies không chạy, nhấp hai lần vào biểu tượng Samsung Kies trên máy tính.

- 2 Truyền file giữa thiết bị và máy tính.

Tham khảo thông tin trợ giúp của Samsung Kies để tìm hiểu thêm.

## Sao lưu và khôi phục dữ liệu

Đảm bảo an toàn cho các thông tin cá nhân, dữ liệu ứng dụng và các cài đặt trên thiết bị. Bạn có thể sao lưu các thông tin nhạy cảm của mình vào tài khoản sao lưu và truy cập sau.

### Sử dụng tài khoản Google

- 1 Chạm vào **Cài đặt** trên màn hình Ứng dụng.

- 2 Chạm vào **Sao lưu và cài đặt lại** và đánh dấu chọn **Sao lưu dữ liệu của bạn**.

- 3 Chạm vào **Tài khoản sao lưu** và chọn một tài khoản đặt làm tài khoản sao lưu.



Để khôi phục dữ liệu, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Google thông qua hướng dẫn cài đặt. Bạn có thể chạy và mở hướng dẫn cài đặt bằng cách tiến hành khôi phục cài đặt gốc trên thiết bị. Nếu bạn không đăng nhập vào tài khoản Google của bạn thông qua hướng dẫn cài đặt, bạn không thể khôi phục lại được dữ liệu sao lưu.



## Sử dụng Samsung account

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Tài khoản** → **Thêm tài khoản** → **Samsung account**, sau đó đăng nhập vào Samsung account của bạn.
- 2 Chạm vào **Cài đặt** trên màn hình Ứng dụng.
- 3 Chạm vào **Cloud** → **Sao lưu**, đánh dấu các mục cần sao lưu và chạm vào **Sao lưu ngay** → **Sao lưu**.



Để khôi phục dữ liệu, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Cloud** → **Khôi phục**, chọn các mục rồi chạm vào **Khôi phục ngay**.

## Thực hiện cài đặt lại dữ liệu gốc

Xóa tất cả cài đặt và dữ liệu trên thiết bị. Trước khi khôi phục lại cài đặt gốc, hãy đảm bảo đã lưu toàn bộ dữ liệu quan trọng trong thiết bị. Xem [Sao lưu và khôi phục dữ liệu](#) để biết thêm thông tin.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Sao lưu và cài đặt lại** → **Khôi phục cài đặt gốc** → **Đặt lại thiết bị** → **Xóa hết**. Thiết bị sẽ tự động khởi động lại.

# Cài đặt

## Thông tin về Cài đặt

Sử dụng ứng dụng này để cấu hình thiết bị, cài đặt các tùy chọn ứng dụng và thêm tài khoản.

Chạm vào **Cài đặt** trên màn hình Ứng dụng.

Để tìm kiếm các cài đặt bằng cách nhập các từ khóa, chạm vào **Q**.

Bạn có thể thay đổi chế độ xem thành bố cục dạng lưới, các tab riêng biệt hoặc danh sách.

Chạm vào **:** → **Xem theo** và chọn một chế độ xem.

## CÀI ĐẶT NHANH

Xem danh sách các tùy chọn cài đặt yêu thích của bạn.

Để chỉnh sửa các tùy chọn cài đặt yêu thích, chạm vào **:** → **Sửa cài đặt nhanh**, chọn một tùy chọn cài đặt rồi chạm vào **Hoàn tất**.

## KẾT NỐI MẠNG

### Wi-Fi

Bật tính năng Wi-Fi để kết nối với mạng Wi-Fi và truy cập mạng Internet hoặc các thiết bị mạng khác.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Wi-Fi**, rồi chạm vào công tắc **Wi-Fi** để bật.

Thiết bị có thể duy trì kết nối mạng ổn định bằng cách chọn tự động hoặc mạng Wi-Fi hoặc mạng di động để sử dụng tín hiệu mạnh nhất. Để tự động chuyển qua lại giữa các mạng, đánh dấu chọn **Chuyển mạng thông minh**.

Để sử dụng các tùy chọn, chạm vào .

- **Dò:** Tìm kiếm các mạng hoạt động.
- **Wi-Fi Direct:** Bật Wi-Fi Direct và kết nối hai thiết bị trực tiếp qua Wi-Fi để chia sẻ các file.
- **Nâng cao:** Tùy chỉnh cài đặt Wi-Fi.
- **Phím push WPS:** Kết nối với mạng Wi-Fi bảo mật bằng phím WPS.
- **Mục WPS PIN:** Kết nối với mạng Wi-Fi bảo mật bằng mã PIN WPS.
- **Trợ giúp:** Xem thông tin trợ giúp cho Wi-Fi.

## Cài đặt Wi-Fi chế độ nghỉ

Chạm vào  → **Nâng cao** → **Giữ Wi-Fi luôn bật khi ở chế độ nghỉ.**



Khi đã tắt màn hình, thiết bị sẽ tự động tắt kết nối Wi-Fi. Khi điều này xảy ra, thiết bị sẽ tự động truy cập mạng di động nếu thiết bị được thiết lập để sử dụng chúng. Điều này có thể khiến bạn phải chịu thêm phí truyền dữ liệu. Để tránh các phụ phí sử dụng dữ liệu, cài đặt tùy chọn này thành **Luôn luôn**.

## Cài đặt thông báo mạng

Thiết bị có thể phát hiện các mạng Wi-Fi đang mở và hiển thị một biểu tượng trên thanh trạng thái để thông báo khi hoạt động.

Chạm vào  → **Nâng cao** và đánh dấu chọn **Thông báo mạng** để mở tính năng này.

## Tăng tốc tải về

Cài đặt thiết bị để tải về các file thông qua Wi-Fi và mạng điện thoại cùng một lúc.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Tăng tốc tải về**, rồi chạm vào công tắc **Tăng tốc tải về** để bật.



Bạn có thể phải trả thêm phí khi tải về các file qua mạng di động.

- **Không hiển thị thông tin tốc độ:** Cài đặt thiết bị không hiển thị tốc độ truyền tải dữ liệu trong cửa sổ hội thoại trong khi đang sử dụng chế độ bộ gia tốc tải.

## Bluetooth

Bật tính năng Bluetooth để trao đổi thông tin trong khoảng cách ngắn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Bluetooth**, rồi chạm vào công tắc **Bluetooth** để bật.

Để có thêm nhiều lựa chọn, chạm vào ⋮.

- **Thời gian hiển thị:** Đặt thời lượng mà thiết bị có thể nhìn thấy.
- **File đã nhận:** Xem các file đã nhận qua Bluetooth.
- **Đổi tên thiết bị:** Thay đổi tên thiết bị.
- **Trợ giúp:** Xem thông tin trợ giúp cho Bluetooth.

## Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động

Sử dụng thiết bị như một điểm truy cập di động để chia sẻ kết nối dữ liệu di động của thiết bị với các thiết bị khác. Xem [Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động](#) để biết thêm thông tin.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Chia sẻ kết nối internet và Điểm truy cập di động**.

- **Điểm truy cập di động:** Sử dụng điểm truy cập di động để chia sẻ kết nối mạng di động của thiết bị với máy tính hoặc thiết bị khác thông qua mạng Wi-Fi. Bạn có thể sử dụng tính năng này khi kết nối mạng không hoạt động.

- **Kết nối USB internet:** Sử dụng kết nối USB internet để chia sẻ kết nối dữ liệu di động của thiết bị với máy tính thông qua cổng USB. Khi đã kết nối với máy tính, thiết bị được sử dụng như một modem không dây dành cho máy tính.
- **Kết nối Bluetooth internet:** Sử dụng kết nối Bluetooth để chia sẻ kết nối dữ liệu di động của thiết bị với máy tính hoặc thiết bị khác thông qua cổng Bluetooth.

## Chế độ Máy bay

Chế độ này làm tắt tất cả chức năng không dây trên thiết bị của bạn. Bạn chỉ có thể sử dụng các dịch vụ offline.


Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Chế độ Máy bay**.

## Mức sử dụng dữ liệu

Theo dõi số lượng dữ liệu đã sử dụng và tùy chỉnh các cài đặt giới hạn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Mức sử dụng dữ liệu**.

- **Dữ liệu di động:** Cài đặt thiết bị để sử dụng các kết nối trên bất kỳ mạng di động nào.
- **Đặt giới hạn dữ liệu di động:** Thiết lập giới hạn sử dụng dữ liệu di động.
- **Chu kỳ sử dụng dữ liệu:** Đặt ngày thiết lập lại hàng tháng để theo dõi sử dụng dữ liệu di động của bạn.

Để có thêm nhiều lựa chọn, chạm vào .

- **Chuyển vùng dữ liệu:** Cài đặt thiết bị để sử dụng các kết nối khi bạn đang chuyển vùng dữ liệu.
- **Hạn chế dữ liệu dưới nền:** Cài đặt thiết bị để vô hiệu hóa đồng bộ chạy ngầm khi đang sử dụng mạng di động.
- **Tự động đồng bộ dữ liệu:** Bật hoặc tắt tự động đồng bộ dữ liệu các ứng dụng, chẳng hạn như lịch hoặc email. Bạn có thể chọn những thông tin để đồng bộ cho từng tài khoản trong **Cài đặt** → **Tài khoản**.
- **Hiện sử dụng Wi-Fi:** Cài đặt thiết bị để hiển thị lưu lượng sử dụng dữ liệu của bạn qua Wi-Fi.
- **Điểm truy cập di động:** Chọn điểm truy cập di động để tránh các ứng dụng đang chạy dưới nền không sử dụng chúng.

## Vị trí

Thay đổi các cài đặt cho quyền truy cập thông tin vị trí.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Vị trí**, rồi chạm vào công tắc **Vị trí** để bật.

- **Chế độ:** Chọn một phương pháp để thu thập thông tin vị trí của bạn.
- **YÊU CẦU VỊ TRÍ GẦN ĐÂY:** Xem ứng dụng nào yêu cầu thông tin vị trí hiện thời của bạn và lưu lượng sử dụng pin của chúng.
- **DỊCH VỤ ĐỊNH VỊ:** Xem các dịch vụ vị trí mà thiết bị của bạn đang sử dụng.
- **Địa điểm của bạn:** Thiết lập cấu hình này để sử dụng cho các địa điểm cụ thể khi bạn sử dụng GPS, Wi-Fi hoặc các tính năng Bluetooth để tìm kiếm vị trí hiện tại của bạn.

## Nhiều mạng hơn

Tùy chỉnh cài đặt để điều khiển mạng.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Nhiều mạng hơn**.

## Ứng dụng nhắn tin mặc định

Chọn ứng dụng mặc định để sử dụng cho việc nhắn tin.

## Các mạng di động

- **Dữ liệu di động:** Cài đặt thiết bị để sử dụng các kết nối trên bất kỳ mạng di động nào.
- **Chuyển vùng dữ liệu:** Cài đặt thiết bị để sử dụng các kết nối khi bạn đang chuyển vùng dữ liệu.
- **Điểm truy cập:** Cài đặt tên điểm truy cập (APN).
- **Chế độ mạng:** Chọn loại mạng.
- **Nhà cung cấp mạng:** Tìm mạng hoạt động và đăng ký mạng thủ công.

## VPN

Cài đặt và kết nối với các mạng riêng ảo (VPN).

## KẾT NỐI VÀ CHIA SẺ

### NFC

Bật tính năng NFC để đọc hoặc viết NFC có chứa thông tin.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **NFC**, rồi chạm vào công tắc **NFC** để bật.

- **Android Beam:** Sử dụng tính năng Android Beam để gửi dữ liệu, chẳng hạn như các website và danh bạ, cho những thiết bị có trang bị công nghệ NFC.
- **S Beam:** Bật tính năng S Beam để gửi dữ liệu như video, hình ảnh và các tài liệu, cho thiết bị có hỗ trợ NFC và Wi-Fi Direct.
- **Chạm và thanh toán:** Cài đặt ứng dụng thanh toán di động.



Danh mục các dịch vụ thanh toán có thể không bao gồm tất cả các ứng dụng thanh toán hoạt động.

### Thiết bị ở gần

Thay đổi các cài đặt để chia sẻ nội dung khi bạn kết nối thiết bị với các thiết bị ở gần.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Thiết bị ở gần**, rồi chạm vào công tắc **Thiết bị ở gần** để bật.

- **TÊN THIẾT BỊ:** Nhập tên Server đa phương tiện cho thiết bị của bạn.
- **Nội dung được chia sẻ:** Chọn nội dung để chia sẻ với các thiết bị khác.
- **Thiết bị được phép:** Xem danh sách các thiết bị có thể truy cập vào thiết bị của bạn.
- **Thiết bị bị từ chối:** Xem danh sách thiết bị bị chặn truy cập vào thiết bị của bạn.
- **Nhận file từ các thiết bị khác:** Cài đặt thiết bị để chấp nhận các file tải lên từ thiết bị khác.

### In

Các cài đặt cấu hình cho chương trình máy in được cài đặt trên thiết bị. Bạn có thể tìm kiếm những máy in sẵn có hoặc thêm máy in thủ công để in những file qua mạng Wi-Fi.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **In**.

## Screen Mirroring

Bật tính năng screen mirroring và chia sẻ màn hình của bạn với người khác.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Screen Mirroring**.

# ÂM THANH & MÀN HÌNH

## Âm thanh

Thay đổi cài đặt đối với các chế độ âm thanh khác nhau trên thiết bị.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Âm thanh**.

- **Chế độ âm thanh:** Cài đặt thiết bị để sử dụng chế độ âm thanh hoặc chế độ Yên lặng.
- **Âm lượng:** Điều chỉnh mức âm lượng nhạc chuông, nhạc và video, âm thanh hệ thống và thông báo.
- **Cường độ rung:** Điều chỉnh độ rung thông báo.
- **Nhạc chuông:** Thêm hoặc chọn nhạc chuông báo các cuộc gọi đến.
- **Rung:** Thêm hoặc lựa chọn một kiểu rung.
- **Thông báo:** Chọn nhạc chuông cho các sự kiện, như tin nhắn đến và các cuộc gọi nhỡ.
- **Rung khi đổ chuông:** Cài đặt thiết bị rung và phát nhạc chuông khi có cuộc gọi đến.
- **Âm quay số:** Cài đặt thiết bị phát âm thanh khi bạn chạm vào các phím trên bàn phím.
- **Âm cảm ứng:** Cài đặt thiết bị phát âm khi bạn chọn một ứng dụng hoặc tùy chọn trên màn hình cảm ứng.
- **Âm thanh khóa màn hình:** Cài đặt thiết bị phát âm khi bạn khóa hoặc mở khóa màn hình cảm ứng.
- **Phản hồi xúc giác:** Cài đặt thiết bị rung khi chạm vào các phím cảm ứng.



- **Phát âm thanh khi chạm:** Cài đặt thiết bị phát âm thanh khi chạm vào phím.
- **Rung khi chạm:** Cài đặt thiết bị rung khi chạm vào phím.
- **ỨNG DỤNG SAMSUNG:** Thay đổi cài đặt thông báo cho từng ứng dụng.
- **Hiệu ứng âm nhạc:** Chọn một hiệu ứng âm thanh để sử dụng khi bạn điều chỉnh âm nhạc.

## Màn hình

Thay đổi cài đặt màn hình.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Màn hình**.

- **Độ sáng:** Điều chỉnh độ sáng của màn hình.
- **Font:**
  - **Kiểu font:** Đổi kiểu chữ văn bản hiển thị.
  - **Kích thước font:** Thay đổi kích thước font chữ.
- **Xoay màn hình:** Cài đặt nội dung tự động xoay khi thiết bị được bật.
  - **Xoay thông minh:** Cài đặt giao diện không xoay theo định hướng khuôn mặt của bạn.
- **Nghỉ thông minh:** Cài đặt thiết bị để ngăn màn hình bị tắt trong khi bạn đang nhìn vào màn hình.
- **Thời gian sáng màn hình:** Cài đặt thời gian sáng màn hình trước khi tắt.
- **Chế độ màn hình:**
  - **Tối ưu hiển thị:** Khi bạn bật tính năng này, màn hình sẽ tự động được tối ưu hóa cho nhiều ứng dụng khác nhau.
  - **Phim AMOLED:** Sử dụng chế độ này cho môi trường xung quanh mờ, chẳng hạn như trong một phòng tối.
  - **Ảnh AMOLED:** Sử dụng chế độ này để làm cho tông màu hiển thị nhìn giống như màu thật.
  - **Cơ bản:** Sử dụng chế độ này cho môi trường xung quanh bình thường.
- **Tự điều chỉnh màu sắc màn hình:** Cài đặt thiết bị để tiết kiệm pin bằng cách điều chỉnh độ sáng màn hình.

- **Chế độ bảo vệ màn hình:** Cài đặt thiết bị khởi động một trình bảo vệ màn hình khi thiết bị của bạn đang sạc hoặc được kết nối với dock để bàn.
- **Đèn LED thông báo:**
  - **Đang sạc:** Cài đặt thiết bị để bật đèn thông báo khi pin đang sạc.
  - **Pin yếu:** Cài đặt thiết bị để bật đèn thông báo khi pin yếu.
  - **Thông báo:** Cài đặt thiết bị để bật đèn thông báo khi có cuộc gọi nhỡ, tin nhắn hoặc thông báo.
  - **Ghi âm thoại:** Cài đặt thiết bị để bật đèn thông báo khi bạn ghi âm các ghi nhớ thoại.
- **Thời gian sáng phím cảm ứng:** Cài đặt thời gian duy trì đèn nền của các phím Gần đây và phím Trở về.
- **Tăng độ nhạy cảm ứng chạm:** Đặt thiết bị để cho phép sử dụng màn hình cảm ứng có mang găng tay.



Tùy thuộc vào loại chất liệu bạn mang trong khi chạm vào thiết bị, một số lệnh có thể không nhận ra được.

## Màn hình nền

Thay đổi cài đặt màn hình nền.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Màn hình nền**.

- **Màn hình chờ:** Chọn hình nền cho màn hình chờ.
- **Màn hình khóa:** Chọn hình nền cho màn hình khóa.
- **Màn hình chờ và màn hình khóa:** Chọn hình nền cho màn hình chờ và màn hình khóa.

## Màn hình khóa

Thay đổi cài đặt cho màn hình khóa.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Màn hình khóa**.

- **Khóa màn hình:** Thay đổi phương pháp khóa màn hình. Các tùy chọn sau đây có thể khác nhau, phụ thuộc vào phương thức khóa màn hình đã chọn.
- **Đồng hồ kép:** Cài đặt thiết bị để hiển thị đồng hồ kép.

- **Cỡ đồng hồ:** Thay đổi kích thước đồng hồ.
- **Hiện ngày:** Cài đặt thiết bị để hiển thị ngày với đồng hồ.
- **Phím tắt máy ảnh:** Cài đặt thiết bị để hiển thị phím tắt máy ảnh trên màn hình khóa.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- **Thông tin người sở hữu:** Nhập thông tin sẽ hiển thị với đồng hồ.
- **Hiệu ứng mở khóa:** Chọn một hiệu ứng mà bạn thấy khi bạn mở khóa màn hình.
- **Thông tin bổ sung:** Cài đặt thiết bị để hiển thị các thông tin trên màn hình khóa để hiển thị thông tin thời tiết hoặc số bước trên màn hình khóa khi bạn sử dụng tính năng cùng đi bộ trong **S Health**.
- **Trợ giúp:** Cài đặt thiết bị để hiển thị văn bản trợ giúp trên màn hình khóa.

## Đa cửa sổ

Cài đặt thiết bị để sử dụng tính năng Đa cửa sổ.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Đa cửa sổ** rồi chạm vào công tắc **Đa cửa sổ** để bật.

- **Mở ở dạng xem đa cửa sổ:** Cài đặt thiết bị để bật tính năng Đa cửa sổ khi bạn mở các file từ **File của bạn** hoặc **Video**. Đồng thời, thiết bị bật tính năng này khi bạn xem các đính kèm trong tin nhắn.

## Bảng thông báo

Tùy chỉnh các mục xuất hiện trên bảng thông báo.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Bảng thông báo**.

- **Điều chỉnh độ sáng:** Cài đặt thiết bị để hiển thị thanh điều chỉnh độ sáng và âm lượng trên bảng thông báo.
- **Các ứng dụng được đề xuất:** Cài đặt thiết bị để hiển thị danh sách các ứng dụng khuyến dùng trên bảng thông báo dựa trên thao tác của bạn, chẳng hạn như kết nối tai nghe với thiết bị.
- **Đặt phím cài đặt nhanh:** Sắp xếp lại các phím cài đặt nhanh hiển thị trên cửa sổ thông báo.

## Hộp công cụ

Cài đặt thiết bị sử dụng hộp công cụ.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Hộp công cụ**, rồi chạm vào công tắc **Hộp công cụ** để bật.

Xem danh sách ứng dụng để hiển thị trong hộp công cụ. Để chỉnh sửa danh sách ghi chú, chạm vào **Sửa**.

## CÁ NHÂN HÓA

### Chế độ đơn giản

Cài đặt thiết bị sang chế độ đơn giản.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Chế độ đơn giản**.

- **Chế độ chuẩn:** Cài đặt thiết bị sang chế độ tiêu chuẩn.
- **Chế độ đơn giản:** Cài đặt thiết bị sang chế độ đơn giản.
- **CÁC ỨNG DỤNG ĐƠN GIẢN:** Chọn các ứng dụng để sử dụng bố cục đơn giản hơn.

### Hỗ trợ

Sử dụng tính năng này để cải thiện khả năng hỗ trợ cho thiết bị. Xem [Thông tin về Hỗ trợ](#) để biết thêm thông tin.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Hỗ trợ**.

## Chế độ chặn

Chọn các thông báo sẽ bị chặn hoặc cài đặt để cho phép thông báo cho các cuộc gọi từ danh bạ quy định ở chế độ chặn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Chế độ chặn**, rồi chạm vào công tắc **Chế độ chặn** để bật.

## Chế độ riêng tư

Cài đặt thiết bị để ngăn người khác không truy cập vào nội dung cá nhân của bạn bằng cách bật chế độ riêng tư.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Chế độ riêng tư**, rồi chạm vào công tắc **Chế độ riêng tư** để bật.

- **Phương pháp mở khóa:** Cài đặt hoặc thay đổi cách mở khóa để bật chế độ riêng tư.
- **Tự động tắt:** Cài đặt thiết bị để thoát khỏi chế độ riêng tư một cách tự động khi màn hình tắt.

## Quét vân tay

Đăng ký dấu vân tay của bạn với thiết bị để đảm bảo an ninh thiết bị hoặc đăng nhập vào Samsung account.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Quét vân tay**.

- **Trình quản lý vân tay:** Đăng ký hoặc xóa thông tin dấu vân tay.
- **Đặt mật mã sao lưu:** Thay đổi mật mã thay thế để sử dụng nếu thiết bị không nhận diện được dấu vân tay.
- **Khóa màn hình:** Thay đổi phương pháp khóa màn hình.
- **Đăng nhập web:** Cài đặt thiết bị để đăng nhập vào các trang web.
- **Xác thực Samsung account:** Cài đặt thiết bị để xác thực Samsung account của bạn bằng dấu vân tay.
- **Thanh toán bằng PayPal:** Cài đặt thiết bị để xác thực tài khoản PayPal của bạn và cho phép thực hiện mua bán sử dụng dấu vân tay của bạn.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

# CHUYỂN ĐỘNG

## Chuyển động và thao tác

Bật tính năng nhận dạng chuyển động và thay đổi các cài đặt điều khiển nhận dạng chuyển động trên thiết bị của bạn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Chuyển động và thao tác**.

- **Gọi trực tiếp:** Cài đặt thiết bị để thực hiện cuộc gọi thoại bằng cách nhấc và cầm thiết bị gần tai trong khi xem cuộc gọi, tin nhắn hoặc thông tin số danh bạ.
- **Cảnh báo thông minh:** Cài đặt thiết bị báo cho bạn nếu bạn có cuộc gọi nhỡ hoặc tin nhắn mới khi bạn cầm thiết bị lên.
- **Tắt âm/tạm dừng:** Cài đặt thiết bị để tắt âm các cuộc gọi đến, các chuông báo hoặc để tạm dừng phát media bằng cách sử dụng các thao tác di chuyển lòng bàn tay hoặc nhìn đi khỏi màn hình.
  - **Lấy tay che màn hình:** Cài đặt thiết bị để tắt âm các cuộc gọi đến hoặc chuông báo hoặc tạm ngưng phát lại các trình phát đa phương tiện khi bạn che màn hình bằng lòng bàn tay.
  - **Lật úp thiết bị:** Đặt thiết bị để tắt âm cuộc gọi đến, chuông báo hoặc dừng phát lại các trình phát đa phương tiện bằng cách để mặt thiết bị úp xuống.
  - **Tạm dừng thông minh:** Cài đặt thiết bị để tạm dừng phát video khi bạn rời mắt khỏi màn hình.
- **Vuốt lòng bàn tay để chụp:** Cài đặt thiết bị để chụp ảnh chụp màn hình khi bạn quét bàn tay sang trái hoặc sang phải trên màn hình.

## Dạng xem không chạm

Di chuột qua một mục hoặc màn hình bằng ngón tay của bạn để xem trước nội dung hoặc xem thông tin trong cửa sổ pop-up.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Dạng xem không chạm**, rồi chạm vào công tắc **Dạng xem không chạm** để bật.

# NGƯỜI DÙNG VÀ SAO LƯU

## Tài khoản

Thêm tài khoản email hoặc SNS.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Tài khoản**.

## Cloud

Thay đổi cài đặt đồng bộ dữ liệu hoặc file với kho lưu trữ cloud trong Samsung account hoặc Dropbox của bạn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Cloud**.

## Sao lưu và cài đặt lại

Thay đổi cài đặt quản lý các cài đặt và dữ liệu.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Sao lưu và cài đặt lại**.

- **Sao lưu dữ liệu của bạn:** Cài đặt thiết bị để sao lưu các cài đặt và dữ liệu của ứng dụng sang Server Google.
- **Tài khoản sao lưu:** Cài đặt hoặc chỉnh sửa tài khoản sao lưu Google của bạn.
- **Tự động khôi phục:** Cài đặt thiết bị để khôi phục các cài đặt và dữ liệu của các ứng dụng khi chúng được cài đặt lại vào thiết bị.
- **Khôi phục cài đặt gốc:** Khôi phục cài đặt của bạn về cài đặt gốc và xóa toàn bộ dữ liệu.

# HỆ THỐNG

## Ngôn ngữ và bàn phím

Thay đổi cài đặt để nhập văn bản. Một số tùy chọn có thể không có sẵn tùy thuộc vào ngôn ngữ đã chọn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Ngôn ngữ và bàn phím**.

### Ngôn ngữ

Chọn ngôn ngữ hiển thị cho tất cả menu và ứng dụng.

### Mặc định

Chọn loại bàn phím mặc định để nhập văn bản.

### Bàn phím Samsung

Để thay đổi cài đặt bàn phím Samsung, chạm vào .



Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- **English(US) / Tiếng Việt:** Chọn một bố cục bàn phím mặc định.
- **Chọn ngôn ngữ nhập:** Chọn ngôn ngữ để nhập văn bản.
- **Tiên đoán văn bản:** Bật chế độ tiên đoán văn bản để đoán chữ theo văn bản nhập và hiển thị gợi ý từ. Bạn cũng có thể tùy chỉnh cài đặt tiên đoán từ.
- **Tự động thay thế:** Cài đặt thiết bị chỉnh sửa các từ sai chính tả hoặc chưa hoàn thiện bằng cách chạm vào phím khoảng cách hoặc dấu chấm câu.
- **Phím nóng của bạn:** Cài đặt các phím tắt số cho các văn bản thường xuyên sử dụng. Bạn có thể chạm và giữ một phím số để chèn các đoạn văn được cài đặt sẵn.
- **Tự động viết hoa:** Cài đặt thiết bị tự động viết hoa chữ cái đầu tiên sau dấu câu cuối cùng, như dấu chấm, dấu hỏi hoặc dấu cảm thán.
- **Tự thêm dấu cách:** Cài đặt thiết bị để tự động chèn một khoảng cách giữa các từ.



- **Tự động chấm câu:** Cài đặt thiết bị chèn dấu chấm câu khi bạn chạm hai lần vào thanh khoảng cách.
- **Vuốt bàn phím:**
  - **Không dùng:** Cài đặt thiết bị tắt tính năng vuốt bàn phím.
  - **Nhập liên tục:** Cài đặt thiết bị để nhập văn bản bằng cách vuốt trên bàn phím.
  - **Điều khiển con trỏ:** Bật tính năng điều khiển bàn phím thông minh di chuyển con trỏ bằng cách cuộn trên bàn phím.
  - **Nhập bằng vuốt:** Mở hoặc tắt bàn phím để nhập số hoặc biểu tượng khi bạn chạm và giữ một phím sau đó gõ nhẹ ngón tay hướng lên.
- **Âm thanh:** Cài đặt thiết bị phát âm thanh khi chạm vào phím.
- **Rung:** Cài đặt thiết bị rung khi chạm vào một phím.
- **Xem trước ký tự:** Cài đặt thiết bị hiển thị hình ảnh lớn của mỗi chữ bạn chạm vào.
- **Độ trễ của việc chạm và giữ:** Cài đặt thời gian nhận diện thao tác chạm và giữ trên màn hình.
- **Đặt lại các cài đặt:** Khôi phục cài đặt bàn phím Samsung.

## Nhập giọng nói của Google

Để thay đổi cài đặt nhập giọng nói, chạm vào .

- **Chọn ngôn ngữ nhập:** Chọn ngôn ngữ để nhập văn bản.
- **Chặn các từ xúc phạm:** Cài đặt thiết bị để chặn lời nói xúc phạm khi nhập giọng nói.
- **Nhận dạng giọng nói ngoại tuyến:** Tải về và cài đặt dữ liệu ngôn ngữ để nhập giọng nói khi offline.

## Tìm kiếm bằng giọng nói


- **Ngôn ngữ:** Chọn ngôn ngữ nhận dạng giọng nói.
- **Đầu ra bằng giọng nói:** Cài đặt thiết bị cung cấp thông tin phản hồi bằng giọng nói để thông báo cho bạn về hành động hiện tại.
- **Phát hiện "Ok Google":** Cài đặt thiết bị để bắt đầu nhận diện giọng nói khi bạn nói lệnh đánh thức máy trong khi đang sử dụng ứng dụng tìm kiếm.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- **Nhận dạng giọng nói ngoại tuyến:** Tải về và cài đặt dữ liệu ngôn ngữ để nhập giọng nói khi offline.
- **Chặn các từ xúc phạm:** Ẩn các từ xúc phạm khỏi kết quả tìm kiếm bằng giọng nói.
- **Tai nghe Bluetooth:** Đặt thiết bị để cho phép nhập từ khóa tìm kiếm bằng giọng nói qua micro của tai nghe Bluetooth khi tai nghe Bluetooth được kết nối.

## Tùy chọn văn bản sang giọng nói

- **BỘ MÁY TTS ƯU TIÊN:** Chọn một công cụ tổng hợp giọng nói. Để thay đổi cài đặt máy tổng hợp giọng nói, chạm vào .
- **Tốc độ nói:** Chọn tốc độ cho tính năng tổng hợp giọng nói.
- **Nghe ví dụ:** Nghe một đoạn văn bản được đọc làm ví dụ.
- **Trạng thái ngôn ngữ mặc định:** Xem trạng thái của ngôn ngữ mặc định cho tính năng văn bản sang giọng nói.

## Đọc lên thông báo

Cài đặt thiết bị để đọc lên các thông báo khi bạn có cuộc gọi đến, tin nhắn hoặc sự kiện.

## Tốc độ con trỏ

Điều chỉnh tốc độ con trỏ chuột hoặc Bảng di chuyển kết nối với thiết bị của bạn.

## Thời gian

Truy cập và thay đổi các cài đặt sau để kiểm soát hiển thị ngày và thời gian trên thiết bị. Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Thời gian**.



Nếu hết pin hoàn toàn hoặc pin bị tháo khỏi thiết bị, thời gian sẽ bị cài đặt lại.

- **Thời gian tự động:** Tự động cập nhật thời gian khi di chuyển qua các múi giờ.
- **Cài đặt ngày:** Cài đặt thủ công ngày hiện tại.

- **Cài đặt thời gian:** Cài đặt thủ công thời gian hiện tại.
- **Múi giờ tự động:** Cài đặt thiết bị để nhận thông tin múi giờ từ mạng khi bạn di chuyển qua các múi giờ.
- **Chọn múi giờ:** Cài đặt múi giờ địa phương.
- **Dùng định dạng 24 giờ:** Hiện thị thời gian theo định dạng 24 giờ.
- **Chọn định dạng ngày:** Chọn một định dạng ngày.

## Trợ giúp an toàn

Bật chế độ khẩn cấp và cài đặt các danh bạ và tin nhắn ưu tiên. Xem [Chế độ khẩn cấp](#) để biết thêm thông tin.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Trợ giúp an toàn**.

- **Chế độ khẩn cấp:** Cài đặt thiết bị để mở chế độ khẩn cấp và giảm lượng tiêu thụ pin bằng cách sử dụng các chức năng cơ bản như gọi.
- **Geo News:** Cài đặt thiết bị nhận thông báo về các điều kiện thời tiết khắc nghiệt.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- **Gửi tin nhắn trợ giúp:** Cài đặt thiết bị để gửi các tin nhắn trợ giúp bằng cách nhấn phím nguồn ba lần.
  - **Gửi ảnh:** Cài đặt thiết bị để gửi ảnh được chụp bằng máy ảnh trước và sau với các tin nhắn trợ giúp.



Tính năng này có thể không khả dụng tùy theo khu vực hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

- **Gửi bản ghi âm thanh:** Cài đặt thiết bị để ghi âm thanh và gửi chúng cùng với tin nhắn cho người nhận.
- **Quản lý danh bạ ưu tiên:** Chọn hoặc chỉnh sửa người nhận tin nhắn ưu tiên.

## Pin

Xem mức pin tiêu hao bởi thiết bị.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Pin**.

- **Hiển thị phần trăm pin:** Cài đặt thiết bị để xem thời gian sử dụng pin còn lại.

## Tiết kiệm pin

Bật chế độ tiết kiệm pin và thay đổi cài đặt của chế độ tiết kiệm pin. Xem [Tính năng tiết kiệm pin](#) để biết thêm thông tin.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Tiết kiệm pin**.

- **Chế độ tiết kiệm pin:** Bật chế độ tiết kiệm pin và thay đổi cài đặt của chế độ tiết kiệm pin.
  - **Hạn chế dữ liệu dưới nền:** Cài đặt thiết bị để ngăn các ứng dụng đang chạy không sử dụng kết nối dữ liệu di động.
  - **Giới hạn hiệu năng:** Cài đặt thiết bị để hạn chế nhiều tùy chọn khác nhau như tắt đèn nền của phím Gần đây và phím Trở về.
  - **Chế độ trắng đen:** Cài đặt thiết bị hiển thị các màu trên màn hình ở tông màu xám.
- **Chế độ siêu tiết kiệm pin:** Kéo dài thời gian nghỉ và giảm tiêu thụ pin bằng cách hiển thị một bố cục đơn giản hơn và cho phép giới hạn truy cập một số ứng dụng.



Thời gian chờ tối đa theo ước tính hiển thị thời gian còn lại trước khi hết pin nếu thiết bị không được sử dụng. Thời gian chờ có thể khác nhau tùy theo thiết lập của thiết bị của bạn và các điều kiện hoạt động.

## Bộ nhớ

Xem thông tin bộ nhớ cho thiết bị của bạn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Bộ nhớ**.



Dung lượng khả dụng thực tế bộ nhớ trong nhỏ hơn so với dung lượng hiển thị vì hệ điều hành và các ứng dụng mặc định đã chiếm một phần bộ nhớ. Dung lượng có sẵn có thể thay đổi khi bạn nâng cấp thiết bị.

## Bảo mật

Thay đổi cài đặt bảo mật thiết bị và thẻ SIM hoặc USIM.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Bảo mật**.

- **Người quản trị thiết bị:** Xem trình quản lý thiết bị đã cài đặt trên thiết bị của bạn. Bạn có thể cho phép trình quản lý thiết bị áp dụng các chính sách mới cho thiết bị.
- **Không rõ nguồn gốc:** Cài đặt thiết bị để cho phép cài đặt các ứng dụng từ các nguồn không xác định.
- **Xác thực ứng dụng:** Cài đặt thiết bị để kiểm tra các ứng dụng về nội dung có hại trước khi cài đặt chúng.
- **Mã hóa thiết bị:** Cài đặt mật mã để mã hóa dữ liệu lưu trên thiết bị. Bạn phải nhập mật mã mỗi khi bật thiết bị.



Sạc pin trước khi bật cài đặt này bởi vì có thể mất hơn một giờ để mã hóa dữ liệu của bạn.

- **Điều khiển từ xa:** Cài đặt thiết bị để cho phép điều khiển từ xa thiết bị thất lạc hoặc bị đánh cắp bằng mạng Internet. Để sử dụng tính năng này, bạn phải đăng nhập vào Samsung account của bạn.
  - **ĐĂNG KÝ TÀI KHOẢN:** Thêm hoặc xem Samsung account của bạn.
  - **Google location service:** Cài đặt thiết bị để cho phép thu thập dữ liệu vị trí hoặc xác định vị trí của thiết bị thất lạc hoặc bị đánh cắp của bạn bằng mạng Wi-Fi hoặc mạng di động.
- **Cảnh báo đổi SIM:** Bật hoặc tắt tính năng Tìm di động của bạn nhằm giúp xác định thiết bị khi bị thất lạc hoặc mất cắp.

- **Vào trang web:** Truy cập trang web Tìm điện thoại di động của bạn ([findmymobile.samsung.com](http://findmymobile.samsung.com)). Bạn có thể theo dõi và kiểm soát thiết bị thất lạc hoặc bị đánh cắp của bạn từ trang web Tìm di động của bạn.
- **Khóa kích hoạt lại:** Cài đặt thiết bị để yêu cầu Samsung account của bạn sau khi thiết bị đã được cài đặt lại để ngăn không cho người khác mở lại thiết bị.
- **Cài đặt khóa SIM:**
  - **Khóa thẻ SIM:** Bật hoặc tắt tính năng khóa mã PIN để yêu cầu mã PIN trước khi sử dụng thiết bị.
  - **Thay đổi mã PIN của SIM:** Đổi mã PIN sử dụng để truy cập dữ liệu trong SIM hoặc USIM.
- **Hiện mật mã:** Cài đặt thiết bị hiển thị mật mã khi bạn nhập.
- **Cập nhật chính sách bảo mật:** Cài đặt thiết bị để kiểm tra và tải về các cập nhật bảo vệ.
- **Gửi báo cáo bảo mật:** Cài đặt thiết bị để tự động gửi các báo cáo bảo mật cập nhật cho Samsung.
- **Kiểu lưu trữ:** Cài đặt kiểu lưu trữ cho các file bảo mật.
- **Chứng danh tin cậy:** Sử dụng các chứng chỉ và thông tin ủy nhiệm để đảm bảo an toàn khi sử dụng các ứng dụng khác nhau.
- **Cài đặt từ bộ nhớ t/bị:** Cài đặt chứng chỉ được mã hóa lưu trữ trên bộ nhớ trong USB.
- **Xóa chứng danh:** Xóa nội dung chứng danh khỏi thiết bị và đặt lại mật mã.

## Trợ giúp

Xem thông tin trợ giúp để tìm hiểu cách sử dụng thiết bị và ứng dụng hoặc cấu hình các cài đặt quan trọng.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Trợ giúp**.

## Thông tin thiết bị

Truy cập thông tin thiết bị, sửa tên thiết bị hoặc cập nhật phần mềm thiết bị.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Thông tin thiết bị**.

# ỨNG DỤNG

## Quản lý ứng dụng

Xem và quản lý các ứng dụng trên thiết bị.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Quản lý ứng dụng**.

## Ứng dụng mặc định

Chọn một cài đặt mặc định để sử dụng các ứng dụng.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Ứng dụng mặc định**.

## Cuộc gọi

Tùy chỉnh các cài đặt cho tính năng gọi.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Cuộc gọi**.

- **Từ chối cuộc gọi:** Từ chối tự động cuộc gọi từ các số điện thoại được chỉ định. Thêm số điện thoại vào danh sách từ chối.
- **Trả lời và kết thúc cuộc gọi:**
  - **Nhấn phím trang chính:** Cài đặt thiết bị để trả lời cuộc gọi khi nhấn phím Trang chính.
  - **Đ.khiển bằng giọng nói:** Cài đặt thiết bị để trả lời hoặc từ chối cuộc gọi bằng lệnh thoại.
  - **Nhấn phím nguồn:** Cài đặt thiết bị để kết thúc cuộc gọi khi nhấn phím Nguồn.

- **Pop-up liên quan đến cuộc gọi:**
  - **Pop-up thông báo cuộc gọi:** Cài đặt thiết bị để hiển thị một cửa sổ hội thoại khi bạn nhận một cuộc gọi đến khi đang sử dụng các ứng dụng.
  - **Cửa sổ pop-up hiển thị trạng thái trong khi gọi:** Cài đặt thiết bị để hiển thị một cửa sổ hội thoại hiển thị trạng thái cuộc gọi khi bạn đang sử dụng các ứng dụng.
- **Hiện thông tin người gọi:** Cài đặt thiết bị để hiển thị hoạt động mạng xã hội gần đây của người gọi khi có cuộc gọi đến.
- **Thông báo cuộc gọi:**
  - **Rung khi trả lời:** Cài đặt thiết bị để rung khi bên kia trả lời cuộc gọi.
  - **Rung khi kết thúc cuộc gọi:** Cài đặt thiết bị rung khi bên kia kết thúc cuộc gọi.
  - **Âm kết nối cuộc gọi:** Bật hoặc tắt âm thanh chuông báo kết nối cuộc gọi.
  - **Báo mỗi phút:** Bật hoặc tắt âm thanh chuông báo mỗi phút.
  - **Âm kết thúc cuộc gọi:** Bật hoặc tắt âm thanh chuông báo ngắt kết nối cuộc gọi.
  - **Thông báo trong khi gọi:** Cài đặt thiết bị để cảnh báo cho bạn về các sự kiện trong suốt cuộc gọi.
- **Phụ kiện cho cuộc gọi:**
  - **Trả lời tự động:** Cài đặt thiết bị để trả lời cuộc gọi tự động khi tai nghe được kết nối.
  - **Tính giờ trả lời tự động:** Cài đặt độ dài thời gian mà thiết bị chờ trước khi trả lời một cuộc gọi.
  - **Điều kiện gọi đi:** Cài đặt thiết bị để cho phép các cuộc gọi đi với tai nghe Bluetooth khi thiết bị của bạn bị khóa.
  - **Kiểu cuộc gọi đi:** Chọn kiểu cuộc gọi đi khi sử dụng tai nghe Bluetooth.



- **Cài đặt bổ sung:**
  - **Số người gọi:** Hiển thị ID người gọi của bạn cho các bên khác đối với các cuộc gọi đi.
  - **Chuyển tiếp cuộc gọi:** Chuyển cuộc gọi đến tới một số điện thoại khác.
  - **Mã vùng tự động:** Cài đặt thiết bị để tự động chèn một tiền tố (mã khu vực hoặc quốc gia) trước số điện thoại.
  - **Chặn cuộc gọi:** Chặn cuộc gọi đến hoặc đi.
  - **Chờ cuộc gọi:** Cho phép cảnh báo cuộc gọi đến khi một cuộc gọi được tiến hành.
  - **Tự động gọi lại:** Bật tự động gọi lại cho các cuộc gọi không được kết nối hoặc bị cắt.
  - **Chế độ FDN:** Bật hoặc tắt chế độ FDN để hạn chế các cuộc gọi đến các số trong danh sách FDN. Nhập PIN2 được cung cấp cùng với thẻ SIM hoặc USIM.
- **Nhạc chuông và âm bàn phím:**
  - **Nhạc chuông:** Thêm hoặc chọn nhạc chuông báo các cuộc gọi đến.
  - **Rung:** Thêm hoặc lựa chọn một kiểu rung.
  - **Rung khi đổ chuông:** Cài đặt thiết bị rung và phát nhạc chuông khi có cuộc gọi đến.
  - **Âm quay số:** Cài đặt thiết bị để phát âm thanh khi bạn chạm vào các phím trên bàn phím.
- **Cài đặt riêng âm thanh cuộc gọi:** Chọn hoặc tùy chỉnh chất lượng âm thanh trong cuộc gọi khi tai nghe được kết nối.
- **Giảm nhiễu:** Cài đặt thiết bị để loại bỏ tiếng ồn xung quanh để bên kia có thể nghe được rõ hơn.
- **Ảnh video của bạn:** Chọn một hình ảnh để được hiển thị cho bên kia.
- **Dịch vụ thư thoại:** Chọn nhà cung cấp dịch vụ thư thoại của bạn.
- **Cài đặt thư thoại:** Nhập số để truy cập dịch vụ thư thoại. Số này lấy từ nhà cung cấp dịch vụ.
- **Âm thanh:** Chọn một nhạc chuông bạn muốn dùng để báo khi có thư thoại mới.
- **Rung:** Cài đặt thiết bị rung khi nhận được thư thoại.
- **Tài khoản:** Cài đặt thiết bị để nhận các cuộc gọi IP và thiết lập tài khoản của bạn cho các dịch vụ cuộc gọi IP.
- **Sử dụng cuộc gọi Internet:** Cài đặt để sử dụng các dịch vụ cuộc gọi IP cho tất cả các cuộc gọi hoặc chỉ cho các cuộc gọi IP.

## Danh bạ

Thay đổi cài đặt để sử dụng danh bạ.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Danh bạ**.

- **Chép/Xuất danh bạ:** Nhập hoặc xuất các danh bạ.
- **Danh bạ hiển thị:** Chọn danh bạ nào bạn muốn hiển thị.
- **Vuốt để gọi hoặc gửi tin nhắn:** Cài đặt thiết bị để gọi hoặc gửi tin nhắn khi bạn kéo một số liên lạc sang trái hoặc phải trong danh bạ.
- **Chỉ các danh bạ có số dt:** Cài đặt thiết bị để hiển thị các danh bạ chỉ có một số điện thoại.
- **Sắp xếp theo:** Chọn một tùy chọn để lọc các danh bạ.
- **Hiển thị danh bạ theo:** Chọn một tùy chọn để hiển thị các tên danh bạ.
- **Gửi thông tin danh bạ:** Chọn một phương pháp để chia sẻ danh bạ.
- **Tài khoản:** Thêm hoặc chỉnh sửa tài khoản để đồng bộ với các danh bạ.

## Email

Thay đổi các cài đặt để quản lý và gửi các email.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Email**.

- **Quản lý tài khoản:** Quản lý các tài khoản email hiện có hoặc thêm tài khoản mới.
- **Màn hình:** Thay đổi các cài đặt để hiển thị email.
- **Hiển thị mặc định:** Cài đặt thiết bị để mở một màn hình cụ thể sau khi bạn xóa các email.
- **Cài đặt người gửi ưu tiên:** Thay đổi các cài đặt cho người gửi ưu tiên.
- **Địa chỉ rác:** Thêm các địa chỉ email để khóa.
- **Hoãn gửi email:** Cài đặt thời gian thiết bị chờ trước khi gửi email sau khi bạn chạm vào phím gửi.

## Bộ sưu tập

Thay đổi các cài đặt sử dụng **Bộ sưu tập**.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Bộ sưu tập**.

- **Chỉ đồng bộ qua Wi-Fi:** Cài đặt thiết bị để chỉ đồng bộ nội dung chỉ khi kết nối Wi-Fi được bật lên.
- **Tag thông tin:** Cài đặt thiết bị để hiển thị các tag theo ngữ cảnh.
- **Tag khuôn mặt:** Đăng ký các khuôn mặt ở dạng hình ảnh làm các tag khuôn mặt.

## Internet

Thay đổi cài đặt cho việc sử dụng Internet.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Internet**.

- **Tài khoản:** Đăng nhập vào Samsung account.
- **Đặt trang chủ:** Cài đặt trang chủ mặc định.
- **Biểu mẫu tự động điền:** Cài đặt thiết bị tự động nhập thông tin người dùng, như: tên hoặc số điện thoại khi bạn điền vào các mẫu đơn trên trang web.
- **Riêng tư:** Quản lý dữ liệu cá nhân khi vào các trang web.
- **Màn hình và văn bản:** Thay đổi cài đặt, điều chỉnh kích thước font chữ và hơn thế nữa khi đang xem các trang web.
- **Cài đặt nội dung:** Thay đổi cài đặt để quản lý các cookie từ việc ghé thăm các trang web hoặc cài đặt hiển thị các cửa sổ pop-up hay không và hơn thế nữa.
- **Quản lý băng thông:** Thay đổi các cài đặt băng thông.

## Tin nhắn

Thay đổi cài đặt sử dụng tin nhắn.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **Tin nhắn**.

- **Ứng dụng nhắn tin mặc định:** Chọn ứng dụng mặc định để sử dụng cho việc nhắn tin.
- **Hiển thị:** Thay đổi cài đặt cho cửa sổ gửi tin nhắn, như kích thước font chữ, màu hình nền và hơn thế nữa.
- **Phản hồi nhanh:** Thêm và biên tập mẫu tin nhắn.
- **Tin nhắn:** Thay đổi cài đặt đối với tin nhắn văn bản.
- **Tin nhắn MMS:** Thay đổi cài đặt đối với tin nhắn đa phương tiện.
- **Xóa tin nhắn cũ:** Cài đặt thiết bị xóa tin nhắn cũ khi đạt đến số lượng tin nhắn tối đa.
- **Người gửi ưu tiên:** Cài đặt thiết bị để hiển thị danh sách người gửi ưu tiên.
- **Tin nhắn Push:** Cài đặt khoảng thời gian nghỉ giữa các cửa sổ pop-up thông báo có tin nhắn mới.
- **Tin nhắn quảng bá (CB):** Cài đặt thiết bị để nhận các tin nhắn quảng bá.
- **Thông báo:** Cài đặt thiết bị để thông báo cho bạn khi có tin nhắn mới.
- **Chữ ký:** Cài đặt thiết bị để hiển thị chữ ký của bạn ở tin nhắn.
- **Bộ lọc thư rác:** Cài đặt thiết bị để chặn các tin nhắn từ các số cụ thể hoặc có chứa các từ nhất định.
- **Trì hoãn gửi tin nhắn:** Cài đặt thời gian thiết bị chờ trước khi gửi tin nhắn sau khi bạn chạm vào phím gửi.
- **Chế độ an toàn:**
  - **Cho phép truy cập tất cả liên kết:** Cài đặt thiết bị để cho phép mở đường dẫn trong tin nhắn khi bạn chạm vào đường dẫn đó.
  - **Cảnh báo mối đe dọa tiềm ẩn:** Cài đặt thiết bị để cảnh báo bạn khi bạn cài đặt các ứng dụng hỗ trợ tính năng nhắn tin để ngăn chặn việc trục lợi.

## S Planner

Thay đổi cài đặt cho việc sử dụng **S Planner**.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **S Planner**.

- **Ngày đầu tiên trong tuần:** Chọn ngày đầu của một tuần.
- **Hiện số tuần:** Cài đặt thiết bị để hiển thị số tuần trong năm.
- **Ẩn tất cả các sự kiện bị từ chối:** Cài đặt thiết bị để ẩn các sự kiện nếu bạn có thư mời bị từ chối cho sự kiện.
- **Ẩn nhiệm vụ đã hoàn tất:** Cài đặt thiết bị để ẩn các nhiệm vụ đã hoàn thành.
- **Thời tiết:** Cài đặt thiết bị để hiển thị các dự báo thời tiết.
- **Khóa múi giờ:** Cài đặt thiết bị để cài đặt múi giờ không thay đổi khi di chuyển qua các múi giờ.
- **Chọn múi giờ:** Chọn múi giờ.
- **Xem ngày hôm nay theo:** Cài đặt lịch để sử dụng múi giờ của bạn hoặc chọn một múi giờ mong muốn.
- **Chọn kiểu cảnh báo:** Chọn các cài đặt nhắc nhở các sự kiện.
- **Âm báo:** Chọn một nhạc chuông cho các sự kiện hoặc nhiệm vụ.
- **Rung:** Cài đặt thiết bị để rung để nhắc nhở bạn các sự kiện hoặc nhiệm vụ.
- **Phản hồi nhanh:** Tạo mẫu để gửi các tin nhắn tới người tham dự sự kiện.

## S Voice

Thay đổi cài đặt nhận diện giọng nói.

Trên màn hình Cài đặt, chạm vào **S Voice**.

- **Language:** Chọn ngôn ngữ nhận dạng giọng nói.
- **Hide offensive words:** Ẩn các từ xúc phạm khỏi kết quả tìm kiếm bằng giọng nói.
- **About S Voice:** Xem thông tin phiên bản.
- **Open via the home key:** Cài đặt thiết bị khởi động **S Voice** khi bạn nhấn phím Trang chính hai lần.
- **Voice wake-up:** Cài đặt thiết bị để bắt đầu nhận diện giọng nói bằng cách nói lệnh đánh thức khi sử dụng **S Voice**.

- **Auto start speakerphone:** Cài đặt thiết bị để tự động bật micro dành cho điện thoại không cần tai nghe khi thực hiện cuộc gọi bằng **S Voice**.
- **Show body of message:** Cài đặt thiết bị để hiển thị nội dung tin nhắn mới.
- **Check missed events:** Đặt thiết bị để khởi chạy **S Voice** và thông báo cho bạn về các thông báo đã bị bỏ lỡ khi tai nghe được kết nối và bạn nhấn phím tai nghe.
- **Personal briefing:** Cài đặt thiết bị để hiển thị các sự kiện được lưu trong **S Planner** khi bạn sử dụng **S Voice**.
- **Erase S Voice data:** Xóa dữ liệu được sử dụng bởi **S Voice** từ server S Voice.
- **Home address:** Nhập địa chỉ nhà của bạn để sử dụng thông tin vị trí với tính năng khẩu lệnh.
- **Log in to Facebook:** Nhập thông tin tài khoản Facebook của bạn để sử dụng Facebook với **S Voice**.
- **Sign in to Twitter:** Nhập thông tin tài khoản Twitter của bạn để sử dụng Twitter với **S Voice**.

# Hỗ trợ

## Thông tin về Hỗ trợ

Các menu hỗ trợ là các tính năng đặc biệt dành cho những người chịu các khuyết tật về thể chất như thị lực kém hoặc suy giảm khả năng nghe.

Sử dụng phím Trang chính để mở các menu hỗ trợ

Phản hồi thoại (TalkBack)

Thay đổi kích thước font chữ

Phóng to màn hình

Cài đặt tính năng nhắc nhở thông báo

Đảo màu màn hình

Điều chỉnh màu

Cài đặt thông báo đèn flash

Tắt tất cả âm thanh

Cài đặt chú thích

Điều chỉnh cân bằng âm thanh

Âm thanh mono

Tự động phản hồi

Menu hỗ trợ

Cuộn thông minh

Cài đặt các tùy chọn độ trễ của việc chạm và giữ

Kiểm soát tương tác

Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Sử dụng chế độ một chạm

Quản lý các cài đặt hỗ trợ

Sử dụng các tính năng hữu ích khác

Để sử dụng menu hỗ trợ, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ**.

## Sử dụng phím Trang chính để mở các menu hỗ trợ

Bạn có thể truy cập menu hỗ trợ sau đây bằng cách nhấn nhanh phím Trang chính ba lần.

- Hỗ trợ
- TalkBack
- Màu âm bản
- Kiểm soát tương tác

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Truy cập trực tiếp**, rồi chạm vào công tắc **Truy cập trực tiếp** để bật. Sau đó, chọn một menu hỗ trợ để mở khi bạn nhấn nhanh phím Trang chính ba lần.

Nếu bạn chọn nhiều hơn một menu, thiết bị sẽ hiển thị cửa sổ hội thoại hỏi bạn muốn sử dụng menu nào mỗi khi bạn nhấn nhanh phím Trang chính ba lần. Để bật **Kiểm soát tương tác** trên menu hỗ trợ, bật tính năng này. Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Kiểm soát tương tác** rồi chạm vào công tắc **Kiểm soát tương tác** để bật.

## Phản hồi thoại (TalkBack)

### Bật hoặc tắt TalkBack

Khi bật TalkBack, thiết bị sẽ đọc to văn bản trên màn hình hoặc các tính năng được chọn. Tính năng này rất hữu dụng nếu bạn khó nhìn màn hình.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack**.
- 2 Chạm vào công tắc **TalkBack** để bật.  
Để tắt TalkBack, chạm vào công tắc **TalkBack** và chạm nhanh hai lần vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình.
- 3 Chạm vào **OK**.  
Để tắt TalkBack, chạm vào **OK** và chạm nhanh hai lần vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình.



Khi bạn bật TalkBack, thiết bị sẽ đưa ra phản hồi thoại và đọc to các tính năng bạn chọn. Ngoài ra, thiết bị cung cấp các phản hồi bằng giọng nói khi màn hình tắt, khi bạn có thông báo mới và nhiều hơn thế.

Khi bạn bật **Khám phá bằng cách chạm** trong khi sử dụng TalkBack, thiết bị sẽ đọc to các mục đã chọn. Trước hết, thiết bị đọc to những mục trên màn hình khi bạn chạm vào chúng. Sau đó, thiết bị sẽ thực hiện chức năng hoặc mở ứng dụng nếu bạn chạm vào nhanh vào bất kỳ điểm nào trên màn hình hai lần. Nếu **Khám phá bằng cách chạm** được bật, thiết bị không thể thực hiện nhiều tính năng khác nhau mà cần phải điều khiển bằng ngón tay.

Để mở **Khám phá bằng cách chạm**, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** và chọn **Khám phá bằng cách chạm**.



Một số tính năng không khả dụng khi bạn đang sử dụng TalkBack.

## Điều chỉnh màn hình bằng thao tác ngón tay

Bạn có thể sử dụng nhiều thao tác ngón tay khác nhau để điều khiển màn hình trong khi đang sử dụng TalkBack. Nếu **Khám phá bằng cách chạm** bị tắt, thiết bị không thể thực hiện một số tính năng đòi hỏi các thao tác ngón tay.

Để mở **Khám phá bằng cách chạm**, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** và chọn **Khám phá bằng cách chạm**.

- Khám phá màn hình: Đặt một đầu ngón tay trên màn hình và di chuyển đầu ngón tay để khám phá màn hình. Chọn và giữ một mục và thiết bị sẽ đọc lên mục đó. Khi bạn thả đầu ngón tay, mục dưới đầu ngón tay đã được chọn.
- Chọn các mục: Chạm vào một mục để chọn nó. Hoặc chọn và giữ một mục khi đang xem màn hình, sau đó thả ngón tay.
- Mở một mục được chọn: Trong khi các mục đã chọn được đọc lên, khi bạn nghe thấy mục bạn muốn, hãy thả ngón tay khỏi mục đó. Sau đó chạm nhanh vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình hai lần.
- Chọn mục trước đó: Cuộn nhanh lên trên hoặc sang trái trên màn hình bằng một đầu ngón tay.

- Chọn mục tiếp theo: Cuộn nhanh xuống hoặc sang phải trên màn hình bằng một đầu ngón tay.
- Cuộn các danh sách: Cuộn màn hình lên hoặc xuống, sử dụng hai ngón tay.
- Quay lại trang trước: Cuộn màn hình sang phải, sử dụng hai ngón tay.
- Di chuyển tới trang tiếp theo: Cuộn màn hình sang trái, sử dụng hai ngón tay.
- Mở khóa màn hình: Cuộn màn hình theo bất kỳ hướng nào trong vùng màn hình bị khóa bằng hai đầu ngón tay.
- Mở bảng thông báo: Kéo phía trên của màn hình xuống, bằng hai ngón tay.
- Mở cửa sổ cài đặt nhanh: Kéo phía trên đầu của màn hình xuống dưới bằng ba ngón tay.

Bạn có thể thiết lập cài đặt cử chỉ đầu ngón tay cho TalkBack trong **Quản lý cử chỉ**. Xem [Cấu hình cài đặt thao tác ngón tay](#) để biết thêm thông tin.

## Cấu hình cài đặt thao tác ngón tay

Khi bạn sử dụng TalkBack, bạn có thể thực hiện các hành động sử dụng các thao tác ngón tay. Bạn có thể thực hiện các hành động như quay lại màn hình trước, mở màn hình chờ và hơn thế nữa. Cấu hình các thao tác ngón tay trước khi sử dụng chúng.

### Cấu hình cài đặt cho các cử chỉ theo chiều dọc

Bạn có thể sử dụng các thao tác dọc hai phần bằng cách kéo đầu ngón tay của bạn lên trên hoặc xuống dưới từ cuối màn hình hoặc ngược lại.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** → **Quản lý cử chỉ** → **Cử chỉ dọc hai phần**. Sau đó chọn một trong các tính năng sau:

- **Di chuyển tới mục đầu tiên và cuối cùng trên màn hình:** Khi bạn kéo đầu ngón tay lên trên và sau đó kéo xuống dưới trên màn hình, mục đầu tiên trên đầu của màn hình sẽ được chọn. Khi bạn kéo một đầu ngón tay xuống dưới và sau đó kéo hướng lên trên màn hình, mục cuối ở dưới màn hình sẽ được chọn.
- **Duyệt qua chi tiết đọc:** Khi bạn kéo một đầu ngón tay hướng lên và sau đó kéo hướng xuống trên màn hình, mục đọc sẽ thay đổi. Mục đọc thay đổi đối với trang, đoạn, dòng, từ, ký tự và các nội dung mặc định. Khi bạn kéo một đầu ngón tay hướng xuống và sau đó kéo hướng lên trên màn hình, các mục đọc sẽ thay đổi theo thứ tự ngược lại.

## Cấu hình cài đặt cho các thao tác phím tắt

Sử dụng tính năng này để cấu hình tám thao tác phím tắt. Bạn có thể cấu hình các thao tác như kéo ngón tay lên sau đó kéo sang phải mà không thả ra và nhiều hơn thế nữa. Bạn có thể thay đổi các thao tác phím tắt hoặc chỉ định các tính năng cho các phím tắt trống.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** → **Quản lý cử chỉ**. Chọn một thao tác, sau đó chỉ định một tính năng cho thao tác đó.

Có thể thực hiện các tính năng sau:

- **Nút quay lại:** Quay trở lại màn hình trước.
- **Nút trang chủ:** Mở màn hình chờ.
- **Nút ứng dụng gần đây:** Mở danh sách các ứng dụng được sử dụng gần đây.
- **Mở thông báo:** Mở bảng thông báo.
- **Mở trình đơn ngữ cảnh toàn cầu:** Mở menu ngữ cảnh toàn cầu. Chạm và giữ màn hình để mở menu ngữ cảnh toàn cầu vòng tròn. Bạn có thể sử dụng các tính năng, như **Điều hướng nhanh**, **Đọc từ phía trên cùng**, **Đánh vần câu nói sau cùng** và **Đọc từ mục tiếp theo**. Sau đó khám phá các menu bằng cách vẽ một vòng tròn sử dụng ngón tay mà không thả ngón tay đó ra. Khi bạn tìm thấy menu bạn muốn, hãy thả ngón tay khỏi menu để lựa chọn menu đó.

Chạm vào **Tạm dừng phản hồi** trên cùng bên trái của màn hình để tạm dừng phản hồi giọng nói.

Chạm vào **Cài đặt TalkBack** trên cùng bên phải của màn hình để truy cập cài đặt TalkBack. Xem [Cấu hình thiết lập cho TalkBack](#) để biết thêm thông tin.

- **Mở trình đơn ngữ cảnh địa phương:** Mở menu ngữ cảnh trong nước. Bạn có thể chọn một đơn vị để đọc văn bản trên màn hình. Khi bạn sử dụng tính năng này trong khi đang nhập văn bản, menu ngữ cảnh, như menu kiểm soát con trỏ, khả dụng. Chạm và giữ màn hình để mở menu ngữ cảnh vòng tròn. Sau đó khám phá các menu bằng cách vẽ một vòng tròn sử dụng ngón tay mà không thả ngón tay đó ra. Khi bạn tìm thấy menu bạn muốn, hãy thả ngón tay khỏi menu để lựa chọn menu đó.
- **Đọc từ phía trên cùng:** Đọc to lần lượt các mục từ mục đầu tiên đến mục cuối cùng.
- **Đọc từ mục tiếp theo:** Đọc to lần lượt các mục bắt đầu từ mục bên cạnh mục được chọn theo thứ tự.

## Thay đổi mục đang đọc

Khi bạn sử dụng TalkBack, bạn có thể nghe đoạn văn bản trên màn hình. Bạn có thể kéo ngón tay lên, xuống, sang trái hoặc phải để chọn đoạn văn bản bạn muốn đọc. Theo mặc định, thiết bị sẽ đọc to văn bản trên vùng được chọn. Hoặc bạn có thể cài đặt thiết bị để đọc văn bản trong các mục đọc khác nhau như dòng hoặc đoạn văn bản.

## Thay đổi các mục đọc bằng cách sử dụng menu ngữ cảnh cục bộ

- 1 Chọn một đoạn ký tự để đọc.
- 2 Kéo đầu ngón tay lên trên và sau đó sang phải mà không thả đầu ngón tay đó để mở menu ngữ cảnh trong nước.
- 3 Chạm và giữ màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn bằng một đầu ngón tay để khám phá menu. Sau đó thả ngón tay khi bạn nghe thấy **Thay đổi độ chi tiết**.
- 4 Chạm và giữ lại màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn bằng một đầu ngón tay để khám phá menu. Sau đó thả ngón tay khi bạn nghe thấy mục đọc mà bạn muốn.

Để thay đổi thao tác phím tắt để mở menu ngữ cảnh cục bộ, xem thêm [Cấu hình cài đặt cho các thao tác phím tắt](#).

## Thay đổi các mục đọc sử dụng các thao tác đọc hai phần

Khi bạn kéo một đầu ngón tay hướng lên và sau đó kéo hướng xuống trên màn hình, thiết bị đọc sẽ thay đổi. Mục đọc thay đổi đối với trang, đoạn, dòng, từ, ký tự và các nội dung mặc định. Khi bạn kéo một đầu ngón tay hướng xuống và sau đó kéo hướng lên trên màn hình, các mục đọc sẽ thay đổi theo thứ tự ngược lại.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** → **Quản lý cử chỉ** → **Cử chỉ đọc hai phần** → **Duyệt qua chi tiết đọc**.

Bạn có thể nghe phần văn bản gần phần văn bản mới chọn sử dụng đơn vị đọc hiện tại. Để nghe phần văn bản tiếp theo, kéo ngón tay xuống dưới hoặc sang phải trên màn hình. Đồng thời, bạn có thể nghe phần văn bản trước phần văn bản mới chọn sử dụng đơn vị đọc hiện tại. Để nghe mục trước, kéo ngón tay lên trên hoặc sang trái trên màn hình.

## Tạm dừng TalkBack

Mở Trình đơn ngữ cảnh toàn cục bằng cách kéo ngón tay của bạn xuống dưới và sau đó kéo sang phải trên màn hình mà không được thả tay ra. Khi bạn chọn **Tạm dừng phản hồi** ở phần trên bên trái của màn hình, TalkBack sẽ tạm dừng.

Khi TalkBack được tạm dừng, bạn có thể tiếp tục bằng cách bật màn hình hoặc bằng các phương pháp khác. Để thay đổi phương pháp tiếp tục TalkBack, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** → **Tiếp tục sau khi tạm dừng**. Sau đó chọn một tùy chọn.

Để thay đổi thao tác phím tắt để mở Trình đơn ngữ cảnh toàn cục, xem thêm [Cấu hình cài đặt cho các thao tác phím tắt](#).

## Sử dụng tính năng điều hướng nhanh

Với tính năng điều hướng nhanh, bạn có thể truy cập menu bằng cách vẽ một vòng tròn trên màn hình mà không cần cuộn lên trên hoặc xuống dưới để chọn một mục.

Mở Trình đơn ngữ cảnh toàn cục bằng cách kéo ngón tay của bạn xuống dưới và sau đó kéo sang phải trên màn hình mà không được thả tay ra. Chạm và giữ màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn xung quanh menu bằng một đầu ngón tay để khám phá menu. Sau đó thả ngón tay khi bạn nghe thấy **Điều hướng nhanh**. Chạm lại màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn xung quanh menu bằng một đầu ngón tay để khám phá menu. Sau đó thả ngón tay khi bạn nghe thấy menu mà bạn muốn.

## Thêm và quản lý các nhãn ảnh

Bạn có thể chỉ định nhãn cho các hình ảnh trên màn hình. Thiết bị đọc to các nhãn khi các hình ảnh đã được chọn. Thêm nhãn vào ảnh chưa dán nhãn bằng cách sử dụng Trình đơn ngữ cảnh cục bộ.

Mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ bằng cách kéo ngón tay của bạn lên trên và sau đó kéo sang phải trên màn hình mà không được thả tay ra. Chạm và giữ màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn xung quanh menu bằng một đầu ngón tay để khám phá menu. Khi bạn nghe thấy thêm menu nhãn, hãy thả ngón tay để gắn nhãn.

Để xem các nhãn, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt** → **Quản lý nhãn tùy chỉnh**.

## Cấu hình thiết lập cho TalkBack

Cấu hình cài đặt cho TalkBack để sử dụng thuận tiện.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **TalkBack** → **Cài đặt**.

Ngoài ra, mở Trình đơn ngữ cảnh toàn cục bằng cách kéo ngón tay của bạn xuống dưới và sau đó kéo sang phải trên màn hình mà không được thả tay ra. Sau đó kéo đầu ngón tay của bạn lên trên cùng bên phải của màn hình và thả đầu ngón tay khi bạn nghe thấy **Cài đặt TalkBack**.

- **Âm lượng tiếng nói:** Điều chỉnh mức âm lượng cho phản hồi bằng giọng nói.  
Âm lượng phản hồi thoại có thể thay đổi tùy vào âm lượng truyền thông. Để điều chỉnh âm lượng công cụ, nhấn phím Âm lượng lên hoặc xuống trong khi đang nghe phản hồi giọng nói. Hoặc, trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Âm thanh** → **Âm lượng** và sau đó kéo thanh điều chỉnh âm lượng cho nội dung truyền thông sang trái hoặc phải.
- **Sử dụng các thay đổi độ cao:** Cài đặt thiết bị đọc lên phần văn bản ở âm vực thấp khi nó được nhập sử dụng bàn phím.
- **Tiếng vọng bàn phím:** Cài đặt thiết bị để đọc to văn bản mà bạn nhập bằng bàn phím khi bạn chạm vào phím dấu cách.
- **Nói khi màn hình tắt:** Cài đặt thiết bị để cung cấp phản hồi thoại khi màn hình tắt.
- **Sử dụng cảm biến tiệm cận:** Cài đặt thiết bị để dừng phản hồi thoại khi bạn đặt tay lên cảm biến ở phía trên thiết bị. Để tiếp tục phản hồi thoại, chạm vào màn hình.
- **Lắc để bắt đầu đọc liên tục:** Cài đặt thiết bị để đọc lên văn bản trên màn hình khi bạn lắc thiết bị. Bạn có thể chọn từ các tốc độ rung khác nhau.
- **Nói ID người gọi:** Cài đặt để thiết bị đọc lên tên người gọi khi đang có một cuộc gọi đến.
- **Phản hồi bằng rung:** Cài đặt thiết bị rung khi bạn khám phá màn hình.
- **Phản hồi bằng âm thanh:** Cài đặt thiết bị để phát ra âm thanh khi bạn điều khiển màn hình, như cuộn màn hình, .v.v.

- **Âm thanh tiếng nói tập trung:** Cài đặt thiết bị để vặn nhỏ âm lượng công cụ truyền thông khi thiết bị đọc lên một mục.
- **Âm lượng âm thanh:** Điều chỉnh âm lượng của âm thanh được phát khi bạn chạm vào màn hình để điều chỉnh nó. Tính năng này khả dụng khi **Phản hồi bằng âm thanh** được chọn.
- **Khám phá bằng cách chạm:** Cài đặt thiết bị để đọc lên các mục dưới đầu ngón tay. Khi bạn nghe thấy mục bạn muốn, nhấc ngón tay lên và chạm nhanh hai lần vào bất kỳ chỗ nào trên màn hình để mở mục đó. Bạn có thể di chuyển đến trang mà bạn muốn bằng cách dùng hai ngón tay cuộn màn hình sang trái hoặc sang phải. Để biết thêm về việc điều khiển màn hình sử dụng tính năng khám phá bằng cách chạm, xem thêm [Điều chỉnh màn hình bằng thao tác ngón tay](#) để biết thêm thông tin.
- **Tự động cuộn danh sách:** Cài đặt thiết bị để tự động cuộn qua danh mục còn lại không được hiển thị trên màn hình và đọc lên các mục.
- **Chọn bằng cách nhấn một lần:** Cài đặt thiết bị để mở mục được chọn bằng cách chạm vào nó một lần.
- **Khởi chạy hướng dẫn "Khám phá bằng cách chạm":** Xem hướng dẫn sử dụng tính năng Khám phá bằng cách chạm.
- **Quản lý cử chỉ:** Chọn các hoạt động cần thực hiện sử dụng các thao tác ngón tay. Xem [Cấu hình cài đặt thao tác ngón tay](#) để biết thêm thông tin.
- **Quản lý nhãn tùy chỉnh:** Xem các nhãn bạn đã thêm.
- **Tiếp tục sau khi tạm dừng:** Chọn một phương pháp tiếp tục phản hồi thoại.
- **Cài đặt của nhà phát triển:** Cài đặt các tùy chọn để phát triển ứng dụng.

## Sử dụng thiết bị với màn hình bị tắt

Cài đặt thiết bị để luôn tắt màn hình nhằm giữ nội dung trên màn hình riêng tư. Màn hình không bật khi bạn nhấn các phím ngoài hoặc chạm vào màn hình. Đồng thời, các tính năng mới bật cũng không tắt đi.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn**, sau đó đánh dấu chọn **Màn hình tối**. Bạn có thể bật hoặc tắt tính năng này bằng cách nhấn hai lần phím Nguồn.

## Sử dụng tính năng nhập khóa nhanh

Cài đặt thiết bị để nhập một ký tự khi bạn thả ngón tay khỏi ký tự trên bàn phím. Bạn có thể sử dụng tính năng này để nhập các ký tự thay vì thả ngón tay ra và chạm hai lần vào màn hình.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn**, sau đó đánh dấu chọn **Nhập liệu nhanh**.

## Đọc lên mật mã


Cài đặt thiết bị để đọc lên mật mã khi bạn nhập mật mã trong khi đang bật TalkBack. Sử dụng tính năng này để đảm bảo rằng bạn đang nhập đúng mật mã.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn**, sau đó đánh dấu chọn **Đọc mật mã**.

## Cài đặt các tính năng văn bản sang giọng nói

Thay đổi các cài đặt cho các tính năng văn bản sang giọng nói được sử dụng khi TalkBack được bật như các ngôn ngữ, tốc độ, .v.v.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **Tùy chọn văn bản sang giọng nói**, sau đó sử dụng các chức năng sau:

- **Công cụ văn bản sang giọng nói Samsung / Bộ chuyển văn bản thành giọng nói của Google:** Chọn một công cụ để thực hiện tính năng văn bản sang giọng nói.
- **Tốc độ nói:** Chọn tốc độ cho tính năng tổng hợp giọng nói.
- **Nghe ví dụ:** Nghe một đoạn văn bản được đọc làm ví dụ. Nếu thiết bị không thể đọc to các mẫu, chạm vào  → **Cài đặt dữ liệu thoại** để tải và cài đặt dữ liệu thoại cho tính năng văn bản sang giọng nói.
- **Trạng thái ngôn ngữ mặc định:** Xem trạng thái của ngôn ngữ hiện tại cài đặt cho tính năng văn bản sang giọng nói.



## Sử dụng bàn phím để nhập văn bản

Để hiển thị bàn phím, chạm vào ô văn bản và sau đó chạm nhanh hai lần vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình.


Khi bạn chạm vào bàn phím bằng ngón tay, thiết bị sẽ đọc lên các phím ký tự bên dưới ngón tay bạn. Khi bạn nghe thấy ký tự bạn muốn, hãy thả ngón tay khỏi menu để lựa chọn ký tự đó. Ký tự được nhập và thiết bị sẽ đọc lên văn bản đó.

Nếu **Nhập liệu nhanh** chưa được bật, thả đầu ngón tay của bạn khỏi ký tự bạn muốn và sau đó chạm nhanh hai lần vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình. Để bật tính năng nhập nhanh, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn**, sau đó đánh dấu chọn **Nhập liệu nhanh**.

## Nhập các ký tự bổ sung

Chạm và giữ một phím trên bàn phím. Nếu các ký tự bổ sung khả dụng thông qua phím, một cửa sổ pop-up sẽ xuất hiện bên trên bàn phím hiển thị các ký tự. Để chọn một ký tự, kéo ngón tay của bạn trên màn hình đến khi bạn nghe thấy ký tự bạn muốn và sau đó thả ra.

## Thay đổi ngôn ngữ nhập

Để thêm các ngôn ngữ nhập, mở màn hình Ứng dụng và chạm vào **Cài đặt** → **Ngôn ngữ và bàn phím**. Sau đó chạm vào  cạnh **Bàn phím Samsung** → **Chọn ngôn ngữ nhập** và chọn các ngôn ngữ sẽ sử dụng.

Để thay đổi ngôn ngữ nhập, chạm vào .

## Chỉnh sửa văn bản

Sử dụng Trình đơn ngữ cảnh cục bộ để di chuyển con trỏ hoặc sao chép và dán văn bản.

Mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ bằng cách kéo ngón tay của bạn lên trên và sau đó kéo sang phải trên màn hình mà không được thả tay ra. Chạm và giữ màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn xung quanh menu bằng một đầu ngón tay để khám phá menu. Sau đó thả ngón tay khi bạn nghe thấy **Thay đổi độ chi tiết**. Chạm lại màn hình và sau đó vẽ một vòng tròn xung quanh menu để khám phá menu. Sau đó thả ngón tay khi bạn nghe thấy mục đọc mà bạn muốn.



Khi bạn chỉnh sửa văn bản, cài đặt mục đọc tới mỗi từ hoặc ký tự cho thuận tiện. Ở chế độ lựa chọn, thiết bị chọn văn bản theo mục đọc bạn đã chọn.

Kéo một đầu ngón tay lên, xuống, sang trái hoặc sang phải để nghe văn bản. Khi văn bản bạn muốn chỉnh sửa được đọc lên, sử dụng các hành động sau đây:

- Xóa văn bản: Chạm vào phím xóa trên bàn phím.
- Chọn văn bản bằng cách sử dụng chế độ chọn: Bật chế độ chọn để chọn và nghe văn bản. Để bật chế độ chọn, mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ và chọn **Điều khiển con trỏ** → **Bắt đầu chế độ chọn**. Cuộn sang trái hoặc phải để nghe văn bản trước hoặc gần với đoạn văn bản vừa chọn. Để tắt chế độ chọn, mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ và chọn **Điều khiển con trỏ** → **Kết thúc chế độ chọn**.
- Chọn toàn bộ văn bản: Mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ và chọn **Điều khiển con trỏ** → **Chọn tất cả**. Tất cả văn bản trong tài liệu sẽ được chọn.
- Sao chép hoặc cắt bớt văn bản: Chọn văn bản sử dụng Trình đơn ngữ cảnh cục bộ. Sau đó mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ và chọn **Điều khiển con trỏ**. Chọn **Sao chép** để sao chép văn bản đã chọn hoặc chọn **Cắt** để cắt đoạn văn bản đã chọn. Văn bản được chọn được sao chép vào bộ nhớ tạm.
- Dán đoạn văn bản: Đặt con trỏ ở điểm muốn chèn văn bản, mở Trình đơn ngữ cảnh cục bộ sau đó chọn **Điều khiển con trỏ** → **Dán**.

## Nhập văn bản bằng giọng nói

Bạn có thể nhập văn bản bằng giọng nói. Để hiển thị bàn phím, chạm vào ô nhập văn bản và sau đó chạm nhanh hai lần vào bất kỳ vị trí nào trên màn hình.

Khi bạn chạm và giữ , thiết bị hiển thị một cửa sổ pop-up chỉ ra các tùy chọn bàn phím. Kéo một đầu ngón tay của bạn trên màn hình mà không thả nó ra. Khi  đã được chọn, hãy thả ngón tay của bạn ra. Sau đó nói một từ bạn muốn nhập vào ô văn bản. Các từ được nói xuất hiện dưới dạng văn bản trên màn hình và thiết bị sẽ đọc to chúng.

Để nhập thêm văn bản, chọn phím micro và nói các từ đó.

## Thay đổi ngôn ngữ nhập

Khi đang nhập văn bản bằng giọng nói, chọn **Tiếng Việt (Việt Nam)** và chọn một ngôn ngữ để thay đổi ngôn ngữ nhập.

Để thêm các ngôn ngữ vào danh sách, chọn **Tiếng Việt (Việt Nam)** → **Thêm ngôn ngữ khác**, bỏ chọn **Tự động** và sau đó chọn các ngôn ngữ sẽ sử dụng.

## Thay đổi kích thước font chữ

Sử dụng tính năng này để thay đổi kích thước font chữ. Thiết bị cung cấp các kích thước font chữ khác nhau để khiến việc sử dụng thiết bị của những người khiếm thính trở nên dễ dàng hơn. Cài đặt kích thước font chữ về **Rất lớn** có thể không khả dụng ở một số ứng dụng.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **Kích thước font**.

## Phóng to màn hình

Sử dụng tính năng này để phóng to màn hình và phóng to một vùng cụ thể.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **Thao tác phóng to**, rồi chạm vào công tắc **Thao tác phóng to** để bật.

- Phóng to và thu nhỏ: Chạm nhanh ba lần vào màn hình để phóng to một vùng nhất định. Chạm nhanh lại ba lần vào màn hình để quay lại.
- Khám phá màn hình bằng cách cuộn: Sử dụng hai ngón tay để cuộn qua màn hình được khuếch đại.
- Điều chỉnh tỷ lệ thu phóng: Chạm vào màn hình bằng hai ngón tay trên màn hình được khuếch đại. Sau đó mở rộng hai ngón tay ra hoặc chụm chúng lại để điều chỉnh tỷ lệ.



- Bàn phím trên màn hình không thể được khuếch đại.
- Khi tính năng này được bật, hoạt động của một số ứng dụng, như **Điện thoại** và **Máy tính**, có thể bị ảnh hưởng.

## Cài đặt tính năng nhắc nhở thông báo

Sử dụng tính năng này để thông báo cho bạn về các thông báo mà bạn vẫn chưa kiểm tra vào thời gian nghỉ.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **Lời nhắc thông báo**, rồi chạm vào công tắc **Lời nhắc thông báo** để bật.

Để cài đặt khoảng nghỉ giữa các lần nhắc nhở, chạm vào **Thời lượng nhắc nhở**.

## Đảo màu màn hình

Sử dụng tính năng này để cải thiện tính hiển thị rõ của màn hình và để giúp người dùng nhận ra văn bản trên màn hình một cách dễ dàng hơn. Khi tính năng này được mở, thiết bị hiển thị hình âm bản đã đảo các màu trên màn hình. Việc đảo màu khiến cho độ tương phản đen trắng tăng lên.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn**, sau đó đánh dấu chọn **Màu âm bản**.

## Điều chỉnh màu

Sử dụng tính năng này để điều chỉnh cách thức hiển thị màu trên màn hình nếu bạn gặp khó khăn trong việc phân biệt các màu. Thiết bị thay đổi màu thành các màu dễ nhận ra hơn.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nhìn** → **Điều chỉnh màu sắc**.
- 2 Chạm vào công tắc **Điều chỉnh màu sắc** để bật.
- 3 Chạm vào **Bắt đầu**.
- 4 Sắp xếp các mảnh màu theo thứ tự về độ tương đồng, bắt đầu từ màu cơ bản.
- 5 Khi đã hoàn tất việc điều chỉnh này, chạm vào **H.tất**.  
Nếu bạn có thể phân biệt màu sắc, không cần thiết phải điều chỉnh thêm.
- 6 Nếu các màu vẫn không thể được phân biệt, chạm vào **Máy ảnh** hoặc **Hình ảnh**.
- 7 Kéo thanh điều chỉnh màu sang phải hoặc trái và chạm vào **H.tất**.  
Để điều chỉnh lại màu sắc, chạm vào **⋮** → **Chỉnh lại màu**.

## Cài đặt thông báo đèn flash

Cài đặt flash nhấp nháy khi có cuộc gọi đến, tin nhắn mới hoặc thông báo.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe**, sau đó đánh dấu chọn **Flash thông báo**.

## Tắt tất cả âm thanh

Cài đặt thiết bị tắt tất cả âm thanh thiết bị như âm thanh công cụ truyền thông và giọng của người gọi trong suốt cuộc gọi.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe**, sau đó đánh dấu chọn **Tắt tất cả âm thanh**.

## Cài đặt chú thích

### Chú thích Samsung

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe** → **Phụ đề Samsung (CC)**, rồi chạm vào công tắc **Phụ đề (CC)** để bật.

Sử dụng các tùy chọn sau:

- **Căn chỉnh:** Thay đổi vị trí chú thích.
- **Font:** Thay đổi loại font chữ.
- **Cỡ font:** Thay đổi kích thước font chữ.
- **Viền:** Thay đổi lề đoạn phụ đề.
- **Font:** Thay đổi màu và độ rõ của văn bản.
- **Màu nền:** Thay đổi màu và độ rõ của nền ô chú thích.
- **Cửa sổ chú thích:** Thay đổi màu và độ rõ của cửa sổ chú thích.

## Ghi chú Google

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe** → **Phụ đề Google (CC)**, rồi chạm vào công tắc **Phụ đề Google (CC)** để bật.

Sử dụng các tùy chọn sau:

- **Ngôn ngữ:** Chọn ngôn ngữ hiển thị cho đoạn ghi chú.
- **Kích cỡ văn bản:** Thay đổi kích thước font chữ.
- **Kiểu chú thích:** Thay đổi mẫu ghi chú.

## Điều chỉnh cân bằng âm thanh

Cài đặt thiết bị để điều chỉnh cân bằng âm thanh khi sử dụng tai nghe.

Để điều chỉnh cân bằng âm thanh, kết nối một tai nghe với thiết bị. Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe** → **Cân bằng âm thanh**. Kéo thanh điều chỉnh sang trái hoặc phải và điều chỉnh cân bằng âm thanh, sau đó chạm vào **Đặt**.

## Âm thanh mono

Cài đặt thiết bị để chuyển đổi đầu ra âm thanh từ âm thanh nổi sang mono khi kết nối tai nghe. Đầu ra mono kết hợp âm thanh nổi thành một tín hiệu được phát qua tất cả loa của tai nghe. Sử dụng tính năng này nếu bạn bị suy giảm khả năng nghe hoặc nếu một đầu tai nghe thuận tiện hơn.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe**, sau đó đánh dấu chọn **Âm thanh mono**.

## Tự động phản hồi

Cài đặt thiết bị để rung khi phát âm thanh trong các ứng dụng đã tải về, như trò chơi.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Nghe**, sau đó đánh dấu chọn **Tự động phản hồi**.



Một số ứng dụng có thể không hỗ trợ tính năng này.

## Menu hỗ trợ

### Hiển thị biểu tượng phím tắt hỗ trợ

Cài đặt thiết bị để hiển thị biểu tượng phím tắt hỗ trợ. Bạn có thể sử dụng biểu tượng để truy cập các ứng dụng, tính năng và cài đặt bằng cách chạm vào các menu hỗ trợ trên biểu tượng. Kiểm soát thiết bị bằng cách chạm vào menu hỗ trợ trên biểu tượng mà không phải khám phá màn hình. Khi tính năng này được khởi chạy, **Chế độ một chạm** được bật.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Menu hỗ trợ**.
- 2 Chạm vào công tắc **Menu hỗ trợ** để bật.  
Biểu tượng phím tắt hỗ trợ xuất hiện ở góc phải bên dưới màn hình.
- 3 Chạm vào **Tay thuận** để di chuyển biểu tượng phím tắt hỗ trợ tới một vị trí thuận tiện.

### Truy cập các menu







Biểu tượng phím tắt hỗ trợ xuất hiện như một biểu tượng nổi để cho phép truy cập dễ dàng vào menu trợ giúp từ bất cứ màn hình nào.

Khi bạn chạm vào biểu tượng phím tắt hỗ trợ, biểu tượng sẽ mở rộng và xuất hiện các menu hỗ trợ trên biểu tượng. Chạm vào mũi tên bên trên hoặc bên dưới để di chuyển tới các bảng khác hoặc cuộn màn hình lên hoặc xuống để chọn các menu khác.

## Sử dụng con trỏ

Trên menu hỗ trợ, chạm vào **Con trỏ**. Con trỏ và vị trí cảm ứng mà con trỏ có thể được điều khiển được hiển thị trên màn hình. Bạn có thể kiểm soát màn hình bằng việc di chuyển nhẹ đầu ngón tay trên vùng cảm ứng. Kéo ngón tay của bạn trên khu vực cảm ứng để di chuyển con trỏ. Đồng thời, chạm vào màn hình để chọn các mục dưới con trỏ.

Sử dụng các tùy chọn sau:

-  /  : Chọn một mục hoặc cuộn sang trái hoặc sang phải trên màn hình.
-  /  : Cuộn lên hoặc xuống màn hình.
-  : Di chuyển khu vực cảm ứng đến vị trí khác.
-  : Đóng khu vực cảm ứng.

Để thay đổi cài đặt con trỏ, mở màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Menu hỗ trợ**, chạm vào công tắc **Menu hỗ trợ** để bật. Sau đó, sử dụng các tùy chọn trong **CÀI ĐẶT BÀN RÊ VÀ CON TRỎ**.



## Sử dụng các menu hỗ trợ tăng cường

Cài đặt thiết bị để hiển thị các menu hỗ trợ tăng cường cho các ứng dụng đã chọn. Ví dụ, khi bạn khởi động **Tin nhắn**, các chức năng tìm kiếm và soạn thảo sẽ xuất hiện trên menu hỗ trợ.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Menu hỗ trợ** → **Trợ giúp nâng cao**, chạm vào công tắc **Trợ giúp nâng cao** để bật và sau đó chọn các ứng dụng.

## Chỉnh sửa menu hỗ trợ

Bạn có thể sử dụng tính năng này để chỉnh sửa các menu trên phím tắt hỗ trợ.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Menu hỗ trợ**, chạm vào công tắc **Menu hỗ trợ** để bật rồi chạm vào **Sửa**. Để thêm hoặc xóa các menu, chạm vào  hoặc .



## Cuộn thông minh

Cài đặt thiết bị để cuộn màn hình lên hoặc xuống bằng cách nghiêng đầu của bạn hoặc thiết bị. Bạn có thể sử dụng tính năng này trong khi xem các email hoặc trang web.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Cuộn thông minh**, sau đó chạm vào công tắc **Cuộn thông minh** để kích hoạt.

Sử dụng các tùy chọn sau:

- **Nghiêng đầu:** Cài đặt thiết bị để cuộn màn hình lên hoặc xuống khi bạn nghiêng đầu của bạn lên trên hoặc xuống dưới.
- **Nghiêng thiết bị:** Cài đặt thiết bị để cuộn màn hình lên hoặc xuống khi bạn nghiêng thiết bị về phía trước hoặc ra sau.
- **Tốc độ:** Điều chỉnh tốc độ để cuộn màn hình.
- **Hiển thị phản hồi trực quan:** Đặt thiết bị để hiển thị biểu tượng phản hồi trực quan khi thiết bị nhận ra hành động của bạn.

## Cài đặt các tùy chọn độ trễ của việc chạm và giữ

Cài đặt thời gian nhận diện cho thao tác chạm và giữ màn hình.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Độ trễ của việc chạm và giữ**, sau đó chọn một tùy chọn.

## Kiểm soát tương tác

Bật chế độ điều chỉnh tương tác để hạn chế tương tác của thiết bị đối với các thao tác nhập trong khi sử dụng các ứng dụng. Sử dụng chế độ này khi bạn muốn cho phép người khác chỉ truy cập có giới hạn và kiểm soát dữ liệu hoặc nội dung đa phương tiện của bạn.

- 1 Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Thao tác và tương tác** → **Kiểm soát tương tác**.
- 2 Chạm vào công tắc **Kiểm soát tương tác** để bật.

**3** Nhấn và giữ phím Trang chính và phím Âm lượng xuống đồng thời khi đang sử dụng một ứng dụng.

**4** Điều chỉnh kích thước khung hoặc vẽ một đường quanh khu vực bạn muốn hạn chế.

**5** Chạm vào **H.tắt**.

Thiết bị hiển thị khu vực hạn chế. Nếu bạn chạm vào màn hình hoặc nhấn các phím, như phím Trang chính, chúng sẽ không hoạt động trong khu vực này.

Để tắt chế độ kiểm soát ứng dụng, nhấn và giữ phím Trang chính và phím Âm lượng xuống cùng lúc.

## Trả lời và kết thúc cuộc gọi

Thay đổi phương pháp trả lời hoặc kết thúc cuộc gọi.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Trả lời và kết thúc cuộc gọi**.

Sử dụng các tùy chọn sau:

- **Nhấn phím trang chính:** Cài đặt thiết bị để trả lời cuộc gọi khi nhấn phím Trang chính.
- **Đ.khiển bằng giọng nói:** Cài đặt thiết bị để trả lời cuộc gọi bằng điều khiển bằng giọng nói.
- **Nhấn phím nguồn:** Cài đặt thiết bị để kết thúc cuộc gọi khi nhấn phím Nguồn.

## Sử dụng chế độ một chạm

Cài đặt thiết bị này để kiểm soát các cuộc gọi đến hoặc thông báo bằng cách chạm vào phím thay vì kéo. Khi một âm thanh báo hay có cuộc gọi đến, chạm vào phím để dừng âm thanh hoặc trả lời cuộc gọi thay vì kéo phím.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** và chọn **Chế độ một chạm**.

## Quản lý các cài đặt hỗ trợ

### Lưu cài đặt trợ giúp trong một file

Xuất cài đặt hỗ trợ hiện thời trong một file.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Quản lý trợ năng** → **Chép/Xuất danh bạ**, chọn một tùy chọn xuất và sau đó chạm vào **OK**. File cài đặt hỗ trợ được lưu vào vị trí lưu được chọn.

### Nhập một file cài đặt hỗ trợ

Nhập một file cài đặt hỗ trợ và cập nhật các cài đặt hiện thời.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Quản lý trợ năng** → **Chép/Xuất danh bạ**, sau đó chọn một tùy chọn nhập. Chọn một file để nhập và chạm vào **H.tất** → **OK**. Các cài đặt hỗ trợ sẽ được cập nhật theo file đã nhập.

### Chia sẻ các file cài đặt hỗ trợ

Chia sẻ các file cài đặt hỗ trợ với người khác qua email, Wi-Fi Direct, Bluetooth và nhiều ứng dụng khác.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** → **Quản lý trợ năng** → **Chia sẻ qua**. Sau đó chọn các file hỗ trợ và chạm vào **H.tất**. Chọn một phương pháp chia sẻ và tuân thủ các hướng dẫn trên màn hình để chia sẻ các file.

### Xem các file hỗ trợ

Xem các dịch vụ hỗ trợ được cài đặt trên thiết bị.

Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Hỗ trợ** và xem danh sách các dịch vụ hỗ trợ có sẵn trong **DỊCH VỤ**.

## Sử dụng các tính năng hữu ích khác

- Sử dụng S Voice: Bạn có thể sử dụng **S Voice** để thực hiện nhiều chức năng sử dụng điều khiển bằng giọng nói. Khởi động **S Voice** và thực hiện các cuộc gọi, gửi tin nhắn và xem các nhiệm vụ. Xem [S Voice](#) để biết thêm thông tin.
- Tìm kiếm bằng giọng nói: Sử dụng các lệnh thoại để tìm kiếm nội dung trang web bằng giọng nói. Sử dụng tính năng này khi bạn đang di chuyển và không thể sử dụng tay để nhập văn bản.
- Sử dụng bảng thông báo: Kéo thanh trạng thái xuống để mở bảng thông báo. Bạn có thể xem các cuộc gọi nhỡ, các tin nhắn mới, điều chỉnh độ sáng màn hình và nhiều tính năng khác. Xem [Các bảng thông báo và cài đặt nhanh](#) để biết thêm thông tin.
- Chuyển sang chế độ đơn giản: Chế độ đơn giản sử dụng bố cục đơn giản hơn và các biểu tượng lớn để giúp người dùng sử dụng dễ dàng. Bạn có thể thêm các ứng dụng và các phím tắt thường được sử dụng vào màn hình chờ để truy cập dễ dàng. Xem [Chế độ đơn giản](#) để biết thêm thông tin.
- Sử dụng chuyển động điều khiển: Kiểm soát thiết bị với các thao tác và chuyển động của lòng bàn tay. Xem [Chuyển động và thao tác](#) để biết thêm thông tin.
- Sử dụng máy quét vân tay: Đăng ký dấu vân tay với thiết bị để mở khóa màn hình hoặc xác minh mật mã của Samsung Account. Xem [Quét vân tay](#) để biết thêm thông tin.
- Sử dụng các phím tắt với danh bạ: Thêm các phím tắt vào danh bạ trên màn hình chờ để thực hiện các cuộc gọi hoặc gửi các tin nhắn thuận tiện hơn. Xem [Thêm phím tắt cho danh bạ vào màn hình chờ](#) để biết thêm thông tin.
- Sử dụng tính năng ghi âm: Ghi hoặc phát các bản ghi nhớ thoại. Xem [Ghi âm](#) để biết thêm thông tin.

# Khắc phục sự cố

Trước khi liên hệ với Trung tâm bảo hành của Samsung, vui lòng thử những giải pháp sau đây. Một số trường hợp có thể không áp dụng đối với thiết bị của bạn.

## **Khi bật thiết bị hoặc trong khi đang sử dụng, thiết bị sẽ nhắc bạn nhập một trong các mã sau:**

- Mật mã: Khi bật chức năng khóa thiết bị, bạn phải nhập mật mã bạn đã đặt cho thiết bị.
- PIN: Khi sử dụng thiết bị lần đầu hoặc khi yêu cầu mã PIN được bật, bạn phải nhập mã PIN được cung cấp cùng với thẻ SIM hoặc USIM. Bạn có thể tắt tính năng này bằng cách sử dụng menu Khóa thẻ SIM.
- PUK: Thẻ SIM hoặc USIM của bạn bị khóa, thường là do bạn nhập sai mã PIN nhiều lần liên tục. Bạn phải nhập mã PUK do nhà cung cấp dịch vụ của bạn cấp.
- PIN2: Khi truy cập menu yêu cầu mã PIN2, bạn phải nhập mã PIN2 được cung cấp cùng với thẻ SIM hoặc USIM. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

## **Thiết bị hiển thị thông báo lỗi mạng hoặc dịch vụ**

- Khi bạn đang ở trong khu vực có tín hiệu yếu hoặc có khả năng nhận sóng kém, thiết bị của bạn có thể bị mất sóng. Hãy đi đến khu vực khác và thử lại. Trong khi di chuyển, các thông báo lỗi có thể xuất hiện nhiều lần.
- Bạn không thể truy cập một số tùy chọn mà không có thuê bao. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

## **Thiết bị của bạn không bật**

- Khi pin đã hết hoàn toàn, thiết bị của bạn sẽ không thể bật. Sạc đầy pin trước khi bật thiết bị.
- Có thể bạn gắn pin vào không đúng cách. Hãy gắn lại pin.
- Lau các chốt tiếp xúc màu vàng và gắn lại pin.

## Màn hình cảm ứng phản hồi chậm hoặc không chính xác

- Nếu bạn có dán màng bảo vệ hoặc có gắn phụ kiện tùy ý vào màn hình cảm ứng, màn hình cảm ứng có thể hoạt động không chuẩn.
- Nếu bạn có mang bao tay, nếu tay bạn không sạch sẽ khi chạm vào màn hình hoặc nếu bạn dùng các vật thể sắc bén hoặc dùng đầu ngón tay chạm vào màn hình, màn hình cảm ứng có thể bị lỗi.
- Màn hình cảm ứng có thể bị hỏng trong điều kiện ẩm ướt hoặc khi bị dính nước.
- Khởi động lại thiết bị để loại bỏ lỗi phần mềm tạm thời.
- Đảm bảo phần mềm thiết bị của bạn đã nâng cấp lên phiên bản mới nhất.
- Nếu màn hình cảm ứng bị trầy xước hoặc bị hỏng, hãy đến Trung tâm bảo hành của Samsung.

## Thiết bị bị treo máy hoặc có lỗi nghiêm trọng

Nếu thiết bị của bạn bị đơ hoặc treo máy, bạn có thể cần phải tắt các ứng dụng hoặc gắn lại pin và bật lại thiết bị để phục hồi chức năng cho thiết bị. Nếu thiết bị của bạn bị đơ hoặc treo máy, nhấn và giữ phím Nguồn và phím Âm lượng xuống cùng lúc trong hơn 7 giây để khởi động lại.

Nếu vẫn không giải quyết được vấn đề, thực hiện khôi phục lại cài đặt gốc. Trên màn hình Ứng dụng, chạm vào **Cài đặt** → **Sao lưu và cài đặt lại** → **Khôi phục cài đặt gốc** → **Đặt lại thiết bị** → **Xóa hết**. Trước khi khôi phục lại cài đặt gốc, hãy nhớ sao lưu toàn bộ dữ liệu quan trọng được lưu trong thiết bị.

Nếu vẫn chưa giải quyết được vấn đề, liên hệ với Trung tâm bảo hành của Samsung.

## Các cuộc gọi không kết nối được

- Đảm bảo bạn đã truy cập đúng mạng di động.
- Đảm bảo bạn không cài đặt tính năng chặn cuộc gọi đối với số điện thoại bạn đang gọi.
- Đảm bảo bạn không cài đặt tính năng chặn cuộc gọi đối với số điện thoại gọi đến.

## Người khác không thể nghe bạn nói trong cuộc gọi

- Đảm bảo bạn không che micro gần trong.
- Đảm bảo micro gần miệng của bạn.
- Nếu sử dụng tai nghe, đảm bảo kết nối đúng cách.

## Âm thanh bị vọng lại trong quá trình thoại

Điều chỉnh âm lượng bằng cách nhấn phím Âm lượng hoặc di chuyển đến một nơi khác.

## Mạng di động hoặc mạng Internet thường xuyên bị mất kết nối hoặc chất lượng âm thanh kém

- Đảm bảo rằng bạn không chắn anten trong của thiết bị.
- Khi bạn đang ở trong khu vực có tín hiệu yếu hoặc có khả năng nhận sóng kém, thiết bị của bạn có thể bị mất sóng. Thiết bị của bạn có thể gặp các vấn đề về kết nối do các sự cố tại trạm cơ sở của nhà cung cấp dịch vụ. Hãy đi đến khu vực khác và thử lại.
- Khi sử dụng thiết bị trong khi di chuyển, các dịch vụ mạng không dây có thể bị tắt do mạng của nhà cung cấp dịch vụ gặp vấn đề.

## Biểu tượng pin trống

Pin yếu. Sạc lại hoặc thay pin.

## Pin sạc không đúng cách (Đối với những bộ sạc được Samsung chứng nhận)

- Bảo đảm kết nối bộ sạc đúng cách.
- Nếu các cổng trên pin bị bẩn, pin có thể không được sạc đúng cách hoặc thiết bị có thể bị tắt nguồn. Lau các chốt tiếp xúc màu vàng và thử sạc lại pin.
- Ở một số thiết bị, người dùng không thể thay pin. Để thay được pin, hãy đến Trung tâm bảo hành của Samsung.

## Pin hết nhanh hơn khi mới mua

- Khi bạn để pin tiếp xúc với nhiệt độ quá lạnh hoặc quá nóng, lượng điện năng sử dụng của pin có thể bị suy giảm.
- Mức tiêu hao pin tăng khi bạn sử dụng các tính năng nhắn tin hoặc một số ứng dụng như các trò chơi hoặc Internet.
- Pin sẽ bị tiêu hao và lượng điện năng sử dụng của pin dần dần sẽ ít hơn.

## Thiết bị của bạn bị nóng khi chạm vào

Khi bạn sử dụng các ứng dụng cần nhiều điện năng hoặc sử dụng các ứng dụng trên thiết bị trong một thời gian dài, thiết bị của bạn có thể cảm thấy nóng khi chạm vào. Điều này là bình thường và không ảnh hưởng đến hiệu suất hay tuổi thọ của thiết bị.

## Thông báo lỗi xuất hiện khi mở máy ảnh

Thiết bị của bạn phải có đủ bộ nhớ khả dụng và pin để vận hành ứng dụng máy ảnh. Nếu bạn nhận được thông báo lỗi khi mở máy ảnh, hãy thử cách sau:

- Sạc pin hoặc thay pin đã sạc đầy.
- Tạo khoảng trống cho bộ nhớ bằng cách chuyển các file vào máy vi tính hoặc xóa file khỏi thiết bị.
- Khởi động lại thiết bị. Nếu bạn vẫn còn gặp vấn đề với ứng dụng máy ảnh sau khi đã thử làm các hướng dẫn này, hãy liên hệ với Trung tâm bảo hành của Samsung.

## Chất lượng ảnh kém hơn khi xem thử

- Chất lượng ảnh của bạn có thể thay đổi, phụ thuộc vào môi trường xung quanh và các kỹ thuật chụp ảnh mà bạn sử dụng.
- Nếu bạn chụp ảnh ở nơi tối vào ban đêm hoặc trong nhà, ảnh có thể bị nhiễu hạt hoặc mất nét.

## Thông báo lỗi xuất hiện khi mở các file đa phương tiện

Nếu bạn nhận được thông báo lỗi hoặc không mở được file đa phương tiện, thì khi mở chúng trên thiết bị của bạn, hãy thử cách sau:

- Tạo khoảng trống cho bộ nhớ bằng cách chuyển các file vào máy vi tính hoặc xóa file khỏi thiết bị.
- Đảm bảo rằng các file nhạc không thuộc dạng bảo hộ Quản lý các quyền nội dung số (DRM). Nếu file thuộc dạng bảo hộ DRM, đảm bảo bạn có giấy phép hoặc bản quyền thích hợp để mở file.
- Hãy đảm bảo rằng các định dạng file được thiết bị hỗ trợ. Nếu một định dạng file không được hỗ trợ, ví dụ như DivX hay AC3, hãy cài đặt một ứng dụng có hỗ trợ định dạng đó. Để xác nhận các định dạng file mà thiết bị của bạn có hỗ trợ vào xem [www.samsung.com](http://www.samsung.com).



- Thiết bị của bạn hỗ trợ ảnh và video được ghi lại bằng thiết bị. Ảnh và video được ghi lại bằng các thiết bị khác có thể không tương thích.
- Thiết bị của bạn hỗ trợ các file đa phương tiện được nhà cung cấp dịch vụ mạng của bạn hoặc các nhà cung cấp các dịch vụ gia tăng khác cho phép. Một số nội dung chia sẻ trên Internet như nhạc chuông, video hoặc hình nền có thể không chạy được.

## **Không dò được thiết bị Bluetooth khác**

- Đảm bảo đã bật tính năng không dây Bluetooth trên thiết bị của bạn.
- Đảm bảo bật tính năng không dây Bluetooth trên thiết bị mà bạn muốn kết nối.
- Đảm bảo thiết bị của bạn và thiết bị Bluetooth khác nằm trong phạm vi kết nối tối đa của Bluetooth (10 m).

Nếu các hướng dẫn trên không giúp giải quyết được vấn đề, hãy liên hệ với Trung tâm bảo hành của Samsung.

## **Không thiết lập được kết nối khi bạn kết nối thiết bị với máy vi tính**

- Đảm bảo cáp USB bạn đang sử dụng tương thích với thiết bị của bạn.
- Đảm bảo bạn có cài đặt và cập nhật trình điều khiển thích hợp trên máy vi tính của bạn.
- Nếu bạn sử dụng Windows XP, đảm bảo bạn đã cài đặt hệ điều hành Windows XP Service Pack 3 hoặc cao hơn trên máy tính của bạn.
- Đảm bảo rằng bạn đã cài đặt Samsung Kies hoặc Windows Media Player 10 hoặc cao hơn trên máy tính của bạn.

## **Thiết bị của bạn không tìm được vị trí hiện tại của bạn**

Các tín hiệu GPS có thể không tìm thấy ở một số địa điểm như khi ở trong nhà. Cài đặt thiết bị sử dụng Wi-Fi hoặc mạng di động để tìm vị trí hiện tại của bạn ở những địa điểm này.

## **Dữ liệu được lưu trữ trên thiết bị đã bị mất**

Luôn sao lưu toàn bộ dữ liệu quan trọng được lưu trong thiết bị. Nếu không bạn không thể khôi phục lại dữ liệu nếu chúng bị hỏng hoặc mất. Samsung không chịu trách nhiệm đối với việc bị mất dữ liệu được lưu trong thiết bị.

## **Một khoảng hở nhỏ xuất hiện xung quanh bên ngoài của vỏ thiết bị**

- Khoảng hở này là một tính năng sản xuất cần thiết và một số chuyển động lắc hoặc rung động nhỏ của các bộ phận có thể xảy ra.
- Theo thời gian, ma sát giữa các bộ phận có thể làm cho khoảng hở này rộng hơn.

## Bản quyền

Copyright © 2014 Samsung Electronics

Bản hướng dẫn này được bảo hộ theo luật bản quyền quốc tế.

Không được phép sao chép, phân phối, biên dịch hay chuyển đổi bất kỳ phần nào của sách hướng dẫn này ở bất kỳ hình thức nào hay bởi bất kỳ phương tiện nào, điện tử hay cơ học, bao gồm việc photo, ghi chép hoặc lưu trữ trong bất kỳ hệ thống lưu trữ và trích xuất thông tin nào mà không được sự cho phép trước đó bằng văn bản của Samsung Electronics.

## Thương hiệu

- SAMSUNG và biểu tượng của SAMSUNG là các thương hiệu đã được đăng ký của Samsung Electronics.
- Bluetooth® là thương hiệu đã được đăng ký của Bluetooth SIG, Inc. trên toàn thế giới.
- Wi-Fi®, Wi-Fi Protected Setup™, Wi-Fi CERTIFIED Passpoint™, Wi-Fi Direct™, Wi-Fi CERTIFIED™ và Lô gô Wi-Fi là thương hiệu đã được đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Các thương hiệu và bản quyền khác là tài sản của những chủ sở hữu có liên quan.